

Cựu Nhân

Contents

Cựu Nhân	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2	9
3. Chương 3	17
4. Chương 4	27
5. Chương 5	35
6. Chương 6	44
7. Chương 7	53
8. Chương 8	64
9. Chương 9	73
10. Chương 10	83
11. Chương 11	94
12. Chương 12: Phiên Ngoại – Bán Mạng	103
13. Chương 13: Đặc Điểm – Thanh Phong Minh Nguyệt	114

Cựu Nhân

Giới thiệu

Thể loại: cổ trang, quan trường, nhất thụ nhất công, có chút ngược, HEEdit: Nguyệt Cầm VânCổ Minh Cử là quan đại

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cuu-nhan>

1. Chương 1

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Y bất như tân, nhân bất như cố.

(áo không gì bằng áo mới, người không ai bằng người cũ)

Bên ngoài tấm rèm kiệu, một tòa thành nhỏ cổ xưa thấp thoáng hiện lên trong tầm mắt.

Người không ai bằng người cũ a... Khóe miệng bất giác hiện lên một nụ cười nhẹ.

Kể được phái đi thám thính tiền phương đã trở về bẩm báo từ canh ba: “Tri phủ trấn Thanh Châu là Trương Tuyết Tùng cùng Nghiêm đại nhân huyện thừa của Nam An dẫn theo hương thân (1) và các quan lại lớn nhỏ khác trong thành đều đang đứng ngoài cổng thành cung nghênh đại nhân.”

Lúc này đang vào cuối thu, tràn ngập trước mắt suốt dọc đường đi là cảnh tượng lá vàng tung bay trải dài lấp xấp, xào xạc từng hồi tiếng vang giòn rụm dưới chân kiệu phu. Chiếc kiệu lớn của Cổ Minh Cử lắc lư

đi thật thong thả, từng bước đi từng bước chao đảo, lộ ra mấy phần biếng nhác mệt mỏi lại mạn bất kinh tâm.

Cố Minh Cử đại nhân trong triều hiện giờ là một nhân vật xuất chúng, xưa kia đỗ thám hoa, tên đề bảng vàng, tài văn chương kiệt xuất, lại thêm một tấm lòng trong sáng như pha lê. Trên chốn quan trường thật giả lẫn lộn cần hết sức thận trọng lại hết như cá gặp nước, thuận lợi mọi bề. Người ngoài mỗi khi nhắc tới “Cố thám hoa”, không phải tấm tắc khen ngợi liên miên thì cũng là tán tụng không dứt. Cao tể tướng mến mộ người tài, khen hần thông minh giỏi giang, suốt một đường hộ giá đều dốc lòng vun bồi tài năng của hần. Vào triều mới chỉ năm sáu năm, tên tuổi đã được xác lập vững vàng, thư sinh áo vải bần hàn năm nào giờ quả thực đã một bước lên mây, như điều gặp gió, mới đây lại vừa được thăng chức lên làm trung thư thị lang, quan hàm tứ phẩm. Mặc áo tím, đeo ngư phù (2), oai phong khôn xiết.

Cái mà người ta vẫn hay gọi là hoạn lộ như ý, tiền đồ tốt đẹp. Khắp cả thiên hạ đều biết, vận số làm quan của vị Cố đại nhân này thật đúng là tiền cổ vô nhân hậu vô lai giả (3). Chỉ cần tùy tay túm đại một người nào đó trên khắp cửu châu (4) mà hỏi thử một câu: “Vị tiểu ca ơi, sau này nếu sinh con trai, ngươi muốn cho nó theo học ai vậy?”

Mười người thì hết chín sẽ trả lời rằng: “Việc này mà còn phải hỏi sao? Đương nhiên là Cố thị lang Cố Minh Cử! Thử nhìn hào quang của người ta mà xem, các hoàng tử của hoàng đế lão gia cũng không bằng ngài ấy.”

Tuổi trẻ tài cao, tiền đồ như gấm... Hần chính là một tiểu sinh văn nhã phong độ lỗi lạc trên sân khấu kia, ai nhìn thấy cũng phải buột miệng thốt lên một lời tán tụng: “Ồi chao, đúng là trời sinh một vị công thần báo quốc.”

Ngay cả đương kim thánh thượng trên ngai vàng cũng phải ân cần kéo tay hần, thân thiết giao phó: “Tương lai giang sơn xã tắc của ta cũng đều phải nhờ cậy vào Cố ái khanh rồi.”

Cố Minh Cử lùi về phía sau một bước, quỳ gối khom lưng, cúi người xuống bái lạy, vâng trán điểm mạnh xuống đất, thấp đến không thể thấp hơn: “Thần sợ hãi. Nhất định sẽ không phụ sự kỳ vọng của bệ hạ.”

Long nhan của thánh thượng lộ vẻ hài lòng vô cùng. Cố Minh Cử vẫn không ngẩng đầu lên, âm thầm dật ra một nụ cười trào phúng.

Cái gì giang sơn xã tắc cái gì bách tính lê dân. Trong thiên hạ có nơi nào chẳng phải là vương thổ, có mép đất nào không phải của vương thần. Thiên hạ là thiên hạ của bệ hạ, giang sơn là giang sơn của bệ hạ, nhưng chỉ cần triều đình không phải hoàn toàn của bệ hạ, vậy đối với Cố Minh Cử hần đã là đủ rồi. Một đường làm quan, không phải vì dân, chẳng phải vì quân, cũng không phải vì thiên hạ, vì chính mình mới là đúng đắn.

Tên tiểu tử Ôn Nhã Thần kia đã từng chỉ vào mũi hần mà cười mắng: “Cố Minh Cử, nếu vào một thời đại khác, ngươi nhất định sẽ là một tên loạn thần tặc tử xuất chúng nhất, nhiễu loạn triều cương, hại nước hại dân, người người đều muốn giết chết ngươi.”

Cố Minh Cử phì cười nhìn hần, khinh thường chẳng thèm bắt bẻ lại. Nam nhân trước mặt đã uống đến say khướt, mùi rượu nồng nặc, hai mắt đỏ lựng lên hết như một con sói bị bỏ đói suốt ba tháng trời, thật đúng là khó coi cực kỳ.

Nghiêm Phượng Lâu cũng từng mắng hần, lời lẽ chẳng kém gì Ôn Nhã Thần, nét mặt lại cực nghiêm khắc, khuôn mặt tái xanh, ánh mắt như dao, lời còn chưa nói ra mà viên mắt đã kích động đến sung huyết: “Cố Minh Cử, là ta nhìn lầm ngươi rồi!”

Y là một người văn nhã, rất hiếm khi nghe được những lời mắng chửi từ y. Mà kể cũng kỳ lạ, suốt mấy năm này, hần đã nghe không biết bao nhiêu lời mắng chửi khó nghe nhất, vậy mà duy chỉ có một câu ấy, Cố Minh Cử làm cách nào cũng không thể quên được. Suy cho cùng, Nghiêm Phượng Lâu vẫn là cự nhân của hần a. (cự nhân = người cũ)

Thế nhưng Nghiêm Phượng Lâu ơi là Nghiêm Phượng Lâu, ngươi nói ngươi đã nhìn lầm ta, vậy ngươi nhìn chính bản thân mình như thế nào đây?

Cùng khóa cùng năm cùng bảng, còn là bạn đồng môn cùng một thư viện, trải qua ba bận xuân thu, tình cảm đã gắn bó như thủ túc. Sau những tháng ngày cùng nhau học tập, con đường làm quan của hai người lại hoàn toàn phân thành hai hướng. Cố Minh Cử một đường thẳng quan khiến không biết bao nhiêu kẻ phải đỏ mắt ghen tị, Nghiêm Phụng Lâu lại thủy chung chẳng có tiếng tăm gì, thoảng như hòn đá nhỏ ném xuống hồ sâu, ngay cả một vòng sóng nước cũng không thấy lan ra, cứ thế dần tan biến trong chốn quan trường của chúng sinh muôn hình vạn trạng.

Nói đến những việc này ngay cả Cố Minh Cử cũng phải tự lắc đầu, người kia... làm quan thực sự là uống phí cho những khó khăn mà y đã phải trải qua.

Trong lúc còn đang mải nghĩ ngợi, cỗ kiệu đã dừng lại.

Tên thị tòng ở bên ngoài kiệu nói khẽ: “Đại nhân, đã tới huyện thành Nam An rồi.”

Cố Minh Cử ở trong kiệu gật gật đầu, xuyên qua khe hở của màn kiệu để nhìn ra bên ngoài, thành vẫn là tòa thành nọ, ngay cả tám biển treo trên cổng thành sớm đã bị mưa gió làm cũ mòn cũng vẫn y như ngày đó. Tro bụi màu xám trắng che phủ, hai chữ “Nam An” thật lớn viết bằng sơn đen cũng bị gió cát quật đến bong tróc loang lổ.

Cảnh còn người mất. Năm năm trước, hắn từ Nam An đi lên kinh thành, hai bàn tay trắng, ngay cả bao hành lý trên người cũng là rách nát. Năm năm sau, lại từ kinh thành trở về, đã là áo gấm về làng.

Một gã tri phủ có giọng nói lạnh lạnh cung cung kính kính quỳ xuống dưới chân hắn: “Hạ quan Trương Tuyết Tùng bái kiến Cố đại nhân.”

Sớm đã có người bước tới vén màn kiệu lên, viên thị lang trẻ tuổi có khuôn mặt đẹp đẽ y như lời đồn đang đoan đoan chính chính ngồi bên trong kiệu: “Làm phiền Trương đại nhân phải một đường lặn lội vất vả tới đây.” Khẩu khí khách sáo đến cả một tia thân thiết cũng không chịu ban cho.

Về mặt của viên tri phủ nhiệt tình lại càng kích động đến đỏ hồng hai má, chẳng quan tâm tới bộ quan phục mới tinh đang mặc trên người, vội vàng bò lên mấy bước rồi lại phủ phục xuống đất: “Cố đại nhân thật sự quá quan tâm đến kẻ bề tôi, hạ quan biết phải làm thế nào mới tốt đây!”

Từng lời gã nói ra đều run rẩy. Cố Minh Cử buông mí mắt xuống, thật không muốn phải nhìn đến khuôn mặt lấm lem nước mắt của lão Trương kia nữa.

Thanh Châu quả thực không phải một nơi tốt, cách xa kinh thành, sơn cùng thủy tận. Luận về phồn hoa thì tuyệt đối không thể so sánh với Giang Nam, mà nếu luận về nghèo khổ thì Chư Châu ở vùng biên cương mới thực là gian nan, nơi bị thiên tai nhân họa hoành hành hàng năm kia so với những nhốn nháo trộm cắp mất mùa nhỏ nhặt ở Thanh Châu này thì truat mục kinh tâm hơn nhiều. Vì thế, luận về tốt đẹp, Thanh Châu không xếp phía trên, luận về xấu xa, Thanh Châu cũng không bì được, cả hai mặt đều không nổi bật. Trên triều đình trong một năm cũng hiếm khi nghe được chuyện gì có liên quan đến Thanh Châu. Nếu không phải vì lần này xuất kinh, cho dù là Cố Minh Cử được mệnh danh nhanh nhạy mẫn tiệp cũng không nhớ được còn có một vị tri phủ Thanh Châu như thế. Đến phủ Thanh Châu làm quan, quan vận cả đời này cũng xem như chấm dứt rồi, nếu còn muốn lên thêm bậc nữa, trừ phi có một đại quý nhân từ trên trời rơi xuống.

Ai mà có thể ngờ được chứ? Đại tâm phúc quyền thế bưng bưng của đương triều, Trung thư thị lang mới nhậm chức, Cố đại nhân được Cao tướng (tướng: tể tướng) coi trọng, đúng lúc đang hăm hở ý chí đại triển quyền cước lại dâng tấu xin rời kinh, khẩn thiết mong được hồi hương để thăm viếng tể bái người cha đã mất.

Nguyên quán của Cố Minh Cử là ở Lâm Châu, một nơi cách xa kinh thành cả vạn dặm. Thị lang trẻ tuổi đại phú đại quý lúc này hắn đã quen được chiều chuộng, e là sớm đã quên mất khoảng thời gian nghèo khổ khi còn niên thiếu, lúc lên đường đã làm đủ loại nghi thức, tới tở theo hầu như mây còn chưa nói đến, đi được nửa đường lại không biết huyết khí dâng trào thế nào mà chán ghét cái lạnh đêm thu, oán thán đường sá xa xôi. Mấy ngày trước, vừa mới vào tới địa giới Thanh Châu liền vội vàng sai người đi truyền tin, kêu là lộ trình vạn dặm, Cố thị lang muốn dừng chân nghỉ ngơi ở Thanh Châu cho thoải mái mấy ngày.

Việc này đúng như người đang ngồi trong nhà tự nhiên lại có một đỉnh vàng vô cớ rơi xuống đầu. Nếu không nắm chắc lấy cơ hội ngàn năm có một ấy, Trương Tuyết Tùng gã nhất định sẽ hối hận cả một đời.

Về chân thành hết mực của tri phủ ngập tràn trong đôi mắt nhỏ như hạt đậu xanh, gã gần như đã nghẹn ngào: “Đại nhân, hạ quan cai quản Thanh Châu đã tám bận xuân thu, tám bận xuân thu rồi đại nhân à! Ba năm trường kỳ, Thanh Châu đại hạn, dân chúng chết đói khắp nơi, là hạ quan... hạ quan mở kho thóc phân phát lương thực... À, còn nữa, còn phường thổ phủ năm năm trường kỳ, cũng là hạ quan đi trước làm gương, vứt bỏ an nguy tính mệnh, một lần ra tay liền bắt được tên trùm thổ phủ, bảo vệ bách tính của Thanh Châu ta được an bình một phương...”

Cổ Minh Cử làm mặt nghiêm nghị lắng nghe, ánh mắt từ đầu đến cuối lại chỉ nhìn về phía sau lưng Trương thái thú. Huyện thừa đại nhân tuổi tác xem chừng còn khá trẻ của huyện Nam An đang hơi cúi đầu, chuyên chú hết sức nhìn xuống mặt đất, từ gương mặt tuấn tú chẳng chút biểu tình kia hoàn toàn không thể nhìn ra được tâm tư lúc này của y, nhưng bộ quan phục màu lục nửa mới nửa cũ càng làm tôn thêm vẻ âm trầm trên gương mặt vốn đã thon gầy.

Cũng giống như hôm qua ở thành Thanh Châu, sau lưng tri phủ mọi người đều nhảy dựng lên không ngừng như gà bị chọc tiết, đám quan viên lớn nhỏ ít nhiều cũng có mấy phần đáng vẻ phấn khích, Nghiêm Phụng Lâu lại chỉ phần một bộ dáng vẻ trầm tĩnh chẳng hề ăn rờ, tựa như bất cứ lúc nào cũng có thể chìm ngấm trong đám đông.

Nghiêm Phụng Lâu ơi là Nghiêm Phụng Lâu, bất luận sống ở nơi đâu, bất kể đang ở thời điểm nào, vẫn luôn là một tính cách cứng rắn khiến người ta phải chán ghét như vậy. Hệt như chỉ cần nói ra một câu xu nịnh thì sẽ tổn hại đến thanh danh thanh bạch của y, lộ ra một nụ cười lấy lòng thì cốt cách ngay thẳng kiên trung của y sẽ bị đánh gãy mất. Cổ Minh Cử nghiền ngẫm suy nghĩ, y không bị đám đồng liêu* hại chết, chỉ trở thành gạch đá để người ta giẫm lên quả thực đã là phúc khí quá lớn.

(*đồng liêu: bạn đồng sự, ở đây là chỉ đám quan viên cùng làm việc với Phụng Lâu)

“Trương đại nhân, nghỉ ngơi một chút đi. Bản quan biết người yêu dân như con. Việc mở kho lương phân phát gạo và lên núi bắt thổ phủ, hôm qua người đều đã nói rồi.” Cổ Minh Cử hảo tâm nhắc nhở viên tri phủ hãy còn đang mãi tự mình trầm mê.

Trước mặt dân chúng và một đám hương thân cùng quan lại cấp dưới đang xem náo nhiệt, Trương tri phủ bị cắt ngang lời tự cảm thấy vô cùng mất thể diện, trên gương mặt già nua hiện lên sắc hồng nín nghẹn.

Thị lang đại nhân khí vũ hiên ngang tựa hồ tới tận giờ phút này mới nhớ ra mình vẫn còn ở ngoài thành, bèn điềm nhiên đứng dậy, chậm rãi bước xuống kiệu: “Đứng lên cả đi.” Đã là giữa trưa, ánh mặt trời gay gắt đang chiếu thẳng xuống từ trên đỉnh đầu. Một gương mặt như quan ngọc bị ánh dương quang che lấp hết, Cổ Minh Cử đứng chấp tay sau lưng, vạt áo phất bay nhẹ nhàng, hào quang càng thêm chói lọi.

Đám người chờ ở ngoài cổng thành suốt từ sáng sớm tới giờ không dám đứng dậy, tới lúc này mới chậm chậm đứng lên. Lúc bước ngang qua, Cổ Minh Cử cố ý liếc nhìn về phía Nghiêm Phụng Lâu, viên huyện thừa trẻ tuổi từ đầu đến cuối chưa hề nói lấy một lời hiển nhiên đã phải quỳ đến cực khổ, đang nhờ vào sự dịu dõ của một tay thị tòng để gắng gượng đứng dậy.

Cổ Minh Cử đặc biệt dừng bước đứng lại trước mặt y. Người bạn đồng môn thuở trước này, trong năm năm tựa hồ đã già đi không chỉ năm tuổi.

Nghiêm Phụng Lâu ngẩng đầu nhìn hẩn một cái: “Hạ quan bái kiến đại nhân.”

Khom lưng, chấp tay, mắt buông xuống, chẳng qua chỉ là tuân theo chuẩn mực lễ nghĩa, thần sắc trên mặt y vẫn đạm nhiên, tựa như những năm tháng tương giao thân thiết trong ba năm ấy sớm đã tan thành mây khói trong lòng y cả rồi.

“Nghiêm, huyện, thừa.” Miệng lặp lại cách xưng hô xa lạ này với đầy ý vị nghiền ngẫm, Cổ Minh Cử nhếch nhếch khóe môi, rồi đột nhiên lại xoay người, soái bước đi vào trong thành, “Để bản quan nhìn thử xem, huyện Nam An này dưới sự quản lý của Nghiêm huyện thừa đã trở thành đáng vẻ gì nào.”

Phía sau lưng, Nghiêm Phụng Lâu vẫn đang nghiêm mặt đứng thẳng đờ. Trương thái thú thở phì phò bên cạnh y, dậm chân thật mạnh quát: “Đó chính là bề trên từ kinh thành tới, người tốt xấu gì cũng nên cười

một cái chứ!”

Muốn biết đầu đuôi mọi việc thế nào thì phải quay trở lại mấy ngày trước.

Đám quan viên trong triều đều biết, tính tình của Cố thị lang chính là không chịu yên ổn dưới sự sắp xếp.

Thái thú của Thanh Châu ở Thanh Châu thành đã cung phụng hần còn tốt hơn cả với Bồ Tát, ấy thế mà hần vẫn còn chưa thấy thỏa lòng mãn ý, trên bữa tiệc rượu ban tối bất chợt thốt ra một câu: “Trương đại nhân, sáng sớm ngày mai hạ quan muốn đến thăm huyện Nam An, làm phiền người hao tâm sắp xếp một chuyến. Quyết định như vậy đi, người nhớ đừng quên.”

Đám quan viên của Thanh Châu trở tay không kịp, bị bắt ngờ cả kinh đến độ cảm đều muốn rút cả xuống bàn.

Xưa nay, cho dù là ngự sử tuần tra cũng phải thông báo trước một tiếng cả đám ngày nửa tháng. Làm quan một nơi không phải chuyện dễ dàng, cho dù thanh liêm đến nhật nguyệt chứng giám thì cũng có lúc sơ xuất thiên vị. Nơi núi cao hoang đế xa, khó tránh khỏi có kẻ nhảy ra giữa đường chặn kiệu kêu oan mưu đồ gây rối, cho khoảng vài ba ngày để chỉnh đốn lại sơ qua một chút cũng xem như là nể mặt quan viên nơi ấy, còn là vì thể diện của đương kim thánh thượng nữa. Nào có chuyện tối nay nói ngày mai liền đi ngay? Không phải có ý đồ đến để gây sự gì đấy chứ?

Cố Minh Cử chẳng quan tâm, chỉ quay đầu hướng về phía Nghiêm Phụng Lâu trong góc phòng: “Phụng khanh, ta muốn cùng người trò chuyện thoải mái một chút.” Lại chẳng để tâm đến ánh mắt đầy kinh ngạc của cả sảnh đường, cười lớn quay đầu về.

Phụng khanh, đã bao nhiêu năm không còn nghe hần gọi như vậy nữa. Nghiêm Phụng Lâu bất chợt nghe thấy vậy còn tưởng là mình nghe lầm. Cho đến tận lúc bấy giờ nhìn hần ngồi trên ghế chủ thượng cười nói vui vẻ, chỉ cảm thấy thực xa lạ.

Bên cạnh có người đẩy y: “Nghiêm đại nhân, Nghiêm đại nhân, còn không mau đi kính Cố đại nhân một chén. Mau đi đi, người là huyện thừa của Nam An, mới là chủ nhà chân chính của ngày hôm nay a!”

Tiếng thúc giục quá lớn, truyền tới tận tai Cố Minh Cử. Hần cúi đầu dùng đũa gấp một miếng trứng chim trơn bóng trên đĩa, âm thầm cười trong lòng. Tới khi ngẩng đầu lên một lần nữa, Nghiêm Phụng Lâu bị thúc giục không ngừng quả nhiên đã đứng trước mặt mình. Máu quang trong mắt y lóe lên rất nhanh, nhưng vẫn bị Cố Minh Cử bắt được một tia ảo não cùng bất đắc dĩ. Bất tri bất giác, khóe miệng hần lại nhin không được mà cong lên.

Nghiêm Phụng Lâu đứng dưới ánh nến có một đôi mắt thâm trầm như vực thẳm, khóe miệng thoáng cong lên, nụ cười nhạt đến cơ hồ nhìn không ra. Y thấp giọng nói: “Cố đại nhân, hạ quan kính ngài một chén.” Ánh mắt sáng ngời lấp lánh, có đoan chính, có tức mực, có xa lạ, duy chỉ có sự quen thuộc và thân thiết ngày nào là không thấy đâu.

Cố Minh Cử buông đôi đũa ngọc xuống, nâng chén rượu của mình lên chạm với y, ngón tay cầm chén hữu ý vô ý lướt nhẹ qua tay y: “Ta và người không cần phải khách sáo như vậy, Phụng khanh.” Hần tận lực cúi đầu xuống nhìn bàn tay đã dừng lại giữa không trung, hai chữ cuối cùng nói ra thật nhỏ thật khẽ, hết như lời thì thầm giữa đôi tình nhân.

Động tác của Nghiêm Phụng Lâu chỉ thoáng ngưng trệ trong khoảnh khắc, lập tức lại thẳng thắn nâng chén rượu lên uống cạn: “Hạ quan nào dám quá phận.” Kính cẩn hữu lễ, đem tất cả những cảm xúc không nên xuất hiện đều giấu vào trong đôi mắt đen nhìn không ra tình tự, khiến người ta không thể bởi ra được một lỗi sai dù chỉ là nhỏ nhất.

“Nghiêm Phụng Lâu a, người thật là...” Cố Minh Cử lắc lắc đầu, toàn bộ nét cười đắc ý tràn đầy ngưng đọng nơi khóe mắt. Hần đặt chén rượu xuống, dùng ánh mắt rắc rối phức tạp để nhìn y, tầm nhìn rơi thẳng tới ngón tay đang vòng quanh miệng chén kia, vẫn thon dài như trước, chỉ là trên các khớp ngón tay đã có những vết chai mỏng do cầm bút lâu năm, “Ta vốn định nói, tại hạ men say đã khá nặng, chỉ e phải ở lại quý phủ làm phiền một đêm. Nhưng hiện giờ xem ra, Nghiêm huyện thừa nhất định sẽ không đáp ứng rồi.”

“Dịch quán chỉ cách đây vài dặm, bên trong toàn bộ đều đã được chuẩn bị đầy đủ, đều là chiếu theo sự phân phó sắp xếp thỏa đáng của Trương đại nhân, đại nhân cứ yên tâm vào nghỉ ngơi. Còn trong phủ này, đang lúc vội vàng, e là không thể hầu hạ được chu toàn, lại khiến đại nhân cảm thấy không thoải mái.” Nghiêm Phụng Lâu hơi nghiêng người tránh khỏi ánh nhìn lom lom của hắn, miệng thoáng ngừng lại, tiếp đó lại nói, “Khắp cả triều đều biết, Cố thị lang là người có tử lượng khá nhất trong thiên hạ, cho dù uống suốt một đêm vẫn tỉnh táo như thường, đứng trước thánh giá còn đối đáp rất trôi chảy. Sao có thể bị đôi chén rượu nhạt này gây khó khăn?”

“Vẫn là Phụng khanh người suy nghĩ chu toàn.” Cố Minh Cử liên tục gục gặc đầu nói phải, cầm lấy cái bình cao đồ đầy chén rượu trong tay, “Nào, để ta mời người một chén.”

Nghiêm Phụng Lâu thấy hắn ngửa đầu một hơi uống cạn, cũng liền nâng chén lên, cổ tay bất chợt lại bị hắn nắm lấy. Mờ mịt giương mắt lên vừa đúng lúc bốn mắt chạm nhau, chân mày khé mắt Cố Minh Cử dưới ánh nến không có một điểm nào không phải ôn nhu: “Đừng uống, rượu không phải thứ gì tốt.”

Một thoáng thất thần, dường như xuyên qua thời gian quay trở về năm đó. Đồng cam cộng khổ, trúc mã tình thâm: “Vậy thứ người vừa uống là gì?”

“Rượu.” Hắn thẳng thắn trả lời, trong mắt như xẹt qua một tia gì đó, biểu tình nhất thời trở nên có chút khó nhìn rõ, “Nhưng chúng ta không giống nhau.”

Nghiêm Phụng Lâu rũ mắt xuống, chờ hắn tiếp tục nói.

Nhưng Cố Minh Cử cũng trầm mặc theo, chỉ có bàn tay nắm lấy cổ tay y là vẫn trì hoãn không chịu buông ra.

Trên sân khấu kịch ngoài sảnh đường lại bắt đầu một tràng võ kịch sôi nổi người tới ta đi, tiếng trống đồng cấp bách thúc giục rung chuyển cả đất trời, mười tám món binh khí khua vào nhau leng keng tác hưởng. Trong những tràng khen ngợi trầm trồ nối tiếp nhau, Trương tri phủ uống say bắt đầu tiếp tục ca giọng lặp lại bài tự bạch khảng khái đã ca đi ca lại không biết bao nhiêu lần của mình, lúc hưng phấn nhất đột nhiên bật cười lớn, rồi bỗng nhiên lại gào khóc nức nở.

Có người tiến đến khuyên gã, có người đã say lại phụ họa cùng gã, rất nhiều người nâng chén rượu tùm năm tùm ba lẫn lộn thành một đám hỗn độn, hoa tửu lệnh, sai tửu quyền*, cùng bàn luận về gương mặt và vòng eo thon nhỏ của ả đào trên sân khấu kia, ha ha cười không dứt.

(*vẽ là lệnh của rượu, đoán là quyền của rượu, mình đoán chắc có lẽ là chỉ một đám say rượu phóng túng...)

Bên cạnh có một ngọn nến, bắc đèn bên trong dường như đã cháy gần hết, ánh lửa lập lòe yếu ớt tựa như có thể vụt tắt bất cứ lúc nào. Nghiêm Phụng Lâu liếc nhìn bàn tay Cố Minh Cử đang nắm cổ tay mình: “Đại nhân, ngài lặn lội đường sá xa xôi đến đây hẳn là đã mệt rồi, nên sớm quay về dịch quán nghỉ ngơi thì hơn.”

Nói dứt lời, y bèn âm thầm dụng lực giãy ra khỏi sự trói buộc càng lúc càng chặt của hắn. Không chờ Cố Minh Cử kịp phản ứng, hai tay y đã nâng chén lên, cúi người hướng về phía Cố Minh Cử kính rượu: “Cố đại nhân kính hạ quan, hạ quan sao dám không nhận?” Nước rượu trong suốt tràn đầy một chén, y cũng ngửa đầu uống một hơi cạn sạch, không còn lại chút nào.

Cố Minh Cử nhìn không được liền nhắm mắt lại nói: “Nghiêm Phụng Lâu, ta nhớ rõ người đã từng nói, hành vi làm người ngu xuẩn nhất chính là cậy mạnh.”

“Người còn nhớ?” Trong lời đồn, huyện thừa Nam An từ trước tới giờ chỉ có một loại biểu tình trầm mặc, lúc này lại bất ngờ nở nụ cười, nụ cười nhàn nhạt có lẽ bởi liên quan đến men rượu, mơ hồ lộ ra mấy phần kích khởi trào dâng cùng áp bách, “Cố Minh Cử, vậy người có còn nhớ hay không, người đã từng nói, cả đời này sẽ không đặt chân vào Nam An thêm nửa bước!”

Chén rượu rơi xuống nền đất vỡ choang, y đột nhiên quay ngoắt đầu sang hướng khác, không chịu để cho Cố Minh Cử thấy được biểu tình của mình.

“Phụng khanh...”

Không nói thêm gì khác, Nghiêm Phụng Lâu chỉ xoay người, phất tay áo bỏ đi.

“Cố thị lang từ kinh thành xa xôi đến đây, đại nhân rời bỏ tiệc rượu giữa chừng e là có chút không thích hợp.” Trong thư phòng tĩnh lặng, một nữ tử vận hồng y bưng một chén trà nóng đẩy cửa tiến vào.

Nghiêm Phượng Lâu ngồi một mình sau bàn. Trên bàn chỉ có một ngọn đèn dầu, khó khăn lắm mới chiếu sáng được hình ảnh từng chồng sách cổ thật nặng nề sau lưng y, quang ảnh giao hòa vào nhau, tựa như chỉ cần một chút bất cẩn là chúng sẽ đổ thật mạnh lên đầu vai.

“Trương đại nhân sẽ chăm lo chu toàn.”

“Dem chuyện của mình giao cho người ngoài, đây không phải là tác phong làm việc của đại nhân.” Nhẹ nhàng đặt tách trà xuống cạnh tay y, trong mắt nữ tử lộ ra mấy phần sáng tỏ.

Nghiêm Phượng Lâu vẫn thủy chung nhìn ra bên ngoài cửa sổ, gió thu thổi ào ào, thổi từng cụm lá khô trên mặt đất trong sân vang lên trện trện âm hưởng xào xạc: “Ta chỉ là... chỉ là...”

“Đại nhân vẫn chưa quen với những buổi tiệc tùng ngênh đón và đưa tiễn?” Nữ tử có một đôi mắt thông minh hơn người, chỉ cần chớp chớp mắt dường như có thể nhìn thấu nhân tâm. Nàng thuận theo tầm mắt của Nghiêm Phượng Lâu nhìn hướng ra ngoài, dường như rơi xuống giữa ngọn nến mờ ảo xa xa, bên tai dường như còn có thể mơ hồ nghe thấy được từng trện âm thanh ồn ào huyền ảo truyền đến từ tiền viện, “Thiếp chung quy vẫn cảm thấy, so với làm huyện thừa, đại nhân thích hợp làm một thư sinh hơn.”

“Cả nàng cũng nói vậy?” Nghiêm Phượng Lâu ngạc nhiên, không ngờ lại khiến nàng hiểu kỳ.

“Còn có người nào cũng từng nói giống thiếp sao?”

Nghiêm Phượng Lâu chậm chậm gật đầu: “Ừ, hẳn cũng từng nói.”

“Ai?” Nàng hoài nghi, đôi mắt xinh đẹp mở thật lớn, hận không thể biết được tất cả.

Nghiêm Phượng Lâu như chìm sâu vào khoảng hồi ức không muốn để người khác biết, trong đôi mắt đen như mực ẩn hiện những mây mờ: “Đọc sách chính là để cầu công danh. Nếu như vì công danh, bất kể làm việc gì hẳn cũng là hợp lý. Bởi lẽ nói cho cùng, đọc sách cũng chỉ là một loại thủ đoạn mà thôi, cùng với a dua nịnh hót, khẩu Phật tâm xà, đâm lén sau lưng, cũng chỉ là một loại thủ đoạn để làm quan. Ta không có tư cách gì để chỉ trích những hành vi của người khác, cũng đều vì tiền đồ của chính mình, mọi người bất quá cũng chỉ là ‘lươn ngắn mà chê trạch dài’ (5).”

Câu trả lời của y không liên quan tới những gì nàng hỏi, nữ tử chăm chú lắng nghe như có điều gì suy ngẫm: “Nếu đã như vậy, tại sao đại nhân lại phải làm quan?”

Hồi đó, cũng có người từng hỏi: “Phượng khanh, vì sao người làm quan?”

Khi đó, bản thân đã trả lời rằng: “Vì bách tính một phương.”

Chỉ là một đáp án rất dối tâm thường, hẳn bật cười ha hả, vẻ không tin tràn đầy trên khuôn mặt. Sau khi cười xong, hẳn trút một tiếng thở dài rất dài: “Nghiêm Phượng Lâu ơi Nghiêm Phượng Lâu, người thật là...” Sau đấy cho dù hẳn không nói, Nghiêm Phượng Lâu cũng tự mình hiểu được.

“Phiêu Tuyết, ta thật sự không thích hợp làm quan sao?”

Liên tiếp trốn tránh việc trả lời những câu hỏi, Nghiêm Phượng Lâu lại quay sang đặt câu hỏi với vẻ mặt rất nghiêm túc.

Hồng y nữ tử tên Phiêu Tuyết kia nhất thời có chút bối rối, một lúc lâu sau mới thoải mái cười đáp: “Dù sao đi chăng nữa, ở trong lòng thiếp, Nghiêm đại nhân là một vị quan tốt.”

Tiệc rượu ở tiền viện hẳn là đã tan rồi, không còn nghe thấy được một chút âm vang nào. Tiếng lá mùa thu xào xạc bên tai tựa hồ cũng đã ngừng lại. Nghiêm Phượng Lâu đột nhiên không biết nên nói những gì với nữ tử đang đứng trước mặt này.

Nàng lại bắt đầu nói liên miên không ngừng, tỉ mỉ dặn dò y, nhất định phải uống hết tách trà nóng kia, đó là trà giải rượu, để tránh sáng mai tỉnh dậy sẽ bị đau đầu. Nàng nói, nàng sẽ sai người đi thông báo cho Trương tri phủ, bảo rằng Nghiêm huyện thừa uống say rồi, e là không đủ tỉnh táo để đưa Cố thị lang về

dịch quán được. Nàng nói, nàng sẽ bảo đám hạ nhân đi thu dọn sạch sẽ tiền viện, xin đại nhân không cần bận tâm.

Khi nàng đi tới bên cửa, vừa định mở cửa bước ra bỗng nhiên ngoảnh đầu lại, lúc này là một vẻ mặt nghiêm túc khác trước hoàn toàn: “Kỳ thực thiếp và đại nhân giống nhau, cùng không thích vị Cố thị lang kia. Danh tiếng của vị đại nhân ấy không tốt, trèo lên rất cao, tương lai nhất định cũng sẽ ngã rất đau.”

Tiếng gió thét gào, ngọn nến nhỏ nhoi trong phòng bị gió thổi lập lòe chực tắt, Nghiêm Phượng Lâu bưng tách trà nóng nữ tử vừa mang tới, bỗng nhiên cảm thấy tay chân chỉ còn lại một trận băng hàn.

____Hết chương 1____

Chú thích:

(1) hương thân: hương thân là một tầng lớp đặc biệt trong xã hội phong kiến Trung Quốc, chủ yếu từ những người thi đỗ khoa cử chưa ra làm quan hoặc sĩ tử thi rớt.

(2) bội ngư phù: phù khắc hình cá là loại phù mà quan lớn đời Đường sử dụng.

(3) tiền cổ vô nhân, hậu vô lai giả: trước đây chưa từng có ai, sau này cũng không có

(4) cửu châu: chỉ chín khu vực hành chính của Trung Quốc thời xưa, sau này dùng để chỉ Trung Quốc

(5) nguyên văn là “năm mươi bước cười một trăm bước”: dùng để chỉ việc ai đó hiện tại cười nhạo người khác không đứng đắn hoặc mang khuyết điểm, nhưng không suy nghĩ lại chính bản thân mình cũng có những điều không đứng đắn hoặc mang khuyết điểm tương tự, chỉ là mức độ so với người khác thì nhẹ hơn một chút mà thôi. “Năm mươi bước cười một trăm bước” là một loại biểu hiện của không tự biết mình biết ta. Minh mạn phép được chuyển sang một thành ngữ Việt Nam có ý nghĩa tương đương cho dễ hiểu ^__



2. Chương 2

Mùa thu ở huyện Nam An kỳ thực có rất nhiều cảnh sắc đáng để thưởng lãm, tỷ như cảnh núi non sông hồ tươi đẹp bên bờ Thạch Tháp, tỷ như cây phong lá đỏ trên ngôi chùa ngoại thành Nam An, hoặc cho dù không đi đến nơi nào, chỉ cần an an tĩnh tĩnh ngồi trong dịch quán ngắm lá vàng rụng rơi ngoài song cửa sổ, cũng có thể xem như một loại hưởng thụ thực phong nhã, khiến người ta bất giác nhớ tới mùi hương thoang thoảng của mực tàu trong thư viện phía Đông thành Nam An.

Không biết là do ý chỉ của Trương tri phủ hay được vị cao nhân nào chỉ điểm, Nghiêm huyện thừa bận trăm công nghìn việc đặc biệt phái người đến đưa thị lang đại nhân đi du ngoạn: “Mấy ngày này bên bờ Thạch Tháp đang có hội chùa, vô cùng náo nhiệt. Chùa Nam An tuy nhỏ, nhưng phương trượng là một vị cao tăng đắc đạo, có không ít tín đồ từ tám thôn xóm trong phạm vi mười dặm xung quanh, hương khói cũng rất đủ đầy, khi nhàn rỗi liền đi thăm viếng một chút, có thể tâm nguyện của mình sẽ được trở thành hiện thực. Đạo này đang là cuối thu, thời tiết mát mẻ bầu trời quang đãng, chính là thời điểm rất thích hợp để lên núi ngắm lá phong, nếu như bây giờ đại nhân khởi hành, còn có thể ở lại trong chùa dùng một bữa cơm chay...”

Cố Minh Cử ngồi bên cửa sổ hững hờ nghe tên thị tòng trần thuật liên miên không ngừng, Nghiêm Phụng Lâu thật chu đáo tỉ mỉ, chưa nói suốt dọc hành trình sắp xếp mọi việc hết sức chu toàn, còn rất mực tận tâm, mọi thứ đều được thiết trí chiếu theo sở thích của Cố Minh Cử. Đáng quý nhất chính là, thượng khách đi đến chỗ nào cũng có người ân cần phục vụ hướng dẫn, huyện thừa chẳng cần ra mặt chút nào. Huyện thừa đại nhân cần mẫn với công việc có thể yên tâm mà trốn trong huyện nha của y, mặc cho dịch quán bên này gió quạt mưa rơi sấm vang chớp giạt.

“Người nói xem, có phải ta nên hết lòng khen ngợi hần không?” Cố Minh Cử nhẹ nhàng bật cười, trong lời nói thậm chí còn mang theo một chút kiêu ngạo.

Thị tòng đứng bên cạnh bị hù cho một trận, lập tức ấp úng ngừng lại mấy lời còn đang thao thao bất tuyệt: “Đại nhân nói rất phải, rất phải...”

Cố Minh Cử cười cười chẳng hề lưu tâm, lại tiếp tục ngoảnh đầu nhìn ra bên ngoài khung cửa sổ. Những người được Nghiêm Phụng Lâu phái tới để dẫn hần đi du thành hiện đang đứng dưới gốc cây ngô đồng trong sân, ngoài mấy tên huyện lại của bản huyện, còn có đám hương thân của bản địa, mấy vị lão học giả cả, thêm vài ba thư sinh trẻ tuổi đang đứng sau lưng bọn họ, hẳn là những học trò có thành tích xuất sắc nhất trong thư viện Nam An.

Cố Minh Cử nhận ra được người thư sinh đứng đầu trong đám trẻ tuổi kia, chính là người đã dìu Nghiêm Phụng Lâu đứng dậy ở ngoài cổng thành hôm đó. Tuy lúc ấy chỉ vội vàng liếc mắt lướt qua, nhưng ánh mắt sắc bén của thư sinh này lại khiến Cố Minh Cử có ấn tượng rất sâu sắc.

Đỗ Viễn Sơn, nghe nói là học trò có thành tích cao nhất của thư viện Nam An, từng nét chữ đều nắn nót ngay ngắn, rất được huyện thừa Nghiêm Phụng Lâu tán thưởng, là một trong số ít những người bạn tri giao của Nghiêm Phụng Lâu, thường xuyên ra vào huyện thừa phủ. Đỗ gia nhiều đời làm nghề kinh doanh lương thực, tới cha của Đỗ Viễn Sơn đã là đời thứ tư, cũng xem như phú hộ trong thành.

Thói đời này, cho dù ngày sau lòng người không còn cổ hủ, nhưng sự phân chia sĩ nông công thương (1) cũ vẫn là có, gia đình làm nghề buôn bán mặc dù gia sản bạc triệu, nhưng luận về danh tiếng lại vẫn không thể

nào so được với phần tử trí thức nghèo khổ thanh bạch. Vậy nên, Đỗ lão gia đối với đứa con trai có thiên tư không tồi này chắc hẳn gửi gắm rất nhiều kỳ vọng, tha thiết mong Đỗ Viễn Sơn có thể gặt hái được thành quả trong kỳ thi vào hai năm sau, cũng là để mang vinh quang về an ủi liệt tổ liệt tông.

“Quả đúng là một tiểu Nghiêm Phượng Lâu.”

Vừa hồi tưởng lại tin tức đám thị tòng mới trình lên, Cố Minh Cử vừa nhìn xuyên qua song cửa sổ, tỉ mỉ đánh giá Đỗ Viễn Sơn đang đứng trong sân. Đó là một thanh niên có vóc người khá cao, đứng trong một đám bạn cùng trang lứa chỉ cần trọng, nét mặt thông dong bình tĩnh rất có chút ý vị của hạc trong bầu gà (nổi bật giữa đám đông). Nhưng dù sao sự trải đời vẫn còn thấp, không biết tự thu liễm, trong lúc nhìn quanh vẫn khó tránh khỏi lộ ra mấy phần ngây ngô và thuần chân quen thuộc của một thư sinh.

Cố Minh Cử nheo mắt, cười cười chỉ về phía bên ngoài cửa sổ, nói với tên thị tòng: “Nghiêm huyện thừa năm đó cũng là một dáng vẻ như vậy đấy.”

Thị tòng tâm tư nhanh nhạy liền đáp phụ họa: “Vậy ạ? Không ngờ Nghiêm huyện thừa như hũ nút kia thời còn trẻ cũng anh tuấn như vậy.”

Cố Minh Cử không đáp, tiếp tục nhìn một lúc rồi mới chậm rãi thu hồi ánh mắt: “Phượng khanh khi đó so với hẳn còn đẹp hơn nhiều.”

Tên thị tòng lập tức lại vội vàng gật đầu phụ họa không ngừng, nói Nghiêm Phượng Lâu không cao như thế, khuôn mặt cũng nhu hòa hơn một chút, nhưng ngàn tốt vạn tốt, trên đời này chung quy chỉ có Cố thị lang của chúng ta là tốt nhất, từ trong triều ra đến ngoài triều, ai ai cũng đều muôn miệng một lời nói ngài phong tư trác tuyệt.

Cố Minh Cử cười cười mặc cho gã ba hoa thiên địa. Đến khi tận hứng rồi mới phân phó: “Đi nói với những người trong sân, bản quan hôm nay cảm thấy mệt mỏi, sẽ không đi đến chùa Nam An. Còn hồ Thạch Thập ngày mai, thì để ngày mai sẽ tính.”

Lập tức có tên thị tòng tay chân nhanh nhẹn đứng trong sân nói với đám huyện lại hương thân, đám người uống công đứng chờ nửa ngày hiển nhiên là trong lòng không vui, nhưng ngoài mặt vẫn nhiệt tình nói mấy lời đại loại như “Đại nhân đường xá xa xôi tới đây chắc hẳn rất vất vả, đương nhiên cần phải tĩnh dưỡng rồi”.

Cố Minh Cử ngồi trong phòng lắng nghe, ánh mắt xuyên qua song cửa sổ lại rơi lên người Đỗ Viễn Sơn nọ. Thư sinh tuổi trẻ khí thịnh vẫn chưa học được công phu không để lộ sắc thái hiềm nộ, gương mặt trắng nõn sinh ra mấy phần đỏ bừng, sườn mặt vốn đã góc cạnh rõ ràng càng trở nên căng cứng.

Cố thị lang tự cao tự đại đã không phải lần đầu. Bất quá mới vào ngụ trong dịch quán ba ngày, đồ dùng vật dụng bày biện trong ngoài đều đã thay đổi không dưới năm lần. Lúc thì cảm thấy cái bàn bằng gỗ tử đàn có màu sắc quá trầm, lúc lại chán ghét hoa mẫu đơn thêu trên chăn gấm quá tầm thường, có đôi khi chỉ là nhìn không vừa mắt cái chân ghế mà thôi.

Còn việc đi du thành do Nghiêm huyện thừa sắp xếp, lại càng có vẻ như Cố Minh Cử đang tận lực gây khó dễ. Lần nào cũng đều đáp ứng ngay, chẳng nề hà mà phái người chạy đến huyện nha xác nhận lại hành trình tận ba bốn lần, rồi lần nào cũng để người ta đứng chờ trong sân cười khổ suốt hai canh giờ, sau đó nhẹ nhàng truyền ra một câu: “Cố đại nhân thân thể không khỏe, không đi nữa.”

Quá tam ba bận đùa giỡn như vậy, cho dù có là Bồ Tát trong miếu cũng phải tức giận.

Cố Minh Cử đứng lên dạo bước thong thả trong gian phòng rộng lớn, nghe thấy một tiếng ồn ào, đám người trong đình viện lại như mấy lần trước hăm hực tản đi. Bỗng nhiên, có người lớn giọng hỏi: “Xin hỏi Cố đại nhân bị bệnh gì?” Khẩu khí đầy khiêu khích.

Không cần đoán, nhất định là Đỗ Viễn Sơn kia. Điểm yếu nhất của người trẻ tuổi chính là không biết nhẫn nhịn, nhất là người trẻ tuổi có gia cảnh và sự đãi ngộ thuận buồm xuôi gió, chưa từng bị phạt ý.

Thị tòng của Cố phủ lập tức xông tới, cao giọng quát hỏi: “Bệnh của Cố đại nhân là việc nhà người có thể hỏi tới sao?” Quả thực hung hăng nạt người.

Cố Minh Cử âm thầm lắc đầu, rất rõ ràng, ngay cả đám hạ nhân cũng bị mình làm hư mất rồi.

“Nếu nhiễm bệnh, vậy có mời đại phu đến chữa trị chưa? Thứ cho học trò hỏi một câu, đã mời vị danh y nào trong thành?” Hắn hỏi rất chừng mực, chẳng hề vì sự khuyên can của mọi người mà ngừng lại.

Đang đứng ở ngoài cửa trả lời vừa đúng là tên thị tòng mới nảy ở trong phòng nói nói cười cười với Cố Minh Cử: “Người hỏi như vậy là có ý gì? Không phải đang hoài nghi Cố đại nhân nhà chúng ta cố tình khi dễ cái Nam An huyện nhỏ bé của các người đấy chứ? Cố đại nhân của chúng ta đường đường là quan tứ phẩm đương triều, có biết bao nhiêu việc giang sơn xã tắc cần ngài phải bận tâm đến? Ngày nào cũng vừa mở mắt ra là bận bịu đến không còn sức để chớp mắt một cái, còn lòng dạ nào mà thong thả cùng các người tán chuyện không đâu? Nói ra để người ngoài nghe thấy được, không sợ bị người ta cười cho rớt cả răng hay sao!”

Thế là tiếng khuyên giải của mọi người trong sân càng lớn hơn, có người cũng bắt đầu lớn tiếng quát mắng Đỗ Viễn Sơn: “Đây là chỗ để cho người hồ nháo sao! Còn không mau xin lỗi vị tiểu ca này đi?”

Thanh niên nộ khí dùng dùng chỉ đứng thẳng lưng, gương mặt nín nhịn đến đỏ bừng, ánh mắt sáng ngời hữu thần không chịu từ bỏ ý định: “Nếu như Cố đại nhân thực sự ngã bệnh, bây giờ học trò liền đi mời đại phu đến chẩn mạch. Nhược bằng không phải, vậy học trò muốn hỏi Cố đại nhân một chút, nói mà không làm như vậy đến tột cùng là có ý gì.”

“Hừ, nói với người vài câu, người còn hung hăng hơn! Làm sao? Một tên thư sinh nhỏ bé như người, đọc được mấy chữ liền không còn biết đến thiên vương lão tử là ai nữa có phải không?” Mắt của gã thị tòng cũng đã hồng lên, xắn xắn tay áo cổ làm ra vẻ như muốn đánh nhau. Mấy vị lão học già cả gây trở ngại kia cuống quýt can ngăn, đám huyện lại nhát gan vội vàng quỳ xuống cầu xin tha thứ, mấy thư sinh còn lại của thư viện thì sống chết ôm chặt lấy Đỗ Viễn Sơn muốn kéo hắn đi.

Chỉ trong chốc lát, viện tử vốn thanh tĩnh đã bị nháo thành một đám hỗn loạn, có người đã chạy vội đi thông báo cho huyện nha, đám thị tòng của Cố phủ cũng nhao nhao rút đao kiếm ra bao vây đám người.

Chỉ có Đỗ Viễn Sơn tính khí quật cường là vẫn mang một vẻ chính khí đậm nhiên, đoan đoan chính chính: “Học trò muốn gặp Cố đại nhân!”

Nói còn chưa hết câu đã bị một vị lão học tát cho một bạt tai. Lão đầu gầy đét tức giận đến run cả người: “Còn không mau câm miệng! Người, người đây là gây ra đại họa động trời a!”

Nhồn nháo còn hơn cả mấy màn võ kịch trong yến tiệc tiếp đón kia. Cố Minh cử ở bên cửa sổ mỉm cười đứng xem, đám người của Nam An huyện đều nhất tề quỳ rạp xuống đất, chỉ có một mình Đỗ Viễn Sơn là vẫn đứng thẳng, búi tóc có chút hỗn loạn, một vài lọn đã rơi xuống đầu vai, một dấu tay đỏ hồng in rõ trên mặt.

Tiểu lão đầu nhìn như chẳng còn mấy sức, ấy thế mà khí lực thật lớn, đánh đến khóe miệng Đỗ Viễn Sơn cũng rỉ ra máu. Vốn là một thư sinh gọn gàng đoan trang, lúc này xem ra lại có mấy phần chật vật bất kham.

Hắn lại hoàn toàn không phát hiện, như bị đóng đinh trên mặt đất, thẳng thẳng sống lưng rồi lại cất cao giọng hô: “Cố đại nhân, học trò có chuyện muốn hỏi!”

Nếu khen ngợi, thì hắn là nên nói hắn dũng khí can đảm. Còn nếu châm biếm, vậy hắn chính là ngu xuẩn vô cùng.

Vừa rồi ai nói hắn là một tiểu Nghiêm Phượng Lâu chứ? Một chút cũng không giống. Phượng khanh của Cố Minh Cử hắn chỉ ít không ngu xuẩn như vậy.

Viện thị lang cao ngạo khí định thần nhàn tựa người bên khung cửa sổ, ánh mắt nhẹ nhàng phiêu thoai xẹt qua gương mặt Đỗ Viễn Sơn, rơi xuống tàng cây ngô đồng sau lưng hắn, lá vàng phi vũ, rụng xuống trải dài một sắc vàng mênh mang: “Ta không nói chuyện với người. Đi tìm Nghiêm Phượng Lâu đến đây, ta chỉ gặp y.”

Lúc Nghiêm Phượng Lâu tiến vào cửa, Cố Minh Cử vẫn đang nhìn ra bên ngoài khung cửa sổ. Tựa như cây ngô đồng trong sân kia là một giai nhân đẹp đến không gì bì kịp, rất đáng để hắn ngắm nhìn miết mãi, trăm mê như tình lang nghèo túng đứng dưới hoa lâu say đắm không thôi.

Dịch quán được xây dựng từ thời tiền triều, kiến trúc tổng thể có đến tám chín phần vẫn giống y như diện mạo năm đó. Nam An là một địa phương nhỏ, trăm năm hiếm có mấy lần tiếp đón khách quý, vậy nên dịch quán này tuy đã trải qua mấy lần tu sửa nhưng cũng chỉ là sửa sang lại chút đỉnh không đáng kể, thực sự khó có thể gọi là dịch quán thư thái hay thoải mái gì, bất quá chỉ là sạch sẽ hơn một chút so với khách điểm trong thành mà thôi.

Cũng khó trách bị thị lang đại nhân từ kinh thành xa xôi đến bắt bẻ từng chút. Trạch viện của vị đại nhân

này ở kinh thành là do thánh thượng khâm ban, đình đài lầu các không chỗ nào là không tinh xảo, vật dụng bày biện không thứ nào là không xa xỉ hoa lệ, nhìn khắp thế gian, chỉ có tướng phủ của Cao tướng và cung điện của hoàng gia là có thể vượt trội hơn, đám quan lại bình thường khác không thể nào cùng sánh vai.

Nghiêm Phượng Lâu quỳ trên nền nhà lát đá, cáo lỗi nói: “Tệ huyện nghèo nàn, tiếp đãi không được chu toàn, xin đại nhân thứ tội.”

Y không ngẩng đầu lên, chỉ dốc lòng chuyên chú nhìn xuống nền đá dưới gối, hết như đang nghiên cứu xem nó có được lau thật sạch sẽ hay không, cũng giống như Cố Minh Cử ngắm nhìn cây ngô đồng trong sân.

Ngoài phòng nổi lên một trận gió, ánh mắt Cố Minh Cử dõi theo một chiếc lá vàng đang chậm chậm rơi xuống từ trên cành: “Phượng khanh, ta tìm người đến, không phải là để nghe người nói những lời này.”

Đỗ Viên Sơn và đám thị tòng Cố phủ lúc trước ồn ào nháo loạn đều đã bị đưa ra khỏi sân, trong phòng ngoài phòng đều vắng vẻ, chỉ còn lại hai người bọn họ. Một phòng quang ảnh đan xen, bóng ảnh của chiếc ghế tựa và bộ kỷ trà bằng gỗ bị kéo ra thật dài trên mặt đất.

Huyện thừa trẻ tuổi mặc một thân quan phục màu xanh lục đang chống hai tay xuống đất, lại cúi thấp đầu nói: “Hạ quan biết tội.”

“Người biết tội gì?” Hắn ngồi tĩnh lặng bên song cửa sổ, nhẹ nhàng hỏi lại, trong khẩu khí không nghe ra là vui hay giận.

Y không đáp lời, chỉ đem vầng trán trên gương mặt nghiêm túc như băng kẻ xuống thật sát nền đá lạnh lẽo.

Trong phòng lại là một hồi tĩnh lặng, Cố Minh Cử vẫn ngồi ở nơi đó không nhúc nhích, chẳng biết đang suy nghĩ những gì. Đúng lúc Nghiêm Phượng Lâu tưởng rằng sẽ phải tiếp tục giảng co như vậy, lại nghe được tiếng Cố Minh Cử nói: “Khung cửa sổ này quá cũ rồi, nước sơn đều đã rơi xuống. Cảm phiền Nghiêm huyện thừa đổi cho bản quan một khung cửa mới, thuận tiện đem tất cả cửa sổ trong dịch quán đều đổi lại đi. Mới cũ không đồng nhất, quả thực rất khó coi.”

Nghiêm Phượng Lâu lại khom người cúi lạy: “Là hạ quan sơ suất, thần sẽ lập tức sai người đến lo liệu.”

Y vội vàng đứng dậy rời đi, còn chưa bước được nửa bước đã bị Cố Minh Cử gọi lại.

Viên thị lang tân nhậm nghe đồn rất hay âm tình bất định kia chợt nhướng chân mày, quay mặt về từ phía khung cửa sổ: “Nghiêm đại nhân, bản quan biết người sự vụ bận bịu, nhưng dịch quán tuy nhỏ cũng là nơi người sở hạt, từng việc nhỏ như cái bàn hay chăn nệm sớm nên chỉnh sửa cho thỏa đáng, lẽ nào phải chờ bản quan nói cho người biết từng việc từng việc, người mới phát hiện ra hay sao?”

Nghiêm Phượng Lâu nhất thời lúng túng, đang định biện bạch. Cố Minh Cử lại không cho y nửa điểm cơ hội, chậm chậm cong khóe môi lên, dùng một đôi mắt sắc bén nhìn thẳng vào mắt y: “Hay là, đây là đạo

làm quan của người? Phượng Khanh.”

“Hạ quan, hạ quan không kiểm tra kỹ càng, xin đại nhân khoan thứ.” Từ lúc bước vào phòng tới giờ, y lần thứ ba cúi đầu xin lỗi, âm điệu rất nhỏ, mơ hồ lộ ra một chút chua xót.

Nếu cẩn thận tính toán lại, sẽ thấy từ khi bước chân vào Nam An huyện đến giờ, mấy lời đối thoại ít ỏi, hơn một nửa đều là y xin tha thứ. “Hạ quan biết tội”, “Lỗi của hạ quan”, “Là hạ quan thất lễ”... Không lúc nào không thoái nhượng, không lúc nào không kéo xa khoảng cách.

Nụ cười của Cố Minh Cử không chống đỡ nổi nữa, từ đầu đến cuối y chỉ rũ mắt xuống không chịu nhìn thẳng vào mình: “Người không muốn nói chuyện với ta?”

Là một câu hỏi, nhưng cả hai đều biết rõ đáp án trong lòng.

Huyện thừa có một gương mặt tuần tú quay mặt đi chỗ khác mà hỏi: “Đại nhân còn có điều gì phân phó?”

Cố Minh Cử ngồi trên cao tọa giọng điệu càng lúc càng dịu dàng: “Ngoài những điều này, người không còn gì muốn nói với ta sao?”

Nghiêm Phượng Lâu trầm mặc, ánh mắt gắt gao hướng xuống đầu gối của chính mình.

“Ví dụ như, vì sao ta không ngừng ồn ào đòi thay đổi gia cụ?”

“...”

“Hoặc là, vì sao ta phải khi dễ Đỗ Viễn Sơn?”

“...”

Hắn tự hỏi tự nói, Nghiêm Phượng Lâu vẫn một mực lắng nghe không đáp câu nào.

Mãi cho đến khi trong phòng lại khôi phục thành một mảnh tĩnh mịch, trong tiếng hô hấp khó xử, Nam An huyện thừa mới chậm rãi mở miệng, cất giọng trầm nhỏ hỏi: “Vì sao đến Nam An?”

Nghiêm Phượng Lâu so với trước kia gầy đi rất nhiều, không biết là vất vả vì chính vụ hay bởi vì nguyên nhân nào khác, thoát nhìn so với mấy ngày trước lúc Cố Minh Cử mới vào thành lại càng gầy yếu tiều tụy hơn. Bộ quan phục y mặc là đồ cũ, sau nhiều lần giặt tẩy, màu sắc tiên diễm nguyên bản đã trở nên ảm đạm, bị vùi lấp trong âm ảnh chằng chịt đan xen của bàn ghế và những vật dụng khác, càng lộ ra cảm giác không thân thiết.

Cố Minh Cử nhìn thân ảnh gầy yếu của y, trên mặt bỗng nhiên tràn ra một loại thần tình kỳ lạ: “Nếu ta nói, ta tới là vì muốn ôm người một lần, người có tin không?”

Cho dù tự lặp lại rất nhiều lần với bản thân rằng phải trấn tĩnh, Nhưng sống lưng Nghiêm Phụng Lâu vẫn nhin không được khẽ run lên. Phản ứng cực nhỏ ấy liền lọt vào trong mắt Cố Minh Cử, hắn gọi lên một mặt cười nhàn nhạt bên môi: “Nghiêm Phụng Lâu, ta xuất kinh không phải để hồi hương, dừng chân ở Thanh Châu cũng không phải nhất thời nổi hứng. Ta đến chính là để ôm người.”

Quá thẳng thắn, thẳng thắn hết như lại đang trêu ghẹo chọc đùa y. Lại một lần nữa, ở trước mặt Cố Minh Cử kinh nghiệm quan trường đầy mình, Nghiêm Phụng Lâu bị kích động đến phất tay áo giận dữ.

“Cố Minh Cử, người đủ rồi đấy!” Y chẳng còn bận tâm đến cái gì tôn ti trật tự, buột miệng gọi thẳng tên họ của hắn, ánh mặt trời sau ngọ xuyên qua song cửa sổ chiếu lên mặt y, mơ hồ có thể nhìn thấy màu đỏ ửng nổi lên trên hai gò má.

Cố Minh Cử chớp chớp mắt, như một hải tử vô tội mà ngẩng đầu nhìn người nam tử trước mặt: “Ta nói rồi đấy, là người không tin.”

Hắn có một đôi mắt trong veo như mặt gương sáng, nhìn vào liền thấy tận đáy, bên trong tràn đầy chân thành. Nghiêm Phụng Lâu lại biết rất rõ ràng, kỳ thực bên dưới vẻ chân thành ấy ẩn giấu đầy những người lừa ta gạt. Y nhìn thẳng vào mắt hắn, nói gần từng tiếng: “Cố Minh Cử, giữa ta và người sớm đã không còn một chút tình nghĩa nào.”

Lời vừa nói ra, hết như tấm thẻ bài phán quyết sinh tử bị ném xuống trên công đường. Trong khoảnh khắc, trên mặt Cố Minh Cử thoáng xẹt qua một tia gì đó, nhưng lướt qua quá nhanh khiến người ta không thể nắm bắt được.

Nghiêm Phụng Lâu không muốn tiếp tục dây dưa với hắn, xoay người cất bước rời đi.

Sau lưng, Cố Minh Cử đã khôi phục lại phong thái như thường, trong lời nói vẫn mang theo ý cười dịu dàng như trước: “Ít nhất vẫn còn tình nghĩa giữa đồng liêu, không phải sao Nghiêm đại nhân? Ha ha, đúng rồi, người có thể từ quan. Như vậy, chúng ta liền thực sự... thực sự không còn lại một chút tình nghĩa nào. Nhưng mà, một khi làm vậy, lý tưởng chăm lo cho dân chúng một phương của người cũng liền không thực hiện được nữa. Ta và bách tính, ở trong lòng người phần nào nhẹ hơn phần nào nặng hơn đây? Phụng khanh.”

Tình kết giao rất thân thiết, hắn biết rất nhiều điều, toàn bộ những thứ có thể uy hiếp mình đều bị hắn nắm được rõ ràng trong lòng bàn tay.

Nghiêm Phụng Lâu nắm chặt hai tay thành quyền, hận không thể ngay lập tức quay trở về huyện nha của mình, lúc đi tới bên cửa bỗng nhiên lại nghe thấy hắn vô cớ đổi chủ đề: “Nghe nói gần đây Nghiêm đại nhân đang xét xử một vụ án mạng. Con cháu nhà giàu cường thường dân nữ, bức người ta phải tự vẫn đúng không? Chắc chắn, không ngờ Nam An huyện do Nghiêm huyện thừa cai quản cũng có lúc xảy ra thảm sự khiến người khác phải rơi lệ thế này.”

Nhịn không được bèn dừng bước lại, trả lời hần một câu: “Cổ đại nhân đã nhìn quen sóng gió, những thâm sự thê lương hơn nữa cũng từng chính mắt chứng kiến vô số lần. Sao lại vì một dân nữ bình thường yếu nhược mà ca thán thở dài?”

Như dự đoán, lại đổi lấy một hồi thở dài than ngắn của hần: “Phượng khanh à, ở trong mắt người, ta thực sự đáng ghét như vậy sao?”

Nghiêm Phượng Lâu không trả lời. Cổ Minh Cử nhìn tấm bình phong họa tranh thủy mặc trước mặt, hi vọng có thể từ bên trên nhìn thoáng được một chút bóng dáng của y: “Phượng khanh, hãy nghe ta khuyên một câu, án tử này người đừng quá thành thật. Kẻ phạm tội là Tứ thiếu gia của nhà họ Tôn phải không? Nhà hần có một người họ hàng xa, là Trần đại nhân của Hình bộ.”

Nghiêm Phượng Lâu cảm thấy tâm tình mình rất quái dị, tựa như trong lòng vừa vì một tiếng thở dài của hần mà dấy lên một ngọn lửa nho nhỏ, rồi lại bị một câu nói ngắn ngủi của Cổ Minh Cử vô tình tưới nước dập tắt đi: “A, không hổ là Cổ đại nhân thông tuệ khôn khéo. Ngay cả một việc nhỏ nhặt cách xa kinh thành như vậy cũng khiến ngài phải hao tâm.”

Tiếng thở dài của Cổ Minh Cử cách một tấm bình phong truyền vào trong tai Nghiêm Phượng Lâu: “Phượng khanh, người đã làm quan được năm năm rồi. Trong năm năm đã từng lo liệu biết bao nhiêu việc trên khắp bốn phương, thiên hạ hiện giờ là thiên hạ như thế nào, người lại càng rõ ràng hơn ta. Việc đã vô dụng, dựa vào sự kiên trì của một mình người có thể thay đổi được gì sao? Phượng khanh, đừng quá gây khó dễ với mọi người, cũng đừng quá khó dễ với chính bản thân mình.”

Nghiêm Phượng Lâu cắn chặt môi dưới, mãi miết đi ra khỏi viện tử của Cổ Minh Cử.

Ngoài sân, đám huyện lại của huyện nha và Đỗ Viên Sơn vẫn đang đứng chờ y. Vừa thấy Nghiêm Phượng Lâu đi ra, Đỗ Viên Sơn liền vội vàng tiến đến trước mặt y hỏi: “Thế nào? Có phải vị Cổ thị lang kia gây khó dễ cho ngài không?”

Từ trong ánh mắt lo lắng của Đỗ Viên Sơn, Nghiêm Phượng Lâu mới phát hiện ra sắc mặt của mình thực sự trắng đến khó coi, bèn giả dối xua xua tay nói: “Không có gì, có lẽ vì dạo này bận rộn với án tử của Tôn gia, có chút mệt mỏi thôi.”

Vì thế mọi người vội vàng mời y lên kiệu. Sau khi đã ngồi vào trong kiệu, không biết là bởi vì những câu nói của Cổ Minh Cử, hay vì án tử không thể xét xử thành thật kia, Nghiêm Phượng Lâu thở ra một tiếng thật dài, cũng giống như vẻ bất đắc dĩ và sầu não của Cổ Minh Cử ban nãy.

____Hết chương 2____

Chú thích:

(1) sĩ nông công thương: là bốn tầng lớp thời xưa, chỉ người học cao, người làm ruộng, người làm thợ, và người buôn bán. Sĩ nông công thương là cách sắp xếp theo trình tự từ lớn đến nhỏ trong việc cống hiến cho

xã hội của người xưa.

3. Chương 3

*Chương này có nội dung ảnh, nếu bạn không thấy nội dung chương, vui lòng bật chế độ hiện hình ảnh của trình duyệt để đọc.

Sau khi Nghiêm huyện thừa tới, dịch quán bên này cuối cùng cũng an tĩnh lại. Không còn âm ỉ đòi hỏi cái này cái kia, cũng không còn ba ngày thì hết hai ngày ồn ào nháo loạn. Đám hạ nhân có người đứng ở bên cạnh dè dặt hỏi: “Đại nhân, ngài đây là...”

Cố Minh Cử ngẩng đầu lên từ trang sách, xa xăm nhìn về phía ngoài cánh cửa vắng vẻ, bên môi mang theo một tia cười mỉm như có như không: “Ai bảo hần là tên Nghiêm Phượng Lâu có làm cách nào cũng không dạy bảo được kia chứ?”

Hai ngày sau, Nghiêm Phượng Lâu thăng đường xử án, chính là xử vụ án mạng kiện Tứ thiếu gia của nhà họ Tôn kia. Cố thị lang như thiên kim đại tiểu thư dưỡng trong khuê phòng chẳng thấy bước ra khỏi đại môn nửa bước cũng hiếm có được một ngày dậy thật sớm: “Làm khó Trương tri phủ phải đưa tới đây một con Bát Ca (1) để ta giải sầu, dù sao cứ để nó trong dịch quán mãi cũng sẽ chán chết mất, mang nó ra ngoài tản bộ đi.”

Hần mặc một bộ thường phục màu xanh nhạt, nhàn nhã thong dong xách theo lồng chim, vừa đi vừa không quên chỉ chỉ trỏ trỏ hai bên đường: “Nhà bán bút nghiên này thì ra vẫn còn, à, nghiên mực của nhà này làm là tốt nhất Thanh Châu đấy. Di? Trước kia ở cách vách có một quán cơm nhỏ, sao bây giờ không thấy nữa rồi? Rượu Nữ Nhi Hồng của bà chủ nhà này ừ là tuyệt nhất thành Nam An nha!”

Bên cạnh có người nhin không được bèn hỏi dò: “Đại nhân sao lại quen thuộc với Nam An như vậy?”

Hần lúc này mới như bừng tỉnh từ giấc mộng, chậm rãi thu tay về, ngăn ngor đứng trên con phố dài, nhất thời vô hạn cảm khái: “Năm đó ta chính là từ Nam An tiến vào kinh thành a...”

Trải qua năm tháng cách biệt, vẫn thường hay nói cảnh còn người mất, nhưng nào có ai ngờ, cố nhân vẫn như xưa, Nam An huyện thành trong ký ức mặc dù không được phồn hoa nhưng cũng náo nhiệt đáng yêu vô cùng lại đã không còn nữa. Thế đời sa sút, người đi bên đường lác đác ít ỏi, trước cửa các quán hàng đều vắng tanh vắng ngắt, mặc cho gió thu thét gào cuốn theo lá vàng từng trận cuộn bay, suốt dọc đường đi chưa từng nghe được một tiếng cười đùa thoải mái.

Có người nam nhân trắng kiện từ đằng xa chạy tới, vừa chạy vừa chửi mắng: “Thằng nhóc con kia, người không muốn sống nữa phải không! Dám ăn trộm đồ trong cửa hàng của ông người, xem ông có đánh chết người không!”

Cố Minh Cử bỗng nhiên cảm thấy thất lưng bị đụng mạnh, nghe thấy dưới chân có tiếng người đau đớn kêu lên “ôi chao”, cúi đầu nhìn liền thấy một hài tử tuổi chỉ tầm năm sáu đang té ngã lăn quay trước mặt mình, gương mặt nhỏ nhắn lem luốc, quần áo cũng dơ bẩn đáng thương, chỉ có chiếc màn thầu nắm chặt trong tay là màu trắng.

“Ôi chao ơi, mi, mi, mi... mi là thằng quỷ con ở đâu ra, muốn chết phải không? Đại nhân nhà ta là để cho mi đụng vào hay sao? Có tịch biên diệt tộc cũng không đủ để mi bồi thường!”

Tên thị tòng khiếp hãi hung hăng xắn tay áo lên, nhấc bổng thằng nhỏ từ trên mặt đất dậy như đang xách một con gà con. Cố Minh Cử thấy thằng nhỏ kia có một đôi mắt hắc bạch phân minh. Nó không khóc cũng không giãy dụa, chỉ lạnh lùng liếc nhìn Cố Minh Cử, rồi lại quay đầu nhìn nam nhân trắng kiện đã đuổi tới trước mặt kia. Rõ ràng tuổi của nó chỉ bằng một đứa nhỏ nên gói đầu lên chân mẹ làm nũng, trên gương mặt lại tràn đầy vẻ thần nhiên của một nhân tài khi đương đầu với cái chết nên có.

Thiên hạ này... thế đời đã trở thành như vậy, không biết nếu Nghiêm Phượng Lâu chứng kiến một màn ấy, trong lòng sẽ có cảm tưởng gì đây.

“Bỏ đi, chúng ta đi thôi.” Điềm nhiên khoát khoát tay, Cố Minh Cử chọc đùa chú chim Bát Ca trong lồng, cất bước đi vòng qua người đứa bé nọ.

Đám thị tòng vẫn còn hùng hổ mắng mỏ không ngớt, hung hăng kéo vắn khuôn mặt nhỏ nhắn của đứa bé kia: “Xem như tên tiểu tử nhà ngươi mạng lớn! Đại nhân nhà ta là khách từ phương xa đến, mới không muốn kiếm chuyện trong địa giới Nam An huyện này. Đây mà là kinh thành xem... Hừ!”

Phía sau lại là một hồi tiếng bước chân chạy gấp gấp, sau đó là tiếng quát mắng của nam nhân kia: “Chạy! Ngươi còn dám chạy! Ta đánh gãy chân ngươi!”

Lồng chim trong tay được chế tác vô cùng tinh xảo, chạm khắc hoa văn, vừa nhìn liền biết được làm từ tay một vị danh gia nổi tiếng nào đó, chưa kể xúc cảm ôn nhuận trơn mịn mà nó mang lại, có khi là cổ vật từ mấy triều đại trước chưa biết chừng.

Một cái lồng nuôi thú này ước chừng có thể mua được một tòa tửu lâu làm ăn xem như phát đạt ở Nam An huyện. Cố Minh Cử xuyên qua lồng chim nhìn sang bên cạnh, người đi đường vội vàng như thoi đưa, đều vì kẻ sinh nhai của chính mình mà bận rộn, ai cũng không hề dừng chân liếc nhìn đứa bé nọ, càng không người nào dừng cầm ra mặt, mua cho nó cái bánh màn thầu kia.

Lúc đi đến trước cửa huyện nha, nhân tài dần dần nhiều lên, nhưng so với dự đoán thì vẫn ít hơn rất nhiều. Cố Minh Cử tìm một góc yên lặng đứng xem, thời điểm thẳng đường đã đến, hai hàng nha dịch đứng chỉnh tề ngay ngắn trên công đường, thân mặc quan phục, tay cầm thủy hỏa côn (2), cũng rất oai phong凛 hách. Nghiêm Phượng Lâu ngồi trên đường thượng, sau lưng là một bức hải đồ Trường Giang Hoàng Hà gọn sóng, trên đầu là tấm biển đề “minh kính cao huyện” (3).

Viên huyện thừa trẻ tuổi thần thái nghiêm túc, dáng ngồi như núi, giữa hai hàng long mày là một cổ chính khí lẫm liệt.

Một vị đại thẩm xách giỏ thức ăn đứng bên cạnh Cố Minh Cử nói: “Nếu không phải để được nhìn thấy Nghiêm đại nhân, ta cũng chẳng đến đây xem náo nhiệt đâu!”

Cố Minh Cử nghe vậy cảm thấy buồn cười: “Vị phu nhân này không phải tới để nghe thẩm án sao?”

“Thẩm án? Cái này có gì hay mà nghe?” Bà như nghe được một câu chuyện cười, khom lưng cười khúc khích một trận, “Tứ thiếu gia nhà họ Tôn bức tử Phượng Nhi của nhà lão Tam Hán trên phố Tây, có ai là không biết chuyện này a! Vị công tử này, người từ nơi khác đến phải không? Nhìn mặt rất lạ nha!”

Tên thị tòng lẩm miệng định đáp lời liền bị Cố Minh Cử phát tay chặn lại, hẩn quay mặt sang chấp tay nói: “Vâng, vừa mới tới Nam An. Học trò là đến thư viện Nam An để cầu học.”

“Ôi chao, thì ra là một thư sinh!” Bà cười càng nhiệt tình, xách giỏ thức ăn tiếp tục cùng hẩn trò chuyện: “Thư sinh là tốt a, tương lai thi đậu là có thể ra làm quan rồi! Thời thế bây giờ nha, chỉ làm quan mới có đường sống, người nhìn những người đang đi trên phố kia xem, những kẻ nào lớn cổ thô không phải làm quan thì cũng là gia quyến của quan, nếu không thì cũng là nô tài trong phủ đại nhân kia. Còn như chúng ta mấy con tiểu miều tiểu cầu này, bất quá chỉ là sống cho qua ngày đoạn tháng. Thôi thì cố gắng gom góp mà sống, lẽ nào lại có thể tự mình cất cổ tự vẫn hay sao?”

Cố Minh Cử càng thêm hứng thú hỏi bà: “Đại thẩm nói như vậy, không sợ bị kẻ xấu nghe thấy được sẽ đi tố cáo thẩm tâm hoài bất quý, mưu đồ tạo phản sao?”

Bà lại chẳng để tâm, giọng nói vẫn vang dội như chiêng đồng chẳng hề thay đổi: “Nói cũng đã nói rồi, hoàng thượng ở tận kinh thành cơ, không nghe được đâu!”

Trong lúc nói chuyện, án tử của Nghiêm Phượng Lâu đã thẩm vấn được quá nửa. Đại thẩm nhiệt tình kể liên miên cho Cố Minh Cử nghe, người bị hại chết kia là khuê nữ Phượng Nhi của nhà lão Tam Hán. Lão Tam Hán là một người góa vợ, vợ lão mất sớm, chỉ để lại một đứa con gái là Phượng Nhi, càng lớn càng xinh đẹp yêu kiều. Thế nhưng mỹ mạo sinh trên người con nhà phú quý thì là phúc khí, sinh ở người con nhà bản hàn thì chỉ là đại họa. Lúc cô nương đi trên phố, một phút không lưu thần liền bị vị Tứ thiếu gia của nhà họ Tôn nhìn thấy, từ đấy rước lấy mầm họa.

Nhà họ Tôn là thế gia vọng tộc của bản thành, ý vào việc có một người họ hàng xa ở kinh thành, đã quen với việc ngạo nghễ tung hoành trong huyện. Vị tứ thiếu gia kia lại càng là một tên văn dốt võ nát, vợ bé rước vào cửa đã có tới chín vị, lại càng không cần kể tới những cô nương bị hẩn làm nhục rồi vứt bỏ ở bên ngoài. Đêm ấy gặp được Phượng Nhi, liền có người tới nhà lão Tam Hán đòi người. Phượng Nhi cô nương

kia hiển nhiên là liều chết không theo, lão Tam Hán cũng là một người tính tình cứng rắn, liền nhắc chổi đuổi hắn đi ngay lập tức.

Tôn gia là gia đình mà ngay cả tri phủ của bản châu cũng phải nhường nhịn ba phần, làm sao lại quan tâm đến lời cự tuyệt của một lão Hán bện giỏ trúc? Nửa đêm khuya khoắt liền xông vào phủ kéo bắt cô nương nhà người ta đi. Thế là từ một cô nương xinh đẹp như hoa tươi, ngày hôm sau đưa về nhà lại chỉ còn là một khối thi thể băng lãnh. Lão Tam Hán tức giận vô cùng, oán khí tích tụ đã nhiều năm, liền đi đánh trống kêu oan, đệ đơn kiện lên huyện nha.

“Ài, người ta vẫn thường hay nói đấu tranh đến hơi thở cuối cùng, kỳ thực nha, lúc phải cúi đầu, cho dù là nghiêng răng nuốt máu cũng không thể không cúi đầu a. Vị công tử này, người nói có phải hay không?” Bà nói không ngừng không nghỉ, lời kể liên miên như dẫn thêm hoa, đem một cái thảm án kể đến thoải mái trăm bông, hết như được tận mắt chứng kiến.

Cố Minh Cử mỉm cười xu nịnh: “Nếu tương lai ta có thể làm quan, nhất định phải mời thăm đến phủ làm thuyết thư.”

Nữ nhân thẳng thắn cười ha hả, túm cánh tay Cố Minh Cử không muốn buông ra: “Thư sinh các người nha, chính là rất biết cách ăn nói. Chẳng trách những kẻ làm quan đều biết nói dối hơn người thường đấy!”

Cố Minh Cử thần sắc như thường, nhưng sắc mặt của đám thị tòng bên cạnh đã có chút khó coi.

Ôn Nhã Thần từng nói, làm người bất hạnh nhất chính là sinh vào thời cuối thịnh thế đầu loạn thế. Triều đại khai quốc đã có hơn hai trăm năm, trước kia cũng từng có thời sông núi rừng xanh bốn phương thái bình, tiệc là hoa đẹp không tươi mãi, tiệc ngon cuối cùng cũng phải tàn, gia sản có nhiều đến đâu cũng không chịu nổi sự bòn rút của đám con cháu bất tài suốt ngày hồ thiên hồ địa. Gia nghiệp truyền đến đời hiện tại, kỳ thực cũng chỉ còn là vẻ bề ngoài nhìn đẹp dễ mà thôi. Đương kim thánh thượng trước khi tới năm mươi tuổi xem như còn cần mẫn, đến hiện giờ tuổi tác đã cao, tai lãng mắt mờ lại quanh năm ốm đau bệnh tật, đối với sự vụ triều chính thực sự là lực bất tòng tâm, huống chi, ngay cả phần “tâm” kia cũng không biết còn có bao nhiêu chắc chắn.

Giang sơn không thể một ngày không có người chủ tài năng đức hạnh, quân chủ một khi đã hoa mắt ù tai, kẻ tiểu nhân thừa nước đục thả câu cũng là điều đương nhiên. Một khi kẻ tiểu nhân đã lên nắm quyền, những chuyện như kết bè kéo cánh, tranh quyền đoạt lợi chính là xu hướng phát triển tất yếu.

Người làm quan là phụ mẫu của vạn dân, nếu phụ mẫu chỉ một lòng lo tư lợi cho bản thân, vậy còn có ai chăm lo đến những đứa trẻ gào khóc vì đói đây? Phúc của quốc gia suy nhược, ngay cả ông trời cũng nhìn không được. Mấy năm liên tiếp hai miền Nam Bắc ngập lụt, bão lũ hoành hành, lương thực thu hoạch cả năm cũng không đủ để cầm cự qua được nửa năm.

Tình cảnh mất mùa liên miên, hoàng gia lại không biết thương cảm. Vừa xây dựng đài cao, lại vừa kiến tạo Quỳnh lâu, một con thuyền rồng theo dòng sông Hàng xuôi về phương Nam không biết đã tốn bao nhiêu mồ hôi nước mắt của nhân dân, một lần tế tổ hiển hách lấy lòng lại không biết đã lấy đi bao nhiêu sức lao động của khổ dịch dân phu trai tráng. Dưới tình cảnh nghèo nàn khốc liệt như vậy, mỗi người đều vì mình mà âu lo tính toán, còn có ai lo được tới sống chết của người ngoài?

Vẫn thường hay nói khi quốc gia thương vong, yêu nghiệt sẽ hiện thân ra hết. Trước mắt dù chưa thấy kiếp nạn lớn, nhưng những chuyện đầy chua xót như nhà hào phú quan gia khi dễ dân chúng đã nhìn tới quen mắt. Thời thịnh thế chỉ e thực sự đã đi đến hồi cuối, mơ hồ đã thấy điềm báo của thời buổi loạn ly.

Thăm vắn trên công đường đã đi đến hồi kết, những người tụ tập bên ngoài công đường nghe phán xử cũng đã tốp năm tốp ba tản đi không ít. Đại thẩm nọ vẫn nói đến hào hứng phấn chấn, nhìn xung quanh nói: “Ai cũng đều hiểu rõ chuyện là như thế nào, đều biết phán xét cuối cùng sẽ cho kết quả ra sao. Mọi người đều vội vã chạy đi tìm kế sinh nhai cho chính mình cả rồi, còn ai bận tâm đến nơi này nữa?”

Cố Minh Cử nâng mắt lên kiếm tìm hình bóng Nghiêm Phượng Lâu trên đường thượng, cách quá xa, từ đầu đến cuối đều không nhìn thấy rõ biểu tình của y. Chỉ nghe được giọng y nói, so với trước kia lúc đến gặp mình thì trầm thấp hơn ít nhiều.

Nhân chứng cần truyền đều đã từng người từng người bước ra công đường. Người phu canh* ban đầu nói

tận mắt chứng kiến Phượng Nhi cô nương bị bắt đi, bây giờ lại đã sửa lời khai, nói ngày đó gã căn bản không đi qua ngõ nhà lão Tam Hán, cũng không thấy gia đình và nhuyển khiếu gì của Tôn gia. Người trùng hợp đi qua đầu ngõ hôm ấy nói, đêm đó hắn uống say bí tỉ, nghe thấy tiếng la hét nhốn nháo hóa ra là từ sông bạc truyền tới. Còn có một cô nương là bạn cùng phố của Phượng Nhi, từ đầu đến cuối nàng chỉ khóc, không chịu nói một câu nào...

(*phu canh: người đi tuần đêm điểm canh)

Vị tứ thiếu gia của nhà họ Tôn kia ngay cả mặt mũi cũng chưa từng xuất hiện, chỉ phái tới một người quản gia có bộ dáng còn xấu xí hơn cả Trương tri phủ: “Tứ thiếu gia nhà chúng tôi bị bệnh, đang ở trong phủ tỉnh dưỡng, thực sự không thể đến được. Đại nhân ngài xem, đây là đơn thuốc của Vương đại phu ở Hồi Xuân đường kê cho.”

Ngoại trừ sự thực mà lão Tam Hán một mực khẳng định, không còn ai nhìn thấy Phượng Nhi cô nương bị cướp đi, càng không có ai nhìn thấy Phượng Nhi cô nương chết như thế nào. Tôn gia nói, có lẽ do đêm hôm đó trời mưa đường trơn, Phượng Nhi cô nương bị ngã xuống sông. Bất quá Tôn tứ gia thiện tâm, không nhìn được cảnh người khác chịu khổ, nguyện ý tặng cho lão Tam Hán năm mươi lượng bạc ròng, xem như là cho Phượng Nhi cô nương một bộ quần áo mới.

Viên huyện thừa trẻ tuổi của Nam An ngồi dưới tấm biển “minh kính cao huyền” (3), từng chữ nói ra vô cùng cực khổ: “Án này... còn có điểm đáng ngờ, chờ bản huyện ngày khác sẽ tái phán.” Hàm chứa trong lời nói là sự mệt mỏi và thất bại tràn đầy, làm cách nào cũng không thể che đi được.

Lúc này đã là giữa trưa, vầng thái dương chói chang bên ngoài chiếu rọi cả đất trời đến lóa mắt. Ánh mặt trời lại không thể chiếu được vào bên trong công đường, bóng đen thâm trầm của tấm biển treo trên đầu bao trùm thật nặng lên người Nghiêm Phượng Lâu, Cổ Minh Cử nheo mắt quan sát thật tỉ mỉ, cũng chỉ mơ hồ thấy một bóng ảnh mờ nhạt đang suy sụp tinh thần.

“Đại nhân, quan vận hanh thông! Quan vận hanh thông! (4)” Cuối cùng, ngay cả vị đại thẩm “đến để xem Nghiêm đại nhân” cũng đã rời đi, bên ngoài huyện nha ảm đạm vắng vẻ, chỉ còn lại một mình Cổ Minh Cử. Con chim Bát Ca mà Trương tri phủ đem tới tặng kia bỗng nhiên kêu lên vui vẻ, ở trong lồng không ngừng nhảy nhót.

Cổ Minh Cử dùng ngón tay gõ gõ lên lồng sắt, chợt chợt đôi cánh đen thui của nó: “Đồ tiểu yêu nhà người! (5)”

Mấy ngày trước có người mang thiệp tới bái phỏng, chính là ông lớn thanh danh lan truyền của Tôn gia. Cái bụng của gã tròn vo, cả người béo tròn mập mạp, cười rộ lên trông như tượng Phật Di Lặc bên ngoài cửa miếu: “Là tại hạ quần giáo không nghiêm, gây thêm phiền toái cho đại nhân. Vì việc này, ta vội vã tới để thỉnh tội với đại nhân.”

Gã khách sáo ngồi xuống chính là khiến người ta thông suốt không thể cự tuyệt, nói liên miên một hồi về những gian nan của việc làm quan, dạt dào lưu loát từ mặt đất nói đến chân trời, lúc nói Đông khi lại nói Tây, khiến người ta không thể mò ra đầu mối, lại tuyệt nhiên không hề đề cập tới chuyện của tên Tứ đệ hỗn trướng nhà mình, như vô tình rồi lại như hữu ý, trong câu chuyện bị mây mù che phủ chợt lộ ra một câu: “Năm đó lúc Nghiêm đại nhân còn ở kinh thành, không biết có từng gặp qua người cậu kia của nhà ta không? Ha ha, nói là cậu vậy thôi, kỳ thực lão nhân gia hắn với nhà chúng ta cũng chỉ là họ hàng xa, bây giờ cũng ít khi qua lại rồi.”

Nghiêm Phượng Lâu ậm ừ cho có lệ vài câu. Gã cũng không giận, ngồi một lúc liền vui vẻ đứng dậy cáo từ.

Đi chưa được bao lâu, liền có quản gia của nhà họ Tôn đưa tới một chiếc hộp gỗ: “Ông lớn nhà tiểu nhân nói, biết rõ Nghiêm đại nhân ngài là quan thanh liêm, bởi vậy không dám mạo phạm. Bất quá nào có đạo lý tới nhà bái phỏng lại không mang theo vật gì? Đại nhân ngài nếu thực sự không chịu nhận, vậy đem thưởng cho các vị bên dưới của quan gia cũng xem như là cảm tạ các vị ấy vẫn luôn cực khổ.”

Nghiêm Phượng Lâu sai người mở hộp ra xem, bên trong xếp chỉnh tề một chồng ngân phiếu, nói nhiều không nhiều, nói ít không ít, theo lệ thưởng trên chốn quan trường, xem như đủ để đền bù một mạng người.

“Nghiêm đại nhân ngài đừng nên trách móc, ông lớn nhà tiểu nhân là một người rất thẳng thắn, không giỏi những thứ hư đầu hư não.” Tên tiểu tư kia trời sinh một cái miệng lưỡi trơn tru, nụ cười ngọt ngào giống y chang vị Tôn đại gia họ, “Ông lớn nhà tiểu nhân nói, mặc dù chúng ta sống ở nơi thâm sơn cùng cốc, nhưng quy củ ở bên ngoài, nhất là trên chốn quan trường ở kinh thành, chúng ta vẫn là biết.”

Tra xét ra án tử của Tôn gia không khó, bọn chúng hành sự quá sức lớn mật, ngay cả che giấu đầu mối cũng lưỡi không muốn phí công, quả thực mà nói chính là cậy mạnh cướp người ngay giữa thanh thiên bạch nhật. Khó có được ở đây nở ra mấy khuôn mặt tươi cười, cùng một câu nói nhẹ nhàng “Nhà ta có người cậu ở kinh thành”.

Ngay cả vị Trương tri phủ từ trước tới giờ chưa từng ghi nhớ nổi cái tên của mình kia cũng đặc biệt phái người tới cảnh cáo: “Nghiêm đại nhân, người làm quan cũng không phải mới ngày một ngày hai, có một số việc chính là phải như vậy, đừng hỏi tại sao, cũng đừng lúc nào cũng muốn những thứ không thể có, người trước hết tự mình ngấm lại đi. Người a, nếu thực sự nhịn không được muốn bắt người ta, vậy người cũng phải nghĩ cho ta. Trần đại nhân hiện giờ ở Hình bộ thế lực lớn vô cùng, đến lúc đó nếu bên trên muốn truy cứu, tội của người bản phủ cũng phải gánh cho người một phần...”

Lúc tra án bị áp lực đè nặng vô cùng, không cách nào nặn ra được một nụ cười, đến khi thẩm vấn lại thành một câu chuyện cười. Nhân chứng ban đầu tìm được không chỉ có những người này, nhưng vừa nghe nói phải lên công đường, liền có người thối lui từng bước.

Miễn cưỡng thuyết phục được vài người, tới khi lên công đường lại liên tiếp thay đổi lời khai, nói nhìn thấy rồi lại bảo không thấy, rõ ràng nhìn thấy rồi lại nói nhìn sai. Cũng không phải mất đi nhân tính, chỉ là bị tình thế bức bách, mỗi người chung quy vẫn phải vì mình và vì người thân mà cân nhắc thật kỹ trước khi mở miệng.

Thẩm vấn đến cuối, Nghiêm Phượng Lâu gần như không dám nhìn tới gương mặt đau khổ của lão phụ dưới công đường kia, rất sợ chỉ cần nhìn thấy nước mắt chan hòa của lão, chính bản thân mình cũng không thể chống đỡ nổi nữa.

Lúc Cố Minh Cử đến nhà, Nghiêm Phượng Lâu đang ngồi ngẩn người trong thư phòng, đầu vẫn ngập đầy những màn trước sau của buổi thăng đường. Ánh mặt trời sau Ngọ mới đó đã bị từng đám mây đen che lấp, bầu trời âm u, nổi lên từng trận gió lạnh, lại lần nữa chưa thấy mưa rơi. Gió xuyên qua ô cửa sổ rộng mở thổi quét vào trong phòng, trang sách trên bàn bị lật giở vang lên âm hưởng “sàn sạt”.

“Hôm nay trên công đường, thấy Nghiêm đại nhân phong thái vẫn như trước kia a.”

Tiếng trêu đùa thoải mái trong bầu không gian hoàn toàn yên tĩnh truyền vào tai y, Nghiêm Phượng Lâu nghe thấy liền quay đầu lại, thấy Cố Minh Cử đang đứng tựa bên ngưỡng cửa: “Người tới làm gì?”

“Nghiêm đại nhân.” Hắn trong miệng cung kính gọi một tiếng “Nghiêm đại nhân”, người lại vẫn lưỡi biếng dựa bên khung cửa như trước, nhắc lồng chim lên, đùa đùa chú chim nhỏ, hoàn toàn không thấy một chút nghiêm chỉnh, “Người là Nam An huyện thừa thất phẩm, ta là tứ phẩm trung thư thị lang. Thấy ta, người chỉ ít cũng nên đứng dậy hành lễ mới phải.”

Hắn nói rất nghiêm trang, tựa như thầy giáo trên học đường đang dạy đứa trẻ mới nhập học.

Tâm tình vốn đã khó chịu, nhìn thấy hắn lại càng thêm một tầng bực bội, Nghiêm Phượng Lâu quay đầu đi không muốn phí hơi thừa lời với hắn. Cố Minh Cử thấy vậy chỉ cúi đầu cười khế, thông thả bước tới trước bàn: “Chắc chắc, ta đã từng đi qua nhiều phủ huyện nha như vậy. Theo lý thường, Nam An huyện của người không phải nơi nghèo khổ nhất, thế nhưng phủ huyện thừa của người lại là nơi keo kiệt nhất mà ta từng thấy. Sách trên giá này nhiều đến không bỏ xuống được, vậy nhưng người cũng không nên để xuống đất. Cho dù không có tiền mời thợ đến làm một cái giá sách mới, chỉ ít cũng nên tìm người đến tân trang lại giá cũ một chút mới phải.”

Nghiêm Phượng Lâu căm giận đáp trả hắn một câu: “Hàn xá đơn sơ, ủy khuất thị lang đại nhân ngài.”

Hắn lắc đầu như có như không, cách một chiếc bàn sách nho nhỏ cúi người xuống trước mặt Nghiêm Phượng Lâu quan sát: “Phượng khanh, đã qua nhiều năm như vậy rồi, tính tình của người vẫn chẳng thay đổi.”

Trong lời nói có một loại ý vị không thể giải thích rõ, như cảm hoài hồi tưởng, lại như trào phúng. Nghiêm Phụng Lâu lạnh lùng nói: “Bản lĩnh nghe gió nói mưa của Cổ thị lang không phải mọi người đều biết.”

Không biết nên khen hắn giỏi kiềm chế hay nên nói hắn thật giả tạo, sắc mặt Cổ Minh Cử trước sau vẫn không thay đổi. Chỉ có tầm mắt bỗng nhiên hạ xuống, chuyển đến khay thức ăn đã nguội lạnh trên bàn: “Cho dù bị người ta khi dễ thì cũng không nên bỏ cơm a. Ta thấy, không bằng để Phiêu Tuyết cô nương cầm đi hâm nóng lại một chút đi.”

Tựa hồ đã sớm biết đằng sau lưng có người, hắn chậm chậm xoay người lại, trên mặt mang một nụ cười ôn hòa. Nghiêm Phụng Lâu không kiềm được dõi theo động tác của hắn, Phiêu Tuyết một thân hồng y không biết từ khi nào đã đứng ngoài ngưỡng cửa.

Cổ Minh Cử nói: “Trăm nghe không bằng một thấy, Phiêu Tuyết cô nương so với lời đồn lại càng xinh đẹp động nhân.”

Phiêu Tuyết cũng cười, uyển chuyển đi đến trước bàn tiếp nhận khay đồ ăn: “Cố đại nhân so với lời đồn cũng càng anh tuấn.”

Không đợi Cổ Minh Cử trả lời, nàng đã nhẹ nhàng xoay người bước chậm chậm ra khỏi phòng. Cổ Minh Cử quay đầu lại, trong nụ cười lộ ra một tia hư giả: “Trên đường đi nhậm chức còn có thể cứu được một nữ tử thanh lâu không muốn làm kỹ nữ, Phụng khanh, vận đào hoa của ngươi thật đúng là ngoài dự đoán của ta.”

“Cái này cũng có thể khiến người cảm thán sao?” Nghiêm Phụng Lâu nhin không được cười giễu vẻ khoa trương của hắn, “Luận về phong lưu, ta làm sao có thể sánh được với người?”

Trong lời đồn, Cổ thị lang trên quan trường vô cùng thuận lợi, trên tình trường cũng thuận buồm xuôi gió khiến người ta phải đỏ mắt ghen tỵ. Đầu bài của Lê Viên, hoa khôi trong thanh lâu, đi đến nơi nào thì nơi ấy liền có hồng nhan tri kỷ: “Cổ thị lang cho dù cái gì cũng không biết làm, chỉ cần dựa vào một gương mặt anh tuấn này thôi đã đủ để ở cạnh nữ nhân ăn đứng cả đời.”

Nói xong mới giật mình phát hiện lời nói của mình quá sức khác thường, sắc mặt Nghiêm Phụng Lâu căng thẳng, vội vàng xoay người đi không muốn để hắn nhìn thấy thần tình ảo não của chính mình. Cổ Minh Cử đằng sau lưng đã nhin không được mà bật cười: “Phụng khanh, người a...”

Nghiêm Phụng Lâu vốn tưởng rằng hắn chỉ biết cười, ai ngờ, sau khi cười một trận lại nghe thấy tiếng hắn thở dài: “Người ta thường nói tam niên thanh tri huyện, thập vạn tuyết hoa ngân. Người làm quan một chốn đã năm năm, tài sản tích góp được lại ngay cả một cái tiểu viện tử tế cũng không mua nổi.”

“Người đỗ tiến sĩ năm Thiên Hữu thứ hai mươi mốt, đầu tiên được bổ nhiệm tới huyện Hứa Xương, sau lại chuyển về Tân Hoài. Vì đắc tội với thượng cấp, chưa đầy một năm lại bị điều tới Thái Châu. Trong lễ đại thọ của tri phủ Thái Châu, người không đem theo lễ vật, sau năm đó liền bị phân về Ký Châu. Mới an ổn được ba tháng, thắm một thung án tử mất trộm, làm liên lụy tới cháu trai của một người đồng liêu, vậy nên lại chuyển tới Nam An. Năm đó cùng nhau thi đỗ, ta thì thôi không nói tới, nhưng nói những kẻ có kết quả thi còn không bằng người kia, hoặc được điều đến kinh thành hoặc quản hạt một phương, bằng không thì cũng là một tri phủ, chỉ có người, từ chức huyện thừa dự bị đến huyện thừa, chỉ như vậy thôi đã là cả một bước tiến lớn, trên công đường vẫn bị dồn ép vào thế khó xử. Nghiêm Phụng Lâu, ta ngồi trong kinh thành ở nơi xa, luôn cảm thấy thương cảm cho người.”

Hắn tỉ mỉ kể ra quá trình một đường làm quan của y, năm nào tháng nào ngày nào điều đến nơi nào, nguyên nhân bị chuyển chuyển là gì, so với Nghiêm Phụng Lâu tự mình ghi nhớ còn nhớ được rõ ràng hơn.

Nghiêm Phụng Lâu mím chặt môi lắng nghe. Cổ Minh Cử lại buông một tiếng thở dài, chậm chậm đi đến phía sau lưng y: “Nghiêm Phụng Lâu, người có biết làm quan thế nào không? Một cái Nam An huyện nhỏ như vậy, ta thử hỏi người, người biết có mấy nhà phú hộ? Những hộ này làm giàu như thế nào? Trong nhà có mấy người làm quan, làm quan gì? Nhà ai cần phải kết giao, nhà ai không thể dễ dàng đắc tội? Vị Trương tri phủ phía trên người kia từ nhỏ có sở thích gì? Gia thế của đám đồng liêu như thế nào? Gánh hát đứng đầu thiên hạ hiện giờ là của nhà ai? Hoa khôi xinh đẹp nhất là người nào? Mua tranh chữ phải tìm đến tiệm nào, chơi đồ cổ thì nên đến cửa hiệu nhà ai?”

Hắn càng nói Nghiêm Phượng Lâu lại càng im lặng, hồi xong liền một mạch, Cổ Minh Cử đưa tay đặt lên vai y, khẩu khí bỗng nhiên trầm xuống: “Vậy nên ta mới không muốn để cho người làm quan, thực sự rất sợ một ngày nào đó vừa tỉnh giấc, liền nghe được tin người đã chết không minh bạch.”

Nghiêm Phượng Lâu trầm giọng nói: “Người và ta đã không còn quan hệ, chuyện của ta có liên lụy thể nào cũng sẽ không liên lụy tới người, người sợ cái gì?”

Cổ Minh Cử vạch vạch lên đầu vai y, cúi thấp người xuống nhìn vào đôi mắt đang tận lực tránh né của y: “Ta sợ chính là sợ ta và người không còn quan hệ.”

Mây đen vẫn âm u bao trùm bên ngoài thư phòng, từng tia ánh sáng trong phòng dần dần tối lại. Nghiêm Phượng Lâu quay đầu đi, đứng dậy muốn tới thấp lên ngọn đèn trên bàn, người còn chưa đứng dậy đã lại bị Cổ Minh Cử ấn mạnh xuống: “Phượng khanh...”

Hắn gọi y, trong ngữ khí có sự nôn nóng và áp lực không thể nói rõ.

Nghiêm Phượng Lâu bị ấn ngồi trên ghế chậm rãi ngẩng đầu lên, ánh mắt từng chút từng chút đối diện với đôi mắt sáng ngời như sao xa của hắn: “Người vừa nhắc tới những người năm đó cùng thi đỗ với ta và người, so với kẻ còn sống, ta thua kém. Nhưng nếu so với những kẻ đã chết, vận may của ta còn hơn nhiều lắm, không phải sao?”

Ánh quang mang trong mắt Cổ Minh Cử bỗng nhiên tắt lịm: “Phượng khanh...”

Nghiêm Phượng Lâu không nhìn hắn nữa, đứng dậy “sạt ” một tiếng vang nhỏ, đốt lên ngọn đèn trong phòng: “Cổ Minh Cử, những gì người nói ta đều biết. Có điều, làm quan phụ mẫu, con dân đã kính ngưỡng mà gọi một tiếng phụ mẫu, ta nói cho cùng vẫn nên có một chút dáng vẻ của người làm cha mẹ, không phải sao?”

Ta và người không giống nhau, từ lúc còn chưa thi đỗ, mỗi người đều đã bước trên hai con đường hoàn toàn khác biệt.

Vì sao làm quan?

Ta nói, vì bách tính một phương.

Người đáp, vì địa vị có thể nắm trong tay quyền thế thiên hạ.

“A, đã nhiều năm như vậy rồi, tính khí của người vẫn không thay đổi, ngay cả ngốc nghếch cũng vẫn y như trước.” Nam nhân đứng thẳng người có một bóng lưng đĩnh bạt như trường thương, Cổ Minh Cử nhìn bóng lưng của y mà cười, thẳng người dậy, đi vòng qua bàn trở lại vị trí mặt đối mặt với Nghiêm Phượng Lâu, “Vậy nên ta mới nói, con người người chính là dạy thế nào cũng dạy không được. Cũng chẳng trách trên công đường lại bị người ta chèn ép thành như vậy.”

Đứng đối diện nhau cách một chiếc bàn sách, Cổ Minh Cử nhìn thấy ánh sáng mỏng manh của ngọn nến con nhuộm lên gương mặt trắng ngần của Nghiêm Phượng Lâu một tầng sắc thái ấm áp mờ nhạt: “Lúc ta ở ngoài công đường có nghe thấy người ta nói. Khổ chủ của án tử này không muốn tái cáo nữa, tái cáo cũng sẽ không có kết quả gì tốt hơn. Người phán Tôn gia có tội thì lại thế nào? Tờ báo án đã gửi đi, thượng cấp còn có thể bãi bỏ sao? Hơn nữa nếu như vậy, còn chẳng bằng cầm lấy ngân lượng của người ta mà an táng nữ nhi cho thật tốt, số tiền còn lại biết đâu có thể giúp lão Tam Hán sống qua ngày được tốt hơn.”

Nghiêm Phượng Lâu gật đầu: “Ta biết.”

Cổ Minh Cử chớp chớp mắt, tỉ mỉ đánh giá y: “Người biết?”

Nghiêm Phượng Lâu nhìn ra bên ngoài khung cửa sổ nói: “Ngân lượng ta đã trả lại cho Tôn gia.”

Ngày đó y đã nói với tên tiểu tư của nhà họ Tôn như vậy: “Ông lớn nhà người là một người hào phóng, nhưng bản huyện cũng nhân đây nói cho rõ ràng. Án tử này đến cùng là nhà ai thiếu nợ nhà ai, trong lòng mỗi người chúng ta đều tự mình hiểu rõ. Ông lớn nhà các người nếu đã thừa ngân lượng để tặng cho bản huyện như thế, vậy hãy lo liệu cho con gái nhà người ta một cái tang sự tử tế, rồi chăm sóc khổ chủ thật tốt cho đến khi người ta lâm chung, có lẽ làm vậy cũng sẽ đỡ đau lòng.”

Thì ra người đã biết trước kết quả từ sớm, lại vẫn còn... Cổ Minh Cử lắc đầu liên hồi: “Nghiêm Phượng Lâu, người đúng là kẻ...”

Nghiêm Phượng Lâu bình tĩnh nhìn hắn: “Điều ta có thể làm chỉ có bấy nhiêu thôi. Đây là con đường cuối cùng.”

Con đường cuối cùng... Kỳ thực, đường lớn có tới nghìn vạn cái, nhưng chỉ có một con đường sống này.

Lúc rời đi, Cổ Minh Cử thuận tay treo lồng chim trong tay lên giá sách: “Phải rồi, cái này tặng cho người.”

Con chim trong lồng kêu: “Quan vận hanh thông, quan vận hanh thông! (4)”

Thăng thẩn bước ra khỏi thư phòng, bất chợt hắn lại quay đầu về: “Phượng khanh, lúc xem người thăng đường xử án, bên cạnh ta có người đã khen người, nói người là một vị quan tốt.”

Nghiêm đại nhân là một vị quan tốt, đáng tiếc, thế đời hiện tại không dung nạp được quan tốt. Vị đại thẩm rất thích hợp làm thuyết thư kia trước khi rời đi đã nói như vậy.

Nửa câu còn lại Cổ Minh Cử không nói ra. Nhìn thấy trên mặt Nghiêm Phượng Lâu trong thoáng chốc hiện lên thần sắc kinh ngạc, Cổ Minh Cử hiếm có một hôm dậy thật sớm bỗng nhiên cảm thấy thần thanh khí sảng.

___ Hết chương 3 ___

*Chú thích:

(1) Bát Ca: một loài chim quý

(2) thủy hỏa côn: Là loại côn mà nha dịch thời xưa sử dụng. Hình dáng như một cây côn ngắn. Một nửa sơn màu đỏ, một nửa sơn màu đen. Đỏ là màu của hỏa, đen là màu của thủy.

(3) minh kính cao huyền: dùng để so sánh với viên quan xử án công chính liêm minh, chấp pháp nghiêm chỉnh, phán án công bằng, làm việc công chính vô tư. Cũng dùng để so sánh với ánh mắt mẫn tuệ sắc bén, kiến thức cao thâm, có thể nhìn thấu rõ tất cả mọi việc.

Ai xem Bao Thanh Thiên chắc đều quen với cảnh xử án trên công đường rồi phải không?:D Sau lưng vị quan là tấm họa đồ sông nước, bên trên là tấm biển công chính liêm minh. Đây là hình ảnh minh họa nhé ^ ^

(4) quan vận hanh thông: là một thành ngữ. Quan vận nghĩa là vận khí trong chốn quan trường, hanh thông nghĩa là thuận lợi. Ý chỉ con đường làm quan thuận lợi, từng bước thăng tiến.

(5) nguyên văn là “khử nhĩ đích” (qt dịch là “đi chết đi”): là câu từ chối mang thiện ý. Mình search baike thì thấy có ba trường hợp sử dụng như thế này:

1. lời bày tỏ giữa tình nhân hoặc bạn bè, một người nói ra ý nghĩ, người còn lại trả lời như đánh yêu. Ví dụ: nam tử nói: “Hôm nay động phòng hoa chúc, sang năm sinh cho ta một tiểu tử béo mập”, nữ tử ngượng ngùng nói “Đi chết đi”.

2. Một người nói xấu sau lưng một người khác, người nghe nói: “Đi chết đi, chỉ toàn nói linh tinh.”

3. Trong lúc hai người bạn nói giỡn, một người nói đùa thái quá, người còn lại tỏ vẻ không đồng ý. Ví dụ: “Chờ tôi trúng giải độc đắc, tôi sẽ mua cho anh một chiếc ô tô cao cấp.” Người kia trả lời: “Đi chết đi, anh mà trúng giải độc đắc thì mọi người đều tìm không ra cho coi.”





4. Chương 4

Kể từ ngày đó, Cổ Minh Cử nghiêm nhiên trở thành khách quen của phủ Nghiêm Phụng Lâu. Thị lang đại nhân trong lời đồn có một gương mặt đẹp đẽ rất thích phô trương thính thoảng tới chơi lại chẳng mang theo người hầu, một mình hắn kéo ống tay áo thật dài, tiêu tiêu sái sái thò đầu vào thư phòng của Nghiêm Phụng Lâu.

Nghiêm Phụng Lâu lạnh mặt nói: “Không lẽ dịch quán tiếp đãi không được chu toàn, cho nên đại nhân mới suốt ngày chạy sang bên này?”

Cổ Minh Cử cho chú chim Bát Ca trong lồng ăn, cong cong khóe miệng tự giễu: “Ta ở bên kia có nháo đến trời sập đi nữa cũng không biết người có đến xem ta không, để người một nhọc chạy qua chạy lại giữa hai nơi, còn chẳng bằng tự ta mặt dày đến rước lấy chán ghét của người.”

Hắn nói xong liền quay đầu lại tùy tiện nhìn Nghiêm Phụng Lâu, Nghiêm Phụng Lâu ghen lời, vội vã mím môi cúi đầu xuống.

Những lời Cổ Minh Cử nói chính là không nên nghe, thư sinh nhà nghèo không nơi nương tựa lại có thể một đường thẳng tiến tới địa vị hiển hách như ngày hôm nay, quá nửa là dựa vào biệt tài uốn ba tấc lưỡi kia. Gặp người nói tiếng người, gặp quỷ nói tiếng quỷ, nói ngược nói xuôi, cứ nói liên miên là có thể nói tới thấu tận tâm can, cuối cùng bất ngờ nói ra tâm tư của người ta, đáng sợ hết như ma quỷ ăn tim người trong thần thoại.

Cổ Minh Cử cũng không vạch trần vẻ khẩn trương của y, thẳng thẳng sống lưng toàn tâm toàn ý đi trên đùa con chim Bát Ca chỉ biết nói điều hay đang treo bên dưới mái hiên. Con chim này là do Trương tri phủ tốn hết tâm tư chọn được, tiếng hót véo von, bộ lông màu đen bóng mượt lấp lánh, ở trong lồng nhảy tới nhảy lui rất linh hoạt.

Mới đầu còn tưởng Nghiêm đại nhân cương trực sẽ đem con Bát Ca này trả trở về, không ngờ lại được y giữ lại, còn nuôi ở trong thư phòng. Ban ngày treo dưới mái hiên, chạng vạng lại thu về, thêm gạo thêm nước, chải vuốt bộ lông, chăm sóc đến tỉ mỉ gọn gàng.

Cổ Minh Cử nói mà chẳng biết xấu hổ: “Phụng khanh, có phải mỗi khi nhìn thấy nó, người sẽ nhớ tới ta đúng không?”

Đôi lấy chính là một ánh mắt khinh thường của Nghiêm Phụng Lâu.

Bây giờ đang là đầu năm, việc quan kỳ thực cũng không có gì nhiều, chỉ cần quan sát cấp trên cho tốt, dạy bảo đám thuộc hạ cho tốt, lại đem mấy đơn kiện “điều dân” sắp xếp cho tốt, là có ngay một khoảng thời gian thật lớn để tiêu pha chơi đùa, cũng có nhiều huyện thừa nửa năm mới thăng đường lấy một lần.

Nhưng tới Nghiêm Phụng Lâu, Nam An huyện lớn bằng cái gang bàn tay lại có thể như quả cầu tuyết mà sinh ra một đống sự vụ tầng tầng lớp lớp, làm y vất vả từ sáng sớm tới tận tối khuya, thậm chí đến bình minh ngày hôm sau có thể vẫn đang ngồi trong thư phòng chỉnh lý công văn.

Cố Minh Cử nhìn sắc mặt vì mỗi mệ mà xanh xao vàng vọt của y liền lắc đầu liên tục: “Một cái Nam An huyện mà đã như vậy, nhược bằng đem cả Thanh Châu giao cho người, chẳng há người sẽ không ăn không uống không ngủ luôn sao?”

Nghiêm Phụng Lâu suốt một đêm chưa hề chớp mắt chỉ lặng im liếc nhìn hần, rồi lại tiếp tục vùi đầu vào viết mãi miết. Cố Minh Cử tiến tới rút lấy tờ công văn trên bàn cầm lên nhìn thử, trên mặt giấy chỉ chút từng hàng chữ nối đuôi nhau cực nhỏ, ngang ngang dọc dọc, nét chữ ngay ngắn. Lại cầm thêm mấy tờ khác lên coi, tờ nào tờ nấy đều là như vậy.

Lại “chắc chắc” cảm thán một hồi: “Chẳng trách quan tốt đều đoán mệnh, thì ra là tự làm mình mệt chết.”

Nghiêm Phụng Lâu mệt mỏi rũ rượi, không còn khí lực để tranh cãi với hần: “Đi ra ngoài.”

Hần chấp hai tay sau lưng bước tới thông thả, cười hì hì tiến về phía Nghiêm Phụng Lâu thêm hai bước: “Nghiêm huyện thừa, người là đang nói chuyện với bản quan sao?”

Nghiêm Phụng Lâu ngẩng mặt lên truyền lệnh ra ngoài cửa: “Tiễn khách!” Gọi liên mấy tiếng vẫn không thấy có người tới.

Cố Minh Cử hảo tâm nói cho y biết: “Làm việc ở chỗ người cũng chẳng khác gì khổ sai, làm trên chục năm cũng chưa chắc thấy được một giọt vắn dầu. Ta đã giúp người kiếm một nơi nổi tiếng, thả cho bọn họ đi nghỉ một ngày rồi.”

Viên huyện thừa trẻ tuổi giận đến mở trừng hai mắt, suốt một lúc lâu không nói nổi lời nào, Cố Minh Cử đứng sau lưng y, dùng lực đạo rất chuẩn xác chậm chậm xoa bóp bả vai y: “Viết tiếp đi, công văn của Nghiêm huyện thừa người mà viết không xong, bầu trời Nam An huyện sẽ sụp xuống mất.”

“Cố Minh Cử, người cố ý đến để giễu cợt ta.” Bả vai bị hần xoa nắn run lên không ngừng, có lẽ thực sự bị công vụ làm nhiều loạn đến phiền cáu, Nghiêm Phụng Lâu hận tới nghiêng răng nghiêng lợi.

“Được rồi được rồi, ta không làm phiền người.” Cố thị lang trong triều vốn nổi danh âm tình bất định lại hào phóng nhượng bộ, mới chỉ an tĩnh chưa tới nửa khắc lại nhin không được mà xen miệng vào, “Chỗ này, người không nên viết như thế, khẩu khí quá cứng rắn, Trương tri phủ sẽ cảm thấy người không để ông ta vào trong mắt. Còn có chỗ này, cũng nên đổi thành một cách nói khác.”

Lật mấy tờ công văn vừa mới nhìn qua đặt xuống trước mặt Nghiêm Phụng Lâu, Cố Minh Cử chỉ rõ từng hàng từng cột cho y nghe: “Việc này là chiến tích của người, người không nên nói nhẹ nhàng hời hợt như vậy, cực khổ chính là cực khổ, cho dù là bảy phần cực khổ, người cũng nên viết thành mười phần.”

“Công văn này tuy là để trình báo công vụ cho tri phủ, nhưng trong lời nói cũng nên thêm thút vài câu ca ngợi tri phủ, kính vắn sức khỏe tri phủ, thậm chí đáp ứng mời hần đến Nam An tuần tra, để người có thể bọc lộ hết tấm lòng quan tâm hiếu kính.”

Hắn bày ra một bộ tư thái lão luyện trên quan trường với Nghiêm Phượng Lâu, chậm rãi nói: “Thành tích đơn giản thôi phỏng thêm mấy câu, ăn không nói có đổi trắng thay đen cũng không phải là chuyện gì mới, người phóng đại lên một hai phần như vậy thì đã làm sao? Ai có thể nhìn được chân tướng? Người ta đều tự tặng cho mình một tấm biển lớn ghi nhận công lao, sai sót thì một mực né tránh. Người thì ngược lại, công lao thành tích chỉ viết tóm lược, sai lầm thì viết kín cả mặt giấy, đợi tới khi Lại bộ khảo hạch để tuyển chọn quan viên, chẳng phải vừa hay đổ mọi lỗi lầm lên vai người sao?”

Nghiêm Phượng Lâu cố chấp chấm bút, chẳng hờn giận đáp: “Ta chỉ cần không thẹn với lương tâm.”

Cổ Minh Cử nhìn tờ giấy trong tay, rồi lại nhìn nhìn y. Trang giấy màu trắng, bàn tay của nam tử chấp bút cũng là màu trắng, mười ngón thon dài, khớp xương rõ nét. Cổ tay áo sạch sẽ gọn gàng hơi hơi vén lên, một đoạn cổ tay mảnh khảnh trắng mịn liền rơi vào ánh dương quang màu vàng đang chiếu trên mặt bàn, óánh nhuận như thứ bảo ngọc hạng nhất.

Nhìn không được bèn thuận thể quan sát y thật tỉ mỉ, Phượng khanh của hắn có một gương mặt cam chịu, mi mục ôn hòa, khóe môi khê cong. Không thể nói rõ dung mạo tuyệt thế cỡ nào, cũng chẳng thể nói được kinh diễm thiên hạ ra sao, chỉ cần nhìn bộ dáng chuyên tâm ngồi dưới song cửa sổ hạ tay viết chữ của y, liền cảm thấy tĩnh lặng như một bức họa.

Người như vậy, làm phụ tá thì không đủ nhạy bén, làm thương nhân xem chừng còn thiếu lõi đời, mời vào con đường tu đạo niệm kinh lại chưa dứt khỏi trần duyên, chỉ có thể mở một học đường sâu trong con ngõ nhỏ, làm một vị tiên sinh dạy học trong nóng ngoài lạnh, bình bình đạm đạm trải qua cả một đời, không phú quý không quyền thế, nhưng cũng không sóng không gió, không âu lo đến tính mệnh.

Hắn ảo não chống một tay xuống mặt bàn, mấy lần muốn nói lại thôi: “Phượng khanh, ta biết người sẽ không nghe ta. Nhưng người phải nhớ, khi so với tính mệnh, khí tiết cứng cỏi căn bản không là gì cả.”

Hắn tha thiết nhắc nhở y, đối diện với thượng cấp thì phải thế nào, xã giao với đám đồng liêu thì phải ra sao, xử trí mọi việc trên quan trường nên thế nào: “Nịnh nọt tâng bốc hẳn là người sẽ không học được rồi, nhưng cũng nên học lấy cách phòng thân cho mình, đừng vì người không liên quan mà bỏ cả tính mệnh của mình vào.”

Nghiêm Phượng Lâu ngừng bút, chậm rãi quay đầu sang bình tĩnh nhìn hắn: “Sao ta cảm thấy, giọng điệu này của người giống như đang dặn dò hậu sự?”

“Vậy sao?” Lần này, tới lượt hắn bất ngờ sửng sốt, trở tay không kịp.

Ánh mắt của Nghiêm Phượng Lâu rất sắc bén, phóng thẳng tới như mũi tên, dường như có thể xuyên qua đôi mắt để nhìn tới nơi sâu thẳm nhất trong tâm hồn hắn: “Cổ Minh Cử, người có chuyện giấu ta.”

Cổ Minh Cử bỗng nhiên rùng mình, thần sắc trong chốc lát biến đổi mấy lần: “Chuyện ta giấu người có nhiều lắm, người muốn nói chuyện nào?”

Hắn khom người xuống gần mặt Nghiêm Phượng Lâu, cong đuôi lông mày lộ ra một nụ cười phóng túng, “Nếu đã như vậy, ta liền cùng nhau dạo một chút đi. Ta mặc dù không có thể thiếp, nhưng cũng có một hai vị hồng nhan tri kỷ, sau khi ta đi rồi, cảm phiền Phượng khanh thay ta chăm sóc. Người trước tiên hãy đi nói cho Mẫu Đơn của Phượng Nghi lâu trong thành biết, nói nàng quả thực là tình yêu trong lòng ta; sau đó lại tới thuyền Thúy Yên trên sông Tần Hoài nói cho họa cầm trong đó biết, nếu còn có kiếp sau, ta nguyện lấy nàng; còn có Sở Sở trong Nghênh Xuân viện của Giang Nam, nàng là nữ tử xinh đẹp nhất mà đời này ta được gặp; ngoài ra còn có Hồng Hạnh, Liễu Như, Tiểu Liên... Thay ta nói với các nàng, ta thích nàng. À phải rồi, nếu người có thể vào cung, hãy đi tìm...”

Vẻ mặt hắn dương dương tự đắc như một tên lãng tử lưu luyến hoa thơm, ưỡn ngực vênh vang khoe ra mình đã thưởng thức hoa thơm cỏ lạ khắp thế gian như thế nào. Nghiêm Phượng Lâu nhìn không lọt mắt, cắn môi cúi đầu xuống, liều chết nắm thật chặt cây bút trong tay: “A, Cố thị lang quả nhiên là người gặp người yêu, hoa gặp hoa nở.” Ban này nghe giọng điệu của hắn, còn tưởng rằng, tưởng rằng... Lại không nghĩ tới... Thật là hận muốn chết ý nghĩ tự mình đa tình của bản thân.

Bất ngờ chẳng kịp đề phòng, bên tai đột nhiên bị kẻ nào đó thổi một luồng nhiệt khí vào: “Người giận?” Ngực khí xa xăm, toàn thân kinh hãi run rẩy.

Môi của hắn ngay sát bên tai, chỉ cần mình khẽ run một cái liền có thể chạm phải. Nghiêm Phượng Lâu cảm thấy bản thân như dây cung bị căng cứng ngắc, cố bảo trì tư thế ngồi nghiêm chỉnh, không dám có nửa điểm hành động thiếu suy nghĩ: “Cố đại nhân, người vượt quá khoảng cách rồi.”

“Phượng khanh.” Trong lời hắn nói mang theo ý cười, từ nhịp điệu mở ra đóng lại của đôi môi, khí tức ái muội từng cơn thổi vào trong tai Nghiêm Phượng Lâu, “Người đang giận.”

“Hạ quan không biết.”

“Ta biết là được rồi.” Hắn nói rất khẽ, ngực khí lơ lửng, một tay ôm lấy bả vai Nghiêm Phượng Lâu, một tay đặt trên mặt bàn, lần theo mép giấy chậm chậm rời xuống, sau đó từ đầu ngón tay từng chút từng chút nắm lấy tay Nghiêm Phượng Lâu, “Ta biết là được rồi.”

Từ giọng điệu cho tới tư thế, không một điểm nào là không quá thân mật, thân mật hết như lời thì thầm nỉ non giữa đôi tình nhân: “Phượng khanh, ta thích người.”

“Người...” Nghiêm Phượng Lâu nghe vậy liền bất chợt quay đầu sang, khẩu khí đột nhiên cất lên rồi lại đột nhiên đình chỉ.

Cố Minh Cử chân thành tha thiết nở nụ cười, mắt như đốm sao, con ngươi như lưu ly, cúi người xuống, khom lưng, cúi đầu, chuẩn xác không chút sai lầm phủ lên môi y.

Trong khoảnh khắc nhất thời, cả gian phòng trở nên vắng lặng.

Sau nụ hôn mơ hồ như chuồn chuồn lướt nước, sắc mặt Nghiêm Phượng Lâu nhất thời biến thành trắng

bạch. Cổ Minh Cử hơi đứng dậy, kéo ra một cự ly giữa hai người, nét mặt khẽ chuyển, liếc mắt nhìn ra bên ngoài thư phòng, người đứng ngoài cửa cũng có một gương mặt trắng bạch, Đỗ Viễn Sơn.

“Ôi chào, là Đỗ gia công tử.” Sau khi rời khỏi phủ huyện thừa, Cổ Minh Cử chủ động cất tiếng gọi Đỗ Viễn Sơn lúc này còn chưa hồi phục sắc mặt.

Thư sinh trải đời còn kém chưa kịp hoàn hồn sau một màn vừa chứng kiến, đang đứng ngây ngốc trước cửa phủ huyện thừa, bước chân bất định.

Cổ thị lang một thân y phục màu xanh nhạt, đầu đội ngọc quan cười đến hòa ái, đưa tay ra ngăn lại lối đi của Đỗ Viễn Sơn: “Muốn vào gặp Nghiêm huyện thừa phải không? Đáng tiếc hiện giờ chỉ e là hấn không có lòng dạ nào tiếp khách.”

Đỗ Viễn Sơn nghe vậy, cảnh tượng vừa năm lần bảy lượt ép bản thân phải quên đi liên hiện trở lại trước mắt, sắc mặt càng lộ vẻ phức tạp, gương mặt trắng ngần căng đến đỏ bừng, miệng lại lắp bắp không biết nên hỏi từ đâu: “Người, người... Hấn...”

“Ta và hấn làm sao? Ha ha...” Như vừa nghe được lời nịnh hót thoải mái nhất trên đời, Cổ Minh Cử vui vẻ cười, tiến lên một bước đứng ở trước mặt Đỗ Viễn Sơn, lại làm Đỗ Viễn Sơn cả kinh bất chợt lùi về phía sau một bước lớn, “Đỗ công tử, bây giờ bản quan trả lời người, vì sao ta không muốn cùng người đi du thành.”

Thư sinh trước mặt quá sức bối rối, cho dù trường lớn mắt cổ thẳng sống lưng làm ra vẻ không chịu yếu thế, nhưng sự tức giận khiếp sợ và mấy phần hiếu kỳ vẫn viết ra rõ ràng trong mắt, rõ đến mức so với lời chú thích bên rìa trang sách còn khiến người ta nhìn được sáng tỏ hơn. Gương mặt thiếu niên trẻ tuổi chân thật này khiến người ta không khỏi nhớ tới năm đó, chớp mắt một cái, thì ra đã mấy độ vật đổi sao dời, tóc mai màu đen bên rìa đã lặng yên đổi sang màu trắng.

“Trước khi làm quan, ta và Phượng khanh đã cùng học với nhau ba năm ở thư viện Nam An, Nam An thành còn có nơi nào mà chúng ta chưa từng đi qua, người nói xem có phải hay không?” Như con mèo ẩn chú chuột còn sống dưới lòng bàn chân tùy ý trêu đùa, hấn nheo mắt đem ngữ điệu hạ xuống từng bậc.

Nửa câu cuối cùng nói ra, vẻ mặt Đỗ Viễn Sơn đã trắng bạch như cận kề cái chết: “Thư viện Nam An...”

Cổ Minh Cử còn ngại chưa đủ, khóe môi bất chợt cong lên, đôi mắt sắc như dao đâm thẳng vào tâm tư đang tán loạn của Đỗ Viễn Sơn: “Nghe nói Đỗ công tử và Phượng khanh chính là bạn tri giao, ái chà, hấn cư nhiên lại chưa từng đề cập với người sao? Ha ha... Đỗ công tử nếu muốn biết tường tận, đừng ngại vào tìm Phượng khanh hỏi thử một chút. Lấy quan hệ tình nghĩa giữa hai người mà nói, hấn là hấn sẽ không lãng tránh mới phải.”

Sắc mặt Đỗ Viễn Sơn đã khó coi đến không thể nhìn tiếp. Thư sinh tính khí quật cường sao có thể chịu để lộ hết mọi kém cỏi trước mặt vị thị lang mang tiếng xấu này, nghiêng chặt răng đỡ lấy ánh mắt khiêu khích của hấn: “Đây là việc riêng của huyện thừa đại nhân. Học trò... không cần dò xét.”

“Ha ha ha ha...” Cố Minh Cử phát hiện ra, ở trước mặt Đỗ Viễn Sơn, tâm tình của mình luôn có thể không tự chủ được mà vui vẻ lên, tựa như Như Lai ở Tây Thiên kia buông mắt xuống cười nhạo Tôn Ngộ Không nhảy nhót tới lui trong lòng bàn tay mình, “Đã vậy, để bản quan nói cho người biết một việc riêng của ta nhé, ha ha, không có gì ngại, cho dù người đem việc này công bố cho cả thiên hạ, đến lúc đó người khó xử chính là Nghiêm đại nhân của người, chứ không phải là ta.”

“Đỗ Viễn Sơn, Cố Minh Cử ta sinh ra ở huyện Thương Ngô của Lâm Châu, Nghiêm Phụng Lâu lại là huyện Chương Mậu của Lâm Châu, tính ra chúng ta là đồng hương. Sau đó học cùng nhau ba năm ở thư viện Nam An, năm Thiên Hữu thứ hai mươi một đi dự thi, chúng ta cùng năm trúng cử ra làm quan, trở thành đồng liêu. Người nói xem, cái này có thể tính là duyên phận hay không?”

Hắn không trêu đùa Đỗ Viễn Sơn nữa, xoay người bước đi vài bước, còn khoanh tay đứng nghiêm trang, trong khẩu khí mang theo mấy phần cao ngạo vài phần phóng đãng, “Có điều đối với Cố Minh Cử ta mà nói, Nghiêm Phụng Lâu không chỉ là đồng hương hay đồng môn, cũng không chỉ là đồng liêu. Người, hiểu, hay, chưa?”

Giống như trên yến tiệc tiếp đãi của tri phủ Thanh Châu đêm đó, hắn cũng không kiêng kị gì mà đem đoạn văng lai không thể nói rõ giữa mình và Nghiêm Phụng Lâu ra trước mặt người khác, cũng chưa từng e ngại đem bí ẩn lớn nhất trong lòng mình ra chiêu cáo thiên hạ.

Phụng khanh, Phụng khanh, ngày đó ta khổ sở học hành nguyện đạt được một hồi công danh, vì thế cá chép hóa rồng tên đề hoàng bang; sau này ta nôn nóng mưu cầu, nguyện đạt thành một phen sự nghiệp, vì thế một đường lên mây bề ngỗ thiên hạ. Nhưng đến ngày hôm nay, ta chỉ nguyện khắp thiên hạ duy một mình ta có thể gọi người thân mật như vậy.

Bỏ lại Đỗ Viễn Sơn còn đang cứng lưỡi, hắn phất tay áo tiêu sái rời đi, đầu ngẩng cao vạt áo phiến phiến, tư thái dương dương hiển hách, như thiên quân trên đám mây hạ xuống phàm trần.

Sau khi Cố Minh Cử rời đi, chân trời cuộn lên một trận gió thu ào ào, từng hạt mưa tí tách rơi xuống, đập lên mặt lá khô lộp độp lộp độp, âm thanh truyền vào trong tai, rơi xuống đáy lòng.

Từ trước tới nay thế nhân vẫn luôn trọng nam khinh nữ, nữ nhi được dưỡng trong khuê phòng, tới khi xuất giá chỉ cần gánh đủ bốn chữ “nhu thuận hiền thực” là có thể được.

Thân làm nam nhi lại gánh nặng đường dài, người nam nhi tốt phải đem chí tại bốn phương, kiến công lập nghiệp, lưu danh sử sách. Nếu đọc sách, thì phải học được tới khi thanh danh lan truyền khắp thiên hạ; nếu làm thương nhân, thì phải có vàng ngọc chất đầy nhà; nếu ra làm quan, lẽ đương nhiên phải là trọng thần, để cho vợ con được hưởng đặc quyền đặc lợi, chỉ có như vậy mới được xem là vẻ vang với bốn chữ kim quang xán lạn “rạng rỡ tổ tông”, cha mẹ già cả ở quê hương khi nói chuyện với bà con làng xóm mới có thể trong tiếng ngợi khen mà ngẩng đầu ưỡn ngực, mở mày mở mặt.

Đơn cử như hiện tại, phạm là cha mẹ có con đi học đều không ngừng gõ đầu đứa con mang gương mặt lấm

lem bùn đất của mình, thái dương bạo gân xanh căm giận mắng một câu: “Người nhìn Cổ thị lang trong triều đình kia xem! Lão nương tới khi nào mới có thể nhờ vào tên tiểu quỷ nhà ngươi để yên ấm những ngày còn lại đây hả!”

Cổ thị lang tài học tốt thủ đoạn tốt vận khí tốt có thể nói là nổi danh khắp thiên hạ. Nhưng đối với thiên hạ mà nói, danh tiếng lan truyền như vậy không biết nên nói là may mắn hay bất hạnh.

Nghiêm Phượng Lâu đem từng tập công văn tứ tán trên mặt bàn sắp xếp lại thành một chồng, vuốt lên nếp nhăn, cẩn thận gấp lại, đối chiếu theo trình tự sổ sách trong tay, rồi mới chỉnh tề ngay ngắn đặt sang bên trái.

Tờ công văn mới viết được một nửa thì bị cắt ngang kia vẫn còn đang bày trước mặt, Nghiêm Phượng Lâu đề lại miếng chặn giấy, chấm đầu bút lông, nâng cổ tay lên, chấp bút định sửa lại chữ bên trên. Ai ngờ, cán bút ngừng lại giữa không trung, trong đầu hoàn toàn trống rỗng, đột nhiên không nghĩ ra được điều gì, ngay cả suy nghĩ đã chuẩn bị sẵn trong đầu cũng quên mất sạch bách.

Từng trận mưa nối tiếp nhau trút xuống, chiếc chuông đồng ở góc mái hiên bị gió thổi “đình đình đang đang”, cánh cửa khép hờ vang lên âm hưởng “kéo kẹt kéo kẹt”, chú chim nhỏ không an phận nhảy loạn trong lồng.

Nhấn chặt đầu mày suy nghĩ nghiêm túc mấy lần, phế tạng trong lòng râm ran hỗn loạn, chữ mới viết được một nửa kia vẫn không cách nào hoàn thiện. Công văn này viết không xong, theo lời Cổ Minh Cử nói thì chính là căn bản không nên viết.

Dứt khoát gác bút sang một bên, nhắm mắt lại, dựa vào lưng ghế muốn yên lặng nghỉ ngơi một chút. Thư phòng chỉ có một mình, trong đầu lật qua lật lại không cách nào cởi thoát được gương mặt thủy chung chưa từng lãng quên kia, năm đó và hiện tại, chiếu theo lời đồn thổi mà phác họa ra và tận mắt nhìn thấy, gần và xa, nhìn mình và nhìn người khác, muôn hình muôn vẻ thiên biến vạn hóa, từ năm năm trước đến năm năm sau, từ đầu đến cuối lại vẫn là gương mặt ấy, cái tên ấy, người ấy.

Nghiêm Phượng Lâu nghe được tiếng trái tim mình đập thành thịch như tiếng trống. Thì ra cứ giả bộ không thèm để ý cũng không cách nào lừa gạt được chính bản thân mình, Nghiêm Phượng Lâu y vĩnh viễn dấu không lại Cổ Minh Cử, chỉ cần một câu nói của đối phương, một cái liếc mắt, một nụ hôn nhẹ tựa không khí, Nam An huyện thừa từ trước tới nay cương trực nghiêm túc liền bị quấy nhiễu đến tâm phiền ý loạn, ý chí tan rã.

Bị Cổ Minh Cử nói trúng rồi, đã năm năm trôi qua, Nghiêm Phượng Lâu vẫn không tiến bộ dù chỉ một chút.

“Phượng khanh, ta có thể nói kỳ thực ngươi không hận ta hay không?” Sau nụ hôn ấy, hắn đã hỏi như vậy, vẫn duy trì gương mặt tươi cười khiến người ta vĩnh viễn đoán không ra, mâu quang trong mắt lập lòe thiểm thước.

Có hận hay không? Hắn không hỏi, chính Nghiêm Phượng Lâu cũng không biết. Giống như một câu nói

“Ta thích người” kia, từ trước tới nay giữa bọn họ đều chưa từng nói những lời như vậy. Cho dù là khi gần bó kéo sơn, vành tai và tóc mai chạm nhau lúc trước, hấn hay y chung quy cũng chưa từng đem ba chữ này nói ra ngoài miệng.

“Đại nhân...”

Âm thanh bất chợt vang lên bên tai đánh gãy dòng suy nghĩ của y, Nghiêm Phượng Lâu mở mắt ra, nhìn thấy Đỗ Viễn Sơn đứng bên cạnh cửa. Giữa bàn sách và cửa có một khoảng cách, thư sinh cao cao có gương mặt ngây ngô lại chỉ đứng đó, tay chân như không biết bị thứ gì trói buộc, câu nệ chẳng chịu tiến thêm bước nào.

“Là Viễn Sơn à.” Y gọi thẳng tên của hấn, chỉnh lý lại vẻ mặt đang mang thần sắc mờ mịt của mình, nghiêng người về phía trước thân thiết gọi hấn.

Huyện thừa xuất thân từ thư viện Nam An từ xưa đến nay vẫn luôn đặc biệt chiều cố học trò của thư viện, Đỗ Viễn Sơn là người xuất chúng nhất của năm nay, bởi vậy càng khiến y xem trọng, “Đạo này công việc bọn bề, ta và người đã lâu rồi không cùng nhau đàm văn luận đạo, tới đây đi, trước tiên nói một chút nghe xem, người đạo này lại viết được bài văn nào hay rồi.”

“Đại nhân, học trò tới là để hỏi ngài một chuyện.” Như đã lập lời thề hạ quyết tâm không quay đầu bỏ chạy, Đỗ Viễn Sơn vừa chạm phải ánh mắt của y liền vội vàng cúi đầu xuống, đem tầm mắt gắt gao ghim lên mũi giày, “Đại nhân ngài, ngài...”

“Ta?” Y hiểu kỳ.

Hấn lại chần chừ, nắm chặt hai bàn tay khổ sở kiềm nén: “Học trò biết đây là chuyện riêng của đại nhân, vốn không nên hỏi. Nhưng mà, nhưng mà...”

Hấn áp úng, hấn không thể vùi toàn bộ gương mặt của mình vào trong lồng ngực.

Tiếng mưa rơi lộp độp, tiếng giấy tờ trên bàn bị gió thổi tạo thành âm hưởng “sàn sạt”.

“Ồ? Người muốn hỏi chuyện riêng của ta.” Học trò hiện tại quả nhiên không thể so sánh với mình năm đó, hỏi ấy, khéo mềm khéo miệng như Cố Minh Cử cũng không dám tùy tiện đi dò xét chuyện riêng của các thầy giáo, huống chi là một huyện thừa.

Nghiêm Phượng Lâu càng cảm thấy hứng thú, hiển hậu cười khích lệ, “Chẳng lẽ trong thành nổi lên truyền thuyết gì về bản huyện sao? Người cứ hỏi tự nhiên, ta tuyệt đối không đi đến quý phủ cáo trạng.”

“Ta, ta...” Hai tay hấn nắm lại thật chặt, thiếu niên từ trước tới nay vốn thẳng thắn bộc trực khê hít sâu một hơi, bất ngờ dừng cảm ngắc đầu lên, “Đại nhân và vị Cố thị lang kia đến tột cùng là có đầu đuôi như thế nào?”

Câu hỏi bất ngờ ngoài dự liệu, chưa từng nghĩ tới câu hỏi như vậy sẽ được nói ra từ miệng một thư sinh vẫn luôn toàn tâm học tập như Đỗ Viễn Sơn, Nghiêm Phượng Lâu không khỏi kinh ngạc: “Viễn Sơn, vì sao người lại hỏi vậy?”

Theo lời nói thoát ra, dũng khí tích góp rất lâu cũng đã tan hết. Đỗ Viễn Sơn đấu tranh suy nghĩ, muốn nói ra một màn khó có thể mở miệng kia: “Ban nãy, học trò vốn định đến bái kiến đại nhân, lại ở bên ngoài thư phòng, nhìn thấy, nhìn thấy... vị Cố thị lang kia, hần, hần...”

Hần không nói được nữa, như một hải tử luống cuống, hai chân dính sát vào ngưỡng cửa, khắp người đều cứng đờ. Nghiêm Phượng Lâu nhìn thấy đầu vai hắn bị nước mưa xối ướt, có thể dễ dàng nhận ra hắn đã đứng quanh quẩn trong mưa một lúc lâu: “Người nhìn thấy hần hôn ta.”

“...” Đỗ Viễn Sơn mở miệng sững sốt, không thể tin được viên huyện thừa mà mình từ trước đến nay vẫn luôn kính trọng lại có thể thản nhiên nói ra tràng cảnh lúc ấy như vậy, giọng điệu bình tĩnh tựa như chỉ đang tự thuật lại một màn mưa tí tách bên ngoài.

5. Chương 5

Người ta vẫn thường hay nói, sau khi về già sẽ rất dễ nhớ lại chuyện trước kia, những việc bé tí tẹo sớm đã tan thành mây khói cũng có thể làm dậy lên cảm giác hoài niệm vô biên vô hạn. Người thư sinh trước mặt cao cao gầy gầy, có một gương mặt non nớt chưa từng trải gió sương.

Một chút cũng không giống với cổ nhân trong ký ức, càng cách biệt rất xa so với y hay hần năm đó. Nếu cứng rắn thì phải theo đuổi sự buồn tẻ cô đơn, chỉ có một tia chất phác ngây ngô nơi chân mày thái dương là giống nhau, còn có phần khí thế tự tin bừng bừng và vẻ kỳ vọng đối với tương lai toát ra trong từng điệu bộ cử chỉ, muốn giấu cũng giấu không được.

“Năm đó, bọn ta cùng học ở thư viện.” Trong tiếng mưa rơi rả rích, huyện thừa vẫn luôn trầm tĩnh kiếm lời từ từ mở miệng kể lại một đoạn quá vãng, “Bọn ta. Ta và Cố thị lang.”

Thiếu niên ngoài cửa cúi mặt lắng nghe, màn mưa bụi tinh mịn đằng sau lưng hắn đan dệt vào nhau tạo thành một tấm lưới trong suốt: “Chính là thư viện Nam An hiện giờ sao?”

Nghiêm Phượng Lâu gật đầu: “Phải. Ta là người huyện Chương Mậu của Lâm Châu, hần xuất thân từ Thương Ngô của Lâm Châu, tính ra, chúng ta là nửa đồng hương.”

Phía tây Nam An chính là địa giới Lâm Châu. Thư viện Nam An đã trải qua mấy trăm năm, do vài vị nhà nho thông thái lưu danh bách thế sáng lập nên, xưa nay lớp lớp anh tài nối tiếp nhau theo từng thế hệ, trọng thần nổi tiếng của các triều đại và lãnh tụ của các đảng học đều không thiếu những thư sinh xuất thân từ thư viện Nam An, có thể nói đây là một học phủ nổi danh trong thiên hạ, có uy tín rất lớn ở hai châu Lâm, Thanh và một vài châu xung quanh khác. Ở các châu xung quanh, phàm là thư sinh kỳ vọng có thể trúng cử ra làm quan để đại triển quyền cước, thì đều mong muốn được tới thư viện Nam An học tập.

Mỗi khi đến mùa nhập học mới, người và xe trong thành Nam An lại thi nhau qua lại, dòng người trước

cửa thư viện càng cuộn cuộn như nước chảy, tất cả thư sinh gầy gò đều mặc trường bào, đầu đội khăn chít, hoặc cầm quạt trúc hoặc cầm sách tre, đàm thi luận đạo, ngâm vịnh xướng tùy, không biết dẫn tới bao nhiêu ánh mắt liếc trộm của các tiểu thư dưỡng trong khuê phòng. Những nhà có cha mẹ hận không thể gả con gái đi lại càng lớn mật, ngăn đón từng người hỏi thăm gia thế, tỉ mỉ đánh giá tướng mạo, hi vọng có vị trạng nguyên tương lai nào đó trong một phút không lưu thần liền bị lừa thành con rể nhà mình. Có người ngưỡng ngung hướng mắt vào bên trong, bị hỏi đến khi hai gò má đỏ bừng liên tục tránh né. Tiếng người ồn ào, náo nhiệt hết như ngày lễ Tết.

Năm ấy, hần và y chính là gặp nhau trước cửa thư viện, khoanh tay bó gối ngồi trò chuyện, nói dăm ba câu khách sáo, đều một thân một mình cô đơn bên ngoài, là lần đầu tiên rời khỏi quê hương, vì một tiếng Lâm Châu nói ra giống nhau mà cùng nhìn nhau cười, đáy lòng vô cớ sinh ra đôi phần hoan hỉ.

“Khi ấy hần cao hơn ta, luôn ngồi phía cuối học đường. Ta ngồi phía trước hần, không biết đã bị hần phá hư mất bao nhiêu chiếc áo, ai mà biết được hần cố tình hay vô ý.” Trong mắt Nghiêm Phượng Lâu ẩn hiện vẻ hồi ức, cách ngăn sắc trời ảm đạm nhìn Đỗ Viễn Sơn trước mặt, tựa như cách ngăn quãng thời gian xa xa nhìn thấy được Cố Minh Cử thời xưa ấy.

Người bạn đồng môn ngồi phía sau thường hay dùng bút chọc chọc vào lưng y lúc thầy giáo đang giảng bài. Y còn chưa quay đầu lại đã đỏ bừng cả mặt vì sợ sệt, trong lòng bất an hết như tên trộm đang hành nghề, căng cứng sống lưng gồng sức nhỏ giọng trách hần một câu: “Làm gì vậy? Cẩn thận bị thầy giáo thấy được.” Trong lòng bàn tay đã rịn ra mồ hôi lạnh.

Người phía sau im lặng ngoan ngoãn nghe lời, chưa được bao lâu đã lại làm phiền, cán bút đâm đâm vào sống lưng y gây nên một hồi khó chịu. Liền nén cẩu kính quay mặt lại nhìn, ánh mắt thoáng lướt qua cây ngô đồng bên ngoài cửa sổ, đập vào mắt y là một vẻ mặt biểu tình kỳ quái, nháy nháy mắt, tựa như chú hề trên sân khấu kịch. Hần thần thần bí bí mở cuốn sách của mình cho y xem, bên cạnh những lời hay ý đẹp của thánh nhân, vài nét bút ít ỏi phác ra bức họa một lão nhân trông thật buồn cười, nét mặt và thần tình cực giống với vị đang giảng bài phía trước kia. Nhìn không được liền phì cười. Thầy giáo bên kia ho mạnh một tiếng: “Nghiêm Phượng Lâu, Cố Minh Cử, các người cười cái gì?”

Tối buổi chiều chạng vạng, cả hai cùng bị phạt ở lại học đường.

Đám bạn cùng học trước khi rời đi còn không quên trêu chọc hă hê: “Chao ôi, cùng tiến cùng lùi thì thôi chưa nói, ngay cả chịu phạt cũng cùng nhau nữa.”

Trên mặt y vẫn đeo vẻ nề nếp như cũ, tức giận oán trách: “Đều là bị người làm liên lụy.”

Hần cong cong khóe môi, cứ nhiên còn có mặt mũi làm ra vẻ oan ức: “Ta đâu biết người sẽ bật cười.”

Tối khi quay trở về phòng, thay áo ra liền nhìn thấy sau lưng loang lổ lốm đốm những vết mực đậm địa, tỉ mỉ nhìn thật kỹ, còn thấy xếp được thành chữ. Không cần nghĩ cũng có thể biết là tác phẩm của kẻ nào. Ai kia sau khi tan học còn kiên quyết kéo mình ra ngoài đi dạo hơn nửa huyện thành! Hận đến không thở nổi, liền lập tức túm lấy kẻ đang nằm trên giường lười dậy, liền tay kéo cổ áo hần lôi luôn xuống giường: “Cố Minh Cử! Người muốn chết!”

Hắn cười hì hì mở mắt ra, làm vẻ tội nghiệp đáng thương ngồi dưới mặt đất, ôm bắp chân y giả hoạt xin thứ tha: “Phượng khanh tha mạng, ta giúp người giặt là được rồi mà?” Nếu còn không tha thứ, hắn sẽ đem mặt cọ cọ lên đùi y.

Y thực sự cực chẳng đã, mặt đỏ bừng rút chân khỏi tay hắn, mím chặt môi quay lưng đi không thèm đáp lại hắn, khóe mắt phiêu phiêu một hồi, vẫn là phiêu thấy hắn. Người nọ từ dưới mặt đất đứng lên điềm nhiên như không, đang cầm chiếc áo của y chắc chắn tự khen: “Chẳng phải viết rất đẹp sao? Giặt đi thật là phí.”

Hắn không thể đoạt lấy chiếc áo rồi xiết chết hắn.

“Ai mà ngờ được, Cố thị lang thanh danh hiển hách hồi niên thiếu lại có một mặt như vậy nữa.” Đỗ Viễn Sơn nheo mắt, sâu kín thờ dài. Sắc trời càng lúc càng âm trầm, giá sách chất đầy thư quyển chiếu xuống mặt đất một âm ảnh thật lớn, che phủ toàn bộ Nghiêm Phượng Lâu bên trong. Thiếu niên đứng cạnh cửa ngẩng mặt lên nhìn, ngờ ngợ trông thấy một nụ cười mỉm trên mặt y.

“A, không thể ngờ được, thực sự không thể ngờ được...” Tựa như bởi vậy mà nhớ tới điều gì, Nghiêm Phượng Lâu liên tiếp than thở mấy tiếng không ngờ được.

“Chuyện gì?” Lo sợ y bị nhiễu loạn mà chìm vào hồi ức, Đỗ Viễn Sơn thấp giọng thăm dò.

Y chậm chậm xoay chuyển tầm nhìn, chỉ lướt qua mặt Đỗ Viễn Sơn một chút, rồi lại rơi xuống màn mưa bên ngoài khung cửa: “Không thể ngờ được, hắn lại trở thành như ngày hôm nay. Nhưng nếu bình tĩnh suy ngẫm, lại cảm thấy đó là lẽ đương nhiên.”

Người đời đều biết, Cố thị lang phú quý thông thiên như hiện giờ lại có một xuất thân cùng khổ. Nhưng không có mấy người biết được, Cố Minh Cử trước đây rất cuộc quần bách đến nông nổi nào.

“Phụ thân của hắn là một người thợ mộc, dựa vào nghề chế tác gia cụ để mưu sinh. Còn mẫu thân, từ sau khi hạ sinh hắn đã qua đời rồi.” Trên chốn quan trường vẫn thường hay nói, biết người biết ta trăm trận trăm thắng. Cả triều văn võ, không tới một nghìn thì có lẽ cũng phải vài trăm người, lại không một ai biết rõ gia thế của Cố Minh Cử. Mà có thể tường tận mọi điều về Cố Minh Cử, trên khắp thiên hạ chắc chỉ có một mình Nghiêm Phượng Lâu y.

Y đưa tay vẫy vẫy Đỗ Viễn Sơn: “Lại đây ngồi đi. Ta không muốn đem chuyện của hắn lớn tiếng kể cho mọi người cùng nghe.”

Bước chân của Đỗ Viễn Sơn vẫn hư nhược, từng bước từng bước đi tới, mơ mơ màng màng, cảm giác như đang ở trong mộng.

Nghiêm Phượng Lâu lặng yên nhìn hắn, lại không nói gì cả, chỉ mời hắn ngồi xuống một chiếc ghế bên cửa sổ, cách một chiếc bàn sách: “Đừng sợ, cũng không phải chuyện gì dọa người đâu. Hắn có nhỏ mọn hơn nữa cũng sẽ không vì vậy mà giết người diệt khẩu.”

Đỗ Viễn Sơn biết là y đang cố ý nói đùa, miễn cưỡng kéo kéo da mặt, khó khăn lắm mới lộ ra được một nụ cười xấu xí.

Nụ cười của Nghiêm Phụng Lâu lại chân thực hơn rất nhiều, ánh mặt trời mờ nhạt xuyên qua ô cửa sổ chiếu lên mặt y, một đôi mắt vô ba vô lự thăm thẳm như hồ sâu, mơ hồ ánh lên mấy phần quang thái: “Gia cảnh nhà hần không tốt, cuộc sống luôn rất khó khăn.”

Thương Ngô là một địa phương nghèo, nếu đem so sánh với Thương Ngô, Nam An còn có thể được coi là sung túc. Nơi thâm sơn cùng cốc, rất ít khi có người đặt làm gia cụ, cái gọi là thợ mộc cũng bất quá chỉ là giúp tu sửa chân bàn chân ghế, một năm khó có được mấy phần thu nhập. Phụ thân của Cố Minh Cử không tái giá, cũng chẳng gom góp đủ tiền để lấy thêm vợ khác, vì thế hai cha con thủy chung nương tựa vào nhau mà sống.

Những chuyện hồi còn thơ ấu, Cố Minh Cử luôn nhắc đến rất ít, chỉ nói may mà trường tư thực trong thôn trang không lấy tiền, có điều học vấn của thầy giáo cũng không tốt lắm, bất quá cũng xem như học biết được cái chữ.

Tiền để đến thư viện học là do Cố Minh Cử tự kiếm được. Đầu năm ấy, trong khi Nghiêm Phụng Lâu còn dựa vào tiền do nhà gửi tới để mua sách và trang trải chi tiêu, Cố Minh Cử đã chạy khắp ngõ lớn ngõ nhỏ của Nam An, giúp người ta viết thư vẽ tranh, dạy tiểu thiếu gia nhà viên ngoại nhận biết mặt chữ mặt số. Thi thoảng, còn có thể ở trong quán rượu quán cơm làm chân bưng bê tạm thời, hoặc giúp cửa hàng nhà ai đó ghi sổ sách và rao hàng. Chỉ cần có thể kiếm được tiền, không việc gì là Cố Minh Cử chưa từng làm qua, hần thậm chí còn giấu thư viện đi làm một chân chạy việc trong sòng bạc hay kỹ viện.

Thánh nhân nói, tất cả đều là thứ phẩm, duy chỉ có người đọc sách là cao quý. Người đọc sách căn bản không nên lẫn lộn cùng đám hạ lưu, nhưng đều là tuổi trẻ huyết khí phương cương, mỗi khi nghe Cố Minh Cử kể sinh động những chuyện mắt thấy tai nghe trong sòng bạc hay câu lan viện, luôn dẫn tới một đồng học trò giả thanh cao mặt đỏ tai hồng yên lặng lắng nghe. Có người yêu thích ngưỡng mộ, có kẻ cười nhạt khinh thường, nói hần văn hóa bại hoại.

Lúc nào hần cũng không cho là đúng, ngênh ngang phũ phũ vạt áo, nhướn mày tặc lưỡi hừ lạnh một tiếng: “Thanh cao cũng không thể đem làm cơm ăn.”

Rước lấy chính là Nghiêm Phụng Lâu liều mạng kéo ống tay áo của hần lôi đi: “Đừng nói nữa, còn tiếp tục lớn tiếng thầy giáo sẽ tới quát đó.”

Lúc đêm khuya thanh tĩnh, người khác đều đã ngủ. Hần lại rón rén tiến vào ổ chăn của y, bả vai sát bả vai, ghé lên bên tai y, thủ thủ kể cho y nghe những chuyện không thể để người ta nhìn thấy, mái tóc của Hoa Nương đen nhánh như màu mực, vòng eo trắng mịn như tuyết, còn có... tiếng thở dốc uyển chuyển trầm bổng phía sau bức bình phong...

Trong bóng đêm đen kịt, một đôi mắt rạng rỡ lấp lánh quang mang như bảo thạch.

Nghiêm Phụng Lâu xấu hổ đến phát nhiệt cả người, xoay người đi, lấy tay bịt lỗ tai không chịu nghe nữa.

Hắn cào cào lên lưng y, cổ ý ghé vào lỗ tai y cười giễu y không có kiến thức: “Người xấu hổ cái gì? Những việc ấy sau này chung quy cũng phải gặp, người tránh được sao? Khổng Tử cũng đã nói, ‘thực sắc tính dã’ (1) mà. Ài, Phượng khanh, người đừng trốn, đừng trốn... Hi hi, chẳng lẽ người... Ôi chao, Phượng khanh của ta, lẽ nào người mới nghe một chút liền không ổn rồi? Ha ha, chẳng lẽ là thật sao? Nào, để ta sờ thử xem... Ta lại kể cho người thêm một chuyện a, ngày đó lúc ta tiến vào phòng của Lục Khởi cô nương để thu dọn vật dụng, vừa vặn nhìn thấy...”

Hận không thể chém đứt cái tay của hắn, xé rách cái miệng của hắn.

Từng tia tiểu ý hiện lên trên khóe miệng y, y trầm mê không thể tỉnh lại trong những năm tháng ít ỏi đã mất đi, mưa vẫn rơi rả rích, thân sắc mê ly mơ màng nhìn người thư sinh đã có chút ngây ngốc bên ô cửa sổ. Một lúc lâu sau, lại thấy y quyến luyến thu hồi tầm mắt, ngữ khí bỗng chuyển thành trầm khàn: “Đều đã là chuyện của quá khứ, hiện tại không cần thiết phải nhắc tới nữa.”

Đỗ Viễn Sơn truy theo đường nhìn của y rơi xuống tờ giấy trắng viết dở dang trên mặt bàn. Nghiêm Phượng Lâu dùng ngón tay vuốt nhẹ lên khoảng trống còn chưa viết xong ấy, chữ mới viết được hai nét kia vẫn còn khuyết thiếu, tựa như kết cục của quá trình đã mở ra giữa hai người.

Có năm đó như vậy, tại sao lại có hiện tại như ngày hôm nay? Y nhìn thấy nghi vấn tương tự hiện lên trong mắt Đỗ Viễn Sơn. Nghiêm Phượng Lâu nhắm mắt lại, hít một hơi thật sâu: “Con đường mà ta và hắn đi chung quy không cùng một lối. Sau khi trùng cử, ta nhìn không quen những xu nịnh của hắn, hắn nói ta quá cổ hủ. Sau này, liền cứ như vậy trở nên xa cách.”

Kể liền một mạch tựa như đem đủ các chuyện trước kia lướt qua trong đầu một lần, hậu quả của cả đêm không ngủ cuối cùng cũng hùng hổ ập tới, mệt mỏi ùn ùn phủ thiên cái địa. Y đã không còn sức để suy nghĩ tới khúc phức tạp và rối rắm phía sau, những thứ đó mới chân chính gọi là nói không nên lời, không phải không thể nói, mà quả thực không cách nào nói ra.

Cũng như năm đó gặp gỡ nhau, mấy câu ít ỏi liền kết thành tri kỷ. Tới khi phân ly, cũng chỉ vài câu ít ỏi, bọn họ liền cứ như vậy trở thành người xa lạ.

“Hắn từng nói, kiếp này sẽ không đặt chân vào Nam An thêm nửa bước, hiện tại lại... À, dù sao thì từ trước tới nay hắn cũng không phải chính nhân quân tử gì.” Nghiêm Phượng Lâu thì thầm tự nói, trong giọng điệu mang theo chút trào lộng, lại lộ ra mấy phần chán nản.

Huyện thừa trước mặt là dáng vẻ mà người ngoài chưa từng nhìn thấy, ngay cả Đỗ Viễn Sơn từ trước đến nay vẫn luôn tự xưng là thân cận cũng chưa từng nhìn thấy thần thái mệt mỏi như vậy của y. Đỗ Viễn Sơn nhớ tới thân sắc của Nghiêm Phượng Lâu khi nghe tin Cố thị lang hồi hương, ánh mắt kiên định chưa từng dao động trong khoảnh khắc lại tràn ra vết nứt, sau đó là vẻ thất thần và vô thức không cách nào che giấu.

“Đại nhân...” Hắn muốn thử nói điều gì đó, lời tới bên miệng lại đột ngột tiêu tan.

Nghiêm Phượng Lâu khoát khoát tay: “Không có gì. Ta chỉ là muốn nghỉ ngơi một chút.”

Lại chuyển tầm mắt nhìn ra bên ngoài khung cửa sổ, mưa đã ngừng rơi, bên đầu tường loáng thoáng lộ ra mấy tia nắng mặt trời. Chỉ chốc lát sau mây đã tản, lại là một vầng thái dương xán lạn treo giữa không trung.

Thế gian kỳ thực cũng chính là như vậy, âm tình bất định, khó bề nhận biết.

Ôn Nhã Thần gửi thư tới, từ lúc xuất kinh đến giờ, đây đã là phong thư thứ sáu, nét bút vẫn tháu láu, câu chữ vẫn cầu thả, tám phần mười là hẩn nhờ đút lót ngân phiếu cho quan khảo thí mới có thể qua được kỳ thi.

Cố Minh Cử rút lá thư xem lướt qua, lại đút vào trong tay áo: “Tên tiểu tử Ôn Nhã Thần này, một hẩn còn có người cha làm tướng quân, lá gan lại so với con chuột còn nhỏ hơn.”

Gã tiểu tư bên cạnh neho mắt phỏng đoán: “Ôn thiếu gia lại gây ra chuyện gì ở kinh thành rồi?”

“Hừ, dựa vào hẩn?” Cố Minh Cử im lặng không nhắc tới nữa, vò nát lá thư trong tay áo kia, cất bước đi ra ngoài, “Bệnh tình của Nghiêm huyện thừa có khá hơn chút nào chưa? Đi xem thử những dược liệu mang từ kinh thành tới, cái nào có thể sử dụng thì đều đem tặng cả đi.”

Gã tiểu tư lanh lợi vội vàng dạ vâng không ngừng, cùng Cố Minh Cử đi về phía trước, dọc đường không nhanh không chậm nói cho hẩn nghe về chẩn đoán của thầy lang: “Sáng nay Hoàng đại phu của Hồ Xuân đường lại tới bắt mạch cho Nghiêm đại nhân, nói là không còn gì đáng ngại nữa, nằm ở trên giường tĩnh dưỡng mấy ngày là có thể khỏe lại. Dược liệu tiểu nhân đưa sang cũng đã được đại phu xem qua, có mấy vị vô cùng tốt, có lẽ đang được dùng để Nghiêm đại nhân bồi bổ thân thể rồi. Còn những sinh hoạt nghỉ ngơi thường ngày, Phiêu Tuyết cô nương trong phủ Nghiêm đại nhân đều ghi nhớ toàn bộ, để tiểu nhân đi hỏi nằng rồi chép ra một bản khác đem tới cho đại nhân xem.”

“Nguyên nhân phát bệnh là gì?”

“Cũng giống như Lý đại phu đã nói lúc trước, là bị thụ hàn, mấy ngày liên tiếp lại làm việc vất vả, mệt mỏi bất kham, thêm áp lực bị tích tụ trong lòng không phát ra được, lâu dần thành bệnh.”

Bảo hẩn đừng thức suốt đêm đọc sách mà hẩn không chịu nghe. Đuôi lông mày Cố Minh Cử thoáng run run, lại hỏi: “Đại phu đã kê đơn thuốc gì rồi?”

“Hoàng đại phu nói, cứ chiếu theo đơn thuốc của Lý đại phu lúc trước mà dùng tiếp là được, Nghiêm đại nhân lần này cũng không phải bị bệnh gì nghiêm trọng, không cần quá mức lo lắng. Ha ha, thầy lang nơi thôn dã dẫu sao cũng khó có thể khiến người ta an tâm, bằng không để tiểu nhân đem tờ chẩn đoán bệnh của hai vị đại phu chép ra một bản gửi về kinh thành, bảo mấy vị lão thái y trong thái y viện xem thử?”

“Người nha, a...” Thật là một tên thủ hạ mẫn cán đến khiến người ta nhin không được phải bật cười, bộ dạng chân chó này kỳ thực có vài phần giống với mình hồi mới bước vào quan trường. Cố Minh Cử gập ngón trở gõ một cái lên trán gã, “Lo việc của mình cho tốt đi là được rồi, đừng suốt ngày chỉ toàn lo những chuyện tâm địa gian xảo này. Còn đưa về kinh thành nữa, nếu thực sự là bệnh gì liên quan đến tính mạng, vậy trong lúc người đem đi thì Nghiêm Phượng Lâu cũng đã lạnh rồi.”

“Chẳng phải tiểu nhân thấy ngài không an tâm sao...” Tên tiểu tư che che cái trán, ủy khuất lắm bầm.

Cố Minh Cử nhướn mày làm ra vẻ lại muốn gõ thêm một cái nữa, nhưng đã đến huyện thừa phủ rồi.

Vị thị lang đại nhân này thường xuyên tới, từ sau khi Nghiêm huyện thừa ngã bệnh, lại càng tích cực giá lâm thăm bệnh mỗi ngày, cả phủ trên dưới không ai là không biết đến hắn. Tên gác cổng gầy như con khỉ vừa nhìn thấy Cố Minh Cử liền vội vàng chạy vào trong phủ thông báo: “Cố đại nhân đến rồi, Cố đại nhân đến rồi!”

Lập tức, số người vốn đã ít ỏi trong huyện thừa phủ dường như đều xé họng thông báo lẫn nhau: “Cố đại nhân, vị Cố thị lang kia lại tới rồi!”

E là ngoài ba dặm cũng có thể nghe thấy được, thật không hiểu bọn họ là đang hoan nghênh hay đang đuổi sói nữa.

Cố Minh Cử lắc lắc đầu đi thẳng vào trong, dọc đường lại có những kẻ chẳng biết nhảy ra từ góc khuất nào, cười tươi như hoa vọt tới trước mặt hắn: “Tiểu nhân thỉnh an Cố đại nhân!”

“Đi đi, đi đi, đều đi tìm quản gia lĩnh thưởng cả đi.” Đứng ở trước phòng ngủ của Nghiêm Phượng Lâu, Cố Minh Cử hào sảng khua khua tay, thế là trong mắt mọi người lập tức sáng lên từng đốm sao nhỏ, ầm một tiếng tản đi hết, một câu “Tạ ơn Cố đại nhân” lại hét đến vang dội.

“Thật là...” Hắn đứng trong khoảnh sân trống không mà dở khóc dở cười.

Đột nhiên nghe thấy một hồi tiếng cười lạnh lạnh như chuông bạc từ sau lưng: “Thật không hổ là Cố thị lang tiếng tăm lẫy lừng, mấy râu tiền thưởng đã mua đứt hết nhân tâm của mọi người trong huyện thừa phủ ta.”

Cố Minh Cử xoay người lại nhìn, Phiêu Tuyết một thân hồng y đang ngồi trong phòng, nhìn sang bên này cười khúc khích không ngừng. Nàng bưng chén thuốc ngồi ở bên giường, ghé lên tai Nghiêm Phượng Lâu nói nhỏ một câu, sau đó ngay cả Nghiêm Phượng Lâu sắc mặt suy yếu cũng treo một tia cười bên miệng.

“Nào có, tại hạ bất quá chỉ để đạt được một nụ cười của Phiêu Tuyết cô nương mà thôi.” Soãi chân từng bước về phía trước, giả bộ hết như tiểu thư sinh lần đầu tiên gặp được giai nhân trên sân khấu kịch, Cố Minh Cử khom người hành lễ, “Không biết tiểu cô nương đã có ý trung nhân hay chưa?”

Hắn tận lực bắt chước cả lời nói và giọng điệu, dẫn tới một trận cười nữa của Phiêu Tuyết, trên gò má trắng như tuyết nổi lên hai đóa hồng vân.

Cố Minh Cử nói: “Không nói thì chính là có rồi. Liệu có khi nào là kẻ hèn này không?”

Nữ tử hồng y trang nhã cười khúc khích, xoay người lại dứt Nghiêm Phụng Lâu uống thuốc: “Ngài nói thử xem?”

“Ái chà, vậy quá nửa chính là tại hạ rồi, thật là biết lấy đức dẫu tài dẫu nha.” Hắn khoa trương cảm thán, rồi lại tỏ vẻ tiếc hận như thật: “Đáng tiếc, tim của tại hạ đã có người sở hữu rồi. Việc này phải làm sao mới tốt đây?” Tựa như thực sự tiến thoái lưỡng nan.

“Nếu không, ủy khuất cô nương làm thiếp của ta? Ài, ta cũng biết nàng muốn được ngang hàng phải về với người trong lòng ta kia, nhưng chung quy thân sơ vẫn có cách biệt, tại hạ chỉ có thể xin nàng thứ lỗi.”

“Phi!” Nữ tử nhanh nhẹn cuối cùng cũng chịu không nổi, khuôn mặt nín cười đến đỏ bừng, hung hăng mắng hắn một câu: “Cổ đại nhân, ngài tới rồi cuộc để thăm bệnh đại nhân nhà thiếp, hay tới để lấy thiếp làm thú tiêu khiển!”

Nàng quay đầu lại mách với Nghiêm Phụng Lâu: “Đại nhân ngài nghe xem, Cố thị lang đây chính là nhìn thiếp chướng mắt mà!”

Nghiêm Phụng Lâu nghiêng mặt qua liếc nhìn Cố Minh Cử, Cố Minh Cử liền không đùa giỡn nữa, tựa vào khung cửa lặng lặng nhìn Phiêu Tuyết chăm sóc Nghiêm Phụng Lâu uống thuốc.

Nghiêm Phụng Lâu bị bệnh đã là chuyện từ ba ngày trước. Huyện thừa cần mẫn với chính vụ đang ngồi trong huyện nha xem tài liệu, đang yên đang lành bỗng nhiên ngã xuống, mặc cho mọi người hô gọi thế nào cũng không tỉnh lại. Tới khi Cố Minh Cử vội vàng chạy đến, người đã được đưa về huyện thừa phủ, trên trán nóng đến phỏng tay, khắp người đều toát mồ hôi.

Lúc ấy, mọi người đều bận rộn trong ngoài ngoài, Cố Minh Cử lại chỉ ngồi bên giường Nghiêm Phụng Lâu không nhúc nhích, tròn một đêm, hết như một tên người gỗ. Tới ngày hôm sau Nghiêm Phụng Lâu mở mắt ra, Cố Minh Cử mới thở phào nhẹ nhõm một hơi, phát hiện trái tim vẫn treo ở cổ họng cuối cùng cũng rơi trở về, cả người dường như đến giờ mới sống lại.

Ôn Nhã Thần có một câu nói về nữ nhân, Cố Minh Cử không nhớ rõ, chỉ nhớ đại ý nói rằng, nữ nhân là thứ khó gọt giũa nhất trên thế gian. May mà thiên hạ này là do nam nhân làm hoàng đế, giả sử nữ chủ xưng đế, tên chó săn Cố Minh Cử chỉ dựa vào hiểu biết thánh ý mà sống này e rằng sẽ phát điên mất. Bởi các nàng quá hay thay đổi cũng quá giỏi che giấu, buổi sáng còn nói thích mặt trời, chưa tới buổi trưa đã sửa giọng thành say mê ánh trăng, tới khi đêm xuống đột nhiên lại hoài niệm tầng mây trắng noãn. Nếu có một điều bất biến thì đó chính là, vô luận che giấu tốt bao nhiêu, ở trước mặt người mình yêu, các nàng vẫn sẽ bất cẩn mà để lộ ra dấu vết. Bởi vì yêu mến chính là lưu tâm, càng lưu tâm thì nhất cử nhất động lại càng tận lực.

Năm Thiên Hữu thứ hai mươi hai, trên đường từ Tân Hoài điều tới Thái Châu, Nghiêm Phượng Lâu đã cứu Phiêu Tuyết lúc ấy đang trốn ra khỏi kỹ viện, dốc hết gia sản chuộc thân cho nàng. Nghe nói đây là một nữ tử có đường đời gặp ghềnh, mẫu thân mất sớm, phụ thân nghiện cờ bạc. Thời gian nàng ở kỹ viện cũng trải qua không mấy tốt đẹp, bởi không muốn tiếp khách, lại lúc nào cũng có suy nghĩ muốn đào tẩu, nàng luôn phải chịu đòn roi và sự ngược đãi của tú bà. Điều may mắn duy nhất chính là, lúc đang bị đám hộ vệ của kỹ viện đuổi đến cùng đường mạt lộ, nàng đã gặp được Nghiêm Phượng Lâu, một trong những vị thanh quan ít ỏi của thiên hạ. Nếu gặp phải loại người như Trương tri phủ, phỏng chừng nàng sẽ phải khóc lóc hối hận vì sao mình lại muốn bỏ trốn.

Nữ tử như vậy tính tình luôn rất cương liệt, cho dù nụ cười quyến rũ đáng người thương xót, đáy mắt lại luôn mang theo một phần quyết tuyệt. Nếu không biết tốt xấu mà tiếp cận, chưa biết chừng có thể bị nàng lôi từ đầu đó ra một cây chủy thủ sáng lạnh như tuyết, liều mạng đến đồng quy vu tận. Huống chi, nàng không chỉ cương liệt, còn rất khôn khéo, một nữ tử yếu nhược lại theo Nghiêm Phượng Lâu đi đây đi đó, xử lý một cái huyện thừa phủ mộc mạc nghèo túng đến gần nắp gòng.

Hiện tại nàng ngồi bên giường Nghiêm Phượng Lâu, toàn thân chỉ đều là ôn nhu săn sóc, bất luận là móng tay sơn bóng nước, hay cây trâm ngọc rung rinh cài trên đầu, đều mang theo mấy phần ý vị muốn nói lại thôi, tựa như một búp sen mùa hạ sớm đã hé nở trong hồ nước, mới chỉ lộ ra một góc nhỏ, đã đủ để nói hết phần tình cảm ấp ôm.

Vị thuốc chung quy vẫn rất khó uống, từ khóe miệng và hàng lông mày nhíu chặt của Nghiêm Phượng Lâu liền có thể nhìn ra được. Nữ tử quan sát tỉ mỉ, cười nói: “Đã lớn như vậy rồi, còn sợ uống thuốc?”

Nghiêm Phượng Lâu có chút bất đắc dĩ cúi đầu xuống. Nàng cười, cúi mặt xuống nói thêm một câu gì đó. Cổ Minh Cử đứng ngoài cửa xa xa không nghe được, chỉ nhìn thấy khóe miệng Nghiêm Phượng Lâu vênh lên, khuôn mặt bởi vì sinh bệnh mà càng tái nhợt liền hiện thêm mấy phần sinh khí.

Nàng dứt từng muỗng thuốc, y uống xuống từng muỗng. Cho dù lời nói rất ít, sự ăn ý hiểu ngầm giữa đôi bên lại vẫn hiển lộ ra rõ rệt, một người nâng mắt lên, một người nhìn vào đó, đã đủ để nói rõ hết những đồng cam cộng khổ mấy năm gần đây.

Ánh mắt của nữ tử bên kia hữu ý vô ý đảo qua bên này, Cổ Minh Cử tỉnh bơ cười lại với nàng một cái, bỗng nhiên có vài phần thấu hiểu tâm trạng của Đỗ Viễn Sơn đứng ngoài thư phòng ngày hôm đó.

____Hết chương 5____

***Chú thích:**

(1) thực sắc tính dã: Khổng Tử trong Lễ Ký đã giảng về “ẩm thực nam nữ, dục vọng to lớn của con người”. Phàm là sinh mệnh của con người, không thể rời khỏi hai đại sự kiện: ẩm thực, nam nữ. Một vấn đề của cuộc sống, một vấn đề của tính dục. Cái gọi là ẩm thực, tương đương với vấn đề dân sinh, nam nữ thuộc về vấn đề hạnh phúc, nhân sinh không thoát khỏi hai sự kiện này.

6. Chương 6

Nữ tử đã từng trải chuyện phong nguyệt so với những tiểu thư được cưng chiều thì tâm cơ vẫn có phần thông minh lanh lợi hơn, biết cái gì gọi là “kiến hảo tự thu” (1): “Thiếp không quấy rầy hai vị đại nhân nói chuyện nữa.” Cho dù ánh nhìn lướt qua khi cáo lui chứa đầy ý vị thâm nhường, nhưng dáng hình thướt tha dần lùi đi xa của Phiêu Tuyết lại vẫn lưu loát tự nhiên, khiến Cố Minh Cử dõi mắt nhìn theo bóng hình nàng hồi lâu, bất tri bất giác nói: “Chọn một ngày lành tháng tốt, nạp Phiêu Tuyết cô nương về đi.”

Cũng chẳng kịp ngăn lại, ý trêu đùa khi nghĩ một đằng nói một nẻo khiến nỗi chua xót trong lòng biểu lộ ra chẳng thể nghi ngờ.

“Dù sao, dù sao... dù sao tuổi của người cũng đã lớn, nên thú một phòng thê thiếp để đâm chồi nảy nhánh, tiếp nối hương hỏa.”

Bị y nhìn đến kinh hãi, Cố Minh Cử bối rối chỉnh đốn lại vẻ mặt của mình, gượng cười hai tiếng, xấu hổ đi từng bước về phía giường bệnh của Nghiêm Phượng Lâu trong ánh nhìn trầm mặc của y.

Bên giường đặt một chiếc bàn vuông, nhưng không phải dùng để đặt ấm trà hay điểm tâm. Bên trên là một chồng sổ sách chất cao như ngọn núi nhỏ, có vài tập là cấp dưới đệ lên xin phê chuẩn, có vài tập là dùng để báo cáo với thượng cấp. Nếu thuận tay nhặt bừa vài cuốn lên xem thử, đều sẽ thấy không có ngoại lệ, bên dưới các loại chữ đều là nét khoanh tròn tỉ mỉ kỹ càng của Nghiêm Phượng Lâu.

Rõ ràng còn chưa hết bệnh... Cố Minh Cử nhịn không được lắc đầu, Nghiêm Phượng Lâu, trước khi người bị người ngoài hại chết thì đã bị những công việc này làm cho mệt đến chết rồi.

“Đêm qua lúc nào đi ngủ?” Nhìn sự mệt mỏi trong mắt y liền biết, chỉ e lại là một đêm thức trắng. Cố Minh Cử đề thấp giọng hỏi, cảm thấy vô lực sâu sắc.

Nghiêm Phượng Lâu ngẩng đầu nhìn vào mặt hắn, một đôi mắt trầm tĩnh như mặt nước hồ sâu: “Đại nhân hàng ngày đều tới thăm hỏi, hạ quan thực áy náy.”

“Ngủ mấy canh giờ?”

“Hạ quan dạo gần đây không tới bên dịch quán bá kiến, chẳng hay đại nhân ở bên đó còn gì chưa hài lòng không?”

“Đại phu đã dặn dò, người phải tĩnh dưỡng cho tốt, không nên làm việc vất vả.”

“Cách đây không lâu, Trương tri phủ có phái người tới chuyển lời, nếu đại nhân ở không quen, có lẽ nên quay trở về thành Thanh Châu. Nam An dân thưa đất nghèo, chỉ e ủy khuất đại nhân.”

“Nghiêm, Phượng, Lâu!” Hắn xiết chặt nắm tay, hận đến muốn giết người.

Một lòng lắng tránh, Nghiêm Phụng Lâu xoay gương mặt trắng nhợt như tờ giấy sang hướng khác, chuyển tầm mắt xuống nền gạch xanh dưới giường: “Ta không có gì đáng ngại, đại phu nói chỉ cần nhớ uống thuốc là được.”

“Lời này hôm qua người cũng đã nói.” Cố Minh Cử không chút lưu tình vạch trần y.

“Chỉ là tiểu bệnh.”

“Tiểu bệnh tích lâu không khỏi sẽ thành đại bệnh.”

Nghiêm Phụng Lâu vẫn còn muốn biện bạch: “Là chút công việc quan trọng gấp gáp, không thể kéo dài.”

“Công việc không thể kéo dài, bệnh của người càng không thể kéo dài!” Khom thắt lưng, bức ép y không thể không ngẩng đầu lên nhìn thẳng vào mắt mình, Cố Minh Cử gần từng tiếng cảnh cáo, “Nghiêm Phụng Lâu, ta có thể phái người đi gọi tên Trương tri phủ kia tới hỏi một chút, vì sao Nghiêm huyện thừa lại bận rộn như thế, ngay cả thời gian nhàn rỗi để bồi hạ quan uống một chén trà, ôn chút chuyện xưa cũng không có.”

Nghiêm Phụng Lâu không lên tiếng, trong mắt lập lòe mấy phần quang mang không cam lòng. Nhưng đối diện với ba chữ “Trương tri phủ”, y chỉ có thể cúi đầu thần phục.

Ngồi xuống bên mép giường, Cố Minh Cử cúi đầu xuống, nhìn ngón tay của mình cách bàn tay đan chéo đặt trên chân của Nghiêm Phụng Lâu chỉ một tấc. Năm xưa Nghiêm Phụng Lâu sinh ra trong một gia đình thường thường bậc trung, không thể gọi là kim tôn ngọc quý, nhưng chí ít cũng là tiểu thiếu gia mười ngón tay không dính nước mùa xuân, một đôi bàn tay trời sinh thon dài sạch sẽ, chỉ cầm được bút lông không lấy dính bùn lầy. Hiện giờ lại thô ráp, các khớp ngón tay bởi vì nhiều năm cầm bút mà sinh ra những vết chai mỏng, kẽ ngón tay còn ẩn ẩn lưu lại vết sẹo do thời tiết lạnh làm tổn thương từ năm ngoái, còn có vết rách nho nhỏ trên mu bàn tay không biết từ đâu mà ra... Cho dù y chẳng hề đề cập tới những khó khăn gian khổ trong mấy năm gần đây, nhưng chỉ cần nhìn vào đôi bàn tay này là đã đủ để đoán ra được tám chín phần.

Bởi vậy không nén được lại lắc đầu: “Núi Đông có thổ phỉ cướp đường, thành Tây có thương gia gặp tặc. Nạn đói của Từ Châu cạnh bên, không quá mấy ngày nữa nhất định sẽ có nạn dân tràn ngập tới; hiện giờ triều đình đang mở lò đúc tiền, lại càng thêm hao tổn; trung tuần tháng mười chính là thọ thần của thánh thượng, vừa mới nộp quà sinh thần cho Cao tổ tướng, nháy mắt đã lại phải tính toán xoay sở một phần lễ nghi. Năm ngoái còn có một nhóm lưu dân từ huyện lân cận di cư sang, đám đó rời khỏi địa giới Cao Xương, huyện thừa Cao Xương lại bỏ mặc không quản, toàn bộ đẩy cho người.”

Những việc này là hẳn biết được, còn không biết có bao nhiêu việc mà Cố Minh Cử hẳn chưa biết đến. Bởi vậy quan địa phương trên khắp thiên hạ mới đều bị cắt giảm, luôn lo nghĩ muốn chui vào trong kinh thành cho bằng được, bởi lẽ chăm nom một phương thực sự quá cực khổ, những việc tuy lễ tể vụn vặt nhưng gộp lại với nhau cũng đủ để có thể đè chết người ta.

Nghiêm Phụng Lâu trầm mặc, khóe miệng khẽ co rút mấy lần, nhưng cuối cùng vẫn không nói gì: “Nỗi khổ của chúng sinh không giống nhau, mỗi người đều có nỗi khổ riêng của mình.”

Cố Minh Cử chỉ cảm thấy đau lòng. Phượng khanh của hắn gãy vô cùng. Từ lần đầu tiên nhìn thấy y khi bước chân xuống kiệu ở ngoại thành Thanh Châu, Cố Minh Cử đã phát hiện ra, Nghiêm Phượng Lâu gãy. Ngày xưa cũng không thấy y cường kiện, thiềm sam trúc giá, ống tay áo phiên phiên, phiêu dật hết như tiên nhân trong bức họa. Năm năm sau, sắc mặt tuần nhã ấy đều đã bị vẻ ảm đạm bao trùm. Hiện tại lại bởi vì một trận đau ốm, trông y càng thêm tiêu tụy, thậm chí đôi khi còn lộ ra vài phần sa sút chán nản.

“Đừng nhìn ta như vậy.” Thấy vẻ ôn nhu trong mắt hắn, Nghiêm Phượng Lâu không kiềm được cũng hạ mềm ngữ điệu: “Người cũng có nỗi vất vả của người, chỉ là người không nói thôi.”

“Phượng khanh...” Đưa tay ra ôm lấy vai y, thừa dịp Nghiêm Phượng Lâu chưa kịp đẩy ra, Cố Minh Cử liền đỡ người xuống, cuối cùng cũng đạt được mục đích của mấy ngày tới thăm bệnh, ôm chặt Nghiêm Phượng Lâu vào trong lòng mình.

“Người...” Nghiêm Phượng Lâu muốn giãy ra, hai tay đặt lên bả vai hắn, rồi lại buông thông xuống, mặc cho Cố Minh Cử cứ như vậy đem mình gục lên trên giường, tay chân tương điệp, cần cổ giao triền, “Cố đại nhân, người vượt quá cự ly rồi.”

“Suyt...” Nam nhân vùi đầu vào trong gáy y, giọng nói lại là ôn nhu, ôn nhu đến như thể khiến Nghiêm Phượng Lâu phải tan chảy, “Ngủ đi. Việc là của triều đình, mệnh là của chính người, phải trân trọng cho tốt. Yên tâm, có ta ở đây rồi.”

Thời tiết bên ngoài phòng rất đẹp, cuối thu khí trời sáng khoái, bầu trời cao hun hút ngàn dặm. Ánh mặt trời sau ngọ uể oải biếng nhác, thỉnh thoảng lại có một cơn gió thoáng lướt nhẹ qua, mang theo mùi hương hoa cúc lạnh lạnh.

Cố Minh Cử đằng sau lưng y ngủ rất sâu, tiếng hít thở đều đặn thật dài thoáng vang lên bên tai, hết như hắn mới là người cả đêm chưa ngủ. Ở trong vòng tay bá đạo của hắn, Nghiêm Phượng Lâu cẩn thận dè dặt xoay người lại, đập vào mắt chính là gương mặt tuần lãng của hắn, một chiếc gối ngăn cách ở giữa, cùng nghe nhịp hô hấp của nhau, nếu tiến về phía trước thêm nửa tấc sẽ đụng tới chóp mũi.

Diện mạo của Cố Minh Cử từ trước tới nay đều là xuất chúng, khi còn học ở thư viện Nam An đã làm điên đảo rất nhiều tiểu thư khuê các bên trong thành, ngày nào cũng đi theo sau lưng hắn như người mất hồn, như si như say chờ hắn ngoảnh đầu lại nhìn một cái.

Lúc hắn bán hàng ở cửa hàng tơ lụa đã cuốn hút Lục phu nhân của nhà viên ngoại đến xuân tình bộc phát; khi ở tửu lâu làm người tính tiền lại đánh thức trái tim tịch mịch khó nhẹn của lão bản nướng gỏi chồng; vạn bất đắc dĩ phải tới kỹ viện làm chân chạy việc, cái miệng chuyên nói lời ngon tiếng ngọt dụ dỗ làm hoa khôi nhà người ta không chịu an tâm tiếp khách, tú bà then quá thành giận nhéo lỗ tai hắn kéo ra ngoài, giận đến bốc khói vẫn không thể giơ tay tát cho gương mặt cười hì hì kia một cái.

Thật sự là, thật sự là... xuất chúng đến thiên lý khó dung.

Nghiêm Phượng Lâu lớn gan tử tử đánh giá gương mặt hắn, Cố Minh Cử trong mộng ngủ đến an bình, phi mi nhập tẩm, khoe miệng khê cong, từng đường nét đều là đáng vẻ như trước đây. Vòng tay hắn đặt quanh

hông Nghiêm Phượng Lâu lại xiết chặt thêm một chút trong vô thức, Nghiêm Phượng Lâu hốt hoảng, ký ức về những đêm mùa đông lạnh giá yên tĩnh cùng chui dưới lớp chăn bông đùa giỡn lại hiện lên từng màn trong đầu y.

Duy chỉ có một điều thay đổi, đó chính là nét cảnh giác không thể xóa đi được giữa hai hàng lông mày của hắn. Đứng ở nơi cao không tránh được gió lạnh (2), làm tiêu điểm cho ánh mắt của muôn người cũng chính là cái đích để trăm mũi tên công kích, chưa biết chừng ngủ một giấc rồi sẽ không tỉnh lại được nữa.

Nói không rõ được nỗi xúc động quẩn quanh trong lòng, Nghiêm Phượng Lâu nín thở đưa ngón tay ra chạm lên mi tâm hắn. Mới duỗi được một nửa, hắn đã như có cảm ứng, đưa tay lên bắt lấy cổ tay y nhanh như điện, khiến Nghiêm Phượng Lâu muốn chống chế cũng không thể.

Nghiêm Phượng Lâu ảo não nói: “Người giả vờ ngủ.”

“Bị người nhìn đến tỉnh lại.” Hắn thản nhiên trả lời.

Nghiêm Phượng Lâu nóng bừng mặt, cánh tay ra sức giãy khỏi sự trói buộc của hắn. Cố Minh Cử lại càng nắm chặt thêm, thuận thế áp lên lòng bàn tay, khấu trụ tay y, mười ngón tay đan cài, dù thế nào cũng không ra, “Sao người không ngủ?”

“Ngủ không được.”

Nét mặt của hắn liền trở nên khó hiểu, đôi mắt đen nhánh như mực đường như có thể nhìn xuyên thấu Nghiêm Phượng Lâu: “Bắt đầu từ khi nào?”

“...”

“Bắt đầu từ khi nào thì người không ngủ được?”

Nghiêm Phượng Lâu bình tĩnh đối mặt với hắn: “Gần đây.”

“Phượng khanh!”

Bàn tay đang nắm bị xiết đến phát đau, các khớp ngón tay dường như có thể bị vặn nát. Nghiêm Phượng Lâu đau đến cắn chặt môi: “Hai năm trước.”

Từ ba năm trước bắt đầu ngủ được rất ít, thường hay mở mắt ra liền phát hiện trời vẫn còn tối đen. Cho đến hai năm trở lại đây, thời gian ngủ càng ngày càng ngắn, sau này mỗi đêm lại không thể thiếp đi, cứ nhắm mắt vào là trong đầu âm âm hiện lên một đồng loạn tưởng, tâm trạng hoang mang, có một mối hơn nữa cũng không gỡ xuống được gánh nặng ngàn cân kia: “Năm mãi thì cũng chỉ là chờ trời sáng, không bằng xem thêm mấy tập tài liệu.”

Nghiêm Phụng Lâu nói giảm nói tránh, lực đạo gia tăng trên ngón tay đã tiêu biến, nhưng hấn vẫn cố chấp không chịu buông tay y ra.

“Không có gì, ngủ không được mà thôi. Ta...”

Y còn muốn giải thích qua loa lấy lệ, nói được một nửa bỗng nhiên ngừng lại, gương mặt của cố nhân trước mắt đã căng cứng, thần sắc ngưng trọng như sắp rơi lệ.

“Người...” Lại bị áp nằm ngửa trên giường một lần nữa, Nghiêm Phụng Lâu cười yếu ớt, đưa tay phải lên xoa nhẹ thái dương hấn, “Không có gì, thực sự không có gì, bất quá chỉ là, chỉ là...”

Trong ánh mắt thâm trầm của hấn ngập tràn vẻ không tin, Nghiêm Phụng Lâu lặp đi lặp lại nhiều lần. Kỳ thực, ngay cả chính mình cũng không tin: “Bất quá chỉ là, ngủ không được dài... mà thôi.” Càng nói càng cảm thấy vô lực.

“Phụng khanh...” Nước mắt đã tràn tới viền mi, Cố Minh Cử cắn răng ngẩng đầu lên, nhắm mắt lại, sau đó mới chậm chậm cúi đầu xuống từng chút, áp trán mình lên trán y, “Mấy năm nay, người làm quan cũng chẳng hề vui vẻ.”

Trong thiên hạ có ai chân chính làm quan mà được vui vẻ? Cố thị lang thông thuộc chốn quan trường mà lại nói ra loại lời ngu xuẩn này. Nghiêm Phụng Lâu muốn thừa dịp hưng hăng cười nhạo hấn một phen, nhưng khi đối diện với đôi mắt kia chẳng hiểu sao lại cảm thấy thống khổ khó chịu đến vậy, khóe miệng không cong lên được nữa. Rõ ràng người ngủ không được là y cơ mà...

“Phụng khanh, Phụng khanh...” Hấn gọi y lặp đi lặp lại, vầng trán cùng kề, chóp mũi chạm nhau, đôi môi theo mỗi lần run rẩy lại cùng tiếp xúc.

“Ta...” Mấy lần muốn nói lại thôi, bất luận tránh né thế nào cũng không trốn thoát được câu hỏi trong vô thanh của hấn.

Thôi thôi, Nghiêm Phụng Lâu lúc nào cũng không thể lay chuyển được Cố Minh Cử. Từ xưa cho tới bây giờ, dù cho chốn quan trường mấy độ thăng trầm, dù cho thói đời mấy hồi ảm lạnh, cho dù luôn miệng nói chẳng hề liên quan, cho dù dưới đáy lòng luôn tự nhủ không muốn nhìn thấy hấn nữa, cho dù suốt năm năm qua đều mịt mù thư tín, ân đoạn nghĩa tuyệt, có thể khiến mình mở rộng tấm lòng dốc bầu tâm sự cuối cùng vẫn chỉ có một mình hấn, trong thiên hạ chỉ có duy độc một mình hấn, chỉ có một mình Cố Minh Cử.

“Mấy ngày trước, triều đình truyền chỉ, thuế ruộng lại phải tăng thêm ba phần. Từ đầu năm đến giờ, đây đã là lần thứ ba. Ngoại trừ tiền thuế phải nộp theo thông lệ ngày trước, còn có tiền ruộng cày, tiền qua cầu, tiền sửa sang đường xá... Bất kể làm gì cũng phải nộp tiền, chỉ sợ ngồi ở trong nhà không bước ra khỏi cửa cũng sẽ có tem thuế rơi xuống đầu. Thanh Châu đã hạn hán suốt hai năm, một cân hạt giống thu về không được nửa cân lúa, cơm áo gạo tiền của bách tính còn chẳng đủ dùng, sớm đã không còn lương thực dư thừa để giao nộp. Huống hồ cận kề hạn hán thường là lũ lụt, chỉ e thu hoạch sang năm cũng...”

Thời thịnh thế sớm đã trở thành khói mây, tràng cảnh phồn hoa năm nào được ghi lại từng chút trong sách sử, trong mắt của người thời nay lại chỉ như một hồi ảo ảnh. Tỉnh mộng mở mắt ra, hiện thế thế lương càng thêm bi ai chưa xốt đến gai mắt.

Hai năm hạn hán, đất vàng nứt nẻ, dân đói khắp nơi. Có người vợ chuẩn mực phải bán thân, có người cắt thịt cho con ăn, có người tan cửa nát nhà, có người thoi thóp hấp hối. Từ xưa tới nay thánh nhân vẫn luôn nói, dân giả quý, quân giả khinh (người dân là quý, quân vương là nhẹ). Thế nhưng người quý như dân sớm đã gào khóc đến thấm máu, người nhẹ như quân lại vẫn mê muội không hay.

“Việc chăm sóc một phương, ta không thể giúp được gì, trái lại những việc ấy còn như cầm đao bức ép bọn họ.” Các loại thuế ruộng thuế đất, theo luật lệ của triều đình đều có hạn ngạch. Nếu đốc thúc không tốt, tất bị nghiêm trị. Nặng thì giáng chức điều tra, nhẹ thì nghiêm khắc xét hỏi.

Không muốn trưng thu, nhưng không thể không trưng thu. Làm quan cho tới bây giờ, y chưa từng hoàn thành đủ số hạn ngạch. Mấy lần thuyết trình trước cũng đều có liên quan tới việc này. Cho dù y đã quen tới chết lặng khi đối mặt với sự trách mắng đay nghiến dữ dội của quan trên, lại vẫn không có dũng khí để đối mặt với những con người đang khốn khổ vật lộn với cuộc sống.

Vì thế mỗi khi nhắm mắt lại, những gương mặt xanh xao vàng vọt cùng đôi mắt lạnh lùng ấy lại hiện ra.

Rốt cuộc ngủ không được nữa.

“Từ quan đi.” Cố Minh Cử nói, “Còn làm quan thêm nữa, người sẽ gục ngã mất.”

Nghiêm Phượng Lâu lại lắc đầu.

“Vì sao?”

“...” Nghiêm Phượng Lâu chỉ nhìn hần chẳng hề chớp mắt, lần nữa không trả lời.

Cố Minh Cử nóng nảy, hai tay dụng lực nắm lấy bả vai y: “Phượng khanh, đừng lại nói với ta những lời vớ vẩn như ban ân huệ cho chúng sinh, người hiểu rõ mà, điều này là không thể.”

Ban ân huệ cho chúng sinh, khi mới bước chân vào chốn quan trường có lẽ đúng bởi như thế. Nhưng tới hiện tại, đã hoàn toàn không phải nữa rồi...

“Ta muốn ở lại quan trường.” Tơ đỏ giăng khắp như mạng nhện trong đôi mắt y sớm đã bóc trần hết mọi mệt mỏi, sau sức cùng lực kiệt, lại vẫn là một tia kiên trì không cách nào phai nhạt.

Cố Minh Cử lắc đầu không thể lý giải: “Người rốt cuộc là vì cái gì chứ?”

Ánh mắt của Nghiêm Phượng Lâu càng trở nên mê mẩn, cho dù Cố Minh Cử có tập trung nhìn thế nào cũng vô pháp bắt được dấu chỉ là một tia manh mối từ trong đó: “Người đừng hỏi, ta sẽ không nói.”

Từ đó về sau, Cố Minh Cử lại càng siêng tới. Sáng sớm Nghiêm Phượng Lâu còn chưa rời giường sơ tẩy thì hắn đã tới, ở lại cùng ăn một chút cơm trưa, rồi mới vội vàng chạy về dịch quán. Giờ Ngọ lúc Nghiêm Phượng Lâu uống thuốc, hắn lại tới, kéo theo ống tay áo thật dài đứng tựa bên khung cửa, ngả gối cười trêu Phiêu Tuyết. Cho tới khi đêm xuống thấp đèn, sau khi Nghiêm Phượng Lâu nhắm mắt ngủ rồi, hắn mới lưu luyến rời đi. Trước khi đi còn bịn rịn tạm biệt, lần nào hắn cũng phải cúi người xuống ôm Nghiêm Phượng Lâu một cái. Chẳng chút bận tâm tới ánh mắt liếc trộm của kẻ khác, hắn vẫn thân mật ghé lên tai Nghiêm Phượng Lâu thì thầm dặn dò ba lần bảy lượt, muốn y thả lỏng tâm hồn, cái gì cũng đừng nghĩ.

Nghiêm Phượng Lâu nghe vậy liền mở mắt ra. Hắn cúi đầu hôn lên khóe miệng y, dùng bàn tay phủ lên mắt y: “Phượng khanh, ngủ đi, có ta ở đây rồi.”

Ngày hôm sau trời vừa hừng sáng, tên tiểu tư của huyện thừa phủ uể oải đuổi đuổi thất lưng ra mở cửa, hắn sớm đã đứng chờ bên ngoài: “Nghiêm đại nhân nhà người đêm qua ngủ có ngon giấc không?”

Trong phòng của Nghiêm Phượng Lâu luôn có thể nhìn thấy Phiêu Tuyết. Nữ tử mặc một thân y phục mùa thu màu đỏ tươi, lúc không nói lời nào thì đẹp hết như lá đỏ trên cành. Nhìn thấy Cố Minh Cử tới, nàng lúc nào cũng cùng hắn nói giỡn đôi câu, chu đáo bày biện nước trà và điểm tâm thỏa đáng, sau đó lại kiểm có cáo lui.

Cố Minh Cử trêu ghẹo nói: “Phiêu Tuyết cô nương càng ngày càng ra dáng huyện thừa phu nhân, tương lai muốn làm nhất phẩm cáo mệnh* rồi. Phượng khanh, chúng ta cũng không thể làm chậm trễ người ta.”

(*cáo mệnh: phụ nữ được phong tước hiệu trong thời phong kiến, thường thấy trong Bạch thoại thời kỳ đầu)

“Phi!” Nữ tử đi chưa xa nghe thấy được, xoay người lại hung hăng mắng hắn một câu: “Tương lai nếu đại nhân đuổi thiếp đi, nhất định là do Cố thị lang nhà ngài ý xấu xúi giục!”

Nàng dậm chân dỗi hờn, Cố Minh Cử chỉ tay về phía bóng lưng nàng cười ha hả, Nghiêm Phượng Lâu ngồi ở một bên, cảm thấy mắt mặt sâu sắc.

Gia đình của huyện thừa phủ không nhiều lắm, cả phủ trên dưới lúc nào cũng yên ắng không nghe thấy tiếng người. Cố Minh Cử nằm bên cạnh Nghiêm Phượng Lâu, ôm thất lưng y ép y phải cùng mình ngủ trưa. Mấy ngày liên bị cấm xử lý công vụ, giấc ngủ của Nghiêm Phượng Lâu hơi có chút cải thiện, có điều vẫn ngủ không được bao lâu thì lại chuyển tỉnh như trước. Khi tỉnh lại, hai người bốn mắt nhìn nhau, cả hai cùng mắt to trừng mắt nhỏ, Cố Minh Cử chu miệng tiến sát tới làm ra vẻ muốn hôn, huyện thừa không hiểu phong tình chớp chớp mắt, xoay người đi cấp cho hắn một cái bóng lưng vô tình, cứ như vậy oán trách quãng thời gian dường bệnh buồn tẻ nhàm chán.

Thế là Cố Minh Cử liền từ phía sau ôm lấy Nghiêm Phượng Lâu nói chuyện. Cố thị lang vinh sủng như thánh giá có một bản lĩnh miệng phun liên hoa (hoa sen), đủ loại truyện đồn thổi ly kỳ trong triều, từ ân oán tình cừu của các quan viên lớn nhỏ, cho tới thị phi phi phôi trong chốn hậu cung khuê phòng, từ miệng hắn nói ra lúc nào cũng nhiều hơn một phần truyền kỳ sinh động, hết như bố trí một sân khấu kịch ở trước mắt, từng màn kịch sôi động được diễn đi diễn lại.

Nghiêm Phượng Lâu nghe đến nhập thần, bất tri bất giác đã xoay người lại, lọt vào mắt y là một đôi mắt sáng lấp lánh như hai vì sao.

Chủ đề câu chuyện chuyển tới trước kia, thầy giáo phạt hai người ở lại học đường năm đó vẫn còn ở thư viện Nam An dạy học, tuổi tác đã cao, nghiện rượu rất nặng. Nghiêm Phượng Lâu thường mang rượu tới thăm lão, lúc lão say thường cùng Nghiêm Phượng Lâu nhắc tới Cố Minh Cử, những việc hỗn trưởng do Cố Minh Cử làm năm đó lão đều chưa từng quên một chuyện nào. Có người bạn cùng học nhưng không cùng trúng cử, quay trở về Nam An mở một hiệu sách nhỏ, việc buôn bán không thật sự tốt, nhưng cưới được một người vợ hiền lành, hiện tại đã có một đôi nhi nữ hoạt bát.

Còn có vị đại nương ngày trước thường hay mang cơm tới thư viện cho con, nhi tử nhà bà cũng trúng cử ra làm quan, đón bà lên kinh thành, năm ngoái vừa nghe tin bà mắc bệnh nặng, mùa đông đã ra đi rồi, những người bạn láng giềng già cả đều thở dài, nói phúc trạch của bà quá ngắn.

Bữa tiệc rồi cũng phải tàn, đời người rồi cũng phải tắt. Mấy năm phong vũ, tới khi hồi tưởng lại chỉ thấy như một khoảnh khắc ngắn ngủi, trong đó đã trải qua mấy hồi sinh ly tử biệt. Giơ ngón tay lên thử tính toán, thân nhân của những người bạn đồng môn trước kia, chỉ tính riêng những người có qua lại, đã có không ít người tạ thế. Mẫu thân của ai, thê tử của ai, huynh trưởng của ai, còn có, phụ thân của Cố Minh Cử.

Trong phòng bỗng nhiên yên lặng.

Lời đồn trong triều, Cố thị lang không muốn người ngoài nghị luận về phụ thân của hắn. Một khi không cẩn thận để hắn nghe thấy được, sẽ bị hắn ghi hận, từ đó về sau không thể sống trong chốn quan trường được nữa. Có người lên nói luyên thuyên sau lưng hắn, nói Cố thị lang này đúng là một đứa con bất hiếu, đại nghịch bất đạo. Lúc làm quan không đón phụ thân lên kinh thành hưởng phúc thì thôi chưa kể, ngay cả khi phụ thân qua đời cũng không chịu lộ mặt lấy một lần, nước mắt cũng không rơi một giọt, trên khắp thế gian này, ở đâu có loại nhi tử như vậy?

Trong không khí trầm mặc khó xử, Nghiêm Phượng Lâu lại một lần nữa quay lưng đi: “Ta không nên đề cập tới.”

Nụ cười trên mặt Cố Minh Cử cũng chậm chậm phai dần, trong đôi mắt vẫn luôn mang theo ý cười nhàn nhạt lại từ từ nứt ra một phần lạc mịch: “Người vẫn không chịu tha thứ cho ta.”

Một lúc lâu sau, giọng nói trầm thấp của Nghiêm Phượng Lâu mới truyền đến: “Người từng nói, có một số việc đã bỏ lỡ thì chính là bỏ lỡ rồi, không thể nào bù đắp được nữa.”

Cố Minh Cử khẳng khái ôm chặt lấy y, vùi mặt vào trong mái tóc hỗn loạn, kề sát khuôn ngực lên tấm lưng gầy yếu của y: “Phượng khanh...”

Người trong lòng vẫn không có động tĩnh.

Giữa bọn họ thân mật nói cười không hề khúc mắc chung quy cũng chỉ có thể là nhất thời, không thể duy trì được cả đời. Một khi đụng chạm tới hiện thực, liền như ánh trăng trên mặt hồ nước chảy, có thể dễ dàng bị vỡ tan. Cố Minh Cử biết, từ nay về sau thời gian được ôm Nghiêm Phượng Lâu tán gẫu những chuyện nhà bình thường thế này gần như sẽ không thể có nữa, nhịn không được nhắm mắt lại, gian nan điều chỉnh nỗi bi thương trong nội tâm mình: “Cám ơn người. Ta biết, mấy năm qua người vẫn luôn tới thăm mộ phần của cha ta.”

Nghiêm huyên thừa ngày nào cũng tới huyện nha kiên trì làm việc, mỗi năm trước một ngày nào đó lại đều xin nghỉ phép, nói là muốn quay về quê hương thăm cha mẹ, kỳ thực mỗi lần đều là tới Thương Ngô quê hương của Cố Minh Cử. Hắn cũng từng lặng lẽ quay về nhìn qua, thấy mộ phần của phụ thân được dọn dẹp rất sạch sẽ, hai bên tấm bia đá còn trồng hai gốc tùng bách. Người trong thôn nói, hàng năm đều có người tự xưng là người quen cũ của hắn tới tế bái và quét tước mộ phần. Hắn không cần đoán, cái tên đầu tiên nổi lên trong lòng hắn chính là Nghiêm Phượng Lâu.

Cố Minh Cử không lưu lại tới đêm khuya như thường ngày, sau một hồi lâu trầm mặc yên ắng, hắn ngồi dậy, đứng ở cuối giường ôm lấy Nghiêm Phượng Lâu, rồi mới cúi đầu xuống, đặt một nụ hôn bên môi y.

Lúc rời đi, Nghiêm Phượng Lâu bắt lấy ống tay áo hắn, nói: “Người có thể giải thích thêm một lần.”

Cố Minh Cử quay đầu lại, nhìn thấy mâu thuẫn ẩn sâu và vẻ quyết tuyệt hiện lên rõ ràng trong đôi mắt y. Nghiêm Phượng Lâu, như vậy không giống với người. Từ trước tới nay người luôn coi trọng chuyện phải trái đúng sai, đen chính là đen, trắng chính là trắng, chưa từng lừa dối người, lại càng chưa từng dối gạt mình.

Hắn hướng mặt về phía Nghiêm Phượng Lâu, chân vẫn thối lui từng bước về phía cửa, muốn gắng sức nặn ra một nụ cười, trong miệng lại càng lúc càng nếm ra vị chua xót: “Phượng khanh, ta có thể lừa hết người trong thiên hạ, nhưng ta không thể lừa người.”

____Hết chương 6____

(1) kiến hảo tự thu: cảm thấy đủ thì liền buông tay, phải biết rõ chừng mực.

(2) nguyên văn là “cao xử bất thắng hàn”: dùng để ví với những người quyền cao chức trọng, không có bằng hữu tri kỷ, thường xuyên có cảm giác như mình sẽ bị người khác đẩy xuống từ trên cao. Nói đơn giản chính là đứng ở nơi cao không chịu nổi gió lạnh của nơi đó. Còn dùng để ví với những người tài nghệ hoặc tu vi đạt đến cảnh giới đỉnh cao. Cảnh giới càng cao, người có thể làm bạn lại càng ít, sẽ càng cảm thấy cô độc và lạnh lẽo.

7. Chương 7

Sau khi Cố Minh Cử rời đi, mọi sinh hoạt của Nghiêm Phượng Lâu vẫn như bình thường.

Xử lý đôi ba công việc, xem mấy bài văn của học trò thư viện Nam An đưa tới. Thời gian Đỗ Viễn Sơn đến thăm bệnh, hai người ở trong phòng hưng trí bừng bừng đàm luận rất lâu về những cuốn sách tâm đắc đã đọc. Tới khi muốn ngừng mà ngừng không được, Nghiêm Phượng Lâu liền thuận tiện giữ hẩn lại cùng ăn cơm. Ăn xong lại vừa uống trà vừa đọc sách nói về thư hoạ. Mãi tới khi sắc trời đã tối đen, Phiêu Tuyết mở miệng nhắc nhở, Đỗ Viễn Sơn mới giật mình nhận ra đã ở lại quá muộn, vội vàng đứng dậy cáo lỗi: “Học trò làm trễ giờ nghỉ ngơi của đại nhân rồi.”

Về mặt Nghiêm Phượng Lâu bình tĩnh đến dị thường, uống bát thuốc Phiêu Tuyết bưng tới, cũng không bởi vị thuốc khó uống mà nhăn mày: “Kỳ thực, ta nên cảm ơn người mới phải.”

Đỗ Viễn Sơn nghe vậy không hiểu, y cũng không giải thích, vẫn chỉ nằm dựa người trên giường, khéo miệng gọi lên một nụ cười tự trào.

Lúc Phiêu Tuyết quay trở lại sau khi tiễn Đỗ Viễn Sơn về, ánh nến trong phòng Nghiêm Phượng Lâu đã tắt, tối đen như mực, cái gì cũng không nhìn thấy. Hẩn là đã ngủ rồi. Đi theo y đã bốn năm, ngoại trừ mấy ngày qua được vị Cố thị lang kia vừa dỗ vừa哄, đây là lần đầu tiên Phiêu Tuyết thấy y đi ngủ sớm như vậy.

Mấy ngày sau, vẫn không thấy bóng dáng Cố Minh Cử.

Tên tiểu tư phụ trách việc mở cửa buổi sáng len lén than phiền với đám người hầu: “Người thấy có lạ không? Ngày trước đâu có như vậy, nhưng mấy ngày nay mở cửa buổi sáng không nhìn thấy vị Cố đại nhân kia, ta liền có cảm giác không quen chút nào.”

Trong phủ cũng không ít người nhớ nhung vị Cố đại nhân tốt bụng nọ, ra tay hào phóng, gặp người luôn mang theo ba phần tươi cười, bất kể có bao nhiêu lời đồn thổi không hay về hẩn, chỉ ít tiền thưởng người ta cho cũng là hàng thật giá thật.

Bọn họ tùm năm tùm ba trong góc phòng thì thầm với nhau, Phiêu Tuyết đi ngang qua nghe thấy được, khê ho mấy tiếng, bọn họ liền vội vàng tản đi. Người trong phủ vốn đã không nhiều, thiếu mất tiếng cười hỉ hả của Cố Minh Cử, trong không gian chỉ còn lại tiếng gió thu xào xạc càng khiến vẻ tịch liêu thể hiện ra rõ rệt.

Bệnh của Nghiêm Phượng Lâu đã khá hơn. Hôm sau đại phu tới bắt mạch, nói vẫn nên nằm nghỉ thêm mấy ngày. Huyện thừa cố chấp lại khẳng khái quả quyết mình đã không còn gì đáng ngại, ngay ngày hôm đó liền quay trở lại huyện nha.

Thời gian tựa như lại quay trở về những ngày Cố thị lang mới tới Nam An, chỉ là dịch quán bên kia đã không còn động tĩnh, không thấy có người tới đòi phải đổi cái này cái kia, cũng không thấy vị khách quý hay bắt bẻ nọ đề xuất yêu cầu gây khó dễ gì nữa.

Nghiêm Phượng Lâu ngày nào cũng bận rộn, thường xuyên chưa nuốt xuôi cơm đã lại vội vàng xuất môn. Nhưng y vẫn rất tỉ mỉ chăm sóc con chim Bát Ca trong thư phòng, thêm thức ăn thêm nước uống, cũng chưa từng mượn tay người khác làm.

Có đôi khi Phiêu Tuyết đi ngang qua hành lang bắt gặp y đang ngăn người trước lồng chim, muốn lặng yên tiến tới gần vài bước lại bị y linh mẫn phát hiện ra. Nam nhân hoảng hốt quay đầu lại, dưới đáy mắt còn rơi rớt chút thương cảm chưa kịp giấu đi.

Cũng may, Trương tri phủ hận không thể đem Cố Minh Cử nâng vào tổ miếu của mình để phụng dưỡng kia đạo gần đây lại không phải người tới hỏi thăm tình hình của Cố thị lang ở Nam An nữa. Bằng không, Phiêu Tuyết thật không biết Nghiêm Phượng Lâu sẽ phải báo cáo thể nào về những ngày gần đây, khi mà hai bên không qua lại hỏi han lẫn nhau.

Trong khoảng thời gian này, thư từ gửi tới huyện thừa phủ lại nhiều hơn. Trong đó có vài lá thư gửi đến phủ đúng lúc Nghiêm Phượng Lâu không có nhà, Phiêu Tuyết liền cầm hộ rồi chuyển giúp: “Đại nhân từ trước tới giờ không quan hệ rộng rãi, tại sao đạo này lại có nhiều việc xã giao như vậy?”

Nghiêm Phượng Lâu khinh miêu đạm tả đáp: “Chỉ là một vài người quen cũ thôi.”

Nàng giữ gìn bốn phận nên không hỏi gì thêm, lúc lại có người chuyển thư tới liền chú ý tra hỏi một chút, phát hiện ra một phần trong đồng thư cư nhiên là từ kinh thành gửi tới.

Chạng vạng hôm đó, có người tới huyện thừa phủ, nói rõ muốn gặp Nghiêm đại nhân.

Phiêu Tuyết nhận ra hấn, hấn chính là tên thị tòng thân cận của Cố Minh Cử, giơ tay nhắc chân đều mục hạ vô nhân giống như chủ tử của hấn: “Cố đại nhân nhà ta có thư muốn gửi tận tay Nghiêm huyện thừa.”

Nghiêm Phượng Lâu đang ở phòng khách liền mở thư ra xem lướt qua. Phiêu Tuyết tỉ mỉ quan sát thần sắc của y, y vẫn rất bình tĩnh, trên gương mặt thanh tú không hề lộ ra một tia tình tự.

Đêm đó, Nghiêm Phượng Lâu nói cảm thấy hơi mệt, sớm đã thổi tắt ngọn nến trong phòng ngủ. Phiêu Tuyết đứng bên ngoài cửa phòng nghiêng tai lắng nghe, trong phòng lặng yên không một tiếng động.

Tới quá ngo, Phiêu Tuyết như thường lệ mang theo hai tên tiểu tư đi kiểm tra cửa nẻo và củi lửa trong phủ một vòng. Lúc đi ngang qua thư phòng, từ khe cửa hẹp nhìn thấy một tia ánh nến le lói chiếu lọt ra. Nàng giao đèn lồng cho tên tiểu tư cầm, nâng tay gõ cửa: “Đại nhân?”

Cánh cửa vốn không hề đóng chặt, bởi nhịp gõ của nàng mà “Chi nha ” một tiếng, chậm chậm mở hé ra. Nghiêm Phượng Lâu ngồi trong phòng, nam tử vốn đã nên đi ngủ từ sớm lúc này lại quần áo chỉnh tề, mái tóc dài được bó trong quan mao cẩn thận. Xem ra căn bản chưa hề nằm lên giường ngủ.

Phiêu Tuyết đứng ngoài cửa nhẹ giọng khuyên y: “Đại nhân, đêm đã khuya rồi, nên đi nghỉ sớm một chút

thì hơn, ngày mai ngài còn phải tới huyện nha nữa mà.”

Y khoác lên mình một màn ánh nền mờ nhạt, giữa hai hàng lông mày là một mặt sầu bi nhàn nhạt, không biết đã ngồi bên bàn bao lâu: “Vào đi, Phiêu Tuyết.”

Đi tới gần mới phát hiện ra, bày trên bàn trước mặt Nghiêm Phượng Lâu chính là đồng thư mới nhận được mấy ngày qua, lộn xộn ngổn ngang cạnh tờ công văn mới viết được hơn nửa. Trong tay y còn đang nắm một lá thư, có lẽ bởi quá dụng lực, phong thư đều đã nhàu nát. Phiêu Tuyết thầm đoán trong lòng, liệu có phải là lá thư mà vị Cố thị lang sai người đưa tới kia không?

“Người từng nói, người không thích hần.” Ngữ khí của Nghiêm Phượng Lâu trầm trầm, mơ hồ còn pha lẫn một tia cười khổ như có như không.

Phiêu Tuyết suy nghĩ một lát mới nhớ ra từ “hần” này là chỉ ai: “Vị Cố thị lang kia quá được người ta thích, bởi vậy ngược lại khiến thiếp không thích.”

Nàng khấn khoản ngồi xuống trước mặt Nghiêm Phượng Lâu, cầm lấy cây kéo bên cạnh giá nền cắt bỏ hoa nền trong tim đèn, nhờ vậy mà thư phòng hân ám mờ mịt tức thì sáng sủa hơn vài phần.

Ánh nền lay động nhảy nhót trong mắt Nghiêm Phượng Lâu, rạng rỡ lấp lánh mấy phần quang lượng: “Ta cũng không thích hần.”

Phiêu Tuyết yên lặng nghe y nói tiếp. Nghiêm Phượng Lâu đắn đo trong chốc lát, lúc tiếp tục mở miệng đột nhiên lại thay đổi chủ đề: “Phụ thân của hần ra đi vào năm Thiên Hữu thứ hai mươi mốt, ngay sau khi chúng ta thi đậu không bao lâu.”

“Lúc đó, ta ở Hứa Xương, hần được bổ nhiệm ở Minh Giang của Đồng Châu, nhậm chức còn chưa đầy ba tháng.” Hai nơi cách nhau không xa, bọn ta thường xuyên trao đổi thư tín. Khi ấy cũng thật kỳ quái, rõ ràng đều không phải những kẻ dài dòng, nhưng tới khi đặt bút xuống viết thì lại lưu loát trào dâng, dùng hết tờ giấy này tới tờ giấy khác, không cách nào ngừng lại. Có nhiều lần, bất tri bất giác, một phong thư viết tròn một đêm. Những thứ viết ra cũng không phải chuyện gì quan trọng, chỉ là những việc chứng kiến hàng ngày hoặc những phiền não khi làm quan, chẳng biết vì sao, ngay cả mình cũng cảm thấy không đáng nhắc đến, lại vẫn hết lần này tới lần khác muốn viết cho hần xem.

“Chuyện phụ thân ngã bệnh, cũng là hần nói cho ta biết qua thư.” Chú chim Bát Ca trong lồng không an phận rì rầm kêu hai tiếng, Nghiêm Phượng Lâu đứng dậy hạ lồng chim từ trên giá xuống mặt bàn, lại bỏ thêm vào trong lồng chút nước, “Hần từ trước tới nay đều là kẻ chỉ thích nói chuyện tốt, chuyện xấu thì giấu đi.”

Hần lúc nào cũng nói mình ứng phó được, nói thượng cấp của hần coi trọng hần thế nào, nói dân chúng trong huyện hần kính yêu hần ra sao. Trên bức thư thật dài, hần dùng một nửa độ dài để khoe khoang về mảnh khoe giải quyết công việc vẹn toàn của mình, nửa còn lại dùng để khinh thường những mối bận tâm lo lắng vu vơ của Nghiêm Phượng Lâu.

“Mặc dù hần chỉ thuận miệng nhắc tới hai câu, nhưng ta biết, kỳ thực hần rất lo lắng. Chỉ là những người trong chốn quan trường vẫn luôn thân bất do kỷ...”

Phiêu Tuyết lắng nghe rất chăm chú, bất giác hơi nghiêng người về phía trước. Cách một ngọn nến, trong nụ cười và đôi mắt sâu thẳm của Nghiêm Phụng Lâu có một loại chua xót không thể nói rõ: “Trong chốn quan trường, không ai là cam nguyện cả một đời không chút tiếng tăm. Có những người thua tới thảm hại vẫn chưa chịu từ bỏ hi vọng, hướng chỉ là kẻ đã thề phải trở nên xuất sắc vượt trội như hần.”

Tin tức lan truyền trong quan trường luôn là nhanh nhất. Ai được trọng dụng, ai bị trục xuất, thánh chỉ trong triều còn chưa đọc xong, mọi người đều đã biết cả. Thường có những lời nghị luận len lén giữa đám đồng liêu, trong mấy người tiến sĩ cùng tuổi, ai bởi vì có gia thế hiển hách mà được ở lại kinh thành, ai bởi vì có người chú ruột quyền cao chức trọng mà chiếm được phần công việc béo bở. Còn có, ai bởi vì nịnh nọt bộ đỡ nhà quyền thế mà đang dương dương tự đắc. Cứ nghe cứ nghe, nhìn kẻ khác rồi lại nghĩ tới mình, còn tiếp tục không có tư tưởng tiến thủ thì sẽ dần dần nín nhịn đến phát giận.

“Con đường làm quan, tựa như lội ngược dòng nước, không tiến tất lùi. Nếu muốn tiến, vậy nhất định phải tiến xa hơn dài hơn những kẻ khác, bằng không, cũng sẽ lùi giống vậy. Đây là điều hần đã nói với ta.” Cổ Minh Cử khi đó, ở trước mặt mọi người cười đến khoái chí hơn bất kỳ kẻ nào, lớn tiếng tuyên cáo những thứ hần không thèm quan tâm. Khi hần quay đầu lại, Nghiêm Phụng Lâu lại nhìn thấy vẻ âm trầm trong đôi mắt hần.

“Hần vừa mới mở ra cục diện ở Minh Giang, đang lúc đại triển quyền cước. Nếu bởi vì cha mất mà xin nghỉ phép, chỉ e mọi công sức bấy lâu đều sẽ đổ sông đổ biển.” Phiêu Tuyết thử phỏng đoán.

Nghiêm Phụng Lâu chậm chậm gật đầu, duỗi một ngón tay vào trong lồng choker đùa chú chim Bát Ca: “Hần toàn tâm toàn ý mong muốn phải vượt trội hơn mọi người. Khi ấy đã có một vài lời đồn về việc làm quan của hần.”

Mọi người nói bản lĩnh võ mông ngựa của Cổ Minh Cử rất cao, ngoan ngoãn chăm sóc vị tri phủ Đồng Châu tính tình cổ quái kia. Còn nói hần tốn hết mọi tâm cơ hòng mở rộng đường quan, chính là để được tiến vào phủ đệ của Cao tể tướng. Đó là vị trọng thần có thể lực mạnh nhất trong triều đình hiện giờ, hần nói một, thánh thượng sẽ không nói hai. Một khi chiếm được sự coi trọng bồi dưỡng của Cao tướng, cái ngày một bước lên mây xem như đã không còn xa.

Thế nhưng, có thứ đạt được, tất có thứ phải mất đi. Một khi được làm trợ lực cho Cao tướng, cũng đồng nghĩa với việc đem cả đời mình bán cho kẻ khác.

“Ta từng khuyên hần, hần lúc nào cũng ở trước mặt ta gật đầu, quay lưng đi liền quên mất.” Nhớ tới năm đó, Nghiêm Phụng Lâu cười bất đắc dĩ, “Về sau, hần mất kiên nhẫn.”

Người bạn cũ mà mình gần như hết lòng yêu mến đối đãi lại dùng thần sắc dương dương tự đắc trâng tráo như vậy nhìn mình. Hần nói: “Phụng Khanh, đợi tới lúc ta nắm được đại quyền trong tay, người cũng đừng đổ mắt ghen tức!”

Xa lạ đến độ không dám xem đó là người mình từng quen biết.

“Đây mới là hãn chân chính, dã tâm bừng bừng, không từ thủ đoạn. Từ đầu tới cuối, hãn chưa từng che giấu ta những suy nghĩ của mình, là ta không chịu thành thực nhìn thẳng vào mà thôi.” Nghiêm Phượng Lôu ngẩng mặt lên, đây là lần đầu tiên y nghiêm túc nhìn về phía Phiêu Tuyết trong đêm nay.

Phiêu Tuyết cũng nhìn lại y, thần thái y bình thản, gương mặt ôn nhuận như ngọc bị ánh nến nhàn nhạt làm vụt lên mấy phần mê ly, trong đôi mắt đen như mực lại là sóng cuộn mãnh liệt.

Không muốn giải thích nhiều với người đối diện, Nghiêm Phượng Lôu đau đớn nhắm mắt lại: “Cho đến khi phụ thân hãn qua đời, hãn cũng không trở về. Bởi vì hãn bận.”

Từng đi thăm hỏi duyên cớ vài lần, nên hàng xóm láng giềng của Cố gia cũng thông báo tin buồn cho Nghiêm Phượng Lôu. Tới khi y giục ngựa không ngừng chạy đến, lão nhân đã hạ huyết rồi. Mọi người nói, Cố đại nhân không tới, nhưng có phái người đưa ngân lượng tới để lo liệu hậu sự, số lượng còn rất lớn. Lão gia nhà họ Cố ra đi rất mở mày mở mặt.

Mãi đến khi người mất được ba mươi bảy ngày, đại hiếu tử mặc một thân tang phục mới vội vàng chạy tới. Đường vào núi đã bị sụp, hãn liều mạng treo đeo lợi suối, đất đá bay mù trời, khi tới nơi khắp người đều là bụi đất, màu của tang phục cũng sắp nhìn không ra, chỉ có đôi mắt là đỏ sẫm, tưởng như thực sự có thể chảy ra máu. Hãn vừa đến trước mộ phần của cha liền quỳ rạp xuống khóc rống thê lương. Bởi vì từ nay, trên đời này, hãn không còn thân nhân nào nữa.

Nghiêm Phượng Lôu đứng bên cạnh lạnh lùng nhìn hãn, lúc này đây, là Cố Minh Cử né tránh ánh mắt của y.

“Việc hãn bận chính là việc do Cao tướng phân phó.” Nghiêm Phượng Lôu mở mắt ra nhìn chăm chú ngọn nến đang nhảy nhót trên mặt bàn, trong ánh lửa mông lung dường như hiện ra gương mặt đầy nước mắt của Cố Minh Cử.

Cao tướng là cố ý, cố ý triệu Cố Minh Cử vượt muôn sông nghìn núi tới trước mặt mình, giao cho hãn lại chỉ là một việc nhỏ bé rườm rà, nhưng ám chỉ với hãn rằng, nếu hoàn thành liền có thể đề bạt thăng chức. Giữa tiền đồ và lão phụ, Cố Minh Cử nhất định phải chọn một. Bởi lẽ làm một người đầy tớ, thông tuệ nhạy bén đều không quan trọng, không hai lòng mới là yếu tố căn bản.

“Ngày đó nếu hãn không thuận theo, sẽ không có Cố thị lang của hiện tại.” Phiêu Tuyết cảm khái nói.

Nghiêm Phượng Lôu cách khung lồng sắt vuốt ve bộ lông đen mượt của con chim Bát Ca trong lồng, Bát Ca lanh lợi ngoảnh đầu lại không ngừng, dùng cái mỏ nhọn mổ mổ lên ngón tay y: “Phụ thân chỉ có một, cơ hội để được Cao tướng xem trọng cũng chỉ có một. Không thể nói hãn đã làm sai, hãn chỉ làm quá thực tế mà thôi. Thế nhưng, Cố Minh Cử mà ta biết cũng không còn nữa rồi.”

Sau đó liền ít thư từ qua lại, rất ít khi nói chuyện với nhau. Dần dần, cứ như vậy trở nên xa cách, tin tức

biết được hoàn toàn không có.

Ánh mắt y chuyển tới mặt bàn, nhìn vào một lá thư, trong mắt không khỏi hiện lên vài phần ảm đạm.

Phiêu Tuyết đuổi theo ánh mắt lặng yên của y, Nghiêm Phượng Lâu suy tư rất lâu, lại chậm chậm cầm lá thư đã bị nắm đến nhăn nhúm kia lên: “Ngày mai hấn sẽ ở trước cửa thư viện Nam An chờ ta, hấn nói, muốn cùng ta ngắm Nam An thật đẹp.”

Hấn không nói là giờ nào, như vậy ý tứ lại càng thêm hàm súc, nếu Nghiêm Phượng Lâu không tới, hấn sẽ đứng chờ, chờ mãi chờ mãi.

“Đại nhân sẽ đi chứ?”

Nghiêm Phượng Lâu chỉ nhìn nàng không nói lời nào, Phiêu Tuyết tự cười đáp lại hấn: “Nếu đại nhân muốn hỏi chủ ý của thiếp, thiếp cũng không dám nói bừa, việc này đại nhân nên tự quyết thì hơn.”

“Hấn nói, có một số việc đã bỏ lỡ thì chính là bỏ lỡ rồi, không thể nào bù đắp được nữa.” Lúc rời đi, Phiêu Tuyết xoay người lại muốn đóng cửa thư phòng giúp y, Nghiêm Phượng Lâu vẫn ngồi ở chỗ cũ, cầm lồng chim trong tay, chú chim Bát Ca hoạt bát quá mức kia vẫn còn đang nhảy loạn không ngừng, “Ồ trước mặt phần của cha hấn, khi hấn hét lớn với ta những lời như vậy, ta không cảm thấy tức giận, chỉ là cảm thấy... đau lòng.”

Ngày hôm sau, Nghiêm Phượng Lâu thức dậy từ rất sớm. Trước cửa thư viện Nam An không một bóng người.

Thứ mà người không ngủ được quen thuộc nhất chính là ánh bình minh. Nhìn mặt giấy trắng bị ánh ban mai mờ nhạt phủ dần lên từng tia, giải thoát và tuyệt vọng cũng chậm chậm lan tràn ra từng tia trong lòng. Mặt trời đã lên khá cao, quang cảnh chung quy vẫn chỉ có như vậy, cũng giống như mỹ nhân khuynh thành trên hồng lâu, vô tình nhìn thoáng qua trong biển người mênh mông thì là kinh diễm đến trí cực, nhưng tới khi thú vào cửa rồi, ngày ngày đều đối diện liền mất dần đi tình ý.

Mọi người nói, đứng ở ngọn núi phía sau thư viện Nam An ngắm mặt trời mọc là đẹp nhất, sau khi ngắm một lần thì cả đời sẽ không quên. Nghiêm Phượng Lâu học trong thư viện suốt ba năm ròng, lại chưa từng được nhìn thấy lần nào. Bởi vì Cố Minh Cử kia lười biếng không chịu đi. Có nhả hứng dậy sớm ngắm mặt trời mọc, hấn chẳng thà trước giờ lên lớp giúp thương gia ở thành Tây vận chuyển thêm mấy đợt hàng hóa.

Nghiêm Phượng Lâu thông cảm với hấn, thường dậy sớm hơn hấn một lúc, mặc quần áo chỉnh tề đứng ở trước giường Cố Minh Cử lay hấn dậy, sau đó đưa tới một chậu nước ấm. Cố Minh Cử mơ mơ màng màng quơ quơ bàn tay, xoa bên này một tí, lau bên kia một tí, như mèo rửa mặt.

Nghiêm Phượng Lâu cũng từng khẽ cười nghĩ thầm, nếu có một ngày nào đó y đưa cho hắn chậu nước sôi, cũng không biết Cố Minh Cử có thể chẳng chút đề phòng mà nhúng tay vào trong như thế không. Cũng chỉ là nghĩ thôi, chưa từng thử hành động lần nào. Có lúc nghĩ đến xuất thần, bất giác trên mặt hiện lên mấy phần cổ quái.

Cố Minh Cử đã tỉnh táo lại, nghi hoặc nhìn y hỏi: “Người cười cái gì?”

“Không có gì.” Cẩn thận giấu đi phần ám muội kia, Nghiêm Phượng Lâu điềm nhiên như không nhét khăn mặt đã vắt khô vào tay hắn.

“Ồ.” Cố Minh Cử chẳng mảy may nghi ngờ, nâng tay lên lau mặt sạch sẽ, cười như một đứa ngốc.

Lúc này ánh mặt trời rất đẹp, chim yến làm tổ dưới xà nhà, gà ngoài vách đã cất tiếng gáy.

Vàng mặt trời bên rìa núi phía đông đã lộ ra một nửa, ráng mây màu đỏ nhạt giăng đầy trời như được ai đó khảm lên một viền vàng, bầu trời âm trầm dần dần hừng rạng. Loáng thoáng có thể nghe thấy tiếng bát muôi bồn chậu nhà ai chạm vào nhau, tiếng “Chi nha chi nha” là ai đó mở ván cửa đã cũ ra rồi khép lại.

Từ đầu ngõ truyền tới tiếng bước chân rất khẽ, theo tiếng vang đình đình đang đang của bội sức đeo bên hông, tiếng bước chân cũng càng lúc càng gần, cuối cùng dừng lại sau lưng Nghiêm Phượng Lâu.

Nghiêm Phượng Lâu vẫn nhìn về phía trước, đối diện với cánh cổng thư viện bong tróc nước sơn. Người phía sau không nói gì, chỉ có tiếng hít thở có vẻ nặng nề vang lên trong con ngõ nhỏ yên tĩnh vắng vẻ.

“Ta cứ nghĩ, chí ít mình cũng phải đợi đến nửa đêm.” Hô hấp của hắn bình phục rất nhanh, sau một khoảng khắc ngưng trệ, lại hồi phục thoải mái như thường ngày.

Nghiêm Phượng Lâu chậm chậm xoay người lại: “Vậy sao?”

“Ừm.” Cố Minh Cử lùi về phía sau vài bước, đứng ở bậc thềm đá ngẩng đầu nhìn y, đôi mắt đen như mực được ánh ban mai bầy sắc chiếu rọi, thẳng thắn viết rõ vẻ như trút được gánh nặng của hắn, “Bọn họ nói cho ta biết, đêm nay có thể trời sẽ mưa, ta đã chuẩn bị một màn khổ nhục kế, chờ người tới xót thương ta. Không ngờ lại...”

Hắn chẳng chút e dè nói ra tính toán của mình, trong khẩu khí thậm chí còn lộ ra vài phần đắc ý. Nghiêm Phượng Lâu nghe vậy cảm thấy bất đắc dĩ: “Người, người thật là...”

Lại xoay mặt đi hướng khác, xoay đến một hướng mà hắn không thể nhìn thấy. Miệng tuy nói tức giận, nhưng khóe miệng lại vẫn nhịn không được mà cong lên thành một độ cung nhàn nhạt: “Người đúng là...” đầy một bụng tâm địa xấu xa. Nhưng không nói ra được, vừa mở miệng liền không ngừng được ý cười, cũng chẳng biết rõ là cười cái gì, nhìn thấy người hắn, nhìn thấy mặt hắn, nhìn thấy đôi mắt lấp lánh của hắn, gương mặt đã quen cứng đờ lại chẳng nghiêm túc được nữa.

Cố Minh Cử cũng cười. Con người dẫm lên vạn nhân, mặc một thân cẩm bào sạch sẽ, vẫn còn đang khoanh tay đứng ở đằng kia, bả vai run lên không ngừng.

Năm đó giống một tên ngốc, hiện tại giống một kẻ vô lại.

Trong thư viện vẫn có những bóng hình tiếp nối đáng vẻ lúc đọc sách của Cố Minh Cử năm đó. Hiện giờ đã là mùa thu, chờ một mùa đông nữa trôi qua, đầu xuân năm sau sẽ lại là một kỳ khoa cử mới. Những người muốn trở nên vượt trội danh dương tứ hải đều phải nắm chắc lấy thời cơ này, còn không chịu ôn tập kiến thức thì tới khi lâm trận cũng chỉ có nước khóc mà thôi.

Có người học trò cần cù đứng dưới hành lang lẩm nhẩm đọc sách, chiếc bàn đá cạnh bên cũng có một người thanh niên mặc bộ trường sam giống vậy đang chấp bút nắn nét phác lên mặt giấy. Cây ngô đồng to lớn xào xạc rơi xuống một chiếc lá vàng ươm, xuyên qua song cửa sổ hé mở có thể nhìn thấy gương mặt tròn trĩnh của một cậu học trò còn đang say sưa ngủ, nước miếng nhỏ giọt ngấm xuống một tờ giấy viết Mạnh ngữ.

Cố Minh Cử cùng Nghiêm Phụng Lâu chậm chậm đi dọc theo hành lang dài quanh co hướng vào bên trong. Đám học trò trẻ ở đây rất kính ngưỡng viên huyện thừa xuất thân từ thư viện Nam An này, dọc đường đi liên tục có người chấp tay chào hỏi y. Bọn họ gọi y là Nghiêm đại nhân, có mấy tên học trò nghịch ngợm còn lớn mật chạy tới cười hề hề gọi y một tiếng “Nghiêm sư huynh”.

Nghiêm Phụng Lâu đều gật đầu với tất cả, tình cờ giữ một người học trò tới hành lễ lại để hỏi thử: “Tử Giáp, kiến thức người học được đến đâu rồi?”

Gương mặt của tên học trò nọ liền đỏ ửng, gãi gãi đầu rất ngại ngùng. Một thiếu niên khác ở bên cạnh bèn giành phần trả lời thay hắn: “Hắn à, hôm qua lại vừa bị thầy giáo phạt ở lại học đường đó.”

Cậu học trò tên Tử Giáp kia vô cùng bối rối, nắm lấy cánh tay của người bạn bên cạnh nhéo mạnh một cái. Thiếu niên lạnh lùng lạnh miệng đau đến nhe răng, Cố Minh Cử này giờ đứng một bên xem rất hứng thú, tiến lên vài bước cười nói: “Tử Giáp bị phạt ở lại học đường có phải do người hại không?”

Hai chàng thiếu niên đều không nói lời nào, chỉ liếc mắt nhìn nhau, vì một cái liền xuyên qua người Cố Minh Cử và Nghiêm Phụng Lâu chạy mất dạng như chim bay.

“Nghiêm đại nhân thứ lỗi, thầy giáo đang đợi chúng ta lên lớp rồi.” Thiếu niên để đồ mặt chạy được vài bước lại sợ hãi quay đầu lại định biện giải, vừa nói được một câu liền bị người kia kéo lấy cánh tay, nghiêng ngả nghiêng ngã biến mất ở đoạn rẽ ngoặt.

Huyện thừa cẩn trọng cũng không lấy làm tức giận, lắc lắc đầu, lộ ra một nụ cười hơi có vẻ sủng nịch. Có thể dễ dàng nhìn ra được, y rất quen thuộc với đám học trò ở nơi đây.

Cố Minh Cử hỏi: “Người thường hay đến?”

Nghiêm Phụng Lâu đáp: “Có thời gian rảnh rồi lại tới nơi này đi dạo một chút.”

Cố Minh Cử tỉ mỉ đánh giá gương mặt nhìn nghiêng của y, nét mặt nam nhân nhu hòa đắm chìm trong ánh sáng nhàn nhạt của buổi sáng sớm, thanh tú nho nhã, không nhiễm nửa điểm bụi trần. Phụng khanh của hắn hẳn là sẽ không để lộ gương mặt như vậy với hắn nữa mới phải, nhất là sau khi đã nhắc lại những chuyện cũ trước kia. Trong lòng không khỏi âm thầm dâng lên một chút nghi vấn, Nghiêm Phụng Lâu đã biết được gì rồi sao?

Xung quanh vang lên tiếng kinh hô nho nhỏ, có tên học trò ánh mắt sắc bén nhận ra, nam tử tuấn lãng đi bên cạnh Nghiêm huyện thừa chính là Cố thị lang quyền thế rất lớn trong triều đình hiện giờ, len lén kéo lỗ tai nói cho người bên cạnh nghe. Đám học trò dưới hành lang và trong sân đang vùi đầu đọc sách liền ngừng lại cả, sôi nổi tụm năm tụm ba thì thầm to nhỏ với nhau.

“Hắn...”

“Ôi chao...”

“Đúng là vị Cố thị lang kia? Hắn cũng là học trò của thư viện chúng ta?”

Tiếng kinh ngạc trầm trồ không dứt, so với tiếng rì rào đọc sách ban nãy còn to hơn. Cố Minh Cử nhìn mọi người đang chỉ chỉ trỏ trỏ về phía mình, lại quay đầu nhìn Nghiêm Phụng Lâu đang ngoảnh mặt làm thinh, ánh mắt lạc tới đoạn hành lang gấp khúc ban nãy hai người thiếu niên kia rẽ ngoặt biến mất, đôi mắt liền sáng ngời: “Phụng khanh?”

“Hửm?” Hắn cười thật quỷ dị, khiến Nghiêm Phụng Lâu không thể không đề phòng.

“Người có lạnh không?”

“Gi?”

Nghiêm Phụng Lâu lùi về phía sau nửa bước, bị hắn hỏi đến ngẩn người.

“Người có lạnh không?” Hắn lại tựa hồ thực sự nghiêm túc, mở miệng lặp lại một lần nữa, mâu quang lấp lánh, thuần lương vô hại nói không nên lời.

Nghiêm Phụng Lâu bắt đầu đề phòng, hai mắt nhìn chăm chăm vào ánh mắt lập lòe của hắn: “Không lạnh.”

“Vậy...” Nhìn đám học trò hiếu kỳ còn chưa chịu tản đi, trái lại càng lúc càng có nhiều học trò nghe được tin chạy tới, đứng ở đầu sân bên kia tò mò nhìn sang. Cố Minh Cử hơi kéo dài giọng một chút, sớm đã quen với việc sống trong những lời nghị luận của mọi người, hắn chẳng hề thấy khó chịu hay mất tự nhiên, “Nhưng

mà ta lạnh.”

Lời còn chưa dứt, hần đột nhiên tràn ra một nụ cười thực hiện kế hoạch, xuất thủ nhanh như điện nắm lấy tay Nghiêm Phượng Lâu. Nghiêm Phượng Lâu còn chưa kịp hiểu gì đã bị hần kéo chạy về phía cuối hành lang.

Lá cây ngô đồng rụng rào rào cùng lá phong đỏ thắm như máu xẹt qua trước mắt, xuyên qua cánh cổng tròn, chạy qua một gian phòng học trống đang rộng mở, sau đó lại vòng qua phòng ngủ của đám học trò, cây rừng cao lớn xếp hàng dài sau lưng là đủ loại hòn non bộ cùng cảnh trí nhân tạo, mà phía sau những thân cây thưa thớt, bức tường uốn lượn đã như ẩn như hiện.

“Người, người làm gì vậy?” Từ sau khi làm quan, lần đầu tiên thất thố chạy như điên trước mặt người khác thế này, Nghiêm Phượng Lâu mệt đến thở hồng hộc, khom thắt lưng ngẩng đầu lên hung hăng trừng hần.

Cố Minh Cử cũng mệt đến thở hổn hển nhưng vẫn đắc ý, ôm bụng vừa cười vừa ho khù khụ: “Ha ha, ta, khụ khụ... bị nhiều người nhìn như vậy, ta sợ người ngưỡng chừng, khụ khụ...”

“Cố, Minh, Cử!” Nghiêm Phượng Lâu hận không thể nhắc chân đá cho hần một cú.

Cố Minh Cử duỗi cổ ho kịch liệt, thiếu điều nằm lăn xuống đất luôn, ho đến khi hai gò má đỏ bừng vẫn chưa chịu ngừng lại, vừa đưa một tay lên vỗ vỗ ngực vừa tiếp tục cười ha hả không ngừng: “Phượng khanh, đã bao lâu rồi chúng ta không chạy như vậy?”

“Đó là người, đừng kéo ta vào.” Lấy giọng điệu ngang ngạnh của huyện thừa nổi tiếng nghiêm túc để vứt bỏ quan hệ, ánh mắt rơi xuống đầu tường cao cao nọ, chung quy cũng để tránh chột dạ.

“Được rồi được rồi... Phượng khanh của ta là ngoan ngoãn nhất, tuân thủ quy củ nhất, được thầy giáo thích nhất.” Nghỉ một hồi, Cố Minh Cử cuối cùng cũng thuận được khí, đối mặt với lời phủ nhận của Nghiêm Phượng Lâu, hần nháy nháy mắt nói rất kỳ quái.

“Người...” Nghiêm Phượng Lâu lại muốn trừng hần.

Hần chỉ tự mình đi về phía trước.

Giẫm lên thảm lá rụng thật dày đi tới bên rìa bụi tường, Cố Minh Cử xắn ống tay áo rộng thùng thình cơ hồ dài tới tận đầu gối, lại buộc vạt áo thật dài vòng quanh thắt lưng. Lùi về phía sau nửa bước, tung người nhảy lên rồi xê dịch mấy hồi, hần đã khéo léo mượn được lực chống đỡ của bức tường, xoay người ngồi lên đầu tường: “Tới đây nào, Phượng khanh.”

Hần cười cười chìa tay ra, bàn tay vẫn dày rộng như trước, mười ngón thon dài, khớp xương rõ rệt, Nghiêm Phượng Lâu nhìn đến ngây ngẩn.

Thư viện Nam An quản giáo rất nghiêm, nếu không được cho phép, sau nửa đêm học trò đều không được bước ra ngoài đại môn nửa bước. Nếu có ai vi phạm, một khi tra ra sẽ phải chịu phạt nặng. Năm đó hoàn cảnh Cổ Minh Cử rất túng quẫn, ban ngày đi học khó có thời gian rảnh rỗi, chỉ đành lén trốn ra ngoài vào ban đêm, tìm một chân bưng bê trong tửu lâu để kiếm sống.

Dãy tường phía sau từ trước tới nay đều vắng vẻ, lại ít có người ở. Bọn họ khi đó cũng tay trong tay chạy vội vàng như vậy, không biết vì sợ gặp phải thầy giáo đi tuần tra hay còn bởi nguyên nhân nào khác, lòng bàn tay cùng nắm đều ướt đầm mồ hôi, trái tim đập thùng thùng như nổi trống, tựa hồ có thể nhảy vọt ra khỏi cổ họng.

Cổ Minh Cử khi ấy cũng lặng yên trèo lên đầu tường như thế này, Nghiêm Phượng Lâu đứng dưới bức tường chờ nhìn bóng dáng hắt dần tan biến trong màn đêm, hắt lại nhần nhần mây, chậm chậm đuổi tay ra: “Phượng khanh, người thử nhìn tay ta xem.”

Y tưởng thật thò đầu tới quan sát: “Sao vậy?”

“Có phải bị trật khớp rồi không?”

“Không có a!”

“Người nhìn kỹ lại thử xem.”

Vì thế y bèn tiến lên thêm nửa bước rồi nắm lấy bàn tay hắn, đầu ngón tay vừa tiếp xúc với hắn, hắn liền bất thành linh phát lực, cầm tay Nghiêm Phượng Lâu kéo lên.

Phải thuận theo ý hắn, Nghiêm Phượng Lâu rất không cam lòng, kiên quyết muốn giãy ra nhưng lại sợ làm hắn bị thương. Cân nhắc ba lần bảy lượt, cuối cùng vẫn là dựa vào lực kéo của hắn để xoay người nhảy lên đầu tường. Xô vào lồng ngực không biết từ khi nào đã trở nên dày rộng của hắn, rơi vào trong vòng tay sớm đã có chuẩn bị của hắn, Nghiêm Phượng Lâu quả nhiên thấy hắn cười lảm la lảm lét: “Người làm gì vậy?” Tức giận ai oán trừng hắn.

Cổ Minh Cử khi ấy thực có khiêu nói chuyện, mặt không đỏ khí không suyễn, cười đến ngọt chết người không đèn mạng: “Cùng người ngấm trắng.”

Rõ ràng ngay cả một đốm sao nhỏ cũng không thấy.

Nghiêm Phượng Lâu còn đang sững sờ, xa xa phía sau lưng lại truyền đến những tiếng bước chân hỗn loạn, có lẽ các thầy giáo của thư viện nghe được tin tức nên vội vàng chạy tới xem thực hư.

Cổ Minh Cử ngồi trên đầu tường nháy nháy mắt với y: “Nào, Phượng khanh, nắm lấy tay ta.”

Đôi mắt của hắn trong suốt như vậy, nhìn không ra những gian trá trong lời đồn thổi, cũng không thấy những độc辣 trong lời chúng nhân, hoàn toàn chỉ có, duy nhất một mình Nghiêm Phượng Lâu

Nghiêm Phượng Lâu đưa tay ra, hắn liền vội vàng nắm lấy, lòng bàn tay áp vào nhau, một mảng ấm áp ấm ướt.

Sau đó lại xô vào lồng ngực ngày càng dày rộng hơn của hắn, ngã vào vòng tay vẫn ấm áp như trước kia của hắn, Nghiêm Phượng Lâu ngẩng mặt lên liền nhìn thấy nụ cười dịu dàng của hắn: “Người làm gì vậy?”

Cố Minh Cử ôm lấy Nghiêm Phượng Lâu, cùng xoay người nhảy xuống bờ tường cao: “Ôn chuyện xưa.”

8. Chương 8

Sau một hồi loanh quanh trong thư viện, vàng thái dương đã nhô cao khỏi rặng núi phía đông, không khí lạnh lạnh của buổi sáng sớm còn chưa tan hết, gió lạnh vội vã thổi vun vút xuyên qua con ngõ nhỏ chật hẹp. Mùa hè năm nay rất nóng, tới khi vào thu lại lạnh rất nhanh, tựa như vừa cởi chiếc áo đơn liền phải trực tiếp bọc lên người một tầng áo ấm. Nghe các vị lão nhân am hiểu kiến thức nói, mùa hè càng nóng thì mùa đông nhất định sẽ càng lạnh, chỉ e sẽ không dễ dàng sống qua những ngày băng thiên tuyết địa.

“Ắt xì ” Dù sao cũng mới khỏi bệnh chưa được hai ngày, vừa rồi lúc chạy lại toát ra rất nhiều mồ hôi, hiện tại bị gió lạnh thổi, nóng lạnh giao thoa khiến Nghiêm Phượng Lâu nhin không được hắt hơi một cái.

“Sao vậy?” Cố Minh Cử đang vui tươi hơn hớn đi đằng trước kêu gào đòi ăn “bánh nướng của nhà Vương bá ở đầu phố Tây ngày trước” liền vội vàng chạy ngược trở về xem y, vừa nắm tay vừa sờ trán, miệng lại cần nắn không thôi, “Vừa nãy hỏi người có lạnh không, người cứ khẳng khẳng nói không lạnh. Bây giờ nhìn xem...”

Nghiêm Phượng Lâu tránh né bàn tay của hắn, nói: “Không có gì, chỉ là bị gió lạnh thổi thôi.”

Hắn không chịu yên tâm, kéo mạnh cánh tay Nghiêm Phượng Lâu xuống, nhất quyết muốn đưa tay mình đặt lên trán y thăm dò: “Sao lại không có gì? Từ khi ta đến Nam An, đã có lúc nào người nói thật với ta đâu?”

Trong con hẻm nhỏ vắng vẻ sâu hun hút không thấy bóng người nào khác, hai bên tường viện cao cao ngăn cách ra một tuyến bầu trời màu xanh thẫm. Phía sau là một gốc đại thụ xanh um hướng thẳng lên trời của nhà ai đó trông, gió khẽ lướt qua đem theo một chiếc lá vàng óng ả chậm chậm rơi xuống, nhẹ nhàng bay qua đầu tường, rơi xuống chính giữa hai người. Có một khoảnh khắc như vậy, khuôn mặt Cố Minh Cử thấp thoáng bị chiếc lá rụng che đi, Nghiêm Phượng Lâu chỉ nghe thấy giọng nói trầm trầm êm dịu của hắn: “Đừng né, để ta xem có phải người lại sốt rồi không. Còn né nữa ta mặc kệ người luôn.”

Nam nhân chẳng hề giống chút nào với vị thị lang đại nhân có thể che gió cản mưa trên triều đình, hắn ở trước mắt, một tay áp lên trán y, một tay để trên trán mình, nhú mày nghiêm túc so sánh nhiệt độ giữa hai người. Miệng còn không cam lòng mà lẩm bẩm thì thầm: “Người bị bệnh sẽ có người đau lòng, Phiêu Tuyết cô nương trong nhà kia, Đỗ Viên Sơn ngoài nhà kia, còn có bao nhiêu người nữa mà ta không biết

được. Nếu để bọn họ biết người bị bệnh lúc ở cùng với ta, ta có nhảy vào Hoàng Hà cũng không rửa hết tội.”

“Đã nói với người rồi, phải chú ý yêu quý bản thân mình. Mấy năm nay làm gì cũng đều phải cẩn trọng, người nói xem người học được những gì rồi? Sao học mãi mà vẫn chưa tốt?”

Hắn rũ đôi mắt phượng rất đẹp xuống, đủ biểu cảm trên mặt đều là ủy khuất, rồi lại lộ ra chút lo lắng không giấu đi được. Nghiêm Phượng Lâu bị hắn nắm cánh tay không cách nào giãy ra được, đành ngoan ngoãn để cho hắn tùy ý oán trách, nghe mãi nghe mãi, cúi đầu cười khẽ phụ họa với hắn.

“Lúc ra ngoài đã uống thuốc chưa? Thuốc bổ ta sai người đưa tới cũng nhớ phải uống, những thứ ấy bày ra xem thì chẳng có gì đẹp, nhưng ăn vào lại rất tốt cho cơ thể.” Đo nhiệt độ mấy lần, cảm thấy Nghiêm Phượng Lâu quả thực không có gì đáng ngại, sắc mặt Cố Minh Cử lúc này mới khá hơn một chút, phỉ phỉ chiếc lá rách rơi trên đầu vai Nghiêm Phượng Lâu, “Luận về tiết kiệm, người đối với bản thân đều đã keo kiệt đến tận xương rồi, cũng không thấy người tích góp được gia sản gì. Người ngoài thấy vậy thì nói người thương nghèo tiếc khổ. Phải ta mà nói, không chừng người là đem tiêu xài hoang phí trên người tên hồ ly tinh nào cũng nên.”

Thật sự là càng nói càng thái quá, mấy lời này kéo đến tận đâu rồi? Nghiêm Phượng Lâu nghe xong nhướn mày định mở miệng mắng, hắn lại rất thông minh, nhanh nhẹn lùi về phía sau một bước, chật vật né khỏi ánh mắt sắc như dao của y.

“Ôi, giận rồi, bị ta nói trúng rồi.” Thị lang đại nhân không hề đứng đắn cười đến hi hi ha ha, chỉ thiếu điều làm một cái mặt quỷ với y nữa thôi.

“Hạ quan nào dám.” Nghiêm Phượng Lâu hận đến nghiến răng, vén vạt áo lên, không hề chớp mắt mà lướt qua người hắn đi về phía đường lớn.

Tên hỗn trướng phía sau ngọt ngào gọi y từng tiếng: “Phượng khanh, Phượng khanh, Phượng khanh của ta...”

Càng gọi càng lớn tiếng, càng gọi càng vang dội, gọi đến mức lá vàng từng trận ào ào rơi xuống, gọi đến khi hai bức tường màu xám trắng vang vọng từng hồi âm thanh, còn gọi như vậy thêm nữa, toàn bộ thành Nam An đều sẽ nghe được mất.

Huyện thừa Nam An giận dữ dừng bước quay đầu lại, trong con hẻm nhỏ thật dài, uốn lượn quanh co, trên đỉnh đầu là một đường bầu trời xanh thăm thẳm, Cố Minh Cử cười lớn chẳng hề kiêng kị, mi mục phi dương, khuôn mặt tươi cười sáng lạn có thể so sánh với vầng thái dương trên bầu trời: “Phượng khanh, người vĩnh viễn là Phượng khanh của ta, của ta, của Cố Minh Cử ta.”

Tất cả những lời muốn nói đều nghẹn trong cổ họng không thể phát ra, người đang yên đang lành vì sao lại xuất kinh? Vì sao tới Nam An? Ở kinh thành đã xảy ra chuyện gì? Còn cả những lá thư liên tiếp gửi tới dịch quán kia nữa, Ôn Nhã Thần trong kinh thành rất cuộc vì sao lại nôn nóng như thế... Đừng cho là ta cái gì cũng không biết, suy cho cùng ta cũng ở trong chốn quan trường, cho dù cách xa thiên sơn vạn

thủy (muôn núi nghìn sông), cho dù biệt tin biệt tích năm năm đằng đẵng, thế nhưng, Cố Minh Cử, ta và người vẫn luôn cùng một chỗ như lúc xưa.

Đêm đó, sau khi Phiêu Tuyết rời đi, Nghiêm Phượng Lâu đã hạ quyết tâm, có một số việc y muốn được nghe từ chính miệng Cố Minh Cử.

Ra khỏi cửa từ khi trời còn chưa sáng, đứng chờ hần ở nơi gặp gỡ nhau lần đầu tiên, chờ hần đứng trước mặt mình, chờ hần đích thân mở miệng nói: “Phượng khanh, ta có chút việc rắc rối.”

Cũng giống như năm đó, tên bạn đồng môn nghèo rớt mồng tơi lê lê cọ cọ đến bên cạnh y: “Phượng khanh a, nuôi ta ăn hai ngày đi... Ta đổ thủy ngân vào trong con xúc xắc bị nhà cái phát hiện mất rồi.” Một gương mặt như quan ngọc lại vừa xanh vừa tím, sưng vù như đầu heo trên bàn thờ.

Thế nhưng hiện tại, Nghiêm Phượng Lâu phát hiện ra, đúng như lời Cố Minh Cử từng nói, mình thật sự rất ngốc: “Người cái gì cũng không định nói cho ta biết.”

“Quả nhiên bị người biết được rồi.” Gương mặt tươi cười của Cố Minh Cử bỗng trở nên cứng đờ, hần đứng cách y xa xa khoảng ba bước, đột nhiên lại mỉm cười, “Đều là chuyện nhỏ thôi.”

Hần thực sự cười rất thoải mái, thông dong bình tĩnh như thế, tựa như chỉ cần vung tay lên một cái liền có thể triệu tới thiên quân vạn mã giúp hần ngăn gió cản mưa. Trong khoảnh khắc, Cố Minh Cử như bừng tỉnh đại ngộ: “Người không chịu từ quan là vì lo lắng cho ta?”

“Không phải.” Một mực phủ nhận. Nghiêm Phượng Lâu cười không nổi, nghĩ tới những bức thư nhận được mấy ngày qua, trong ngực lại bị cảm giác khó chịu lấp kín, khắp người đều lạnh toát.

Mấy lời khuyên giải an ủi muốn nói còn chưa kịp nói, đã bị Cố Minh Cử chặn lại: “Không phải thì tốt rồi, ta chỉ sợ người là vì ta.”

“Ban đầu ta không định nói, nếu đã bị người biết được, vậy ta liền nói luôn.” Hần đưa tay lên gỡ gỡ đầu ắp úng, tràn đầy nét mặt đều là vẻ găng gượng khiến cưỡng, “Phượng khanh, người chỉ cần biết rằng, ta thích người, vậy là đủ rồi.”

Nói xong một câu này tựa như làm xong một việc đại sự hóc búa, Cố Minh Cử khoa trương thở ra một hơi, hần nheo nheo mắt nhìn Nghiêm Phượng Lâu, lại cười cười chìa tay ra: “Phượng khanh, người có lạnh không?”

Nghiêm Phượng Lâu chỉ gất gao nhìn hần, không đáp lời nào.

Cố Minh Cử nói: “Mặc kệ người có lạnh hay không, ta đều muốn ôm người.”

Sau đó, hắn bất ngờ chạy nhanh về phía trước, kéo giật Nghiêm Phụng Lâu ôm vào trong lòng. Thuận thể hoán đổi vị trí của hai người cho nhau.

“Cầu quan!” Đúng lúc này, Nghiêm Phụng Lâu còn chưa kịp phản ứng, bên tai đã dội tới một tiếng mắng chửi đầy phẫn nộ rền vang như sấm.

Thân thể Cố Minh Cử đột nhiên cứng đờ.

Nghiêm Phụng Lâu chỉ cảm thấy trong đầu trống rỗng, bàn tay khoác trên lưng Cố Minh Cử chậm chậm chạm tới một mảng ấm áp, ngón tay không ngừng run rẩy, run run vuốt nhẹ lên trên, mảng ấm áp càng lúc càng rộng, mơ hồ cảm nhận thấy một cổ ẩm ướt. Nghiêm Phụng Lâu đưa tay lên trước mắt nhìn, cả lòng bàn tay là một màu đỏ tanh, trong khoảnh khắc liền cảm thấy hai mắt đau nhói như bị kim châm.

Đứng sau lưng Cố Minh Cử là một người thanh niên sắc mặt trắng bệch, hắn thở hồng hộc, tựa như cũng bị chính hành động ban nãy của mình dọa sợ, ngây ngốc đứng tại chỗ, ánh mắt như dại ra.

Nghiêm Phụng Lâu cũng ngây ngốc nhìn hắn, lại chậm chậm cúi đầu nhìn người trong lòng.

Cố Minh Cử trong lòng vẫn cong cong khóe môi, ngay cả khóe mắt cũng loàn lên nhẹ nhàng như vậy: “Phụng khanh, nếu ta không còn nữa, liệu ngươi có nhớ ta không?”

Nghiêm Phụng Lâu nói những gì, hắn đều không nghe thấy được.

Sau đó, người thanh niên ám sát bị đám nha dịch chạy tới bắt tại chỗ. Là một người thư sinh, ngậm đắng nuốt cay học hành bao nhiêu năm, kết quả lại ngay cả một bậc tú tài cũng thi không đậu, có thể nói là có tài nhưng không gặp thời, chỉ đành làm một chân kẻ toán nho nhỏ trong khách điếm để sống qua ngày. Cuộc sống hiển nhiên rất túng thiếu, miễn cưỡng đủ ăn mà thôi. Hắn thích Phụng Nhi, chính là cô nương sau khi bị tứ thiếu gia nhà họ Tôn chà đạp đã bỏ mạng. Nghe nói bọn họ đã đính hôn rồi, vốn dự định đầu xuân năm tới sẽ bái đường. Đáng tiếc, tân nương tử vĩnh viễn không thể trở về, chết không minh bạch, hơn nữa còn oan uổng không thể gột sạch.

Khúc mắc nửa đời phần uất vốn đã không thể hóa giải, lại gặp thêm đại biến này, vì thế liền có một màn ám sát huyện thừa như vậy.

Chúng sinh khổn khổ, dầu cho triều đình chèn ép thêm nữa cuối cùng cũng sẽ có một ngày phải phát tiết, cũng như nồi cháo trên bếp lửa, bên dưới là lửa lớn thúc giục, cho dù nắp vung có chặt đến thế nào, cuối cùng cũng phải trào ra mà thôi.

Thị lang ở bản huyện bị ám sát không phải là chuyện nhỏ, huống chi Cố Minh Cử này lại là đại tâm phúc của thánh thượng, nếu triều đình truy cứu sự việc, từ Thanh Châu tri phủ trở lại, chỉ e sẽ không một ai có thể trốn thoát.

Đám hạ nhân đều kinh hồn táng đảm báo cáo, lúc nói đều mang theo mấy phần run rẩy, rất sợ ngay khắc tiếp theo liền có thánh chỉ chém đầu giá lâm tới. Nghiêm Phụng Lâu cũng nghe đến hết hoảng, một mình ngồi tại chỗ, trước mắt hiện đi hiện lại cảnh tượng Cổ Minh Cử bỏ nhào về phía mình trong con hẻm nhỏ. Lúc Cổ Minh Cử hỏi y có lạnh hay không, nhất định hẳn đã nhìn thấy sau lưng y có người, hơn nữa thần sắc còn khác thường. Hẳn là cố ý, cố ý đẩy y ra, cố ý đỡ thay y một đao này. Giữa khoảnh khắc điện quang hỏa thạch, cho dù tâm kế có sâu hơn nữa, cũng không tính toán được nhanh như vậy. Lúc ấy, Cổ Minh Cử là thật tâm, không hề mang theo nửa điểm do dự.

Cổ thị lang không thấy tỏ không tỏ ứng (1), từ trước tới nay đều là hẳn dễ dàng chiếm tiện nghi của kẻ khác còn thích khoe mẽ, làm gì có chuyện tạo ra việc tốt tổn hại đến mình mà có lợi cho người? Hẳn còn hay chỉ vào mũi Nghiêm Phụng Lâu mà nói y ngốc nghếch, mắng y dốt, nhướn cao chân mày dùng giọng điệu khiến người ta chán ghét để châm chọc y: “Ôi chao, Nghiêm huyện thừa, ngài chính là bầu trời của Nam An huyện này, trời mà sập thì chúng ta biết phải sống thế nào đây?”

Sau mỗi một cái chớp mắt, đều là hẳn... Những chuyện ngu ngốc nhất, khiến người ta phải chê cười nhất, hẳn đều làm rất lưu loát.

Nghĩ đến liền cảm thấy trong lòng tràn đầy khổ sở, cổ họng như bị lấp kín đến hoảng sợ. Bên cạnh có viên huyện lại giỏi nhìn nét mặt đoán ý tứ, chỉ tưởng rằng Nghiêm Phụng Lâu cũng đang lo lắng cho tính mệnh của mình, liền lặng lẽ tới gần nhẹ giọng an ủi: “Đại nhân, có lẽ cũng không nghiêm trọng đến vậy. Chẳng phải Trương tri phủ còn chưa tới hay sao? Nói không chừng chúng ta vẫn còn một con đường sống cũng nên.” Sớm đã có người giục ngựa không ngừng chạy đi báo tin cho Thanh Châu thành, vị Trương đại nhân tôn thờ Cổ Minh Cử kia đáng lẽ lúc này đã biết được mọi chuyện, nhưng mãi vẫn chưa thấy gã tới. Chỉ e cũng bị hù dọa đến tay chân mềm nhũn, hoang mang lo sợ rồi.

Viên huyện lại tuy nói vậy nhưng chính mình cũng không dám tin, đám người sắc mặt trắng bệch xung quanh đều vội vàng phụ họa không ngừng.

Nghiêm Phụng Lâu cúi đầu mở nắp chén trà, nước trà nguội lạnh phản chiếu ra sắc mặt y, so với sắc trời âm u bên ngoài thì còn khó coi hơn, chớp mũi và viền mắt đều đỏ hồng, nhìn thoáng qua tưởng như vừa khóc. Huyện thừa từ trước tới nay mặt không đổi sắc, luôn vững vàng như núi thái sơn, lại cũng có lúc thất thổ đến mức này, cũng chẳng trách khiến cho đám huyện lại bên dưới đều hiểu lầm, càng lúc càng im như thóc.

“Hẳn là vì cứu ta nên mới bị thương.” Suốt từ khi đó đến giờ chưa hề mở miệng, cổ họng Nghiêm Phụng Lâu khản đến cơ hồ nói không ra tiếng.

Mọi người chỉ dùng ánh mắt đau buồn nhìn y, ai cũng không ngờ câu đầu tiên y mở miệng nói ra lại là như vậy.

Nghiêm Phụng Lâu nói lời này càng giống như đang nói cho chính mình nghe hơn, sau khi âm điệu hạ dần xuống, thần sắc của y lại ảm đạm thêm một tầng. Đám huyện lại muốn an ủi y nhưng không cách nào lên tiếng. Giữa lúc lúng túng, bỗng nhiên nghe thấy vài tiếng rên rỉ đau đớn phía sau bức bình phong, liền có tiếng thị nữ vẫn luôn túc trực bên cạnh Cổ Minh Cử hô lớn: “Tĩnh rồi, tĩnh rồi! Cổ đại nhân tỉnh rồi!”

Từ sau khi bị thương, để thuận tiện cho việc chăm sóc, Cố Minh Cử hôn mê bất tỉnh vẫn luôn nằm trong phòng ngủ của Nghiêm Phụng Lâu. Mọi người nghe vậy liền ào ào đứng dậy chạy ra phía sau tấm bình phong hỏi thăm.

Đại phu vẫn luôn túc trực trong phủ cũng vội vàng chạy tới chẩn bệnh.

Nghiêm Phụng Lâu vén tấm bình phong nhìn vào bên trong, một đám người đang quỳ trước giường bệnh. Đại phu nói: “May mà vết thương không trúng vào nơi yếu hại, Cố đại nhân đã tỉnh rồi thì không còn đáng ngại nữa, chỉ cần tĩnh dưỡng nghỉ ngơi cho tốt là có thể mau chóng phục hồi.”

Cả đám người hồi hộp chờ đợi này giờ tựa như nghe được lệnh đặc xá của thánh thượng, quả thực mừng đến rơi nước mắt, tranh nhau bò tới trước giường: “Cố đại nhân, cuối cùng ngài cũng tỉnh lại, hù chết hạ quan rồi!”

“Đại nhân cát nhân ắt có thiên tương, sau đại nạn nhất định có hậu phúc!”

“Cố đại nhân, hạ quan mất ăn mất ngủ vì ngài đó a.”

Bọn họ vây quanh Cố Minh Cử chặt như nêm cối, tiếng khóc tiếng cười tiếng nói chuyện loạn thành một thứ âm thanh hỗn độn. Trong tiếng ồn ào huyền ảo, dường như Cố Minh Cử nói gì đó, có người nghe thấy được liền cuống quýt đẩy mọi người ra ngoài: “Đại nhân vừa mới tỉnh lại, cần phải tĩnh dưỡng, các người la hét ồn ào như thế còn ra thể thống gì nữa!”

Mọi người đều biết lúc này tính mạng của mình đã được bảo vệ tới tám phần mười, vội vàng nói thêm vài câu rồi tản đi hết, chỉ lưu lại một mình Nghiêm Phụng Lâu vẫn đứng nguyên tại chỗ như bị đóng đinh.

Cố Minh Cử nhắm mắt nằm sấp trên giường rất an tĩnh, mãi tới khi trong phòng hoàn toàn tĩnh lặng, hắn mới chậm chậm mở mắt ra: “Ta chỉ biết, nhất định có một ngày, khi ta mở mắt ra, người đầu tiên ta nhìn thấy sẽ chính là ngươi.”

Nghiêm Phụng Lâu đứng yên lặng trước giường hắn rất lâu, ra sức cắn chặt khớp hàm mới gian nan nặn ra được một câu từ trong cổ họng khô khốc: “Ngốc tử.”

Cố Minh Cử vẫn chỉ cười, cười đến mức mi tâm đều nhăn cả lại. Miệng vết thương bị kéo đau, vừa toét miệng cười vừa nhẹ nhẹ hút khí. Hắn gắng sức chống nửa người lên, duỗi cánh tay dài chạm tới khuôn mặt Nghiêm Phụng Lâu. Lốp chân mỏng trượt xuống từ đầu vai, lộ ra băng vải thật dày. Đầu ngón tay âm ẩm lập tức điểm lên khóe môi Nghiêm Phụng Lâu, nhẹ nhàng ấn xuống, từng chút từng chút dịch lên, loan ra thành một nụ cười nhợt nhạt.

Phụng khanh của hắn rất giỏi nở nụ cười khiến người ta yêu thích, bất kể là làm con rể nhà ai cũng đều có thể khiến cho nhạc mẫu cười đến toe toét. Nhưng y lại cứ thích học theo mấy lão phu tử râu tóc bạc phơ làm ra vẻ nghiêm túc, chân mày khóe mắt căng cứng đến từng ly, mấy năm vừa qua không gặp, càng lúc càng hiếm thấy y nở nụ cười, chỉ có mi tâm càng lúc càng hõm sâu, rõ ràng tuổi tác đang ở vào thời kỳ

phong nhã hào hoa, lại ảm đạm như đã gần đất xa trời, khiến người ta nhìn mà lo lắng.

“Dùng một đao kia của ta, đổi lấy một nụ cười này của người, giá trị!” Hắc ranh mãnh lộ ra nụ cười còn chân thực hơn Nghiêm Phượng Lâu, khoe miệng khê cong lên, dường như có thể cong tới tận bầu trời. Thuận theo ánh mắt của Nghiêm Phượng Lâu nhìn xuống lồng ngực quần đầy lụa trắng của mình, Cố Minh Cử cười càng thêm sâu, áp cả lòng bàn tay mình lên má y, “Vết thương là ở sau lưng mà. Đại phu nói không cần lo lắng, bất quá chỉ là bị quệt một chút, miệng vết thương rách hơi dài mà thôi. Không đau, thật đấy.”

Nghiêm Phượng Lâu khản giọng nói: “Lúc ấy, người đau đến ngất đi.”

Hắc lập tức tiếp lời: “Lúc ấy đau, hiện tại không đau.” Làm ra vẻ còn muốn kéo tay Nghiêm Phượng Lâu dùng sức đâm lên người mình.

Nghiêm Phượng Lâu vội vàng giãy ra. Một người gấp đến đỏ hồng đôi mắt, một kẻ cười hì hì lộ ra hàm răng trắng bóng, trên mặt viết đầy vẻ không sao hết. Y cúi đầu, hắc ngẩng đầu, khoảng cách giữa hai người chừng một cánh tay, mâu quang giao thác.

Huyện thừa trẻ tuổi dùng ánh mắt rắc rối phức tạp nhìn người bạn thân năm xưa của mình, nhìn thẳng vào đôi mắt lấp lánh màu mực của hắc, thấy đáy mắt hắc như một đầm sâu nhu tình.

Người ta bảo, không thể nghe theo lời Cố thị lang nói. Người ta nói, Cố thị lang là quỷ mị chuyên rình mò nhân tâm. Người lão luyện trên chốn quan trường ân cần nhắc nhở kẻ mới vào còn chưa biết nông sâu, chớ nên tùy tiện phản ứng lại vị Cố Minh Cử kia, đó là một người ngay cả đối với hảo hữu cũng có thể dễ dàng ruồng bỏ, khắp người trên dưới đều viết đầy hai chữ “danh lợi”.

Nếu hắc đứng trước mặt người, đừng nên nhìn thẳng vào mặt hắc, đừng nên chống lại ánh mắt của hắc, càng đừng nên đắm chìm trong nụ cười vô hại và những lời ngon tiếng ngọt lừa chết người không đền mạng của hắc, bởi một khi đã lún sâu vào trong đó rồi, sẽ không thể thoát ra được nữa. Một ngày nào đó hắc đột nhiên đâm vào ngực người một đao, người còn cười cảm tạ hắc.

Miệng vết thương đau như bị lửa đốt, Cố Minh Cử cố gắng duy trì nụ cười: “Một đao kia vốn phải là của ta. Phượng khanh của ta là quan tốt. Tham quan, hôn quan, đều là những chuyện ta làm. Người hắc mắng phải là ta mới đúng.”

Cố Minh Cử mang vẻ mặt tự nhiên như thường mà ở đó lải nhải mãi không thôi, nói hắc nhìn mặt phỏng đoán thánh ý thế nào, nói hắc khéo léo lo liệu mọi bề ra sao, nói hắc tự bảo vệ mình thế nào, nịnh nọt quân chủ ra sao, lừa gạt trên che giấu dưới thế nào: “Bỏ đá xuống giếng, thêm dầu vào lửa, qua cầu rút ván... Những việc người đã từng nghe hay chưa từng nghe, ta đều đã làm cả rồi.”

“Bằng đại nhân vốn ở Hộ bộ thời gian trước bị lưu đầy tới Lĩnh Nam, lời đồn trong triều là thật, hắc đắc tội Cao tướng. Bởi vậy, ta đã ngấm ngầm ở bên trong đá một cước.”

“Hạ tri phủ Hạ Hữu Thường của Vân Châu cất xén lương thực, đáng lý ra nên truy cứu đến cùng. Dượng

của hắn là bạn cũ của Cao tướng, ta nói giúp hắn vài lần, cuối cùng chuyện lớn hóa nhỏ, trước mắt xóa chức tri phủ Vân Châu, chờ tùy tình thế sẽ điều hắn đi nơi khác. Sau chuyện ấy hắn có đưa tới một rương gì đó, à, đủ thứ loạn thất bát tao, ta cũng không nhìn kỹ.”

Hắn kéo tay Nghiêm Phụng Lâu tới, nắm trong lòng bàn tay mình, cười hình hích kể cho y nghe.

Năm nào tháng nào ngày nào, nhận thứ gì của ai, kéo ai xuống vực, dối trá chuyện gì, ngấm ngấm đâm lén ai. Nói lớn tiếng, cười tận lực, miêu tả rất khoa trương, trên mặt viết trắng trợn hai chữ “khoe khoang”.

Nghiêm Phụng Lâu nhắm hờ mắt, ngồi trước mặt hắn lẳng lặng lắng nghe, tay trái chậm chậm phủ lên mu bàn tay hắn: “Nói những chuyện này làm gì?”

Nếu là trước kia, y đã sớm nổi giận đến đỏ bừng cả mặt, nộ khí ùng ùng mắng chửi hắn.

Cố Minh Cử nắm thật chặt tay y trong lòng bàn tay mình, nghiêm trang trả lời: “Để người biết rằng, ta đây là đáng kiếp.”

Rõ ràng hắn không muốn để cho Nghiêm Phụng Lâu phải cảm thấy áy náy.

Nghiêm Phụng Lâu quay đầu nhìn vào phía trong giường, bên rìa gối lộ ra góc của một phong thư. Lúc giúp Cố Minh Cử thay y phục, từ trong tay áo hắn rơi ra một phong thư. Chắc hẳn mới nhận được sáng sớm nay, bởi vậy chỉ vội vàng xem qua rồi thuận tay nhét lại vào tay áo. Lúc ấy trong phòng rất rối loạn, Nghiêm Phụng Lâu liền thay hắn đặt xuống dưới gối.

Nghiêm Phụng Lâu đã vô tình nhìn qua nội dung của bức thư, ngay cả Thanh Châu tri phủ Trương Tuyết Tùng cũng đã biết chuyện, không bao lâu nữa cả thiên hạ đều sẽ biết.

“Chuyện nước sôi lửa bỏng trước mắt người không chịu nói, lại cứ thích nói với ta đủ thứ chuyện năm đó.” Quả nhiên là bó tay với tên nam nhân Cố Minh Cử này, Nghiêm Phụng Lâu gắng sức mở lớn hai mắt, muốn xoa dịu vầng mắt cay xốt, bắt chước dáng vẻ của hắn khẽ cong cong khóe môi, “Ta đã từng nói, những lời người nói với ta khi ấy, sao nghe giống như đang dặn dò hậu sự.”

“Ta mắc bệnh nan y, ngự y nói đã vô phương cứu chữa, chỉ e không lâu nữa sẽ từ giả trần gian. Mọi thứ trên đời này, quyền thế, danh lợi, phú quý, Cố Minh Cử ta nên có đều đã có, điều nuối tiếc duy nhất chính là Nghiêm Phụng Lâu người. Bởi vậy, ta trào đèo lội suối đi một chuyến, đặc biệt tới để ôm người.”

“Người nói hươu nói vượn cái gì!”

Hắn nửa thật nửa đùa cười giòn, cổ họng khản đi. Bỗng nhiên trong phòng chỉ còn lại một mảnh tĩnh lặng, có thể nghe được cả tiếng gió rít gào bên ngoài khung cửa sổ, Cố Minh Cử ngồi thẳng người dậy, chậm chậm ấn lên bả vai Nghiêm Phụng Lâu: “Phụng khanh, ta nói rất thật lòng. Từ năm năm trước cho tới bây giờ, ta chưa từng dám vọng tưởng, người sẽ lại nguyện ý nói chuyện cùng ta.”

Năm năm. Đúng đúng sai sai, thị thị phi phi, từng chuyện đề cập tới bất quá chỉ là những chuyện nhỏ nhặt vụn vặt, một câu nói sai nhỏ như lỗ kim, từng chuyện từng chuyện chất chồng lên nhau, quy kết đến tận cùng, chỉ là một câu nói bất đồng, không cùng ý kiến.

Hắn một lòng đuổi theo áo măng bào đai lưng tím, bán đứng đồng liêu, cây quyền cây thế, bài trừ đối địch, dùng bất cứ thủ đoạn tồi tệ nào để một bước lên thẳng trời xanh; làm sinh linh phải gào thét, làm chúng sinh phải bỏ chạy, làm hương dân phải cầu xin tha mạng, làm tất cả mọi việc trong khả năng, lại một đường bị biếm xuống.

Thời điểm đau đớn cùng cực nhất, y chỉ vào chóp mũi hắn mà chất vấn: *“Cố Minh Cử, người còn có mặt mũi nào quay trở về Nam An gặp sư trưởng của người, đối diện với những bậc thầy đã khuất?”*

Đối lấy lại là một lời thề như trăm đinh chặt sắt của hắn: *“Cố Minh Cử ta đời này sẽ không đặt chân vào Nam An thêm nửa bước là được!”*

Mục tiêu hoàn toàn trái ngược, đã chú định phải đường ai nấy đi, không gặp lại nữa.

Nghiêm Phượng Lâu sao có thể ngờ được, sau này mình lại được điều tới Nam An, mà người bạn cũ đã sớm tuyệt giao này lại vào một buổi chiều nào đó vứt bỏ tất cả tâm sức bấy lâu, vứt bỏ lời thề sẽ không tiến vào Nam An nửa bước.

“Những việc làm của người, trước đây ta rất chán ghét, hiện tại vẫn sẽ không tán đồng.” Dùng bàn tay che lên mắt hắn, trên mặt Nghiêm Phượng Lâu hiện ra vài phần quyết tuyệt vài phần xúc động. Y chậm chậm nói rõ từng chữ, “Chỉ có điều, mấy năm đã trôi qua, bây giờ ta sẽ không chỉ trích người như vậy nữa. Bởi vì, người có sự lựa chọn của người.”

Lông mi Cố Minh Cử khẽ rung động, tựa như còn muốn nói thêm điều gì, Nghiêm Phượng Lâu giúp hắn lật người lại, cúi xuống ghé lên tai hắn thì thầm: “Ta sẽ chỉ ở trong phòng này thôi, không đi đâu cả, những chuyện kia... chờ tới lúc người tỉnh lại ta sẽ cùng người chậm chậm tán gẫu. Ngủ đi, đừng gắng gượng chống đỡ nữa, ta biết lưng người đau vô cùng.”

Thị lang trẻ tuổi ngoan ngoãn nhắm mắt lại: “Phượng khanh, lúc ấy có phải ta nhìn lầm rồi không? Ở trong con hẻm nhỏ, người đã ôm ta khóc.”

“Ừ.” Huyện thừa cũng trẻ tuổi đang khom lưng ém lại góc chăn cho hắn, “Người nhìn lầm rồi.”

“Phượng khanh, người vẫn chưa thú thê, có phải đang chờ ta không?”

“Không phải.”

“Phượng khanh, nếu ta không còn nữa, người sẽ nhớ ta chứ?”

“Sẽ không.”

“Phượng khanh...”

“...”

“Bất kể có chuyện gì xảy ra, không được nghe ngóng, không được tham dự, càng không được làm chuyện điên rồ. Chỉ cần vui vẻ làm chức huyện thừa của người, xem như... xem như chưa từng quen biết Cố Minh Cử.”

____Hết chương 8____

***Chú giải:**

(1) không thấy thỏ không thả ửng: không nhìn thấy mục tiêu chính thức, quyết không dễ dàng để lộ ra điều kiện mấu chốt của mình.

9. Chương 9

Cố thị lang bị trọng thương nằm trên giường nhõng nhẽo quá chừng, nhìn thấy ai cũng kêu hoa mắt, Nghiêm Phượng Lâu vừa bước vào cửa thì hắt lại lập tức tỏ ra sôi nổi, ánh mắt sắc bén hết như chỉ hận không thể cỡi luôn lớp áo trong cùng của người ta ra mà nhìn cho thỏa thích một phen. Thuốc ai bưng tới cũng đắng đến không thể nuốt trôi, Nghiêm Phượng Lâu vừa tiếp nhận chiếc thìa, thuốc đắng lập tức liền trở thành nước đường, uống hết một chén còn ồn ào đòi uống thêm chén nữa. Bất kể ai tới thăm bệnh hắn cũng sẽ giả bộ lấy tay đỡ trán, hữu khí vô lực xin khoan dung: “Hạ quan choáng váng đầu óc vô cùng, tinh lực rất kém nha~”

Khi trong phòng chỉ còn một mình Nghiêm Phượng Lâu, không biết lại là kẻ nào sống chết lôi kéo tay áo người ta chẳng chịu buông mà xin xỏ: “Phượng khanh, ở lại cùng ta đi.”

Lúc không có người ngoài, liền cùng nhau nằm trên chiếc giường nhỏ, gương mặt kề sát cùng tán gẫu liên miên chút chuyện linh tinh. Cố Minh Cử quan tâm hỏi: “Đổi địa điểm, ban đêm có ngủ được không?”

Từ lúc phòng ngủ bị Cố Minh Cử chiếm giữ, Nghiêm Phượng Lâu thường xuyên phải tới thư phòng qua đêm.

Nghiêm Phượng Lâu nhắm mắt nói: “Không sao.”

Cố Minh Cử rất thân thiết mà rằng: “Ngủ không được thì quay trở lại đây đi, ta về dịch quán là được.”

“Người ở đây ta yên tâm hơn, trong dịch quán không đủ nhân thủ.”

Những thị tòng đi theo Cố Minh Cử dạo gần đây cũng ít đi rất nhiều, ngoại trừ mấy kẻ Nghiêm Phượng Lâu thường gặp, những tên khác đều không thấy đâu nữa. Thỉnh thoảng hỏi thử, Cố Minh Cử cũng chỉ khinh miêu đạm tả nói thả cho bọn họ một kỳ nghỉ dài.

Nghe Nghiêm Phượng Lâu nói vậy, Cố Minh Cử liền chúi chúi nước miếng, âm thầm lộ ra cái đuôi sói: “Bằng không, chúng ta liền ngủ cùng nhau đi.”

Nghiêm Phượng Lâu liếc xéo hần, nhanh chóng đào thoát khỏi giường, thối lui mấy bước, còn không quên kéo chặt lại vạt áo của mình: “Người suy nghĩ bậy bạ cái gì!”

Kinh thành bên kia cách dăm ba ngày lại có thư gửi tới, một số là viết cho Nghiêm Phượng Lâu, một số là cho Cố Minh Cử.

Không cần mở ra nhìn cũng biết được bên trong viết những gì, Cố Minh Cử chẳng thèm mở đọc, châm lửa từ ngọn nến đốt cháy lá thư.

Nghiêm Phượng Lâu thấy vậy liền hỏi: “Là ai viết?”

“Ôn thiếu gia.” Vị thiếu gia này không học được khí khái oai vũ của người cha làm võ tướng, trong khi tính tình nóng vội lại học được cả mười phần, từng lá thư như tuyết rơi gửi tới Cố Minh Cử bên này nhưng không có hồi đáp, hết như bùa đòi mạng. Nghĩ Nghiêm Phượng Lâu từ trước tới giờ đều xa lạ với đám quan viên trong triều, Cố Minh Cử phải phải tro tàn trong tay, nói bổ sung, “Chính là Ôn Nhã Thần, tiến sĩ của năm Thiên Hữu thứ hai mươi bốn. Tên tiểu tử kia, cũng chỉ là so với người không biết chữ thì nhận biết được nhiều hơn vài chữ mà thôi.”

Chẳng ngờ Nghiêm Phượng Lâu lại gật đầu: “Ta biết, công tử của phủ Uy Viễn tướng quân.”

“Người biết? Lần này đến lượt Cố Minh Cử tò mò, “Sao người lại biết...”

“Có gì đáng ngạc nhiên. Tri giao hảo hữu của Cố thị lang đại danh鼎鼎, ta dẫu có quê mùa hơn nữa cũng phải biết được một hai phần.” Y trả lời rất đối bình thản, lại khiến Cố Minh Cử cảm thấy kinh ngạc vô cùng.

Công tử Ôn Nhã Thần của nhà tướng quân được nuông chiều từ bé, nghe nói có một dung mạo tinh xảo như nữ nhân, thông thạo âm luật, tinh thông đánh cờ, cả ngày đều lưu luyến khóm hoa, đã giỏi giải nhân ý lại thiện giải nhân y (vừa giỏi lý giải suy nghĩ người khác vừa giỏi cởi áo người ta =))), là một nhân vật phong lưu có tiếng bên ngoài. Đáng vẻ phóng đảng, lại rất được nữ nhân trong kinh thành ngưỡng mộ. Thường cùng Cố thị lang phong thái phiêu phiêu trong triều sống vai giục ngựa đi thưởng ngoạn, tương giao hòa hợp, gọi nhau là tri kỷ, tốt đến mức có thể cùng nhau nâng chén cộng ẩm, cùng hưởng một nàng ca cơ. Những giai thoại truyền kỳ tâm hoa vẫn liêu ấy nếu tìm một người rủ rỉ kể lại từng chuyện, quả thực so với một cuốn sách còn đặc sắc hơn.

Nghiêm huyện thừa mặt không đổi sắc, không mặn không nhạt đều đều kể lại những bí ẩn nghe được từ miệng chúng nhân: “Nghe nói, các người thường hay qua đêm cùng nhau.”

Cố Minh Cử trợn lớn hai mắt chớp lia chớp lịa, kéo tấm chăn mỏng lên bịt kín miệng mình: “Ôi chao, vị chua thật là lớn nha.”

Con người có đôi khi thật kỳ quái, rất nhiều chuyện trước kia vẫn luôn thà chết cắn chặt răng, vắt vả nhai nhấm đến rữa nát, nhẩn nhịn nghìn vạn đau muôn vạn khổ, cùng nước mắt nuốt xuống bụng, vĩnh viễn không muốn nhắc tới, đến một thời điểm nào đó lại mặc danh kỳ diệu tràn lên trong lòng, từ miệng nói ra vô cùng tự nhiên. Lúc trước cứ nghĩ rằng nói ra khỏi miệng sẽ là chuyện kinh thiên động địa, nghiêm trọng khó lường, tựa như chỉ cần để lọt ra một chữ thì trời sẽ sập xuống ngay tức khắc, vùi lấp đến vĩnh viễn không thể siêu sinh. Đến lúc vô ý nhắc tới mới chợt phát hiện ra, bất quá cũng chỉ là một loại câu nói thản nhiên như vậy, không thấy thống khổ, không hề oán hận, nước mắt không rơi, cùng lắm thì là một loại cảm khái với khoảng thời gian đã trôi qua vội vàng.

Cái mà người ta vẫn thường hay gọi là vật đổi sao dời, xưa không như nay.

Cổ thị lang bị thương ở sau lưng không thể không nằm sấp cả ngày trên giường để tĩnh dưỡng, hai tay bắt chéo vòng lên trên gối, nghiêng mặt về phía ngoài giường, mới có thể nhìn thấy Nghiêm Phượng Lâu đang ngồi bên cạnh. Đáng tiếc cho một gương mặt đẹp như tranh vẽ, trên gò má lại thường bị in hằn một dấu tay đỏ hồng to tướng.

Hắn tà tà liếc y bằng ánh mắt gian manh, cười nói: “Gã thư sinh tên Đỗ Viễn Sơn thường tới tìm người kia, tám phần mười là có ý đồ khác.”

Nhìn Phiêu Tuyết bưng thuốc tới, hắn liền xấu xa trêu ghẹo: “Trên đời này, nữ nhân hiền tuệ được như Phiêu Tuyết cô nương đây cũng không có nhiều, Phượng Khanh a, mau thú người ta vào cửa đi thôi, còn chậm trễ nữa là sẽ không kịp đâu.”

Thư sinh da mặt mỏng đứng ở ngoài cửa nghe thấy được, mặt đỏ tai hồng bỏ chạy trốn chết. Nữ tử mặc một thân y phục tiên diễm đứng bên cạnh tấm bình phong, chân mày lá liễu dựng thẳng lên, ăn miếng trả miếng đáp: “Cổ đại nhân lại nói giỡn rồi. Thiếp nhận không nổi phúc phận này đâu. Nói đùa như vậy cũng không thể được, lỡ như để cho tên tiểu nhân nào nghe thấy, hắn lại làm hình nhân nguyên rửa chết thiếp thì sao.”

Cố Minh Cử làm ra vẻ trấn an: “Sao có thể nha?”

Nói còn chưa dứt câu, miệng đã bị Nghiêm Phượng Lâu nhét cứng một ngụm thuốc đắng, nóng đến nhe răng trợn mắt, đắng đến sắp khóc tới nơi, mặt lại vẫn nhìn về phía Phiêu Tuyết ngưng ngung mà oán giận.

Khiến cho nữ tử đứng cạnh bức bình phong lập tức bắt được thời cơ, không chút khách khí mà phản kích: “Sao lại không thể? Người như vậy trên đời này có rất nhiều nha, nói không chừng hiện tại ở trong đây cũng có một người đấy.”

Thị lang đại nhân bề nghề vô song tung hoành ngang dọc trên triều đình lúc này lại âm thầm hận đến nghiêng răng.

Lúc cùng Nghiêm Phượng Lâu tán gẫu, hai người đều nói những chuyện linh tinh vụn vặt, hết chuyện đông đến chuyện tây. Tiểu thiếp của phủ nọ câu dẫn chàng trai bán dầu, thiếu gia của nhà kia tư thông với tiểu di nương (dì bé); ai đó trong triều nhờ dựa hơi nhà vợ mà đạt được quyền thế, Vương Chiêu Nghi trong hậu cung vốn là nha hoàn rửa chân cho thái hậu.

Từ những nhà quan lại bình thường nói đến hoàng gia, nhà nào cũng có một quá trình khó nhọc. Nơi có người là có ân oán, nơi có thị phi ắt không tránh được tranh giành đấu đá.

Đương kim thiên tử hiện giờ đã già rồi, ngọc thể mỗi ngày một yếu đi, đạo này tinh lực để thượng triều cũng không có, nửa đêm thường xuyên phải triệu gấp thái y vào cung. Đại bất kính mà nói, trước mắt tuy rằng có thể miễn cưỡng duy trì, nhưng muốn hỏi còn có thể chống đỡ được bao lâu, thì không thể nói chắc. Con nôi dôi của đương kim thánh thượng không nhiều, lại nối tiếp nhau chết yểu không ít, hiện giờ hoàng tử còn sống khỏe mạnh chỉ có hai vị, Sùng hoàng tử là con của Cung phi và Chương hoàng tử là con của Bàng phi. Hai vị hoàng tử đều chưa làm lễ hành quan, tuổi tác xem chừng còn nhỏ bé ngây thơ. Người trong triều có con mắt tinh đời đều có thể thấy rõ, tuy rằng Cung phi và Bàng phi ngoài mặt làm ra vẻ thân thiết, sống yên biển lặng, nhưng ý tranh giành sâu trong thâm tâm sớm đã cuộn cuộn như giông tố.

“Cung phi chính là cháu ngoại của Cao tướng, năm xưa tiến cung không phải chỉ đơn giản để làm phi tần. Sùng hoàng tử mặc dù nhỏ tuổi hơn hoàng huynh, bất quá dựa vào sự nâng đỡ của Cao tướng, ngôi vị thái tử gần như đã nắm chắc trong tay.” Tựa như chỉ đang kể một câu chuyện cười về tỷ muội xích mích thông thường của nhà nào đấy, Cố Minh Cử vừa uống canh ngân nhĩ hạt sen Nghiêm Phượng Lâu đút cho, vừa thân mật kể cho y nghe, “Nhà nường của Bàng phi không hiền hách bằng phủ tể tướng, bất quá sau lưng nàng ta có Lâm Giang vương.” Đó là huynh đệ thủ túc của đương kim thánh thượng, là một nhân vật hết sức quan trọng trong dòng dõi hoàng tộc.

Nghiêm Phượng Lâu từ trên nhìn xuống, dùng khẩu khí đậm mạc trào phúng hần: “Thật là có bản lĩnh. Ngay cả chuyện nhà của đế vương gia mà người cũng muốn khuấy vào.”

“Ta là thân bất do kỷ.” Vẫn một bộ tiểu tình thờ ơ khiến người ta nhìn thấy phải tức giận, Cố Minh Cử gắng gượng nâng người dậy, ra hiệu cho Nghiêm Phượng Lâu cúi đầu xuống, ghé lên tai y nhỏ giọng thì thầm, “Nói cho người biết một chuyện không thể kể ra ngoài. Nghe đâu, Chương hoàng tử là của Lâm Giang vương đấy.”

“Ồ.” Ngữ khí của Nghiêm Phượng Lâu ra vẻ nghiêng ngả, múc một thìa đầy canh ngọt nhét vào cái miệng có thể lừa chết người ta của hần, “Ta còn tưởng là của người chứ.”

“Khụ khụ khụ...” Bụng tay lên yết hầu, Cố Minh Cử ho đến không thuận được khí, hồ loạn nắm lấy tay Nghiêm Phượng Lâu kéo tới, nghiêm túc giải thích, “Cái này không thể nói bừa được. Ta lấy đâu ra lá gan?”

“Người còn không có gan? Người nếu không có gan, sao lại...” Nhất thời thuận miệng, nỗi sầu lo chôn sâu dưới đáy lòng suýt chút nữa thì bật thốt ra. Nói được một nửa, Nghiêm Phượng Lâu lại đột nhiên đỏ mắt, làm cách nào cũng không thể nói tiếp được. Chỉ có thể chặt vật xoay mặt đi, sâu kín thở dài, “Lá gan của

người cũng lớn thái quá rồi.”

Đây là lần đầu tiên Nghiêm Phượng Lâu biểu lộ ra vẻ bi thương và lo lắng trước mặt Cố Minh Cử rõ ràng như thế. Sự thực quá trầm trọng, cho dù liều chết dần xuống dưới đáy lòng, phối hợp cùng Cố Minh Cử làm ra tràng cảnh thái bình giả tạo, làm ra dáng vẻ tất cả đều sóng yên biển lặng, kỳ thực chỉ cần thoáng chạm đến một điểm nhỏ nhoi, nổi bất an phô thiên cái địa vẫn sẽ lập tức cuộn lên trong lòng.

“Ta đã nói, không nên để cho người biết.” Cố Minh Cử cũng chậm chậm thu lại nét mặt tươi cười, dừng người ngồi dậy, một tay ấn bả vai y xuống, kéo y vào trong lòng mình, “Hiện tại không phải vấn an ổn hay sao? Người bất quá chỉ là một huyện thừa nho nhỏ, cư nhiên dám vọng ngôn về chuyện sinh tử của một quan tứ phẩm như ta, thật quá sức càn rỡ.”

“Hơn nữa, người chính xác biết được bao nhiêu? Những kẻ mật báo tin tức cho người đều là hạng gì chứ? Hừ, đều là những kẻ không thể đặt chân lên cung vàng điện ngọc, bất quá cũng chỉ là phô trương chút tin đồn vu vơ.” Hắn nhếch khóe môi, tràn đầy trên mặt đều là vẻ cuồng vọng, khẩu khí rất khinh thường, “Luận về bịa đặt dựng chuyện, thổi phồng phóng đại, ta mới là tổ tông.”

“Người nha... Thật là nên cắt cái lưỡi của người đi.” Thực sợ cái lưỡi khéo léo uyển chuyển như dây thun của hắn, những bản lĩnh khác không có, lại cực kỳ giỏi che đậy lấp liếm, úp mở qua loa, một cái dầm nước bùn cũng có thể nói thành hồ sen trắng. Nghiêm Phượng Lâu gồi đầu lên bả vai hắn, thấp giọng oán hờn.

Cố Minh Cử thuận miệng nói tiếp: “Cắt cái gì cũng không sao hết, chỉ có một thứ giống vậy là không thể cắt.”

Câu nói giỡn thô tục hiển nhiên lại rước tới một tiếng mắng chửi của Nghiêm Phượng Lâu: “Nên cắt nhất chính là cái đó!”

“Vậy chẳng phải khổ người hay sao? Đêm dài đằng đẵng a~”

Cười ha hả mấy tiếng, Cố Minh Cử liền dứt khoát kéo dài đề tài này ra luôn, nghe nói ai đó có bệnh không tiện nói, đừng thấy hắn ngày thường tiền hô hậu ủng vô cùng uy phong, ban đêm nương tử nhà hắn ở trước mặt lại chỉ như một vật bài trí vô dụng. Còn có ai cùng ai, ai với ai... những bức xuân cung họa đồ đều được hắn kể đến lý kỳ.

Tựa như lại quay trở về năm đó, lúc nửa đêm thì thầm tư ngữ, hắn cũng dùng ngữ điệu ái muội như vậy để kể về cánh tay trắng nõn của nàng ca cơ và vòng eo mảnh khảnh của hoa khôi bản thành.

À, nhưng năm đó không có xấu xa như hiện giờ.

Thời gian như nước chảy hoa trôi, nhoáng một cái đã qua khoảng dăm ba ngày. Nam An huyện vẫn bình

yên như trước, bất quá luôn có chút tin đồn chậm chậm truyền tới từ bên kinh thành.

Theo lời bọn họ nói, đương kim thánh thượng chỉ e sắp không trụ nổi rồi, đã mấy ngày liền không thấy thượng triều, cả ngày triền miên trên giường bệnh, ngay cả lúc triệu kiến vài vị trọng thần cũng lộ ra vẻ lực bất tòng tâm; phân nửa chuyện triều chính đã giao phó cho Cao tướng, nửa còn lại giao cho Lâm Giang vương, nhưng trong thâm tâm của hai người này lại âm thầm đấu đá nhau, dù chưa xé rách tấm mặt nạ, nhưng chung sống cũng không tính là hòa hợp; hai vị nương nương trong hậu cung kia lại không nhẫn nhịn, cả hai khi tới trước long tháp thăm bệnh đều muốn tận lực khai thác, không cần thận độ nhau liền nhăn nhó mặt mày.

Mọi người đều nói, lúc này mới thấy được lợi ích của việc sinh nhi tử, tuổi thanh xuân mất đi thì đã sao? Thánh thượng không thích thì lại thế nào? Tới tình cảnh như trước mắt, mặc dù đều là quý phi, nhưng người được chuyên sủng mà kiêu căng như Vạn quý phi chẳng phải cũng đành thu liễm tính tình mà bồi nụ cười trước mặt hai vị quý phi này đây sao?

Ngoài sở liệu nhất chính là Lâm Giang vương, vị vương gia này từ xưa đến nay không thích nhiệt nháo cũng chẳng thích phô trương, thường ngày chỉ thấy một bộ dáng vẻ văn nhược, trầm tĩnh kiệm lời. Lại chẳng ngờ, một khi đã tiến vào triều đình, sát phạt quyết đoán, xử sự vô cùng bạo liệt, luận về hành xử cay nghiệt ngoan tuyệt, chẳng hề kém cạnh lão hồ ly Cao tướng.

Lâm Giang vương lại còn là ấu tử của tiên hoàng, cốt nhục ruột thịt của đương kim thánh thượng, bởi vậy rất được sự ủng hộ của mấy vị lão vương gia và một ban lão thần, trên triều đình cũng nhất hô bách ứng, so với Cao tướng căn cơ thâm hậu có thể nói là ngang sức ngang tài.

Cho dù ở một nơi xa xôi như Nam An, phàm là những người có thể thấy rõ thời cuộc thì trong lòng đều âm thầm sáng tỏ, thời thế đã đến lúc phải biến chuyển rồi. Chẳng qua chưa biết liệu phần thắng sẽ về tay ai mà thôi.

Gia sự lỵ kỳ của hoàng gia bị lan truyền đến ồn ào huyền náo, trong huyện thừa phủ lại vẫn yên ả như chưa có gì xảy ra, Nghiêm Phụng Lâu không nói, Cố Minh Cử cũng tuyệt không đề cập tới. Cố thị lang trên người mang thương tích không bước ra khỏi cửa, Nghiêm Phụng Lâu liền ngồi bên giường bồi hấn. Ngắm lá rụng, nghe tiếng mưa thu, đọc sách sử, tản mạn tán gẫu một hồi lâu, hi hi ha ha nháo một trận.

Lúc nhàm chán đến cùng cực, liền đem cả con Bát Ca trong thư phòng tới, Cố Minh Cử tân tân khổ khổ nằm úp sấp trên giường, phí tẩn tâm tư dạy nó nói: công tử, trời tối rồi; phu quân, tiến vào a~; tướng công, ta còn muốn... Nghiêm Phụng Lâu nghe được liền tái hết cả mặt: “Sao ta lại quen biết người cơ chứ!”

Cố Minh Cử cũng rất ủy khuất: “Người nếu chịu nói, ta còn dạy nó làm gì?”

Xoay mặt đi không nói được nửa lời, Nghiêm Phụng Lâu thập phần hối hận cái miệng lảm lời của mình.

Thị lang đại nhân không biết xấu hổ lại không chịu bỏ qua, kéo kéo ống tay áo của Nghiêm Phụng Lâu như hài tử không đòi được kẹo: “Phụng khanh, nói một lần cho ta nghe đi.”

Hắn còn thề thốt chắc như đinh đóng cột: “Chỉ một lần thôi!”

Nghiêm Phượng Lâu chẳng chút lưu tình gạt cái tay phiền phức của hắn ra: “Một lần cũng đừng mơ.”

Sau một hồi đùa giỡn ồn ào lại là lặng im đối mặt nhìn nhau lâu thật lâu, rõ ràng nụ cười vẫn còn lưu trên gò má, nhưng trong ánh mắt Nghiêm Phượng Lâu lại có nét lo lắng không gạt đi được. Y dùng thanh âm cực nhỏ gần như không thể nghe thấy để nói với Cố Minh Cử: “Có lẽ hiện tại trốn đi còn kịp.”

Cố Minh Cử ngẩn người, sau đó cong gập ngón tay trở, gõ một cái thật mạnh lên chóp mũi y: “Người mong ta đi như vậy ha.”

“Phượng khanh a...” Hắn kéo tay Nghiêm Phượng Lâu qua, theo sự dẫn dắt của lòng bàn tay hắn mà áp lên lồng ngực mình, “Chốn quan trường chìm nổi, người có từng thấy ai toàn thân mà trở ra chưa?”

Nghiêm Phượng Lâu không lên tiếng, chỉ gục đầu xuống, bàn tay áp lên lồng ngực dày rộng của hắn vuốt dọc về phía trước, đặt lên bả vai hắn, sau đó nắm ngón tay dụng lực, tựa như muốn ở trên vai hắn đâm ra năm cái động máu chảy đầm đìa.

“Đến bây giờ ta vẫn còn nhớ rõ, món quà hồi lộ đầu tiên mà người đem tặng là một pho tượng phật Di Lặc bằng vàng.”

Cố Minh Cử nhăn nhin đau đớn nơi bả vai, nói: “Ta đều quên mất rồi.”

Nghiêm Phượng Lâu lại vẫn nhớ rất rõ ràng: “Lúc ấy người chỉ vừa ra làm quan, gần như chưa tích góp được gì. Vì phần lễ vật này, người lại không tiếc đi vay mượn, chấp nhận sống lây lất qua ngày.”

Tri phủ Đồng Châu có một người mẫu thân sáu mươi sáu tuổi, dựa theo phong tục, phải làm yến tiệc long trọng, vậy là bàn dài liền được bày ra để đãi yến, mang danh chúc thọ, kỳ thực là để ngấm ngấm vơ vét của cải. Quan viên lớn nhỏ trong Châu đều bị bắt phải đem theo hậu lễ tới dự tiệc.

Vòng tay phỉ thúy, tượng Quan Âm bằng ngà voi, không thứ gì là không trân quý, không món nào là không tinh xảo. Trong đám hạ lễ lớn nhỏ nhiều vô số kể, pho tượng phật Di Lặc bằng vàng của Cố Minh Cử xán lạn đến chói mắt, khiến lão thái thái mắt mờ cũng phải thích thú liếc nhìn.

Trong số những kẻ đến tham dự yến tiệc ngày hôm ấy, có người ghen tức miêu tả: “Pho tượng vàng này lớn như vậy, tài lực của Cố đại nhân thật hùng hậu nha.”

Cố Minh Cử chỉ cười không nói, sau này mới lặng lẽ kể cho Nghiêm Phượng Lâu nghe. Lão thái thái sinh ra ở nơi hương dã, cả đời mê tín, luôn một lòng vững tin nhờ có Phật Tổ Di Lặc phù hộ mà đứa con của mình mới có thể trót lọt đường quan, lên nhanh như điều gặp gió. Bởi vì ngày đó khi lâm bồn, bà từng nhìn thấy một đám mây ngũ sắc trong lúc mê man, Phật Tổ đứng trên vân đóa hướng về phía bà gật đầu cười.

Lão thái thái rất sợ lộ ra thiên cơ sẽ khiến Phật Tổ không vui, suốt nhiều năm qua, ngoại trừ nói cho nhi tử của mình, còn lại vẫn luôn giữ kín chuyện này trong lòng. Cũng không biết Cố Minh Cử từ nơi nào đào ra được một đoạn bí mật này. Tri phủ Đồng Châu rất hiếu thảo, nếu lấy được niềm vui của lão thái thái, cũng chính là đạt được hơn phân nửa sự tín nhiệm của tri phủ.

Một pho kim Phật kia liền trở thành bước đệm đầu tiên trên chặng đường làm quan của Cố Minh Cử.

“Bây giờ ngẫm lại, thật đúng là được ăn cả ngã về không.” Nghiêm Phượng Lâu ngẩng mặt lên đối diện với đôi mắt của Cố Minh Cử, trong con ngươi đen như mực vẫn còn một tia hải hùng, “Nếu chưa từng giành được sự chú ý của lão thái thái, không được tri phủ ban thưởng, người không còn đồng nào trên người, vậy phải làm sao để trả nợ sống tiếp?”

“Ta cũng không biết.” Cố Minh Cử phủ tay lên lưng y, nhẹ nhàng vỗ vỗ, “Chỉ ít từ đó về sau tri phủ Đồng Châu cũng sẽ nhớ kỹ ta, không phải sao?”

Khi đó toàn tâm toàn ý suy nghĩ chính là làm thế nào để có thể vượt trội hơn đám người kia, ngập tràn trong đầu đều chỉ là ý muốn vượt trội, chuyện có thể gặp phải thất bại kỳ thực cũng không phải chưa từng lo sợ: “Đêm trước ngày tặng lễ, ta ôm pho tượng quý kia tròn một đêm không ngủ.”

Nói xong, Cố Minh Cử tự bật cười, sau này dẫu có vinh hoa phú quý an nhàn đến đâu, cũng không khắc sâu trong tâm trí bằng một đêm hoang mang bất an ấy: “Ta cứ nghĩ rằng người sẽ mừng rỡ thay ta, chẳng ngờ, người lại mắng cho ta một trận.”

Nghiêm Phượng Lâu dần dần buông lỏng lực đạo trong tay: “Nịnh nọt a dua, không phải là việc quân tử nên làm.”

Cố Minh Cử lắc đầu: “Chính vì người quá cổ hủ nên mới nghèo túng như ngày hôm nay.”

Hắn chợt cảm thấy kỳ quái: “Sao tự nhiên lại nhắc đến những chuyện này? Trước kia chỉ cần nói tới một chút là người sẽ nổi giận mà.”

Mâu quang ngưng đọng, trên mặt Nghiêm Phượng Lâu hiện lên biểu tình khó có thể nói rõ bằng lời. Huyện thừa luôn giữ mình trong sạch tới gần như cách ngăn với hai chữ “dục vọng” chợt dùng ngữ điệu thông thả chậm rãi tiến sát tới bên Cố Minh Cử: “Người từng nói, người tới Nam An là để ôm ta. Hiện giờ còn muốn như vậy không?”

Chữ cuối cùng vượt ra khỏi miệng, hai bên chỉ cách nhau nửa tấc. Bốn mắt nhìn nhau, hô hấp tương cận.

“Người...” Cố Minh Cử mở lớn hai mắt, muốn từ trong mắt y nhìn ra được một chút manh mối nào đó.

Chỉ chờ trong giây lát, Nghiêm Phượng Lâu chợt nhắm mắt lại, gương mặt tú lệ lại tiến sát tới thêm vài phân. Cái gì cũng chưa kịp nói, câu trả lời của Cố Minh Cử bị môi Nghiêm Phượng Lâu ngăn lại giữa chừng.

“Sinh tử đã cận kề ngay trước mắt, còn so đo những chuyện cũ từ bao xưa thì có ý nghĩa gì đây?” Lời nói rất khê, càng giống như Nghiêm Phượng Lâu đang nói cho chính mình nghe hơn.

“Phượng khanh...” Cố Minh Cử duỗi tay ra định xoa nhẹ gương mặt gầy gầy của y.

Lời nói lại bị đánh gãy lần thứ hai. Nghiêm Phượng Lâu tiến tới phía trước, lại là một nụ hôn, chỉ thông qua hai bờ môi khê tiếp xúc liền có thể cảm nhận được sự cứng ngắc và miễn cưỡng của y. Thậm chí Cố Minh Cử có thể nhìn thấy mí mắt y không ngừng run rẩy: “Đừng hồ nháo!”

Một phen kéo giật ra khoảng cách giữa mình và y, Cố Minh Cử dùng sức túm lấy cánh tay y. Nghiêm Phượng Lâu khê thở dốc, gương mặt tái nhợt không biết từ khi nào đã căng đến đỏ hồng. Y khê nâng cằm lên, cong cong khóe môi, lấy tư thái khiêu khích nhìn thẳng vào Cố Minh Cử: “Người không muốn ôm ta?”

“Ta...” Hắn chần chừ, đầy bụng kinh ngạc còn chưa tản đi hết.

Nghiêm Phượng Lâu lại nở nụ cười, ném bay dáng vẻ đoan chính trang nghiêm trên công đường kia, thời khắc này ngồi khóa trên người Cố Minh Cử, y dường như đã trở thành một con người khác. Y bắt chước theo dáng vẻ ngày thường của Cố Minh Cử, hơi hơi nhướng khóe mắt lên, khóe môi cũng nhẹ nhàng phác ra một độ cung: “Người lừa ta. Cái gì thích, cái gì vì ta mà đến, đều chỉ là gạt người.”

“Ta không lừa người. Ta lừa hết người trong thiên hạ, nhưng chỉ duy một mình người thì không.” Ngữ khí của hắn quá mức thống khổ, không thể không động dung.

Nghiêm Phượng Lâu thỏa lòng nheo mắt lại: “Vây hiện tại ôm ta đi.”

Cả gian phòng tĩnh lặng. Miệng lưỡi khéo léo như dây thun của hắn bỗng nhiên mất sạch ngôn ngữ, y từng bước cấp bách cũng tạm ngừng bất động, đôi mắt đen như màu mực được mạ lên bởi ánh tà dương nhàn nhạt, rạng rỡ lấp lánh, lẳng lặng chờ câu trả lời của hắn.

Bên ngoài nổi lên một trận gió, xuyên qua khe cửa quét vào trong phòng, thổi tới quyển sách trên bàn lật giở sà sạt từng trận âm hưởng. Xa xa loáng thoáng nghe thấy có tiếng kêu khóc. Mơ mơ hồ hồ, dường như còn có thể nghe được tiếng khách khứa ồn ào huyền ảo không biết truyền tới từ yến tiệc của nhà ai.

“Chúng ta không còn thời gian nữa.” Đợi không được đáp án của Cố Minh Cử. Nghiêm Phượng Lâu cúi đầu nói, “Không thấy Ôn Nhã Thần viết thư cho người nữa, tin tức ở kinh thành của ta cũng bị cắt đứt rồi. Thánh chỉ đang trên đường tới, bất cứ lúc nào cũng có thể tới Nam An. Có thể tối nay, cũng có thể là sáng sớm ngày mai.”

“Cố Minh Cử, chúng ta không còn cơ hội nữa.”

Lực đạo nắm trên cánh tay y đã hoàn toàn không thể tiếp tục gây trở ngại, Nghiêm Phượng Lâu lại cúi người xuống, cùng Cố Minh Cử bốn mắt tương giao, giữa những hơi thở vẫn vít, y lặp lại từng chữ một

lần nữa: “Nếu người thực sự thích ta, vậy liền ôm ta. Người chính là vì điều này mà tới, không phải sao?” Không cho phép cự tuyệt, không cho phép nghi ngờ, trên gương mặt cởi bỏ mọi biểu tình chỉ còn lại vẻ kiên định và quyết tuyệt.

“Phượng khanh...” Thời khắc hôn lên môi y, trong lòng Cố Minh Cử vô cớ dâng lên một cổ xúc động muốn rơi lệ.

Đây chính là Nghiêm Phượng Lâu mà lần đầu gặp gỡ cũng phải đỏ mặt khi thông báo danh tính của mình cho hắn. Ba năm dài mài kinh sử, gấn bó như thủ túc, bóng ảnh không rời. Cứ ngỡ khoảng thời gian năm năm không còn qua lại đã đủ để tẩy đi tất cả mọi vướng mắc và quả niệm, chỉ ít trong lúc say mềm cũng sẽ không hoảng hốt nhìn thấy đôi mắt trách cứ của y, chỉ ít khi ôm người khác sẽ không âm thầm gọi ra tên y; tự cho rằng bản thân đã quên, tự cho rằng đã nghĩ thông suốt, tự cho rằng đã không còn tưởng niệm, sẽ không hối hận, sẽ không nhớ mãi chẳng quên. Thẳng cho tới khi cùng đường mặt lộ, cái tên đầu tiên hiện ra dưới đáy lòng lại vẫn là y. Nghiêm Phượng Lâu, Phượng khanh của ta, trước khi bước lên đoạn đầu đài, nếu có thể để ta được nhìn thấy người một lần nữa, vậy thì... Cố Minh Cử ta đây cả đời này có chết cũng thực sự không còn gì luyến tiếc.

Thiên ngôn vạn ngữ nấn ná nơi ngực không cách nào nói ra, chỉ có thể dựa vào môi lưỡi tương giao trần trụi cọ xát để âm thầm kể rõ. Ta thích người, từ khi người ngoảnh đầu lại nhìn và bật cười trên lớp học, từ những đêm mùa đông khe khẽ thì thầm, từ cái đêm ôm người cùng ngắm trăng trên đầu tường thư viện, từ những buổi chiều dắt tay người chạy như điên trên phố lớn ngõ nhỏ...

Hôn tới khi nan giải khó phân, quyến luyến lùi ra một khoảng nhỏ, hít sâu một hơi rồi lại hôn tới. Vầng trán, chân mày, khóe miệng, đầu lưỡi ẩm ướt men dọc theo cần cổ uốn lượn xuống xương quai xanh.

“Ừm...” Ấn bàn tay xuống giường, Nghiêm Phượng Lâu nhịn không được ngửa đầu về phía sau, khẽ phát ra một tiếng rên rỉ.

Cố Minh Cử dựng nửa người dậy, kéo bờ vai y ôm lấy, không buông tha mà vùi mặt vào gáy y liếm cắn: “Ngoan, kêu một tiếng nữa, kêu tên của ta.”

“Cố, Cố Minh Cử...” Đường như chịu không nổi bàn tay hắn đang mơn trớn khắp nơi, trong đôi mắt mê mờ phủ đầy những tia sóng yêu thương của Nghiêm Phượng Lâu dần dần thấm ra thủy quang.

“Thật đẹp...” Vừa cắn lấy đầu nhũ tiêm đỏ thắm, Cố Minh Cử vừa tán thưởng. Đầu lưỡi triền quấn đâm chọc mấy lần lên đóa hồng châu nho nhỏ đã sớm dựng thẳng, liền dẫn tới từng hơi thở dốc càng thêm nặng nề của Nghiêm Phượng Lâu.

“Ừm... a a a... đừng, đừng ở chỗ đó... ừm...”

“Vậy ở đâu? Hửm?”

“Ha... là, là... a a a...” Y bị vùi lấp trong tình dục tựa hồ nói không thành câu.

Cố Minh Cử ôm xiết lấy thắt lưng y, vừa xuôi theo thắt lưng chuyển dời xuống phía dưới, vừa liếm lộng vành tai y, săn sóc hỏi: “Phượng khanh, còn muốn ta làm những gì? Ở đây? Hay là ở đây?”

Ngón tay thon dài tham tiến vào trong khố y càn quấy xoa nắn, chỉ một động tác cầm nắm nhẹ nhàng liền khiến Nghiêm Phượng Lâu run rẩy từng trận. Huyện thừa Nam An dung mạo tuấn tú hai gò má ửng hồng, bầu vào bả vai Cố Minh Cử tựa hồ khó có thể tự khắc chế: “Cố Minh Cử, ưm... Minh Cử...”

“Ta đang nghe.”

“Ta... ta muốn giúp người...”

“Hửm?”

“Người là tên lão luyện trong chốn phong nguyệt, đã gặp qua vô số giai nhân khuynh thành ôn nhu dịu dàng, chuyện giường chiếu... hửn cũng đã thưởng qua hoa thơm cỏ lạ khắp muôn nơi.” Nghênh đón ánh mắt khó hiểu của Cố Minh Cử, Nghiêm Phượng Lâu chậm chậm lùi xuống phía dưới một chút.

Rặng mây hồng trên mặt càng thêm đậm, y quỳ gối giữa hai chân Cố Minh Cử, cúi người xuống, chậm chậm dùng răng kéo tiết khố của hửn ra, “Như ta đây vừa vô vị lại vừa không biết ôn nhu... Ha, người muốn cười thì cứ cười đi.”

Mang theo mấy phần tự giễu, y lại nâng mắt lên nhìn Cố Minh Cử. Hai tay học theo động tác ban nãy của hửn, trúc trắc cầm lấy vật thể nóng rực trước mắt sáo lộng một phen, Nghiêm Phượng Lâu hé miệng ra, vươn đầu lưỡi ẩm ướt: “Phu quân, ta muốn.”

Buổi sáng sớm của ba ngày sau, tiếng đập cửa âm âm vang vọng tận mây xanh. Tên tiểu tư của huyện thừa phủ ngáp ngán ngáp dài đi mở cửa.

Phiến đại môn nặng nề mở ra, từng hàng binh khí ngoài cửa cao chót vót, chói mắt nhất chính là cuốn quyển trục màu vàng rực mà kẻ đi đầu đang cầm trong tay. Mặt trời mới ló rạng khỏi đầu tường phía đông, Nghiêm Phượng Lâu nghe tin vội vã từ trong phòng chạy ra, gió buổi sớm mai lạnh thấu xương, chiếc lá vàng cuối cùng trên đầu cành uốn lượn rụng xuống.

Người được phái tới khí khái rất hiên ngang, chụp mạnh lên sống lưng có chút thẳng đờ của Nghiêm Phượng Lâu: “Bất nghịch tặc Cố Minh Cử ra đây, lập tức áp giải về kinh thành!”

10. Chương 10

Mùa thu năm Thiên Hữu thứ hai mươi lăm, gió thu thổi xào xạc, cuốn từng chiếc lá vàng rụng xuống đều hiu. Trung thư thị lang Cố Minh Cử họa loạn triều cương, khi quân võng thượng, phạm tội đại bất kính,

chiếu theo phép tắc phải xử trăm hình, thuận theo ý muốn của mọi người, trèo càng cao, ngã lại càng đau. Thời gian hành hình dự tính là một tháng sau, có lẽ sẽ đúng vào lúc trận tuyết đầu tiên của mùa đông năm nay đổ xuống, tuyết nhuộm máu đào, hẳn là vô cùng kinh diễm.

Những lời nghị luận trên triều đình đều rất sôi nổi, có người than đáng tiếc, có người lại nói là báo ứng. Người nhiều chuyện thì hăng hái muốn hỏi cho đến tận cùng: “Chắc hẳn đã sớm biết sẽ có ngày hôm nay, tại sao không chuẩn bị bất kỳ điều gì, lại một mực muốn chạy tới Nam An? Đây không giống với thủ đoạn hành sự của hắn.”

Mọi người đang tùm tùm đàm luận đến hứng khởi, bất ngờ bị hỏi ngược lại như vậy liền há hốc miệng, một lúc lâu sau không thể nói tiếp: “Việc này... ai mà biết được hắn? Có lẽ là do khinh suất?”

Người cương trực còn chưa nghe ra ý ngầm, ngây ngốc hỏi tiếp: “Cố Minh Cử tinh ranh đến độ sắp thành tinh tới nơi rồi, sao hắn lại có lúc nào khinh suất cho được?”

Sau đó các bậc tiền bối râu bạc liền nhin không được nét giận trên mặt, thẳng lưng trừng mắt mắng: “Hắn nếu là yêu tinh, vậy Cao tướng chính là yêu tinh của các yêu tinh! Hừ, nít ranh ngu ngốc, cánh còn chưa cứng đã muốn qua sông đoạn cầu vồng ân phụ nghĩa, bây giờ bị Cao tướng trị tội, cũng là tự hắn chuốc lấy khổ.”

Đám hậu bối háu chiến tóc còn xanh lập tức bị dọa đến không dám mở miệng, vuốt vuốt mũi, vội vàng ỉu xù tản đi.

Lời đồn bên ngoài loại gì cũng có, xôn xao ầm ĩ, thiên kì bách quái, Cố Minh Cử trong thiên lao lại không nghe được gì. Cao tướng đặc biệt dặn dò đám hạ nhân sắp xếp cho hắn một gian tù thất đơn độc, ở nơi sâu nhất trong thiên lao, phải đi qua một đoạn hành lang hẹp dài ngoằn ngoèo mới có thể đến nơi. Khi đêm xuống, ngay cả tiếng kêu rên trong hình phòng cũng chỉ có thể loáng thoáng nghe được một chút.

Nghe nói trong lịch sử của bản triều, phạm là trọng thần phạm tội thì đều bị nhốt ở nơi này, trong đó thậm chí còn từng có mấy người là con cháu hoàng gia, thủ túc ruột rà của đế vương.

Lúc sau có tên cai ngục sơ ý lỡ lời đã nói rằng, thì ra không chỉ Cao tướng, cả Lâm Giang vương cũng sai người tới căn dặn, muốn bố trí cho Cố Minh Cử đến đây ở. Hai lão hồ ly hiện giờ đang tranh đấu hừng hực như lửa, lại hiếm thấy bọn họ có cùng suy nghĩ với nhau trong chuyện này. Cố Minh Cử nhin không được ngồi trên manh chiếu bật cười ha hả. Nụ cười lại khê làm động tới vết thương trên người hắn, đau đến hít mạnh một hơi.

Kỳ thực nơi này bất quá chỉ là có chút yên tĩnh hơn mà thôi, không cần phải lo bị người khác khi dễ, cơm ba bữa luôn có người đưa tới đặt bên ngoài song gỗ, không cần phải lo có người tới tranh giành, ban đêm ngoại trừ tiếng kêu gào đau đớn mơ hồ truyền đến, cũng xem như ngủ được an ổn.

Ngoài những điều này ra, tựa hồ cũng không thấy tốt ở điểm nào. Sát chân tường có trải một manh chiếu rách, chính giữa buồng giam là một cái bàn vuông què chân, trên bàn có một trăn đèn nhưng tiếc là không có bắc đèn. Không có ai tới nói chuyện cùng, không có ai để cãi cọ hay ân cần hỏi han, sau khi thụ hình

lại một mình nằm trên mặt đất, nhẩn nhẩn chịu đựng toàn thân hằn tím vết roi, cũng không ai có thể thay hần đi xin một chén nước để uống.

Cố Minh Cử thường hay lặng im đối diện với cái bóng của mình trên tường đến xuất thần. Cai ngục đi tuần tra ngang qua, nhin không được bèn bắt chuyện với hần qua chấn song gỗ: “Lão tử làm việc ở nơi này đã hai mươi năm rồi, có hạng người nào mà chưa từng thấy qua, đừng nói người một cái thị lang, thừa tướng tướng quân ta đây cũng nhìn thấy nhiều rồi, trước ngươi còn có một vị quốc cữu nữa đấy! Khóc, nháo, giả điên giả dại, đều có cả... Không khóc không nháo như ngươi, thì chính là đã cam chịu số phận, một lòng chờ chết rồi.”

Gã nói bằng giọng rất lớn, một chữ “chết” dội âm giữa bốn bức tường, không ngừng vang vọng. Cố Minh Cử không quay đầu lại, chỉ cúi đầu bật cười khe khẽ.

Lúc Ôn Nhã Thần đến thăm, Cố Minh Cử vẫn đang ngồi đối diện với bức tường. Hần dùng ngón tay vuốt nhẹ vắn vơ trên vách tường. Ôn Nhã Thần dựa vào ánh sáng mỏng manh yếu ớt trong căn ngục thất, nhìn thấy trên bức tường là một mảng vết khắc dày đặc. Dài ngắn không đồng đều, có nông có sâu, nhìn như không phải từ tay của cùng một người khắc nên, công cụ để khắc cũng chẳng hề giống nhau, có cái là dùng mẫu trúc nhọn, có cái là từ một đầu bút đã trụi lông, còn có cái lại chỉ bằng móng tay. Thì ra những lời đồn trong chốn quan trường đều là thật, bị cầm tù trong một gian ngục thất tĩnh lặng suốt bao năm tháng quả là một việc quá mức gian nan, chỉ có thể dựa vào những vết rạch nông nông này để ghi khắc mỗi ngày trời lặn trăng lên. Có người tỉ mỉ đếm từng ngày để chờ tới lúc được nhìn thấy ánh mặt trời một lần nữa, có người thì chỉ lẳng lặng đếm ngược cho tới thời hạn hành hình.

“Những vết nào ở trong này là do ngươi khắc?” Ôn Nhã Thần nghiêm mặt đứng bên ngoài nhà lao.

Nghe thấy tiếng, Cố Minh Cử liền xoay đầu lại, trên gương mặt mất hết huyết sắc chậm chậm nứt ra một nụ cười: “Ta còn tưởng ai, thì ra là Ôn thiếu gia.”

Thị lang trẻ tuổi phong thái trác nhiên ngày đó đã trở thành một tên tù phạm, Ôn thiếu gia ngọc thụ lâm phong lại vẫn như trước vận một thân cẩm bào, lỗi lạc phong lưu, cho dù đứng trong ngục sâu mịt mù tăm tối, cũng chỉ nhưn hai hàng lông mày, phong thái ưu nhã thông dong, tựa như lạc bước vào khuê phòng thơm ngát của một thiên kim tiểu thư nào đó.

Cố Minh Cử cười ha hả nói: “Ta còn tưởng ngươi đã say chết trên giường thêu của vị hoa khôi nào rồi chứ.”

Khẩu khí của Ôn Nhã Thần đứng cách một tấm song gỗ quả nhiên trở nên trầm trọng: “Vì sao?”

Từ trước khi xuất kinh đã bị hần tra hỏi rất nhiều lần. Vì sao phản bội Cao tướng? Vì sao đi nương nhờ Lâm Giang vương? Vì sao không nỗ lực đấu tranh để xoay chuyển tình thế? Vì sao lại tới Nam An?

Bị hần hỏi nhiều tới mức lỗ tai sắp chai cả lại, tới khi mất kiên nhẫn liền gập ngón trở gõ mạnh lên ót hần: “Chuyện của đại nhân, tiểu hài tử đừng quản vào.”

Kỳ thực, Ôn Nhã Thần bất quá cũng chỉ nhỏ hơn hần hai tuổi.

Lúc ấy lấp liếm qua loa còn được, hiện tại không thể tiếp tục lừa gạt hần nữa, Cố Minh Cử biết, hôm nay nếu không cấp cho vị công tử đẹp mã của nhà tướng quân gia một lời giải thích rõ ràng, Ôn thiếu gia tính tình cường ngạnh nóng nảy có khả năng sẽ ở lại nơi này cho tới khi mình bị lôi ra ngo môn xử trăm mới thôi. Vị thiếu gia ấy sẽ chẳng quan tâm tới bộ cảm y xa hoa mà hần đang mặc trên người đâu.

“Đi theo Cao tướng, ta vĩnh viễn không thể trở thành một Cao tướng thứ hai.” Cố Minh Cử hiện giờ ngồi trên mặt chiếu đã chẳng còn gì trong tay, lại càng không cần quan tâm đến việc có tai vách mạch rừng đang chờ để nắm lấy nhược điểm của mình hay không, “Cố Minh Cử ta nửa đời tranh đấu không phải chỉ để làm một tứ phẩm thị lang.”

Trên trường danh lợi không có cái gọi là hài lòng. Đạt được nhiều bao nhiêu cũng không cảm thấy là quá nhiều, làm quan lớn bao nhiêu cũng không ngại làm tới chức lớn hơn nữa. Con đường làm quan, tựa như lợi ngược dòng nước, không tiến tất lùi.

Kể từ ngày đó, khi hần dốc hết toàn lực, đem tính mệnh của bản thân và gia đình đều đổ vào một pho tượng phật Di Lặc bằng vàng, con đường làm quan đối với hần mà nói đã là không còn đường lui, cũng không cho phép mình dừng lại.

“Đến khi nào ngươi mới có thể tự giữ lại cho mình một chút đường sống?” Nét mặt của Ôn Nhã Thần vẫn trước sau như một mang vẻ khinh thường.

Sinh ra và lớn lên trong một gia đình phú quý, hần vĩnh viễn sẽ không hiểu được đói khát là một loại tra tấn giày vò như thế nào, cũng sẽ không biết rằng, thứ quyền lực mà hần nhìn chỉ như một chiếc giày rách, ở trong đôi mắt thiết tha của dân đen lại có một loại dụ hoặc mãnh liệt ra sao.

Đôi mắt Cố Minh Cử mang theo ý cười, con ngươi đen thẫm ánh lên hỏa quang của ngọn nến nơi góc tường, lấp lờ mấy phần sắc thái mỹ lệ: “Theo đuổi phú quý là con đường nguy hiểm (1). Từ trước tới giờ, đã có khi nào ta không phải nhặt hạt dẻ từ trong lò lửa?”

Khẩu khí của hần vẫn mang mấy phần dương dương tự đắc. Ôn Nhã Thần nghe vậy chỉ cảm thấy bất đắc dĩ: “Tâm cầu danh lợi của ngươi nếu có thể ít đi một phần, có lẽ đã không lưu lạc tới bước đường ngày hôm nay.”

“Tâm cầu danh lợi mà ít đi, Cố Minh Cử đã không phải là Cố Minh Cử.” Minh là hạng người gì, chính mình luôn rõ ràng nhất. Cố Minh Cử buồn cười mà lắc đầu, giấu cợt sự khờ dại của Ôn Nhã Thần.

Ôn Nhã Thần nhìn không được chỉ đành xoay mặt đi: “Lâm Giang vương có thể cho ngươi cái gì?”

“Vị trí thừa tướng.” Cái này Cao tướng không cho được, lão hồ ly coi trọng hần, gần như cái gì cũng có thể cho hần, nhưng lão hồ ly trăm triệu lần không thể ngờ tới, cánh tay phải đắc lực do chính mình dốc sức tài bồi suốt chút nữa đã đem mình ẩn xuống hố sâu.

Ôn Nhã Thần hừ một tiếng, khinh thường tâm hám lợi đến mê muội của hắn: “Không túm được thóp của lão hồ ly, chính ngươi lại sắp bị lão giết chết rồi.”

Cao tướng từ trước tới giờ đều chưa từng thủ hạ lưu tình với kẻ dám hai lòng, lần này nếu không nhờ có Lâm Giang vương ngăn cản, Cố Minh Cử đã sớm bị xử tử ngay tại chỗ từ khi còn ở Nam An.

Hắn lại hoàn toàn chẳng thêm bận tâm, thao thao bất tuyệt kể về ước mơ của mình khi đó: “Thứ mà Lâm Giang vương khắc khoải trong lòng, đơn giản chỉ là dựa vào những chuyện cũ năm xưa của Cao tướng mà ta biết được để tóm gọn lão trong tay. Như vậy, Chương hoàng tử liền có hi vọng ngồi lên bảo tọa, hắn lại lấy danh nghĩa thúc phụ (chú ruột) để nhiếp chính, một khi đã nắm hết quyền hành trong tay, cho dù không phải vị trí đế vương, nhưng cũng đủ để ngồi ôm đế vương chi bảo. Đến lúc đó, tân đế tuổi còn nhỏ không đủ lực, hắn lại thực hiện soán ngôi cũng không phải việc gì quá khó khăn. Sau khi chuyện thành, luận công lĩnh thưởng, ta cũng có thể một bước lên mây.”

“Trên triều đình từ trước tới giờ đều chưa từng có tình nghĩa. Đồng liêu, thầy trò, huynh đệ, thủ túc, phụ tử... ân tình đâu có nặng như sơn sâu tựa biển hơn nữa cũng có thể trong một buổi chiều đã trở mặt thành thù, chỉ có hai chữ ‘lợi ích’ là mãi mãi không thay đổi.”

Những lời giống như vậy hắn cũng từng nói cho Nghiêm Phượng Lâu nghe, rước tới vẻ mặt không vui của người nọ. Y hỏi ngược lại hắn: “*Vậy giữa ta và ngươi thì là thế nào? Cũng không có tình cảm gì đáng nói?*”

Ngôn từ bất bẻ sắc bén khiến cho Cố Minh Cử phải ghen lời.

Nghĩ tới Nghiêm Phượng Lâu, khoe miệng không khỏi lại cong lên càng nhiều, một tấm chiếu rách cũng có thể trở thành bậc thềm triều đình của hắn. Cố Minh Cử cười mỉa nhìn về phía Ôn Nhã Thần đang mang sắc mặt khó coi: “Nhưng đến hôm nay ta đã phát hiện, phú quý quyền thế hóa ra cũng chẳng là gì cả, sống chết trước mắt, cái gì cũng chỉ còn là hư không, chỉ có người nọ trong lòng là chân thật.”

“Bởi vậy ngay cả tính mạng ngươi cũng chẳng thêm quan tâm, nhất quyết muốn tới Nam An?”

Cố Minh Cử duy trì nụ cười, không đáp lời nào.

Ôn Nhã Thần lặp lại một lần nữa: “Chỉ để được nhìn thấy Nghiêm Phượng Lâu kia một lần?”

“Nếu ta nói phải thì sao?” Hắn nhìn thẳng vào Ôn Nhã Thần, hỏi ngược lại.

Ôn Nhã Thần vô cùng kinh ngạc: “Ngươi rõ ràng có đủ thời gian để chạy khỏi kinh thành, chờ thời cơ rồi lại đông sơn tái khởi (2).”

Trong thiên lao hôn ám, Cố Minh Cử xoay lưng về, lại chậm chậm đứng trước bức tường đầy những dấu khắc kia: “Đông sơn tái khởi thì thế nào? Chẳng qua cũng lại là một hồi đặt điều nịnh bợ, ngươi lừa ta gạt nữa mà thôi. Những thứ ấy, ta còn chơi chưa đủ hay sao?”

Cai ngục nói, những người từng ở trong căn phòng giam này, cuối cùng vì già mà chết có rất ít, lại rất nhiều người sau khi rời khỏi nơi đây liền trực tiếp đi thẳng tới pháp trường, đầu và thân cách biệt thì thôi chưa nói, càng thê lương hơn chính là ngay cả một người tới nhặt xác cũng không có, một khối thịt nát máu chảy đầm đìa trên mặt đất đều bị dã cẩu tha đi.

Đó chính là báo ứng, chốn quan trường đông nghìn nghịt, cũng như nước sông Hoàng Hà cuộn cuộn chảy xoáy không ngừng, sóng đục thao thiên. Một khi đã đặt chân vào, không ai còn có thể sạch sẽ kiên tịnh. Bị hút vào càng sâu thì càng bẩn, càng lâu thì càng không thể tẩy sạch. Bên dưới long ý rực rỡ chói lòa kia là bao nhiêu xương trắng hăm hiu, đằng sau những bá quan đứng trên thềm điện sơn son đỏ chót kia lại là bao nhiêu sông sâu máu chảy.

Trong những tranh giành đấu đá, không ai chỉ dựa vào một phần vận khí tốt là có thể đứng trên cung vàng điện ngọc, càng không ai có thể dựa vào một thân quyền khuynh triều đình thanh bạch vô trùng để mà che gió cản mưa.

Dân gian có câu tục ngữ: Không phải không báo, chỉ là thời cơ chưa đến.

Lúc Ôn Nhã Thần rời đi, Cố Minh Cử vẫn không quay đầu lại nhìn. Một tia nắng mặt trời len qua khe tường chiếu vào trong ngục thất, hắt khoanh tay đứng nghênh đón tia sáng nọ, nói: “Khi ta biết mọi chuyện đã hỏng, người đầu tiên hiện lên trong lòng ta chính là Nghiêm Phượng Lâu. Đến lúc ấy ta mới biết, thì ra mình vẫn chưa từng quên hẳn.”

Cái gì cũng đã quên, cần mẫn vì cầu quan chức, vì tính mạng vì tiền bạc, vì giàu sang vì phú quý, đã tâm bình khí an đã từng tràn đầy, trong khoảnh khắc đều tan thành mây khói. Khi chân chính đặt một bước lên con đường dẫn tới hoàng tuyền, đầu cầu Nại Hà, đứng trước Mạnh Bà thang, cái gì ta cũng không cần nữa, chỉ cần một mình người, Nghiêm Phượng Lâu, Phượng khanh của ta, ta chỉ cần người ngoảnh đầu lại nhìn ta một lần là có thể hài lòng thỏa dạ rồi, không còn vướng bận gì nữa, dấu cho chỉ là một cái liếc mắt ngoảnh đầu.

Luôn có người nói, năm tháng trong ngục dài đằng đằng, ngồi nhắm đếm cọng rơm dưới gối cứ ngỡ rằng đã qua đủ một ngày, kỳ thực khó khăn lắm mới chỉ qua một khắc. Cố Minh Cử lại cảm thấy thời gian lướt qua cực nhanh, hồi tưởng lại nụ cười của Nghiêm Phượng Lâu trong lần đầu gặp mặt, nụ cười vừa gượng gạo vừa có chút ngưng ngừng, chỉ trong nháy mắt đã lại là một ngày trời lặn trăng lên.

Suốt năm năm qua, đây là khoảng thời gian thanh tịnh nhất mà hắn được trải qua trong kinh thành. Ngoại trừ Ôn Nhã Thần, không thấy một ai ngoài dự đoán tới thăm. Về sau mới biết, Cao tướng đã âm thầm hạ mật lệnh, phạm là người tới thăm Cố Minh Cử thì đều cự tuyệt. Lão sợ Cố Minh Cử gần chết lại làm rò rỉ ra những chuyện không nên nói. Cố Minh Cử còn sống một ngày, lão hồ ly đã thận trọng hơn nửa đời người liền phải trần trọc bất an thêm một đêm. Bởi vậy, trong những ngày sau đó, ngay cả Ôn Nhã Thần cũng không thể vào thăm.

Cai ngục nói chuyện với Cố Minh Cử vài lần đã nhắc nhở hắn: “Đại nhân, qua ba ngày nữa e là phải tới thời hạn hành hình rồi.”

Gã đã ở quen trong thế giới không thấy ánh mặt trời, nhìn quen những bi hoan sinh tử của nhân thế, có người nhạc cực sinh bi (vui quá hóa buồn), cũng có không ít kẻ bị dồn đến bước đường cùng, sau khi ra khỏi phiên đại môn của thiên lao liên quân lâm thiên hạ cũng có. Gã dùng một loại ngữ khí thầu suốt thói đời để nói chuyện với Cố Minh Cử, chỉ cần đầu mình còn vững yên trên cần cổ, những chuyện sau đó đều chưa thể biết chắc được.

Bởi vậy gã vẫn tuân theo quy tắc trên chốn quan trường, gọi Cố Minh Cử là đại nhân, đôi khi còn nheo con mắt dùng đục mà thờ ơ nói giỡn: “Nếu tương lai ngài có hi vọng được trùng hưng thanh thế một lần nữa, cũng đừng quên ta nha.”

Khiến cho Cố Minh Cử mới bị đánh đến da tróc thịt bong cũng phải vừa đau đớn hút khí vừa bật cười.

Cố Minh Cử dùng giọng điệu bình tĩnh hỏi gã: “Cũng không biết đến lúc đó là vị đại gia nào hành hình cho ta? Ta nên đứt lót cho hẵn mới được, chớ để thời khắc hạ đao hẵn lại nhũn tay, khiến ta gần chết còn phải chịu một phen đau khổ.”

Cai ngục vẽ mặt tang thương đứt tay trong áo, đứng bên ngoài phòng giam cười khà khà: “Sao có thể như vậy? Bọn họ sẽ giơ tay chém xuống rất dứt khoát, không khiến ngài phải đau dù chỉ nửa điểm. Bọn họ đều là những tay lão luyện đã làm việc này suốt hai mươi, ba mươi năm, có nhắm mắt cũng không làm sai chút nào đâu, vô cùng thuần thực.”

Gã nói những chuyện kỳ dị mắt thấy tai nghe trên pháp trường chỉ như khách quen đang đàm luận về các hoa nương trong thanh lâu, dùng ngữ điệu nhẹ nhàng mang theo cả ý cười, cất lời rồi liền thao thao bất tuyệt mãi không dứt, ai rơi đầu xuống còn chết không chịu nhắm mắt, ai chưa lên tới pháp trường mà tay chân đã xuội lơ, mặt mũi xám ngoét như màu đất, mọi người đều nói hẵn chết rồi, kỳ thực vẫn còn sống, bị đẩy lên đoạn đầu đài là một người khác.

Thần sắc Cố Minh Cử từ đầu đến cuối vẫn tự nhiên như thường, yên lặng lắng nghe, chưa từng liên tưởng tới chính mình của ba ngày sau dù chỉ nửa điểm. Cũng là gã cai ngục kia nhin không được mà thu hồi câu chuyện, dè dặt hỏi hẵn: “Đại nhân, ngài còn điều gì muốn nói không? Hay là, ngài có muốn lưu lại thứ gì không, để ta giúp ngài đem ra ngoài?”

Cố Minh Cử suy nghĩ một lát, cuối cùng lắc đầu: “Những việc ta muốn nói muốn làm đều đã nói và làm cả rồi.”

“Cái gì cũng không lưu lại sao?”

“Ta lưu lại thứ gì, đối với hẵn mà nói, đều chỉ là tai họa.”

“Chỉ ít cũng để lại cho hẵn một ý niệm, người chết như ngọn nến sắp tắt, mới đầu có thể sẽ khiến người ta khóc đến chết đi sống lại, chưa được mấy ngày đã lại xoay người tái giá, ta cũng từng thấy không ít.” Thứ khó nhìn ra được nhất trên thế gian này chính là hai chữ “hiện thực”. Một đời thâm tình đối không được một bát cháo nhạt.

“Sẽ không.” Cũng không biết bên ngoài đang là ban ngày hay ban đêm, Cố Minh Cử cảm thấy mình thật mệt mỏi, vì thế liền nằm xuống nhắm mắt lại, “Hắn không quên được ta. Hắn sẽ nhớ ta cả đời.”

Tiếng vọng còn chưa dứt, lại nghe thấy hắn đối mặt với bức tường đá thì thầm tự nói: “Ta lại thực sự hi vọng hắn có thể quên ta, ta chết bất quá là xong hết mọi chuyện, hắn tâm tâm niệm niệm ghi nhớ mới là tốt cùng thống khổ.”

Cố Minh Cử hít sâu một hơi, nói: “Ta sẽ không yên lòng.”

Sau khi nhắm mắt lại, lúc nào hắn cũng nhớ tới Nghiêm Phượng Lâu.

Nghiêm Phượng Lâu trong huyện tướng của hắn dường như béo hơn một chút so với hồi gặp ở Nam An, tinh thần cũng rất tốt, sắc mặt hồng nhuận, khóe mắt hàm cười, hề nhớ đến là ban đêm sẽ không còn khổ sở trần trọc. Đó hẳn sẽ là chuyện của ba năm về sau, gian thần Cố Minh Cử đã chết, mọi người đều không còn nhớ vị Cố thị lang từng quyền uy một thời là hắn, đoán chừng nếu có người hỏi thì sẽ ngừng lại suy nghĩ trong chốc lát, rồi mới bình tĩnh đại ngộ mà rằng: “A, là tên cầu quan năm đó. Phi, chết chưa hết tội! Cũng không biết đã bị hắn vợ vét bao nhiêu mồ hôi nước mắt của nhân dân.”

Nghiêm Phượng Lâu khi đó chắc hẳn đã thành thân, Phiêu Tuyết sinh cho y một đứa nhóc mập mạp. Sinh con gái cũng tốt, theo diện mạo của hai người bọn họ mà nói, nhất định sẽ là một mỹ nhân từ trong phôi thai.

Một nhà ba người, nghiêm phụ từ mẫu, kiếm một buổi chiều ngồi uống trà dưới giàn hoa trong đình viện, cảnh sắc tươi đẹp và làn gió nhẹ thổi hiu hiu, niệm mấy khổ thơ, đàn vài khúc nhạc, tiếng cười của hài tử vang vọng trời thu, Nghiêm Phượng Lâu khom người gài một nhánh hoa rung rinh lên tóc Phiêu Tuyết. Cầm sắt hòa hợp, kiếm điệp tình thâm, không gian ấm áp. Không còn điều gì viên mãn hơn vậy, cũng không còn điều gì khiến hắn an tâm chìm vào giấc ngủ như thế.

Khóe mắt bắt giắc ẩm ướt, hình phạt khắc nghiệt ở ngay trước mắt cũng chưa từng khiến hắn phải rơi lệ. Khóe môi lại vẫn không ngừng được mà khẽ giương lên, cong cong tựa như có thể kéo dài tới tận chân mày.

Bên ngoài tường lao, sao sáng giăng đầy trời, bên trong tường lao, là một đêm mộng đẹp.

Ba ngày sau —

Mùa đông năm Thiên Hữu thứ hai mươi lăm, lá vàng rụng hết, cả thành tiêu điều xác xơ.

Cố Minh Cử tỉnh dậy từ rất sớm, ngọn nến trên vách tường đã cháy hết, mơ hồ chiếu ra một bóng ảnh vắn vẹo trên bức tường đá đen thui. Cái ngục có lòng, đặc biệt mức tới cho hắn một chậu nước lạnh: “Người đến pháp trường xem nào nhiệt rất nhiều, chỉnh sửa lại một chút cho gọn gàng vẫn tốt hơn.” Áo tù cũng là

áo mới, trắng nõn như tuyết, phía trên còn có thể nhìn thấy rõ từng nếp gấp. Cố Minh Cử thắm nước bó lại những lọn tóc tán loạn, cúi đầu quan sát chính mình: “Sắp đuổi kịp đáng vẻ lần đầu tiên ta mặc quan phục rồi.”

Gã cai ngục bên ngoài chấn song nhin không được bật cười: “Đợi lát nữa còn có rượu đưa tới, bữa ăn cuối cùng luôn luôn là tốt nhất, ngài đừng bạc đãi chính mình. Chờ thánh chỉ tới là lập tức phải lên đường rồi.”

Cố Minh Cử ngồi trên manh chiếu lẳng lẳng gật đầu: “Những việc này, lúc còn ở bên ngoài ta cũng từng được nghe người ta nói qua.”

Cai ngục ngáp ngừng nói: “Cận kề cái chết mà vẫn có thể như ngài thế này, ta cũng chưa thấy nhiều lắm.”

Sắc trời hẳn là đã sáng rõ, xuyên qua khe tường có thể nhìn thấy ánh sáng xanh xao bên ngoài.

Dùng bàn tay vuốt vuốt lên nếp áo trên người một lần nữa, Cố Minh Cử kỳ quái cảm thấy dường như mình lại quay trở về thời điểm đứng bên ngoài trường thi năm ấy, chen chúc trong đám thí sinh hùng tâm vạn trượng, không nhìn được nửa điểm điềm báo về tương lai mịt mờ, nỗi lo sợ và căng thẳng trong dự đoán lại hoàn toàn không thấy, nội tâm như dòng nước ngừng chảy.

An bình không thấy một tia sóng gợn.

Điều bất đồng duy nhất của lúc này so với lúc ấy, chỉ là bên người thiếu đi một Nghiêm Phượng Lâu mà thôi.

Khi ấy, Nghiêm Phượng Lâu vẫn luôn trấn định thông dong lại trở nên khá căng thẳng, bàn tay nắm lại thật chặt, lòng bàn tay sắp bị móng tay đâm tới rách da. Cố Minh Cử không thể nhìn y tự làm tổn thương mình, trong đám người mệnh mệnh liền kiên quyết nắm lấy tay y.

Là bạn đồng môn đã lâu như vậy, tay trong tay sớm đã không phải lần một lần hai, nhưng chỉ có lần này lại cảm thấy vô cùng kinh hãi, đầu ngón tay xoa lên đầu ngón tay, tê dại hết như bị sấm sét đánh trúng, trái tim như ao tù nước đọng lập tức bị khuấy đến cuộn trào mãnh liệt, tiếng tim đập “thình thịch thình thịch” vang dội tựa như không phải của chính mình.

Sau khi bước vào trường thi liền buông tay nhau ra, trên mu bàn tay của hai người đều là những dấu vết đỏ hồng hình trăng khuyết, không biết là do ai nắm quá chặt, cũng không biết rốt cuộc là ai cào ai.

Vừa hồi tưởng vừa lẳng lẳng đợi chờ, suốt cả đời này, đã quen chủ động đi tranh giành cướp đoạt mọi thứ, duy chỉ có một chữ “chết”, lại phải dựa vào việc đợi chờ, thật là mỉa mai biết bao. Cố Minh Cử lẳng yên suy nghĩ, thời khắc đầu mình rơi xuống đất, nếu mọi người nhìn thấy thân ảnh Nghiêm Phượng Lâu từ trong đôi mắt còn chưa khép chặt của hắn, liệu có cảm thấy kinh ngạc khó hiểu hay không? Bởi lẽ bóng hình này gần như đã khắc ghi vào trong đôi mắt của hắn mất rồi.

Từ lúc mặt trời lên cho tới khi ánh trăng thay thế, thánh chỉ vẫn chậm chạp chưa thấy đến.

Gã cai ngục ở bên ngoài phòng giam thì thầm nói nhỏ: “Đại nhân, e là ngài sắp tuyệt xử phùng sinh (3) rồi.”

Cố Minh Cử không đáp lời, chỉ ngồi phía trước bức tường lẳng lặng dùng ngón tay miết nhẹ lên những dấu khắc loang lổ, có lẽ bởi ánh sáng trong phòng giam quá mức mờ mịt, trên gương mặt đã được sơ tẩy sạch sẽ lại thấy sinh ra mấy phần lạnh lạnh.

Đến khi lên đèn, trong hành lang sâu hun hút truyền tới tiếng bước chân gấp gáp từ xa đến gần, sau đó âm thanh dừng khựng lại sau lưng Cố Minh Cử.

Sống lưng Cố Minh Cử bất chợt trở nên cứng đờ.

Người phía sau mở miệng nói, trong âm giọng còn mang theo tiếng thở dốc rõ rệt, hiển nhiên đã chạy tới đây rất vội vàng: “Thời hạn thi hành án của người được trì hoãn rồi.”

Cố Minh Cử vẫn cứng đờ, tựa như bị hàn ý tập kích đến đông lạnh, chỉ có đầu ngón tay tiếp xúc với vách tường đá là khẽ run rẩy.

“Bệ hạ đại xá thiên hạ, trong ngục phạm là người mang hình phạt thì đều giảm xuống một bậc. Tội thần Cố Minh Cử khi quân vong thượng, tội ác tày trời, không giết ắt không đủ để lập uy nghiêm của ngô hoàng, không thành tấm gương răn đe cho bá quan văn võ, xử tiếp tục giam giữ trong thiên lao, lựa ngày tái tử.”

Người tới đưa tin nói bằng giọng rất hùng hồn mạnh mẽ, từng chữ từng câu nện lên vách tường cứng rắn, vang dội từng hồi vọng âm, “Câu phía sau là ý của Cao tướng.”

Vẫn không thấy Cố Minh Cử có động thái gì, người nọ thở dài một hơi: “Người không hỏi vì sao ư?”

Ngón tay như dính cứng trên mặt tường cuối cùng cũng vô lực trượt xuống, Cố Minh Cử thuận theo ngữ khí của hắn mà thấp giọng hỏi: “Vì sao?”

“Nghiêm Phượng Lâu vào kinh rồi.”

Chỉ là sáu chữ vô cùng đơn giản, lọt vào trong tai lại như sấm dậy trời quang.

Hắn bất ngờ đứng bật dậy, xoay người phi tới trước chấn song nhanh như gió, hai tay dùng sức bấu chặt lên song gỗ thô to, đôi mắt Cố Minh Cử trợn lớn như trống đồng, trong thoáng chốc con ngươi tựa hồ sắp rỉ ra máu: “Người nói cái gì? Lặp lại lần nữa.”

“Nhìn dáng vẻ này của người hiện tại mới có chút giống với bộ dáng của tử tù.” Người đến chính là Ôn Nhã

Thần, Ôn thiếu gia yếu lòng không làm ra được nụ cười xấu xa khi thấy người gặp họa, chỉ thở dài một tiếng, hẩn nhìn nét mặt vụn vẹo của Cố Minh Cử, lặp lại bằng ngữ điệu trịnh trọng, “Nghiêm Phượng Lâu sắp vào kinh rồi, hôm nay thánh chỉ vừa mới hạ, cùng một lúc với thánh chỉ đại xá.”

Mùa đông năm Thiên Hữu thứ hai mươi lăm, hoàng đế lâm trọng bệnh, các ngự y đều bó tay, nguy cấp khôn cùng. Trận đại tuyết đầu tiên của mùa đông, Nam An huyện của Thanh Châu thành đột nhiên có hà quang vạn trượng (ánh sáng cao muôn trượng), thần thú kỳ lân rượt tuyết mà tới, đến thư viện Nam An rống dài ba tiếng, rồi lại đằng vân rời đi. Những người chứng kiến đều ồn ào xôn xao, chấp tay dập đầu lễ bái, sau đó người ta nhặt được từ trong lớp tuyết một tấm vải giáp bảy màu, phi kim phi ngân, cứng rắn mạc danh.

Linh đế đại hỉ, cho rằng đó là điềm lành, lập tức ban lệnh đại xá thiên hạ để tạ ơn trời xanh. Đồng thời, huyện thừa Nam An Nghiêm Phượng Lâu có công hiển bảo, lại thêm thái độ làm người cương trực, thanh liêm không siểm nịnh, có thể lấy làm gương tốt cho bá quan trong triều, thăng chức lên làm lục phẩm thị ngự sử, ngay lập tức tiến kinh, không được chậm trễ.

Bàn tay nắm lấy chân song chầm chậm rơi xuống, trên song gỗ bóng mỡ bị vạch rõ mấy đạo vết tích dài mảnh. Sắc mặt Cố Minh Cử cũng chầm chậm xù xuống.

“Ta biết.” Khẽ giọng thì thầm, Cố Minh Cử từng bước trở về bên bức tường chẳng chịt vết khắc, vằng trán đặt mạnh lên bức tường đá lạnh lẽo, nam nhân từ khi đặt chân vào ngục cho tới bây giờ vẫn luôn vân đạm phong khinh nhìn thấu sinh tử, lúc này lại đau đớn kịch liệt nhắm chặt đôi mắt, khớp hàm đan cài, hận không thể dùng vết máu trên môi giết chết tất cả, “Nghiêm Phượng Lâu, cho tới bây giờ ngươi vẫn chưa từng nói thích ta. Nghiêm Phượng Lâu, ngươi rõ ràng từng nói, ngươi không thích ta!”

Không lâu trước ở Nam An, bầu trời còn xanh thăm thẳm, mây trắng vẫn lững lờ trôi.

Ta nắm tay người dẫn dò từng chữ: *“Bất kể có chuyện gì xảy ra, không được nghe ngóng, không được tham dự, càng không được làm chuyện điên rồ. Chỉ cần vui vẻ làm chức huyện thừa của ngươi, xem như... xem như chưa từng quen biết Cố Minh Cử.”*

Ngươi đã gạt đầu, ngươi đã đồng ý.

Ta nghe lời thề son sắt của ngươi nói với ta: *“Ta biết.”*

Ta nhìn dáng vẻ nhú mày bĩu môi đầy khinh thường của ngươi: *“Ta có thể làm gì được chứ? Một khi ngươi đặt chân ra khỏi Nam An nửa bước, ta liền xem như ngươi đã chết.”*

Là ngươi nói! Chính là ngươi nói! Từng câu từng chữ đều là ngươi nói!

Vậy một màn hiển bảo khôi hài này lại tính là gì đây?

Trên đời này làm gì có kỳ lân tới, lại càng kiếm đâu ra điềm lành? Mấy thứ điềm lành vân vân đều là do Nghiêm Phụng Lâu người hồ ngôn xảo ngữ lừa gạt quân vương! Khi quân võng thượng (lừa gạt vua) là tử tội, lập tức chém đầu tuyệt đối không tha, có bầm thây vạn đoạn cũng là đúng người đúng tội.

“Người cái này gọi là không nghe ngóng? Người cái này gọi là không tham gia? Người cái này gọi là không làm chuyện điên rồ?” Từng câu là từng quyền nện lên bức tường cứng rắn, những lời Cổ Minh Cử nói đã trở nên nghen ngào, “Nghiêm Phụng Lâu, người làm thế này là muốn để ta chết không được nhắm mắt!”

Hắn chưa khóc, chỉ đối diện với bức tường không ngừng mắng chửi không ngừng chất vấn, càng về sau những lời quàng xiên càng trở nên mơ hồ, căn bản không thể nghe rõ hắn đang nói những gì, chỉ nghe thấy tiếng hắn lặp đi lặp lại, Nghiêm Phụng Lâu, Nghiêm Phụng Lâu, Nghiêm Phụng Lâu... Phụng khanh của ta.

Cảm thấy trên mặt có điểm khác thường, Ôn Nhã Thần đưa tay sờ thử, bất ngờ chạm tới một dòng lạnh băng.

____Hết chương 10____

***Chú thích:**

(1) nguyên văn là “phú quý hiểm trung cầu”: dưới tình huống được phán đoán đầy đủ, lợi dụng sự nguy trang để mạo hiểm giành lấy kết quả không ngờ, phần nhiều dựa vào thủ đoạn ẩn náu và tính cách liều lĩnh dám mạo hiểm để gạt hái được kết quả.

(2) Đông Sơn tái khởi: ở đây có nghĩa là tạm thời lui về ở ẩn, sau này có thời cơ sẽ quay lại trùng hưng thanh thế lớn mạnh hơn trước.

(3) tuyệt xử phùng sinh: dùng để hình dung tình huống khi đã tới bước đường cùng lại tìm được một tia hi vọng và lối thoát.

11. Chương 11

Năm Thiên Hữu thứ hai mươi bảy, lại vào một mùa thu. Cổ Minh Cử đã ở trong gian nhà lao nho nhỏ kia được gần hai năm.

Hai năm, bệnh tình nguy kịch của thiên tử có lúc chuyển biến tốt, có lúc lại xấu đi, kéo dài hơi tàn không muốn dễ dàng buông tay để đi về chốn Tây Thiên cực lạc. Trên mặt hai vị quý phi Bằng Cung cũng nhiều thêm vài đạo nếp nhăn nhàn nhạt. Các hoàng tử vẫn nhỏ tuổi nhưng trong ánh mắt đã không còn nét ngây thơ, thùy chủ trầm phù* vẫn còn là một câu hỏi chưa ai có thể trả lời được chính xác. Cao tướng đã già, Lâm Giang vương cũng không còn như thời niên thiếu, chỉ có điều khát vọng của cả hai người đối với quyền lực vẫn rất hừng hực, so với năm đó chỉ hơn chứ không kém.

(*thùy chủ trầm phù: ai chìm ai nổi, vị trí quân vương vào tay ai)

Trên triều đình đã không còn ai nhắc tới Cổ Minh Cử. Năm tháng trôi qua vội vàng như dòng nước chảy, mỗi con người giữa chúng sinh đông đúc chỉ như một hạt cát nhỏ bên bờ sông, bất luận đã để lại vết tích gì chăng nữa, sau khi nước triều dâng lên rồi lại rút đi, tất cả cũng bị cọ xóa đến vô tung vô ảnh.

Lúc bệnh tình của thánh thượng có chút khởi sắc, phía bên Cao tướng từng có người dâng tấu chương, thỉnh lựa ngày đem Cổ Minh Cử ra hành quyết. Thánh thượng gạt bỏ. Nghe nói, Lâm Giang vương đã nhúng một tay vào trong đó. Bên Lâm Giang vương cũng từng có người dâng tấu, thưa rằng án của Cổ Minh Cử còn rất nhiều điểm đáng ngờ, khẩn cầu được thẩm lại từ đầu. Tấu chương cũng bị trả trở về. Theo lời đàm công công trong cung, Cao tướng đã nói đôi câu trước mặt thánh thượng.

Mọi người đều biết rõ, Cổ Minh Cử đối với Lâm Giang vương đã chẳng còn quan trọng như vậy, chỉ là một quân cờ bị ăn mất không còn chút giá trị lợi dụng. Nhưng Lâm Giang vương lại lên tiếng, hẳn muốn bảo vệ Cổ Minh Cử. Nguyên nhân là gì được mọi người bàn tán rất sôi nổi, toàn bộ những rắc rối phức tạp cuối cùng đều quần tới một người, đó chính là Nghiêm Phượng Lâu.

Cũng vào mùa thu của năm Thiên Hữu thứ hai mươi bảy, thị ngự sử Nghiêm Phượng Lâu lại giành được long ân, quan bá lên làm ngự sử trung thừa ngũ phẩm, chương quản ngự sử thái, giám sát bách quan. Kể ra mới có hai năm ngắn ngủi, Nghiêm Phượng Lâu đã bắt phi tắc dĩ, nhất phi trùng thiên (1).

Ôn Nhã Thần thường hay mang theo một vò rượu nhỏ đến thăm Cổ Minh Cử. Thứ mà vị công tử luôn chênh mảng chính sự của nhà tướng quân này sở hữu nhiều nhất chính là khoảng thời gian trống chẳng biết phải tiêu khiển bằng cách nào, vừa hay có thể dùng để tán gẫu liên thiên.

Cổ thị lang miệng lưỡi lưu loát khi xưa, lúc này lại chỉ thường hay trầm mặc, vừa uống rượu vừa nghe hẩn nói.

Ôn Nhã Thần nói cho hẩn nghe, trong đám tiến sĩ trúng cử của năm ngoái, những kẻ có chút tài năng đi đến nơi khác được một năm, năm nay đã lại bị triệu trở về kinh thành: “Giang sơn đại hữu tài nhân xuất (2), Trường Giang sóng sau xô sóng trước. Cổ Minh Cử, người ta đã vượt qua người rồi.”

Cổ Minh Cử chỉ lặng im nhấp chén rượu cười cười.

Ôn Nhã Thần lại liệt kê ra tên tuổi của từng người cho hẩn nghe, ai đắc ý, ai phong quang, ai xứng đáng là một Cổ thị lang thứ hai. Liệt kê suốt một hồi lâu, vẫn chưa thấy nói tới Đỗ Viễn Sơn. Hẩn là bằng nhân của năm ngoái.

“Đỗ Viễn Sơn thì sao? Bị biếm đi nơi nào rồi?”

“Ha ha, sao ngươi biết hẩn sẽ bị biếm?” Ôn Nhã Thần vô cùng hiếu kỳ.

Cổ Minh Cử đáp chẳng hề gợn sóng: “Dựa theo dáng điệu của hẩn mà nói, cho dù có bị hại chết thì cũng không phải chuyện gì đáng ngạc nhiên.”

Đỗ Viễn Sơn a, so với Nghiêm Phượng Lâu thì đúng là một tiểu Nghiêm Phượng Lâu, không rập khuôn theo bước chân cũ của Nghiêm Phượng Lâu, hẳn còn có thể làm gì khác đây? Câu nói của Cố Minh Cử chọc Ôn Nhã Thần cười đến vui vẻ, rượu trong chén không cẩn thận cũng bị sánh ra bên ngoài một nửa.

Cố Minh Cử ngẩng đầu liếc nhìn hắn, sau đó ánh mắt lại rơi trở về chén rượu lấp lánh thủy quang: “Nghiêm Phượng Lâu có thể tới được như ngày hôm nay, kể cũng là một chuyện lạ. Trước đây nếu có người nói với ta rằng, sẽ có một ngày Nghiêm Phượng Lâu chạm được tới ngưỡng cửa của cung vàng điện ngọc, ta sẽ cười hơn ba ngày ba đêm.”

Hắn cúi đầu như có điều cảm khái, một câu “Phượng khanh” thốt ra khẽ khàng tựa hồ chẳng thể nghe rõ: “Người nói xem, hai năm nay hắn sống thế nào?”

“Ta...” Ôn Nhã Thần ngừng cánh tay đang rót rượu, muốn nói lại thôi.

Suốt hai năm nay, tràng cảnh giữa hai người đều là ngồi đối ẩm với nhau qua tấm song gỗ như vậy. Trong cuộc nói chuyện cũng sẽ có lúc đề cập tới Nghiêm Phượng Lâu, dáng vẻ của y khi vào triều, phủ đệ của y ở kinh thành, những lời đối thoại hiếm hoi giữa y và Ôn Nhã Thần... Ngữ khí của Ôn Nhã Thần khi trần thuật đều rất bình thản, dùng một loại giọng điệu qua loa đại khái để kể về những việc không liên quan tới khổ đau.

Có một số việc chính là không thể nói được.

Ôn Nhã Thần bỗng nhiên bật cười lớn vài tiếng miễn cưỡng: “Ái chà, hẳn là ngự sử Nghiêm đại nhân tiếng tăm lẫy lừng, ta tính là gì đâu? Sao có thể thân cận hắn được?”

Cố Minh Cử nghe vậy liền biến đổi thần sắc, vươn tay ra đoạt lấy vò rượu, nâng lên nốc mạnh một ngụm lớn: “Bỏ đi, người có nói ta cũng không muốn nghe.”

Khóe miệng cong cong, hắn ngả nghiêng ném lại vò rượu cho Ôn Nhã Thần. Nét cười chỉ như khói sương, trong giây lát đã tiêu biến mất. Cố Minh Cử nhanh chóng quay đầu vùi mặt vào trong bóng tối mờ mịt.

Ôn Nhã Thần ở bên ngoài song gỗ sững sờ tiếp nhận vò rượu rỗng: “Hắn... sống rất tốt.”

Khẩu khí yếu ớt đến không thể lừa được ai.

Nhưng còn có thể nói sao đây? Nói hai năm qua Nghiêm Phượng Lâu gần như chưa từng lộ ra một nụ cười? Hay là nói y gây đến sắp không nhận ra? Hoặc là, cười hì hì nói với người nam nhân đã có chút say trước mặt rằng: Biết sao không? Cao tướng đối đãi với Phượng khanh của người thế nào? Dưới chân Lâm Giang vương là một con cầu không biết kêu la ra sao?

Cố Minh Cử nằm trong bóng tối chẳng chút khách khí mà châm biếm: “May cho người có một người cha làm tướng quân, bằng không, người chết so với Đỗ Viễn Sơn còn nhanh hơn.”

Ôn Nhã Thần không nói gì, cúi đầu dốc cạn chén rượu trong tay.

Lúc ra về, Ôn Nhã Thần mới đi được vài bước lại ngoảnh đầu lại, Cố Minh Cử trong phòng giam đang kê mặt lên chân song gỗ, nhìn hắn bằng ánh mắt phức tạp.

Thấy hắn quay đầu lại, trong mắt Cố Minh Cử thoáng xẹt qua một tia bối rối, vội vàng xoay chuyển tầm nhìn sang hướng khác: “Ta là muốn nói cho người biết, tốt xấu gì cũng nên có chút tiền đồ, phủ tướng quân tương lai còn phải dựa vào người.”

Ôn Nhã Thần đứng bên bậc thềm đá, từ trên nhìn xuống liền thấy vạt áo có chút rộng mở của Cố Minh Cử, trên lồng ngực trước kia trắng ngần là từng đạo vết roi xúc mục kinh tâm: “Nếu người muốn gặp Nghiêm Phụng Lâu, lần sau ta sẽ đưa hắn đến.”

Cố Minh Cử liếc chết chổng đờ: “Ta đang nói người, người lại nhắc tới hắn với ta làm gì?”

Sau đó, chẳng thèm quan tâm đến câu trả lời của Ôn Nhã Thần, hắn lập tức quay trở về manh chiếu bên tường, đối diện với bức tường ngập đầy những vết khắc, bỗng như cao tăng đang ngồi thiền: “Hắn tới rồi thì có thể tốt hơn sao? Để những kẻ đang đỏ mắt ghen tức nắm được nhược điểm của hắn, rồi bọn chúng lại đi tố cáo hắn kết bè kết đảng mưu đồ gây rối? A, tư vị khi trở thành bia ngắm của mọi người, ta so với người hay với hắn lại càng thấu hiểu hơn.”

Nhắm mắt lại, thứ duy nhất có thể đạt được chỉ còn là một mảng hoàn toàn tối đen. Manh chiếu rách không thể so sánh với chăn gấm đệm thêu, nhưng lại khiến hắn ngủ được an ổn tới bất ngờ. Chẳng ngại thương tích khắp người lở loét đau đớn, chỉ cần nhắm mắt lại, luôn có thể chìm vào giấc ngủ thật say.

Cảnh trong mộng lại là hồi còn đi học, khóa đường sạch sẽ kiên tịnh, thầy giáo râu tóc bạc phơ, cảm thấy buồn chán liền lặng lẽ chọc chọc cán bút vào sống lưng của người ngồi phía trước, một rồi lại hai, hai rồi lại ba. Người kia cuối cùng cũng chịu quay đầu lại, vừa đúng lúc một cơn gió thổi qua, mái tóc của người nọ bị gió thổi tung bay, tán mác trên tập thơ còn chưa kịp viết hết. Từng trang giấy trắng như tuyết loạt xoạt rơi xuống phủ kín mặt đất.

Y thích chí bật cười, Cố Minh Cử luống cuống tay chân chạy đi nhặt, cầm lên một tờ giấy, ánh mắt lạc tới một hàng thơ: *Thần khởi lâm phong nhất trù trưởng, thông xuyên bốn thủy đoạn tương văn. Bất tri ức ngã nhân hà sự, tạc dạ tam canh mộng kiến quân.* (3)

Mùa đông năm nay, tuyết rơi mù trời. Đường kim thiên tử lại tái phát bệnh cũ. Trong một đêm đã phải triệu gấp thái y tới ba lần, đến lúc bình minh vẫn nhắm mắt không thấy tỉnh lại. Cùng ngã bệnh còn có Cao tướng. Lão hồ ly chung quy cũng già rồi, đầu óc mặc dù thông minh khôn khéo hơn nhiều so với vô số thanh niên tài giỏi khác, nhưng một thân gầy yếu run rẩy lại bị gió bắc lạnh thấu xương thổi đến lung lay chực đổ. Trên triều đình, trước mặt bá quan văn võ, Lâm Giang vương đang thời kỳ tinh tráng mỉm cười tặng cho lão một nhánh sâm núi ngàn năm.

Mọi người nói, nên đến thời điểm phân rõ thắng bại rồi.

Ôn Nhã Thần đem tin tức tới báo cho Cố Minh Cử. Cố Minh Cử ngồi xếp bằng trên tấm chiếu rách: “Thảo nào ta thấy, dạo này sao nhiều người phải vào thiên lao đến vậy. Đúng chia thành hai ban văn võ, như sắp có thể lập thành một triều đình khác rồi.”

Ôn Nhã Thần tức giận trừng mắt: “Trong số đó có không ít người là người quen cũ của ngươi.”

“Có lẽ vậy.” Kéo nhánh cỏ khô đang ngậm trong miệng ra, Cố Minh Cử thả lỏng nói: “Lúc bọn họ chê cười ta, sớm nên nghĩ sẽ có một ngày chính mình cũng như vậy.”

Ôn thiếu gia chán ghét danh lợi nhủ chặt đầu mày, Cố Minh Cử liền không nói thêm nữa, quay lại tiếp tục chủ đề ban nãy. Bệnh mà Cao tướng mắc phải lúc này không còn là tiểu bệnh, mặc dù gắng gượng vẫn có thể xuống giường, nhưng tinh thần nói cho cùng đã không còn như xưa. Lão cũng đã tới tuổi thiên mệnh, người ta thì cùng con cháu an hưởng tuổi già, lão lại vẫn dốc sức tranh đấu trong tinh phong huyết vũ.

Ôn thiếu gia thiện lương lắc đầu cảm khái: “Lão đầu sống cũng không dễ dàng.”

Cố Minh Cử lại cười lạnh: “Lão hồ ly nếu chịu an phận thì đã không phải lão hồ ly. Khi lão vào triều năm đó, khắp người trên dưới ngay cả một kiện y phục không bị chấp vạ cũng chẳng có. Có thể từng bước trèo tới được địa vị như ngày hôm nay, chính là dùng tính mạng của bản thân và cả gia đình để đổi lấy. Theo tính cách của lão mà nói, tương lai nếu không mặc hoàng bào nhập liệt, cho dù có chết cũng chẳng nhắm mắt.”

Ôn Nhã Thần khoanh tay nói: “Khởi nguồn của ngươi và lão chính là từ cùng một loại người.”

Cố Minh Cử cũng không lấy làm giận, cắn cắn nhánh cỏ bấu môi: “Năm đó lão vứt bỏ Tam vương gia xem lão như tâm phúc, lúc lâm trận thì phản chiến, quay sang trợ giúp cho tiên đế đăng cơ khi ấy còn là Tứ hoàng tử, lập thành cơ nghiệp như ngày hôm nay. Thật ra mà nói, ta quả thực không bằng lão.”

Trong lời đồn, Cao tướng thời còn trẻ từng có một người biểu muội thanh mai trúc mã. Sau khi trúng cử, lão giơ tay lên trời lập lời thề, tới khi thăng quan tiến chức, nhất định sẽ dùng kiệu lớn tám người khiêng đến rước biểu muội vào cửa. Năm thứ hai sau khi vào kinh, quả nhiên lão hân hoan thành thân, người ngồi trong kiệu lớn lại không phải biểu muội từng tâm ái, mà là con gái của Lại bộ thượng thư.

Người biểu muội kia có từng tồn tại thực sự hay không, tới bây giờ vẫn chẳng ai biết rõ. Nhưng Cao tướng vì muốn trở nên vượt trội hơn người mà không từ thủ đoạn, bởi vậy có thể thấy rõ một vết chàm.

Ôn Nhã Thần nghe xong liền hỏi Cố Minh Cử: “Còn ngươi thì sao? Nếu lúc này có người hứa hẹn sẽ cứu ngươi ra, vả lại còn phục hồi quan chức cho ngươi, không nhắc tới chuyện cũ, chỉ cần ngươi có thể thành thân với tiểu thư nhà hắn. Ngươi có nguyện ý không?”

“Ta đương nhiên nguyện ý.” Chén rượu dừng bên khoe môi, Cố Minh Cử nghiêng đầu qua, khó hiểu nhìn hần, “Không nguyện ý thì ta chính là một tên ngốc.”

Ôn Nhã Thần truy vấn: “Thật sự?”

Đúng là một tên tiểu tử ngốc nghếch. Nhìn gương mặt khờ dại thiện lương kia của hần lại cảm thấy buồn cười, Cố Minh Cử bưng chén rượu cười ha hả không ngừng.

Bên kia chân song bất chợt chuyển tới một mảnh giấy trắng như tuyết.

“Gì vậy?” Nụ cười vẫn còn ngây ngốc treo trên mặt, Cố Minh Cử có chút sững sờ.

“Có người nhờ ta chuyển cho người.” Ôn Nhã Thần nghiêng người qua, cổ chấp duỗi dài cánh tay đưa mảnh giấy tới trước mặt hần, “Xem đi.”

Một tờ giấy mỏng manh, được cẩn thận gấp làm tư, nét mực giấu thật sâu bên trong mặt giấy, không lộ ra nửa điểm vết tích. Hần vẫn ngồi yên bất động, nhìn chăm chăm vào thứ trong tay Ôn Nhã Thần, như bất chợt trở nên mất hồn: “Ai đưa cho người?”

“Người nói xem còn có thể là ai?”

Bàn tay nâng chén rượu không nghe theo sai sử, chén rượu nho nhỏ chỉ trong giây lát tựa như nặng thêm cả ngàn cân, đè xuống cánh tay hần không cách nào nâng dậy. Ánh mắt Cố Minh Cử trở nên sáng rực, tựa như muốn nhìn xuyên ra một lỗ thủng trên mảnh giấy kia: “Là hần?”

Ôn Nhã Thần lẳng lặng gật đầu, ngồi khuyu xuống, đặt mảnh giấy bên tay Cố Minh Cử: “Ngoài hần ra, người nghĩ còn ai tới tận bây giờ vẫn nhớ kỹ người?”

Sau khi Ôn thiếu gia rời đi, không khí ảm áp trong gian ngực tựa hồ cũng ly khai theo hần. Hàn ý len qua khe hở trên vách tường, thâm nhập vào theo bốn phương tám hướng. Chén rượu bằng gốm rơi trên mặt đất thông thả xoay nửa vòng tròn. Đầu ngón tay của Cố Minh Cử khẽ run rẩy, chậm chậm nhặt mảnh giấy trắng từ dưới đất lên.

Cách thức mảnh giấy được gấp lại rất đặc biệt, hai mặt trước sau đều trống trơn, bốn cạnh bằng phẳng, nhìn như chưa hề có ai động tay vào. Cố Minh Cử dùng ngón tay vuốt nhẹ trong giấy lát, cẩn thận dùng móng tay hẩy nhẹ một khe hở khó có thể nhìn thấy, bút tích quen thuộc chậm chậm hiện ra từng chút trước mắt: *Sơn thủy vạn trọng thư đoạn tuyệt, niệm quân liên ngã mộng tương vẫn. Ngã kim nhân bệnh hồn điên đảo, duy mộng nhàn nhân bất mộng quân.* (3)

Bốn dòng ngắn ngủi, hai mươi tám từ. Khẽ giọng thì thầm niệm đọc từng chữ, bất giác lệ rơi đầy mặt.

Đêm nay là đêm trừ tịch, bên ngoài thiên lao sáng rực đèn đuốc của vạn nhà. Giữa thành có nhà công hầu bắn pháo hoa trong vương phủ của mình, khói hoa ngập trời, muôn màu muôn sắc, lấp lánh ánh quang mang.

Cuối hè năm Thiên Hữu thứ hai mươi tám, Tĩnh đế băng hà.

Nửa tháng sau, Cao tướng qua đời vì tật bệnh.

Lại trôi qua thêm một tháng, hoàng tử Chương đăng cơ, tôn thân mẫu Bàng phi lên làm thái hậu, thúc phụ Lâm Giang vương hỗ trợ nhiếp chính. Sùng hoàng tử bị cường chế bắt giam ở thiên điện, vĩnh viễn không được đặt chân ra ngoài nửa bước, Cung phi thất cổ tự vẫn. Bè đảng của Cao tướng hoặc bị vắn trảm hoặc xử lưu đầy, trong chốc lát đã tan đàn xẻ nghé.

Thứ không thiếu nhất trên thế gian chính là quan viên, người trước ngã xuống sẽ có người sau đứng lên thay thế, tre già măng mọc. Nội bộ triều đình rất nhanh đã bình ổn trở lại. Khởi tạo lầu cao, mở yến đãi tiệc, ca múa mừng cảnh thái bình.

Ngày ấy thiên tử lâm triều, bá quan cung kính im lặng. Hoạn quan y phục đồ tươi đứng dưới long ỷ cao giọng tuyên cáo: “Tội thần Nghiêm Phượng Lâu, kiêu tạo dị tượng, ngụy xảo diễm lành, lừa gạt tiên đế, che mắt thiên hạ, phán tội đại bất kính, tội nghiệt đáng chém. Nhưng niệm tình tấm lòng trung thành tận tâm, có công hộ giá, nay cách đi quan chức, đuổi khỏi kinh thành, đời này vĩnh viễn không được đặt chân vào triều.”

Nghiêm Phượng Lâu cung kính quỳ gối, phủ phục trên mặt đất, vâng trán điểm mạnh xuống: “Tạ long ân của ngô hoàng.”

Bên ngoài thiên lao, ánh mặt trời chói chang tựa hồ khiến Cổ Minh Cử không cách nào mở mắt. Tiền nhiệm thị lang đã thay một thân áo vải sạch sẽ, đang đứng tựa dưới chân tường, lẳng lặng chờ đợi.

Từ phía xa xa, một thân ảnh đi tới, đến gần mới nhìn thấy rõ diện mạo của y, mi mục bình thản, khóe môi khẽ cười. Người như vậy, làm phụ tá thì không đủ nhạy bén, làm thương nhân xem chừng còn thiếu lối đời, mời vào con đường tu đạo niệm kinh lại chưa dứt khỏi trần duyên, chỉ có thể mở một học đường sâu trong con ngõ nhỏ, làm một vị tiên sinh dạy học trong nóng ngoài lạnh, bình bình đạm đạm trải qua cả một đời, không phú quý không quyền thế, nhưng cũng không sóng không gió, không âu lo đến tính mệnh.

Chờ y đi tới trước mặt, Cổ Minh Cử mỉm cười chìa tay ra: “Này, người có lạnh không?”

Nghiêm Phượng Lâu mím mím khóe môi, bắt hai tay ra sau lưng: “Ta không lạnh.”

“Nhưng mà ta lạnh.”

Lúc này đây, đã chẳng còn là nhẹ nhàng dắt tay, Cổ Minh Cử hung hăng ấn Nghiêm Phượng Lâu vào trong lồng ngực của mình, ôm chặt y vào lòng.

Từ rất nhiều năm về trước đã bắt đầu âm thầm tưởng tượng, sẽ có một ngày nào đó, ta dùng sức kéo người ôm chặt vào trong vòng tay của ta. Cho tới khi trở thành hai lão hĩ râu tóc bạc phơ, ngắm nhìn lá vàng rụng rơi bên ngoài khung cửa sổ, ta xoay người sang, người ngoài đầu lại, cùng nhìn nhau nở nụ cười, trong mắt mình ngoại trừ đối phương, sẽ chẳng còn một điều gì khác.

____Hết vĩ thanh – Chính văn hoàn____

***Chú thích:**

(1): Xuất từ câu “Thử điểu bất phi tắc dĩ, nhất phi trùng thiên”: có nghĩa là con chim ấy không cất tiếng hót thì thôi, một khi đã cất tiếng thì ai nấy đều phải kinh ngạc. Dùng để so sánh với người lúc thường không có biểu hiện gì đặc biệt, nhưng vừa ra tay liền tạo được thành tích đáng kinh ngạc.

Vâng, Phượng Lâu không muốn ra tay đẩy thôi, một khi em đã ra tay thì thắng tiến có kém gì anh Cử đâu ;)

(2) Giang Sơn đại hữu tài nhân xuất: Trích từ bài thơ “Luận thi” của Triệu Dục.

Hán Việt:

“Lý Đỗ thi thiên vạn nhân truyền,

Chí kim dĩ giác bất tân tiên.

Giang Sơn đại hữu tài nhân xuất

Các lĩnh phong tao sở bách niên.”

(Dịch nghĩa: Những áng thơ của Lý Bạch và Đỗ Phủ đã từng được ngàn vạn người tán tụng,

Hiện tại đọc lên cảm giác đã không còn ý tứ gì mới.

Giang sơn tươi đẹp của chúng ta mỗi triều đại đều có nhân vật tài hoa hơn người xuất hiện,

Thơ văn của bọn họ cùng với nhân khí đều sẽ lưu truyền mấy trăm năm)

Dịch thơ (Người dịch: Hoàng Tạo)

“Tập thơ Lý, Đỗ miệng muôn người

Xem lại ngày nay đã cũ rồi.

Sông núi sinh tài đời vẫn có

Lấy lòng ai cũng một thời trôi.”

(3) Phần này mình sẽ chú thích khá kỹ về hai bài thơ: một là bài thơ mà Cố Minh Cử nhìn thấy trong giấc mộng, hai là bài thơ mà Nghiêm Phục Long gửi cho Cố Minh Cử. Sẽ khá dài nên bạn nào muốn tìm hiểu thêm thì đọc nhé, bản thân mình cảm thấy rất thích hai bài thơ này cũng như cách mà Hoan Hỉ lồng nó vào tình huống trong truyện [^].

Nguyên Chấn và Bạch Cư Dị là đôi bạn thân thiết: bạn thơ và cũng là bạn đồng liêu, vì cùng đấu tranh chính trị trong nội bộ mà cùng bị biếm.

Năm 817 sau công nguyên, lúc này Nguyên Chấn bị biếm đi Thông Châu, Bạch Cư Dị bị điều tới Giang Châu, hai nơi cách xa nhau cả vạn dặm, thư từ vô cùng khó khăn. Một hôm, Nguyên Chấn nhận được thư của Bạch Cư Dị, nội dung thư là bài “Mộng Vi Chi”, cũng chính là bài thơ thất ngôn tứ tuyệt mà Cố Minh Cử đã nhìn thấy trong giấc mộng:

“Thần khởi lâm phong nhất trù trưởng,

Thông xuyên bốn thủy đoạn tương văn.

Bất tri ức ngã nhân hà sự,

Tạc dạ tam canh mộng kiến quân.”

Trong thơ của Bạch Cư Dị không nói thẳng ra rằng mình đã khổ tư thành mộng, nhưng lại lấy Nguyên Chấn làm cố, hỏi Nguyên Chấn nhớ tới ông chuyện gì, khiến ông đêm qua nằm mộng thấy Nguyên Chấn. Cách nói này đã thể hiện sự quan tâm và nhớ thương vô hạn của Bạch Cư Dị đối với Nguyên Chấn. Thơ từ gợi tả, cấu tứ tinh xảo, tình cảm tha thiết.

Sau đó Nguyên Chấn cũng hồi đáp Bạch Cư Dị bằng một bài thơ có tên là “Thù Lạc Thiên Tầm Mộng Vi Chi”, chính là bài thơ mà Nghiêm Phục Long đã gửi cho Cố Minh Cử ở trong truyện:

“Sơn thủy vạn trọng thư đoạn tuyệt,

Niệm quân liên ngã mộng tương văn.

Ngã kim nhân bệnh hồn điên đảo,

Duy mộng nhàn nhân bất mộng quân.”

(Dịch nghĩa: Sông núi vạn trùng, thư từ khó khăn

Nhớ thương nhau chỉ thấy nhau trong mộng

Nay ta mắc bệnh nên tinh thần rối rắm

Chỉ mộng thấy người đừng chứ không mộng thấy người)

Lúc này Nguyên Chấn thật vất vả mới nhận được một lá thư của Bạch Cư Dị, trong thư Bạch Cư Dị nói rằng đêm trước đã nằm mơ thấy ông. Tình cảm của lão bằng hữu tha thiết như vậy khiến ông vô cùng cảm động. Nguyên Chấn lúc ở Thông Châu đã bị một trận sốt rét nghiêm trọng, thân thể sau đợt bệnh nặng rất suy yếu, ký ức suy tàn. Nhưng chữ “bệnh” của “ngã kim nhân bệnh” còn bao hàm nỗi buồn khổ của tinh thần càng thêm trầm trọng, hàm chứa vô hạn tình cảm khổ đau. Câu ba và câu bốn ý nói: bởi vì tinh thần của ta hoảng hốt, không thể tự chủ, nên mộng thấy chỉ toàn người lạ, cứ không mộng thấy người.

“Mộng” là cảnh giới tinh thần của tình cảm thấm thiết. Bạch Cư Dị và Nguyên Chấn cùng viết chữ “mộng”, nhưng phương pháp hoàn toàn khác nhau. Thơ của Bạch dùng “mộng” để biểu đạt tình cảm nhớ thương bạn cũ, thơ của Nguyên là một ý ngược lại, lấy ý “chưa từng nhập mộng” để thể hiện tâm tình thê lương. Thơ của Bạch dùng “nhập mộng” để tả “khổ tư”, là chuyện thường tình; thơ của Nguyên dùng “không thể nhập mộng” để tả “tâm tình”, là điều hãn hữu, thể hiện sự chí tình của người viết.

Nằm mộng hàm chứa nỗi hi vọng và tuyệt vọng cực sâu sắc, tình cảm cực thống khổ. Nguyên Chấn đã đẩy ý nghĩa lên một tầng cao mới, đem nguyên nhân “không thể nhập mộng” làm lời giải thích gần như khác thường: ta vốn có thể không chế giấc mộng của mình, cùng người tương phùng trong mộng, trước kia cũng từng nhiều lần mộng thấy người. Nhưng lúc này, thể xác và tinh thần của ta đã bị bệnh tật giày vò đến thần hồn điên đảo, bởi vậy mà “duy mộng nhàn nhân bất mộng quân.” Câu thơ này đã khắc họa rõ nét tâm tình đau khổ thấu tận xương cốt, nội dung cũng càng thêm sâu rộng. Hơn nữa, bài thơ này của Nguyên Chấn là họa vãn họa thi (họa theo thơ, có lẽ là dựa theo bài thơ của Bạch để viết thơ hồi âm), dưới tình huống vãn chân chịu hạn chế, cấu tứ bị gò bó, lại càng thêm khó khăn.

12. Chương 12: Phiên Ngoại – Bán Mạng

Tính đến năm Thiên Hữu thứ hai mươi lăm.

Mùa đông năm nay tuyết rơi đặc biệt sớm, mới vào đầu mùa mà bông tuyết đã lả tả tung bay. Sáng sớm vừa mở khung cửa sổ liền thấy cả khoảng sân bị tràn ngập bởi sắc trắng mênh mang, trắng muốt như thân thể mịn màng của giai nhân dưới ánh nến.

Ôn Nhã Thần đứng trước cửa sổ uể oải vươn vai. Gió bắc đạn xen giữa từng bông tuyết hoa thổi ùa lên mặt. Trong hàn ý lạnh thấu xương, cả người liền lập tức thanh tỉnh.

Bọn họ nói, ngự sử tân nhậm đã khởi hành ra khỏi địa giới Thanh Châu, hai ngày nữa chắc sẽ tới Liên Châu.

Nghiêm Phượng Lâu im hơi lặng tiếng đã quá lâu. Đi dò hỏi dọc theo kim loan điện một vòng, ai cũng nói không rõ lai lịch của y. Cho dù là những kẻ trúng cử cùng khóa với y năm đó cũng phải vắt hết trí óc mới mơ hồ nhớ ra được một chút, ngày trước xác thực từng có một người như vậy: “Có phải là người luôn đứng đằng sau Cố Minh Cử không?”

Lại qua hai trận tuyết rơi, Nghiêm Phượng Lâu đã vào tới kinh thành. Nói rằng cấp tốc lên đường, đi suốt ngày đêm, ngay cả đại tuyết phủ kín triền núi cũng nhất quyết không chịu trì hoãn. Ngàn dặm xa xôi mà đến, trên đường chưa từng để cho mã xa được nghỉ ngơi dù chỉ một khắc, e là ngay cả công văn khẩn cấp của biên quan cũng không đuổi kịp y.

Vì thế liền có người cảm thấy kỳ quái mà trêu chọc: “Thì ra là từ Thanh Châu nhỏ bé kia tới, đáng vẻ cuống quýt vội vàng thật là khó coi.”

“Sợ tới chậm thì quan chức sẽ mọc chân chạy mất hay sao?”

Rước tới một tràng tiếng cười phụ họa.

Tiếp qua mấy ngày, Ôn Nhã Thần liền nhìn thấy y từ trong đám người đứng trên triều đình.

Ngự sử đại nhân tân nhậm “bất minh tắc dĩ nhất minh kinh nhân” (1) mặc một thân quan phục mới tinh, nét mặt cương chính, dáng người kiên nghị, chỉ có điều thoáng nhìn từ bên sườn mặt thì thấy y có vẻ hơi gầy. So với Nghiêm Phượng Lâu trong tưởng tượng của Ôn Nhã Thần, người trước mặt dường như càng tiều tụy hơn, ánh mắt mặc dù trong trẻo kiên định, nhưng lại mơ hồ lộ ra mấy phần bi thương.

Tương giao cùng Cố Minh Cử tính ra cũng đã đôi ba năm, từ trước tới giờ Ôn Nhã Thần lại chưa từng được nghe hần đề cập tới người tên Nghiêm Phượng Lâu này. Trong lúc uống rượu ngà ngà say, ánh mắt trở nên mơ màng, tên cuồng rượu Cố Minh Cử ấy sẽ bất chợt đứng lên, chỉ tay về phía một người đi đường nào đó đang vội vàng băng qua dưới phố mà hét lớn: “Ê, người tới rồi sao? Ta biết người nhất định sẽ tới tìm ta mà.”

Ôn Nhã Thần túm cổ áo hần lôi trở về, cầm chén rượu lạnh hất lên mặt hần: “Người lạc mất người nào?”

Cố Minh Cử ngồi trên ghế liền bình tĩnh lại, ánh mắt vẫn truy theo thân ảnh của người qua đường nọ mãi tới khi không còn nhìn thấy bóng dáng, trên gương mặt đỏ hồng vì rượu lúc thì ngập đầy hoài niệm, khi lại lan tràn vẻ lạc mịch cô đơn.

Duy chỉ có một lần là ngoại lệ, vào một đêm trăng tròn. Cố Minh Cử ngàn chén không say lúc này đã say túy lúy, hắn kéo ống tay áo của Ôn Nhã Thần, miệng lẩm nhẩm gọi Phượng khanh liên hồi, đôi mắt đỏ thẫm trừng lớn, dùng cánh tay run rẩy để khua loạn lung tung.

Hắn lớn giọng nói, Phượng khanh của hắn rất đẹp, có thể lấy được lòng của tất cả những nhạc mẫu nương trên đời này: “Thật đấy... ta không lừa ngươi đâu... Chỉ cần hắn đừng làm ra vẻ mặt cứng ngắc, đánh mặt lại là trông sẽ già mất rồi. Ách, kỳ thực, ách... vẫn là đẹp.”

Đêm hôm ấy, Cố Minh Cử như phân thành hai người hoàn toàn khác biệt so với lúc thường. Hắn ngông cuồng định thò cả nửa người ra khỏi thành lâu, ngón tay chỉ lên vầng trăng tròn trên bầu trời, vừa cười vừa hét lớn như một kẻ điên: “Phượng khanh, ta mang ngươi đi ngắm trăng!”

Nếu không nhờ Ôn Nhã Thần sống chết giữ chặt hắn lại, chỉ e hắn đã ngã xuống từ trên lầu cao.

Ngự sử mới vào kinh đứng một mình dưới cửa cung nguy nga trông vô cùng chói mắt, mọi người đều dùng ánh mắt đề phòng để nhìn y. Phớt lờ mọi lời thì thầm bàn tán xôn xao xung quanh, Nghiêm Phượng Lâu từ đầu tới cuối chỉ diện vô biểu tình, sống lưng thẳng tắp, trong đôi mắt đen sâu thẳm thẳm không thể nhìn ra nửa điểm vui mừng khi được thăng quan tiến chức.

Người lên triều càng lúc càng đông, tốp năm tốp ba, có người tới gần bắt chuyện với y. Ôn Nhã Thần để ý quan sát một chút, thấy những người đó đều là của bên Lâm Giang vương. Cao tướng và đám tâm phúc của lão thì đều đứng tụ tập ở một bên khác, hai phe phái phân biệt rõ ràng. Một viên huyện thừa Nam An nho nhỏ có thể bất ngờ bộc lộ tài năng, ai là kẻ đứng sau lưng trợ lực cho y? Hiển nhiên không cần phải nói cũng biết.

“Cũng đều là kẻ bán mạng cho người khác, ai có thể tốt hơn ai?” Có người thì thầm nhận xét bên tai Ôn Nhã Thần.

Ôn Nhã Thần gục gặc đầu, không tỏ rõ ý kiến.

Bệ hạ long thể bất an, lúc trời sáng rõ, có một người công công vận đồ màu đỏ đi ra thông báo tan triều, nếu có việc gì quan trọng muốn tấu thì trình với hai vị Lâm Giang vương và Cao tướng. Gần nửa năm qua, đây đã là chuyện thường thấy. Đám thần tử sớm đã tập thành thói quen, nghe thấy vậy liền tốp năm tốp ba rời đi.

Nhân lúc mọi người còn đang hỗn độn, Ôn Nhã Thần không lộ thần sắc đi tới phía sau Nghiêm Phượng Lâu. Tên quan viên đầu tiên đến bắt chuyện với Nghiêm Phượng Lâu vẫn đang nhiệt tình đứng bên cạnh y. Ôn Nhã Thần mơ hồ nghe được đôi ba chữ, Cao tướng gì đó, Lâm Giang vương gì đó, tương lai gì gì đó.

Nghiêm Phượng Lâu quả thực kiệm lời như trong miêu tả của Cố Minh Cử, người ta thao thao bất tuyệt tự thuật không ngừng, thỉnh thoảng mới nghe thấy y lên tiếng trả lời. Âm giọng sâu lắng, thoáng mang theo

một tia trầm khăn.

Ôn Nhã Thần nhớ Cổ Minh Cử từng nói, Nghiêm Phụng Lâu thường xuyên thức đêm xem công văn. Có lẽ suốt dọc đường tiến vào kinh thành, y vẫn chưa từng nghỉ ngơi thật tốt lấy một lần. Lúc nói chuyện, tiếng ho khan rõ ràng không thể né được thoát ra cùng lời nói.

Lúc đi lướt qua vai, Ôn Nhã Thần ngoảnh đầu liếc nhìn sườn mặt nghiêng nghiêng của y. Ánh mắt Nghiêm Phụng Lâu rất nhạt, tựa như cái gì cũng không thể khiến y lưu tâm, đường nét góc cạnh của gương mặt lại rõ ràng lộ ra mấy phần kiên nghị.

Đêm hôm đó, Ôn thiếu gia tá túc ở Ý Thúy lâu. Rượu quá tam tuần, đồ ăn quá ngũ vị. Giai nhân mặc một thân sa y nửa kín nửa hở đang uyển chuyển múa vũ trước mặt. Ôn Nhã Thần nghiêng người qua bắt lấy cổ tay mảnh khảnh trắng nõn như ngọc của nàng: “Nếu ngày mai ta chết, nàng có vì ta mà khóc không?”

Hoa nương cười tươi như hoa, thướt tha vòng qua tấm bàn tròn, kiều mị ngã vào lồng ngực của hắn, ngón tay trắng nõn đưa đẩy giữa hai hàng lông mày: “Thiếp đây liền chết cùng ngài.”

Ôn Nhã Thần cười cười nắm lấy đầu ngón tay không an phận của nàng: “Nàng đã nói như vậy với bao nhiêu người rồi?”

Nàng mị nhãn như tơ, dụng tâm kín đáo dẫn dắt bàn tay hắn lướt trên lớp sa y mỏng manh: “Ngài nói thử xem?”

Cuộc sống trong thiên lao của Cổ Minh Cử trôi qua rất an tĩnh, có thể ăn có thể ngủ có thể nói chuyện. Kể từ khi thánh thượng đại xá thiên hạ, đám cai ngục không còn ngăn cản Ôn Nhã Thần vào thăm nữa. Nghe nói, đây cũng là công lao của Lâm Giang vương. Mặc dù cũng chỉ làm ra vẻ bề ngoài cho người khác nhìn, nhưng so với Cao tướng bạc tình bạc nghĩa, vị vương gia này đối đãi với thuộc hạ đã tốt đến khiến người ta nói không nên lời.

Đứng bên ngoài tù thất hôn ám, Ôn Nhã Thần thường xuyên nhìn thấy bóng dáng thất thần của Cổ Minh Cử. Ôn thiếu gia trải đời còn chưa sâu không thể nào tin được, Cổ Minh Cử ngồi đối diện với bức tường ở bên kia tấm song gỗ, mang thần thái thành kính như tăng nhân đang khổ tu, chính là kẻ trước đây đã từng đưa mình đi khắp các nơi tầm hoa vấn liễu trong kinh thành.

Kỳ thực tới tận ba năm sau ngày Cổ Minh Cử bị nhốt vào thiên lao, khi mọi người vô tình nhắc đến tên hắn trong cuộc trò chuyện, hình tượng mà Cổ thị lang lưu lại cho mọi người vẫn là một gương mặt tươi cười thân thiết nhưng ánh mắt lại lạnh như băng.

Trong nửa tháng kể từ khi Nghiêm Phụng Lâu vào kinh, Ôn thiếu gia rất thức thời mà không tới thiên lao quấy nhiễu. Sau đó, với tư cách là chi giao hảo hữu, hắn đặc biệt mang tới cho Cổ Minh Cử một vò rượu ngon: “Kim phong ngọc lộ lại tương phù. Thế nào, có phải còn hơn hẳn vô số mỹ vị nhân gian hay

không?”

Cố Minh Cử trước kia luôn đầy vẻ tươi cười bỗng nhiên trầm mặc.

Mặc dù đã che giấu rất tốt, nhưng Ôn Nhã Thần vẫn có thể đọc ra mấy phần bí ai từ bàn tay khẽ run rẩy của hắn.

Hai tháng sau, Nghiêm Phượng Lâu bí mật xuất kinh đi mời thiên hạ đệ nhất nhà nho Thủy Kính tiên sinh (2) tới làm thầy cho Chương hoàng tử.

Đó là một lão đầu tính tình cổ quái, học sĩ uyên bác, đức cao vọng trọng, tầng lớp sĩ phu đều lấy lão làm tấm gương để noi theo. Đường kim thiên tử từng có ý muốn mời lão hạ sơn để phụ tá, ban cho vô số vàng bạc kim ngân, lại dùng quyền cao lộc hậu để hứa hẹn, nhưng tất cả đều bị lão thẳng thừng cự tuyệt. Thánh thượng hạ mình tới thỉnh ba lần, cả ba lần đều quay về uống công. Lời đồn lão nhân cuồng ngạo, trên thế gian này chưa có vị minh quân nào khiến lão muốn dốc lòng tương trợ.

Tiếng đồn còn văng vẳng bên tai, xoay người một cái, lão đã theo Nghiêm Phượng Lâu vào cung, lặng im đứng bên cạnh Chương hoàng tử. Đường thời, một Thủy Kính tiên sinh đủ để sánh ngang với “thương sơn tứ hạo” (3) thời sơ Hán. Lời đồn thổi lan truyền trong cung, ngay cả thiên tử trên giường bệnh nghe được tin này cũng phải kinh ngạc rất lâu.

Sau đó, ngự sử tâu phạm Nghiêm Phượng Lâu dâng tấu, dùng đại tội tham ô tác hối, chiếm đoạt ruộng đất để buộc tội Lại bộ thị lang Ưng Đồng Thư, là đứa cháu xa của Cao tướng.

Cả triều ồn ào xôn xao.

Đế vương hoa mắt ù tai không chịu tin, đem tấu chương ném mạnh xuống nền đất: “Hoang đường!”

Nghiêm Phượng Lâu quỳ gối cúi đầu dưới bậc thềm ngọc: “Những lời thần nói đều là sự thật.”

Trước tất cả ánh mắt của mọi người, lĩnh ba mươi trượng.

Âm thanh trầm nặng vang lên rõ rệt, truyền vào trong tai từng người, Ôn Nhã Thần cảm thấy trên người mình cũng mơ hồ sinh ra mấy phần đau đớn theo, một mực cúi đầu nhìn chằm chằm xuống mũi chân, không muốn phải thấy thảm trạng da tróc thịt bong của y.

Ngày hôm sau, Nghiêm Phượng Lâu lại dâng tấu chương một lần nữa: “Thỉnh bệ hạ minh giám.”

Thiên tử nổi giận đến cực điểm, ban xuống bốn mươi trượng.

Lúc tan triều, mọi người đều nhấc chân bước qua người y mà rời đi. Ôn Nhã Thần tận mắt nhìn thấy Nghiêm Phượng Lâu mềm nhũn như bùn, nằm úp sấp trên mặt đất cô độc, ngay cả gượng đứng dậy cũng không đủ sức lực. Nhịn không được bèn đi tới phía trước đỡ y dậy.

Nghiêm Phượng Lâu mở mắt ra: “Nguyên lai là Ôn thiếu gia, hạ quan nghe danh đã lâu.” Trên trán đã thấm mấy tầng mồ hôi lạnh.

Vụng tay vụng chân từng bước dìu y ra khỏi cung, giọng điệu của Ôn Nhã Thần trở nên cứng đờ: “Yên tâm đi, ta sẽ không nói cho Cố Minh Cử biết.”

Nghiến răng cố nén cơn đau đốn đứ dội, Nghiêm Phượng Lâu xoay mặt sang, yếu ớt cấp cho hắn một nụ cười: “Cảm tạ.”

Nắm lấy cánh tay gầy như que củi của y, nghe y hít vào từng hơi đau đớn, Ôn Nhã Thần bất chợt xoay đầu sang hướng khác.

Ba ngày sau, Nghiêm Phượng Lâu thương thế chưa lành lại khắp khiêng đứng trong hàng ngũ vào triều. Trên kim điện, y tập tễnh bước ra khỏi hàng: “Thần muốn tấu về Lại bộ thị lang Ôn Đồng Thư.”

Long đình phẫn nộ.

Bá quan phủ phục xuống mặt đất, kinh sợ không thôi.

Duy chỉ có mình y vẫn không chịu thoái nhượng: “Thỉnh bệ hạ minh giám!”

Ôn Nhã Thần rõ ràng nhìn thấy, bên dưới tấm áo quan đỏ tươi của y, sớm đã bị một mảng mồ hôi lạnh thấm ướt.

Khuôn mặt tái nhợt vì bệnh của thiên tử trở nên cứng đờ, bị cơn thịnh nộ làm cho đỏ bừng lên. Nghiêm Phượng Lâu ngổ ngược phạm thượng, lĩnh thêm bốn mươi trượng.

Lại qua mấy ngày sau, vẫn là y. Bước chân so với lúc trước càng thêm phù phiếm, nhưng mâu quang chỉ càng thêm cố chấp: “Thần có bản thượng tấu.”

...

Mùa xuân năm Thiên Hữu thứ hai mươi sáu, Ôn Đồng Thư đền tội, Cao tướng như mất đi một vây cánh.

Danh tiếng của Nghiêm Phượng Lâu từ đó lan truyền trong triều. Trước ánh mắt của muôn người, Lâm Giang vương vẫn luôn sống chết mặc bay lúc này lại tươi cười khả cú, kéo cổ tay chặt chồng vết sẹo do

gông xiềng của y: “Nghiêm đại nhân cực khổ.”

Trước ánh mắt dị thường của người ngoài, Nghiêm Phượng Lâu không kiêu ngạo không siểm nịnh, chấp tay hành lễ: “Hạ quan chỉ làm việc nên làm.”

Ổng tay áo thật dài che đi tất cả mọi biểu cảm.

Qua một khoảng thời gian, liên tiếp có đại thần dâng tấu chương, khăn cầu đem tội thần Cố Minh Cử ra vắn trảm.

Cao tướng chỉ cười không nói.

Lâm Giang vương ra mặt lên tiếng: “Việc này chỉ e không ổn.”

Thánh thượng do dự, trải qua mấy lần thuyết phục của Lâm Giang vương, cuối cùng gạt bỏ.

Trên quan trường bắt đầu âm thầm lộ ra một ít tin đồn. Lâm Giang vương đối với Nghiêm Phượng Lâu là có hứa hẹn, chỉ cần đại sự có thể thành, khi Chương hoàng tử đăng cơ, cũng sẽ là ngày Cố Minh Cử được xuất ngục.

Bên phía Cao tướng có người khẳng định, lúc nhận mệnh tới Nam An trói bắt Cố Minh Cử, đã tận mắt thấy hắn bước ra từ trong phòng ngủ của Nghiêm Phượng Lâu. Quần thần xôn xao. Nhất thời tam sao thất bản, ngay cả nơi bắt Cố Minh Cử cũng thay đổi tới mấy lần. Hôm kia còn nói ở ngoài phòng, hôm qua đã sửa thành trong phòng, tới sáng sớm hôm nay lại có người đề cập tới, đã biến thành giữa giường, ngay trên người Nghiêm Phượng Lâu.

Khi ấy, cái kia của Cố Minh Cử còn chôn sâu trong bắp đùi Nghiêm Phượng Lâu mà tiến xuất ý do vị tẫn, Nghiêm Phượng Lâu bị hắn nâng cao hai chân, trong miệng đầy tiếng rên rỉ phóng đăng, dơ bẩn đến không thể lọt vào tai.

Bọn họ miêu tả sống động như thật, trên giường ngổn ngang lộn xộn thế nào, Cố Minh Cử và Nghiêm Phượng Lâu y sam bất chỉnh rồi lại làm trò hề ra sao. Ngôn ngữ sinh động tình tiết tỉ mỉ, tựa như từng màn từng cảnh đều được bọn họ tận mắt chứng kiến.

Ôn Nhã Thần nghe xong, chỉ cúi đầu cười cười.

Bọn họ lại càng không coi ai ra gì, nghiêm túc hỏi ngược lại: “Bằng không, Nghiêm Phượng Lâu kia là vì cái gì?”

Ôn Nhã Thần nói: “Có lẽ đơn giản chỉ vì tình bằng hữu giữa đồng môn chăng?”

Mọi người đều sững sốt, trợn lớn mắt nhìn hắn chẳng thể nào tin, sau đó cả đám bật cười ngặt nghẽo. Thế gian này đã chẳng còn ai tin, sẽ có ai đó chỉ vì một chữ “tình” đơn giản mà cam nguyện trả giá tất cả, thậm chí ngay cả tính mạng của chính mình.

Đám quan viên trong triều cay nghiệt chẳng hề kiêng kị mà đem Nghiêm Phượng Lâu ra làm chủ đề đàm luận: “Nhìn hắn ra vẻ như một đại nam nhi đoan chính, thì ra là giả.”

“Ài, đại nhân ngài nói sai rồi. Người ta phía trước là giả, nhưng phía sau lại có một cái động tiên khác nha.”

“Ôi chao, người thử rồi?”

“Ha ha, ngài tới thiên lao mà hỏi vị Cố thị lang kia một chút chẳng phải sẽ biết ngay sao.”

“Người đi hỏi rồi?”

“Ha ha ha ha ha... Tư vị trong ấy, cho dù hắn nói cho ngài đi nữa, ngài chưa từng ném qua thì làm sao mà biết được?”

Ôn thiếu gia tính tình nóng nảy ở một bên nghe đến uất giận: “Các người có thời gian rảnh rồi ở đây tán phét, chẳng qua là vì thấy Cố Minh Cử hiện tại bị giam trong thiên lao, ra không được cũng nghe không thấy. Đại môn thiên lao mỗi ngày mở ra ở đằng kia, không chừng chờ tới khi tan triều lại có một hai kẻ bị áp tải vào làm bạn cùng hắn đấy. Nhị vị có rảnh rồi thì ngồi xuống mà suy nghĩ cẩn thận một chút về Uông Đồng Thư lúc trước xem, các người là có gia thế cao hơn hắn, hay có một người biểu thức so với hắn càng quyền cao chức trọng hơn? Đừng để tới khi vào gặp Cố Minh Cử rồi, trong lòng ngay cả một cái tâm lý chuẩn bị cũng không có.” (uầy, mình thích bạn Thần ọ_ọ)

Hai kẻ ngồi lê đôi mách kia lập tức ngậm miệng, chột dạ thò đầu nhìn về phía sau lưng Ôn Nhã Thần. Nghiêm Phượng Lâu đang đứng bên tường cung điện lặng im không nói, ánh mắt vẫn nhạt nhòa như từ xưa tới giờ, trên gương mặt lãnh ngạnh như đá không nhìn ra nửa điểm buồn vui.

Trong những lời nghị luận và miệt thị thật thật giả giả của mọi người nơi đây, Nghiêm Phượng Lâu vẫn vững như núi, lại dang tấu chương vạch tội mấy người trúng cử cùng năm với mình. Tiếp đó là trung thư xá nhân Trần Huy, cấp sự trung Lục Mông... Những lời vũ nhục chửi rửa luôn theo phía sau lưng y. Cả bè đảng của Cao tướng đều gọi y là một con cầu không biết kêu la bên chân Lâm Giang vương, càng yên lặng thì lại càng biết cắn người.

Trong những lời chỉ trích ngập trời, Nghiêm Phượng Lâu nét mặt lạnh lùng đôi khi lại đứng dưới cửa cung cao cao mà ngậy ngấn cả hồi lâu, trong khoảnh khắc biểu tình trở nên trống rỗng, tựa như hồn phách đã bị thổi tới một phương nào đó chẳng ai hay.

Ôn Nhã Thần nhẹ nhàng huých huých lên tay y: “Nghiêm đại nhân, đang suy nghĩ gì vậy?”

Y bất chợt hoàn hồn, cẩn trọng tránh sang một bước để nhường đường, ánh mắt phiêu phiêu lơ lửng: “Không có gì.”

Ôn Nhã Thần dè dặt hỏi: “Là Cố Minh Cử sao?”

Y không thừa nhận, cũng không phủ nhận: “Trời lạnh rồi, hàn khí trong thiên lao có phải sẽ càng nặng nề hơn nơi này không?”

Ôn Nhã Thần không kiểm được mà khuyên nhủ y: “Nếu thực không yên tâm, vậy đi thăm thử đi.”

Y rũ mắt xuống suy xét hồi lâu: “Ta đi sẽ chỉ càng khiến hấn lo lắng.”

Nhìn tầng tầng sóng gợn trong đôi mắt y, Ôn Nhã Thần biết, kỳ thực có một khoảnh khắc Nghiêm Phượng Lâu đã động tâm rồi.

Năm Thiên Hữu thứ hai mươi bảy, ngự sử Nghiêm Phượng Lâu lại giành được long ân, quan báí lên làm ngự sử trung thừa ngũ phẩm, chưởng quản ngự sử thai, giám sát bách quan, tố cáo những kẻ phạm pháp. Từ một huyện thừa đi tới đài cao này, có thể nói là quan vận hanh thông.

Hai tay y nâng cao quá đầu, cung cung kính kính tiếp nhận thánh chỉ, cho dù là thời khắc này, nét mặt y vẫn vững như sơn, không thấy một tia hoan hỉ. Ôn Nhã Thần trốn trong hàng ngũ tử mĩ quan sát gương mặt gầy đến thấy rõ khung xương của y, mới vậy mà đã hai năm trôi qua, khoảng chừng bảy trăm ba mươi ngày, ngoại trừ nụ cười yếu ớt như phù dung chóng tàn khi hấn dìu y ra khỏi điện ngày đó, Nghiêm Phượng Lâu dường như chưa từng nở nụ cười.

Ôn Nhã Thần chợt nhớ tới, Cố Minh Cử trong thiên lao lại thường hay cười hơn, cùng một tên ngục tốt cũng có thể tán gẫu đến hoan thanh tiểu ngữ không ngừng. Hai người bọn họ quả nhiên là hai loại người khác nhau, một người mặt tuy cười nhưng đáy mắt lạnh lẽo, một người lại luôn giữ gương mặt lạnh lùng, đem tất cả mọi buồn vui đều chôn sâu xuống đáy lòng.

Nếu nói Cố Minh Cử một bước lên mây là nhờ vào việc bắt chấp mọi thủ đoạn cho dù tồi tệ để đạt được, vậy thì, mọi thăng tiến của Nghiêm Phượng Lâu có thể nói đơn giản hơn nhiều chỉ bằng hai chữ —— bán mạng.

Y không giỏi ăn nói, không biết giao tiếp, trên tiệc rượu thường hay bị người ta bỏ quên một bên, trong đám quan viên dựa vào Lâm Giang vương cũng chưa từng thấy ai có thâm giao với y. Trên triều đình, khi bị người ta hoành hợ gây khó dễ, sẽ chẳng ai ra mặt thay y, càng không ai vì y mà tranh cãi.

Cố Minh Cử hỏi Ôn Nhã Thần: “Người nói xem, hai năm nay Nghiêm Phượng Lâu sống thế nào?”

Nghiêm Phượng Lâu có thể thăng quan, việc này trong mắt hấn có lẽ được xem như một kỳ tích.

Hắn say nên tuyệt nhiên không thấy được những sóng gió đang cuộn trào mãnh liệt trong lòng Ôn Nhã Thần.

Kỳ thực nếu nói ra, Phượng khanh của người là dựa vào việc vạch tội bè phái của Cao tướng trước mặt Lâm Giang vương để xây dựng chỗ đứng. Từng quyển tấu chương nối tiếp nhau, lần đầu tiên tố cáo chưa được, lần thứ hai lại tiếp tục thượng tấu.

Cho dù phải chịu bao nhiêu trượng, cho dù bị xiềng hình, dẫu cho phải lặn qua đĩnh bản hay nghiền qua mũi dao, chỉ cần còn lại một hơi thở, y sẽ không ngừng kiên trì mang biểu tình chờ dẫn đứng trên triều đình. Y không thể ngừng cũng không thể lui. Đến khi nào thực sự nguy hiểm tới tính mạng, Lâm Giang vương mới chìa tay ra kéo y một phen, bởi lẽ chẳng thể tìm được ở nơi đâu một người không cần tính mệnh hơn y, một người chỉ có duy nhất một chí hướng như y.

Nếu một ngày nào đó y rút lui, y sẽ chẳng còn giá trị để lợi dụng nữa. Y phải chết, người cũng không thể sống tiếp.

Ôn Nhã Thần nói không nên lời, chỉ có thể viện một cái cớ vụng về để rước lấy sự chê cười của Cố Minh Cử: “Hắn... sống rất tốt.”

Tới tận lúc này, Ôn Nhã Thần mới thực sự cảm thấy hâm mộ cái lưỡi khéo léo của Cố Minh Cử lúc xưa.

Năm Thiên Hữu thứ hai mươi tám, hoàng tử Chương đăng cơ xưng đế, Lâm Giang vương như nguyện được ngồi lên vị trí nhiếp chính phụ triều.

Trong thiên hạ, ngoại trừ một số rất ít người, kỳ thực cũng chẳng mấy ai quan tâm tới việc cuối cùng sẽ là người nào ngồi lên long ỷ, trong đó bao gồm cả Ôn Nhã Thần. Cuộc sống vẫn đang tiếp diễn theo cách thức trước kia, người giàu được coi trọng, người nghèo bị coi khinh, Hoa nương của Ý Thúy lâu vẫn nhu mì đáng yêu như thuở nào.

Xu thế càng lúc càng hủ bại của hoàng triều cũng không phải chỉ cần đổi một vị thiên tử hay diệt trừ một tên nịnh thần là có thể dễ dàng bị ngăn cản, sức người đứng trước mệnh trời, chỉ nhỏ bé như một chú kiến con.

Lúc tân đế đăng cơ, đều phong tước cho các thần tử có công hộ giá. Duy chỉ mình Nghiêm Phượng Lâu là bị biếm. Y bị trục xuất khỏi kinh thành, vĩnh viễn không được vào triều làm quan. Kỳ thực, đây là ước định mà y đã lập từ sớm với Lâm Giang vương.

Sau khi đại công cáo thành, cái gì cũng không cần, chỉ cần một Cố Minh Cử còn sống. Triều đình dẫu xa hoa lộng lẫy hơn nữa, nếu không còn Cố Minh Cử, có cho y cũng không nghĩa lý gì.

Là khi gió thu dần thổi mạnh, một mình Ôn Nhã Thần đi lên thành lầu, nhìn xuống hai người bọn họ đang sóng vai cùng bước ngang qua phía dưới.

Hắn từng giúp Nghiêm Phượng Lâu chuyển cho Cố Minh Cử một bức thư. Phương thức mảnh giấy được gấp lại rất độc đáo và đặc biệt. Cả mảnh thư được gấp thành một hình vuông nho nhỏ, từng nét chữ được bao kín bên trong, hai mặt trước sau đều trống trơn, bốn cạnh bằng phẳng, nhìn như chưa hề có ai động tay vào.

Ôn Nhã Thần đột nhiên nhớ tới một chuyện: “Cố Minh Cử cũng thường hay viết lên giấy rồi gấp lại như vậy.”

Sau đó, Cố Minh Cử sẽ ném chúng vào chậu than để thiêu hủy. Hắn nói, đây là bí mật, chỉ có người biết cách mở chúng ra mới có thể đọc được. Nếu cường ngạnh xé mở, sẽ làm cho bút tích trên mặt giấy rách vụn ra theo.

Đáng tiếc người đó không có ở đây, hơn nữa có lẽ người ấy sẽ vĩnh viễn không muốn đọc những thứ này.

“Ta sợ hắn không chống đỡ thêm được nữa.” Nghiêm Phượng Lâu lúc trước còn mang vẻ u buồn, nghe thấy vậy liền nở một nụ cười nhàn nhạt, “Là hắn dạy cho ta.”

Đó là lần thứ hai Ôn Nhã Thần nhìn thấy y cười, vẫn chóng vánh như hoa quỳnh sớm nở chóng tàn, trong đôi mắt tĩnh tại như mặt nước lại bất ngờ lướt qua mấy phần quang lượng. Lúc này Ôn Nhã Thần mới tin lời Cố Minh Tử từng nói, Phượng khanh của hắn thực sự rất đẹp.

Bóng hình của hai người bọn họ dần xa, chậm chậm biến thành hai chấm đen nho nhỏ trong ánh tà dương đang lặn dần về phía Tây. Ôn Nhã Thần cũng xoay người chậm rãi bước xuống khỏi thành lầu. Trong quãng đời từ nay về sau, hẳn là trên gương mặt Nghiêm Phượng Lâu sẽ thường xuyên nở những nụ cười hạnh phúc như vậy nhỉ?

____Hết phiên ngoại____

***Chú thích:**

(1) Bất minh tắc dĩ, nhất minh kinh nhân: Câu này cũng có ý nghĩa giống câu “bất phi tắc dĩ, nhất phi trùng thiên” ở chương trước. Nghĩa là đã không lên tiếng thì thôi, một khi lên tiếng liền khiến ai nấy đều phải kinh ngạc. Dùng để so sánh với người lúc thường không có biểu hiện gì đặc biệt, nhưng vừa ra tay liền tạo được thành tích đáng ngạc nhiên.

(2) Thủy Kính tiên sinh (Tư Mã Huy): (? – 208), tên tự là Đức Tháo, người Dĩnh Xuyên. Là một ẩn sĩ nổi danh ở Trung Quốc vào những năm cuối thời Đông Hán, danh sĩ Bàng Đức tặng ông danh hiệu “Thủy Kính tiên sinh”. Ai đọc Tam Quốc chắc sẽ biết nhân vật này ^^

(3) “Thương sơn tứ hạo” là bốn vị tiến sĩ của triều Tần: Đông Viên công Đường Bình, Hạ Hoàng công Thôi Nghiễm, Ý Lý quý Ngô Thực, Lục Lý tiên sinh Chu Thuật. Bốn họ là bốn trong bảy mươi quan sĩ nổi tiếng thời Tần Thủy Hoàng. Về sau bốn họ ẩn cư ở Thương Sơn, từng can gián Hán Cao tổ Lưu Bang không thể phế bỏ thái tử Lưu Doanh (tức Hán Huệ đế sau này). Người đời sau lại dùng “thương sơn tứ hạo” để phiếm chỉ những ẩn sĩ có danh tiếng.

13. Chương 13: Đặc Điển – Thanh Phong Minh Nguyệt

Mùa xuân năm nay tới rất vội vàng, tuyết đọng trên cánh hoa mai còn chưa tan hết, từ giữa những chạc cây nâu thẫm đã vội vã nhú ra mấy mầm chồi non xanh biêng biếc. Từng trận gió ấm thổi lên thân thể còn đang được bao bọc bởi một tầng áo bông, bất giác cảm nhận được vài phần nhiệt khí.

Tiểu hài tử hiếu động ngồi tại chỗ xoay tới xoay lui không chịu an phận, gương mặt nhỏ nhắn chỉ trong thoáng chốc đã đỏ bừng lên, toát đầy mồ hôi. Cũng chẳng cần tiên sinh phải tỉ mỉ vặn hỏi, chỉ cần nhìn xem mặt của đứa nào đỏ nhất thì đấy chính là đứa nghịch ngợm nhất.

“Tiên Bảo, bài thơ ban nãy đã học thuộc chưa?”

Tiên sinh nét mặt nghiêm khắc bất chợt cất tiếng hỏi. Một đám hài tử trong khóa đường đang chạy chơi tới bắt diệp nhạc hồ lập tức quy quy củ củ ngồi xuống, cầm sách bày ra một bộ dáng vẻ tụng đọc nghiêm túc.

Gương mặt vốn đã đỏ bừng của đứa nhóc vừa bị gọi đích danh lập tức càng trở nên đỏ hơn, lắp ba lắp bắp, vò đầu gãi tai, bộ dáng luống cuống trông hết như chú khỉ con không tìm được nhà. Trong tay cậu nhóc còn đang nắm chiếc ná thun và mấy mẫu giấy vo tròn vừa mới dùng để trêu chọc bạn đồng học, trong lúc cấp bách nhất thời quên chưa giấu đi.

“Vay đọc thuộc một lần cho mọi người cùng nghe.”

Có đứa len lén bật cười trộm, cả đám tiểu hài tử cổ linh tinh quái đều giấu mặt đằng sau cuốn sách, xoay đầu nhìn về phía bên này, trong số đó có một hai đứa còn xoa xoa trán, miệng cười toe toét, một bộ dáng vẻ chờ xem kịch vui.

Ai bảo người lén dùng ná thun bắn ta cơ!

Trên gương mặt của tiên sinh đang ngồi đằng trước không hề thấy ý cười, nét mặt y rất nghiêm nghị, tựa như bầu trời thảng ba âm lịch. Nghiêm tiên sinh chưa từng dùng thước đánh người, nhưng phải chịu một hồi giáo huấn của y so với chịu một trận đòn của cha còn khó chịu hơn.

“Bài... bài thơ vừa học ban nãy... tên là... là...” Tiểu hài tử vẻ mặt tội nghiệp đã hoàn toàn không còn bộ dáng đắc ý khi trêu chọc bạn đồng học, một tay gãi đầu một tay xoắn xoắn vạt áo, trán đầy trên mặt đều là vẻ ỉn rừ, “Con... cái đó con... cái đó...”

Ánh mắt của tiên sinh càng trở nên nghiêm khắc, đứa nhỏ không dám ngẩng đầu nhìn, gương mặt nhỏ nhắn

cúi xuống, âm thầm tự nhủ trong lòng, hôm nay sau khi tan học khẳng định phải ở lại học đường chịu phạt rồi, vốn còn định rủ Đông Lang cùng ra bờ sông đào giun...

Nghĩ nghĩ một hồi liền muốn khóc, bao nhiêu bạn đồng học đều đang chờ để chê cười mình đấy! Cái miệng nhỏ nhắn mếu mếu, viền mắt thực sự nóng lên, nói không hết có bao nhiêu ủy khuất, kỳ thực, ban này nháo cũng đâu chỉ có mình mình...

Vừa nghĩ vừa không chịu từ bỏ ý định mà đưa mắt dõi nhìn xung quanh, ghi nhớ mấy kẻ đang cười nhạo mình. Hừ, chờ Nghiêm tiên sinh đi rồi, sẽ cho các người biết tay!

Đôi mắt nho nhỏ xoay vòng tròn, xoay tới bên cửa sổ. Tên tiểu quỷ vừa định khóc liền lập tức ngừng bật, sung sướng như nhìn thấy cứu tinh, giơ ngón tay nho nhỏ hướng phần chỉ về phía bên đó: “Tiên sinh, Cố tiên sinh tới rồi!”

Từ lúc bị bắt đứng lên cho tới bây giờ, đây mới được xem là câu nói rõ ràng và lưu loát nhất.

Những đứa trẻ khác nghe thấy vậy đều sôi nổi thò cái đầu nho nhỏ về phía cửa sổ, dáo dác nhìn. Vị Cố tiên sinh bên ngoài cửa sổ cũng không lấy làm ngượng ngùng, chỉ cười tủm tỉm đáp lại đám hài tử, còn làm ra vẻ đoan chính của bậc thầy, hướng vào bên trong vẫy vẫy tay với Nghiêm tiên sinh nét mặt nghiêm nghị: “Phượng khanh.”

Nghiêm tiên sinh sầm mặt làm như không nhìn thấy.

Tên tiểu quỷ lanh lợi còn lâu mới chịu bỏ qua cơ hội quý báu này, kéo căng cuống họng gọi càng lớn tiếng hơn: “Tiên sinh, tiên sinh, người xem Cố tiên sinh tới tìm người kìa!”

Tiên sinh bên kia ho khan một tiếng, nói: “Đọc sách.”

Đám hài tử không an phận hết như một đàn ếch nhỏ, đồng thanh kéo dài giọng trả lời: “Vâng ——”

Gương mặt nhỏ nhắn cười vui sướng chôn giấu sau trang sách, đôi mắt đen lay láy chớp chớp liên hồi nhìn về phía vị tiên sinh trẻ tuổi.

Nam tử bên ngoài song cửa sổ cũng tiến thêm một bước, thân thiết gọi y lần nữa thông qua ô cửa sổ hé mở: “Phượng khanh...”

“Àm ——” một tiếng, cả khóa đường bật cười to.

Tiểu hài tử nghịch ngợm đang cầm cây ná bắn thun trong tay ngấm ngấm: “Tiên sinh, Cố tiên sinh có việc tìm người kìa! Người cứ ra ngoài trước đi, lát quay về con sẽ đọc thuộc cho người nghe.”

Lúc này tới lượt tiên sinh ngồi phía sau giáo tịch (bàn dạy học) phải mất tự nhiên. Vành tai đỏ hồng lên mới chịu đứng dậy đi ra ngoài trong tiếng cười hỉ hả của đám hài tử.

“Người lại bỏ mặc đám học sinh không ai quản.” Vừa ra khỏi khóa đường, Nghiêm Phụng Lâu liền khôi phục thành vẻ mặt cương chính như thường, khê trách cứ sự buông lỏng của Cố Minh Cử, chỉ có vành tai là vẫn hơi phỉm hồng.

Cố Minh Cử chuyên chú nhìn vành tai ửng đỏ của y: “Ta để cho bọn chúng tự học thuộc đấy chứ.”

Nhịn không được định đưa tay lên sờ, cái tay vừa duỗi ra liền bị Nghiêm Phụng Lâu một chưởng đánh trở về: “Cố, Minh, Cử.”

Không biết ánh mắt này sắc bén hơn lúc y ngồi trong khóa đường gấp bao nhiêu lần, đáng vẻ y khi ở trên triều đình vạch tội người ta năm ấy có lẽ cũng chính là như vậy.

Cố Minh Cử xoa xoa cái tay bị đánh, cười hì hì chỉ về phía sau lưng y: “Cẩn thận hù sợ đám học trò của ta.”

Nghiêm Phụng Lâu nghe vậy liền ngoảnh đầu lại, vừa đúng lúc nhìn thấy mấy gương mặt nho nhỏ đang hiếu kỳ ngó trộm về phía bên này, nhìn thần thái có vẻ còn nghiêm túc hơn cả khi nghe giảng.

Trên mặt liền nóng lên, vội kéo tay áo Cố Minh Cử đi về một góc khuất: “Người tới tìm ta làm gì?”

Góc khuất này rất nhỏ, kinh lực của y lại không nhỏ chút nào, lôi lôi kéo kéo, nam nhân trên mặt viết đầy bốn chữ “không có hảo ý” liền dễ dàng thuận thế dán sát lên khuôn ngực y, vòng hai tay vừa khéo một cái ôm đủ đầy: “Tới nhìn người một chút.”

Ngày nào cũng nhìn người còn nhìn chưa đủ!

Nghiêm Phụng Lâu tức giận trừng hấn: “Nói hươu nói vượn.”

Cố Minh Cử cười ha hả, hơi cúi đầu xuống, gương mặt tuần đĩnh tiến lại gần, nhẹ nhàng đặt lên trán y một nụ hôn: “Mặc dù đã vào đầu xuân, nhưng áo bông của người vẫn không thể cởi ra, có biết hay không? Lỡ mà để ngã bệnh, xem ta trừng phạt người thế nào.”

Thì ra đặc biệt chạy tới đây một chuyến chính là vì lý do này.

Thân thể của Nghiêm Phụng Lâu luôn không tốt, là do năm đó chịu phạt ở trong triều đã hạ xuống bệnh căn. Đại phu nói, khi thời tiết giao mùa là lúc dễ đổ bệnh nhất. Bởi vậy nhất định phải cẩn thận giữ ấm, mới không bị nhiễm phong hàn.

Lời này rơi vào trong tai Cổ Minh Cử liền trở thành thánh chỉ. Ngày nào hắn cũng lải nhải từ sáng đến tối còn chưa đủ, lúc nhàn rỗi lại muốn đặc biệt chạy tới kiểm tra.

“Người nha...”

Muốn cẩn thận giấu đi sự ngọt ngào trong lòng, một tia tiểu ý lướt qua trên mặt rồi biến mất vẫn không tránh khỏi ánh mắt của hắn.

Nam nhân được voi đòi tiên liền càng thêm can rở, dùng răng gặm cắn vành tai y, một chân len vào giữa hai đầu gối Nghiêm Phượng Lâu, tách mở vạt áo, bấp dùi ma xát bấp dùi dây đưa một hồi...

Thẳng tới khi cả hai đều có chút không thể khống chế, Nghiêm Phượng Lâu mới nghiêng răng thành tiếng ngăn hắn lại: “Cũng không nhìn xem đây là nơi nào, người... ưm...”

Vội vàng nâng cánh tay lên cắn, mới không để phát ra thêm nhiều âm thanh.

“Nơi nào? Người nói xem đây là nơi nào? Hửm? Nghiêm, tiên, sinh.” Cổ Minh Cử vừa chậm chậm động thất lưng, vừa ghé xuống tai y thì thầm cười khế, “Đêm qua rõ ràng đều sắp khóc tới nơi, bây giờ sao lại ướt thành như vậy rồi? Hửm?”

Đầu lưỡi nóng ẩm dụng tâm xấu xa len vào lỗ tai y mà chuyển động ái muội, toàn thân Nghiêm Phượng Lâu khẽ run lên, càng nói không nên lời, chỉ có thể hung hăng dùng khóe mắt liếc hắn.

Cổ Minh Cử sẵn sốc kéo lại vạt áo cho Nghiêm Phượng Lâu, sau đó tỉ mỉ giúp y chỉnh lại cổ áo thật ngay ngắn.

“Nghiêm tiên sinh cần phải thận trọng, vạn nhất đi đường không cẩn thận để người ta nhìn thấy bên trong cổ áo, ha ha, sẽ bị chê cười đến ướt cả quần.”

Không hổ là Cổ thị lang phong lưu khắp kinh thành ngày đó, chỉ cần một cái phất tay áo là đã có thể làm ra một bộ biểu tình đứng đắn nghiêm trang, hết như chưa hề làm bất cứ việc gì mờ ám, đứng bên ngoài lớp học của Nghiêm Phượng Lâu, còn không quên cười hì hì thò đầu vào nói với đám hài tử đang ồn ào nhốn nháo: “Nghe lời Nghiêm tiên sinh của các người, có biết chưa? Các người mà khi dễ hắn, ta sẽ thay hắn xử lý các người.”

Đám hài tử chưa từng sợ hắn cười ồm thành một tràng: “Biết —— rồi —— ạ.”

Âm giọng nãi thanh nãi khí* rất không đáng yêu.

(*nãi: sữa => giọng ngọt ngào ngây thơ của đám trẻ con đó ^^)

Nghiêm Phượng Lâu đứng sau lưng Cố Minh Cử, dùng ngón tay chọc chọc lên thắt lưng hắn: “Quay về lớp học của người đi!”

Phía bên kia, cách xa xa vài bước chân, khóa đường của Cố Minh Cử sớm đã âm ỉ đến sắp bay cả nóc nhà.

Nếu để chủ của học quán biết được, tháng này hắn sẽ bị phạt tiền lương cho coi!

Từ sau khi rời khỏi kinh thành, hai người trúc trắc loanh quanh dừng chân ở tòa thành nhỏ tên gọi Cửu An này.

Nơi đây cách Lâm Châu không xa, đi bộ mất khoảng dăm ba ngày là có thể tới quê của Nghiêm Phượng Lâu. Đi thêm một đoạn nữa, là có thể tới Nam An.

Phong mạo của tòa thành nhỏ cũng tương tự như Nam An, cổ xưa u tĩnh, cách xa thị phi, duy chỉ thiếu một tòa thư viện Nam An mà thôi.

Người trí thức không thể khiêng vác hay lao động chân tay, đi loanh quanh một vòng, cuối cùng vẫn thấy ở trong học đường làm tiên sinh dạy học là thích hợp nhất. Trong tòa thành nhỏ rất ít người đọc sách, hiếm có được hai vị tiên sinh học vẫn không tới đến nơi này, ông chủ tuổi tác đã cao của học quán hiển nhiên là mừng rỡ khôn nguôi.

Sau khi nghe nói danh tính của hai người, ông có chút kinh ngạc: “Cố Minh Cử? Năm đó trong triều có một vị thị lang đại nhân cũng tên như vậy đấy! Chính là một nhân vật rất tài giỏi, văn chương cảm tú nha!”

Cố Minh Cử cười cười chấp tay về phía ông: “Quán chủ trí nhớ thật tốt, chính là tại hạ.”

Lão nhân sững sốt một hồi lâu, sau đó bật cười ha hả: “Người trẻ tuổi thật đúng là biết nói đùa.”

Hắn cũng phụ họa theo, đắc ý ném cho Nghiêm Phượng Lâu một cái mị nhãn.

Nghiêm Phượng Lâu ở bên cạnh bị dọa đến đứng tim chỉ đành lắc đầu bất đắc dĩ.

Đám hài tử trong học quán đều còn nhỏ, tuổi tác lại không đồng đều, nhưng đứa nào cũng là quý nhỏ cổ linh tinh quái. Bọn chúng rất thích Cố tiên sinh hay nói hay cười, bởi vì Cố tiên sinh chưa từng bắt bọn chúng học thuộc lòng, lúc giảng bài trên khóa đường lại thường thoát ly khỏi sách vở, giảng cho bọn chúng nghe về sự phồn hoa của thế giới bên ngoài.

Hắn nói, kinh thành ở cuối chân trời xa xa kia kỳ thực cũng chỉ như thế này, đẹp thì có đẹp, nhưng không phải ai trong đó cũng sống được hạnh phúc, còn nói, trên triều đình xa hoa lộng lẫy cũng không phải chỉ có phú quý danh lợi, bên dưới hoàng quyền luôn là sông huyết biển xương.

Đám hài tử đều thích nghe hần giảng về những điều thú vị mà trong sách vở không viết, thiên tử thiên tư thông tuệ, trạng nguyên tên đề hoàng băng, quan thanh liêm như gương sáng.

Cố Minh Cử ngồi đằng sau giáo tịch bất mãn oán giận: “Các người đúng là đám tiểu quỷ tâm tính mộng mơ.”

Bọn trẻ một mực quần riết lấy hần không tha. Hần cực chẳng đã đành nheo mắt lại, bắt đầu thêu dệt lan man. Những người và việc quen thuộc có lẽ đều đã đổi thay lại được kể ra từ miệng của hần, nhưng với một giọng điệu bình thản tựa như chuyện không liên quan tới mình.

Trái với đám hài tử, các bậc phụ huynh đều thích vị Nghiêm tiên sinh có âm giọng từ tính chân thật hơn.

Có ý để mắt tới, tên tiểu bá vương nghịch ngợm nhà mình bỗng ngoan ngoãn hơn nhiều lắm. Thời gian học trên khóa đường nhiều như vậy, tốt xấu gì cũng biết được một bài thơ, tên của mình cũng không còn viết trông như gà bới nữa.

Nghiêm tiên sinh học vấn cao, diện mạo cũng rất đẹp, cái quan trọng nhất chính là tính tình rất tốt, không nhiều lời, cũng không hoa ngôn xảo ngữ, rất thành thật! Rất đáng tin cậy! Sao cha mẹ lại sinh ta ra sớm hai năm kia chứ, nếu tuổi còn trẻ thì đã gả cho y rồi...

Vì thế lúc tan học luôn có những thím nhà này hay dì nhà nọ còn dư chút phong vận đứng ở bên ngoài học đường, một tay túm tiểu tinh nghịch nhà mình tức giận mắng: “Hôm nay có chọc Nghiêm tiên sinh nổi giận không đấy? Tên tiểu quỷ nhà ngươi giống y hệt cha ngươi, không lúc nào khiến người ta bớt lo được, còn dám bắt nạt tiên sinh nữa, lão nương lột một tầng da của ngươi!”

Vừa ngoảnh đầu lại đã chuyển thành một gương mặt tươi cười rạng rỡ như hoa, đặc biệt kẻ đậm lông mày, tận lực thoa son, khuôn mặt xinh đẹp cười đến là duyên dáng.

“Thật khiến ngài vất vả rồi, Nghiêm tiên sinh. Ngài hao tâm tổn trí như vậy, chúng ta biết phải làm thế nào để không cảm thấy áy náy cho được đây? Nào, đây là bánh mơ ta vừa làm chiều nay, cũng không phải thứ gì đáng giá, ngài nếm thử xem. Nếu thích thì lần sau ta lại làm tiếp! Ôi chao, ngài nói chi vậy? Chúng ta cảm ơn ngài còn chưa kịp, đều là hàng xóm làng giềng với nhau cả, nói mấy lời khách sáo như vậy làm gì? Một đại nam nhân sống ở bên ngoài, không có vợ hiền chăm sóc là bất tiện biết nhường nào. Ê ê, chen lấn cái gì, chen cái gì hử! Ta còn chưa nói xong mà!”

Người này còn chưa nói hết, người nọ đã vội vã sắp tới gần, rau quả tươi mới, món ngon theo mùa, thím bán cá xách tới một cái đầu cá, đại tỷ bán rau nhét vào trong tay một giỏ rau xanh. Người có tâm tư tốt hơn thì cũng chẳng sợ bị kẻ khác nghe thấy, tận lực kiếm một chỗ trống đứng kéo ống tay áo y: “Nghiêm tiên sinh, nhà nương ta còn một muội muội chưa xuất giá đấy! Diện mạo khá là giống ta, tính tình cũng giống, vừa hiền tuệ lại vừa giỏi giang, còn biết thêu thùa nữa đấy. Muốn tốt bao nhiêu liền có bấy nhiêu...”

Nàng nhìn quanh vòng eo như thùng phi của mình mà tự xót xa, “Nha, cũng giống ta, eo nhỏ như dương liễu.”

Mọi người đứng chờ xung quanh cười đến ngả trước ngã sau.

Kéo kéo khoe miệng đứng ứng phó suốt một hồi lâu, đám người trước học đường cuối cùng cũng chậm rãi tản đi.

Nghiêm Phụng Lâu ôm đầy một đồng thứ linh tinh trước ngực, xoay người lại đã thấy Cố Minh Cử đang đứng sau lưng y xem náo nhiệt tự bao giờ: “Phụng Khanh của ta sao lại thu hút hết sự yêu thích của các đại thẩm đại tỷ vậy nhỉ? Chắc chắc...”

Không chút khách khí đem giỏ thức ăn nhét vào trong tay hắn, Nghiêm Phụng Lâu chỉ dùng khoe mắt liếc hắn một cái: “Ai bảo các tiểu thư chưa lập gia đình đều bị người lừa đi cả rồi.”

Bước thẳng về phía trước chẳng thèm ngoảnh đầu lại, nam nhân phía sau leo đeo đuổi theo “Ài, ta cái gì cũng chưa có làm a. Người ta đáng vẻ như nào ta còn chưa từng nhìn rõ.”

Càng nghe càng buồn cười, thả chậm cước bộ để hắn bắt kịp, hai người cùng sóng vai bước đi trong con hẻm nhỏ lát đá: “Thật sự?”

“Thật mà.”

Vậy là chủ đề câu chuyện lại mặc danh kỳ diệu bị kéo tới chỗ khác.

Rảo bước một hồi, lúc tới trước cửa nhà, cuối cùng Cố Minh Cử cũng kịp phản ứng: “Tại sao ngày nào cũng đều là ta giải thích với người?”

Nghiêm Phụng Lâu len lén trộm cười, tiến vào trong nhà: “Là người tự nguyện a.”

Nhà là nhà thuê, hai tiên sinh dạy học tản tiện vẫn chưa tích góp đủ để có thể mua được cho mình một căn nhà.

Chủ thuê nhà là một bà quả phụ sống một mình, rất nhiệt tình và hiếu khách. Chồng của bà đã mất từ sớm, mấy năm trước con gái lại gả sang huyện bên. Huyện thừa nơi đó vừa khéo chính là Đỗ Viễn Sơn.

Nghiêm Phụng Lâu và Cố Minh Cử gọi bà là Trần tẩu. Bà vô cùng ứng thuận, lúc nhàn rỗi thường hay tới đây giúp bọn hắn dọn dẹp lại phòng ở, thỉnh thoảng còn bưng qua hai chén đồ ăn nóng hôi hổi: “Một mình bà lão ta làm sao ăn hết được nhiều như vậy? Vừa hay mang sang cho các người.”

Khi trả tiền thuê nhà mỗi tháng, luôn muốn đưa nhiều hơn một chút. Trần tẩu đều kiên quyết từ chối.

Nghiêm Phụng Lâu còn đang khó xử, Cố Minh Cử đã nghênh ngang cầm lấy tiền từ trong tay y, một trước

một sau theo Trần tẩu đi ra bên ngoài.

Chỉ lát sau đã thấy hần tươi cười quay trở lại, trong tay trống không. “Đưa tiền cũng là một môn học, người nha, còn phải học nhiều lắm.”

Nghiêm Phượng Lâu cam bái hạ phong, mấy thủ nghệ như đối phó với nữ nhân, Cố Minh Cử vẫn là trời sinh tài giỏi.

Con gái của Trần tẩu cách dăm ba tháng lại đưa chồng và một đôi nhi nữ về nương gia thăm mẹ già. Mỗi lần gặp gỡ, nữ chủ nhà mặt mày hồng quang nhất định sẽ bày lên một bàn đầy đồ ăn. Cùng ăn bữa cơm gia đình, bà cũng không quên mời cả Nghiêm Phượng Lâu và Cố Minh Cử sang, “Ngày thường đều là các người không ngại phiền cùng ta nói chuyện giải sầu, lão bà ta cũng xem các người như con vậy.”

Chối từ mấy lần không được, chỉ đành mặt dày đi sang. Giữa bữa ăn nghe thấy người con rể hàm hậu thẳng thắn kia nhắc tới viên huyện thừa có hoạn lộ không được như ý của bọn họ, “Là một vị quan tốt, chỉ có điều thế đời hiện tại không dung nạp được quan tốt.”

Cố Minh Cử nghe xong, chỉ lẳng lặng gắp một miếng đậu hủ âm thầm cười cười. Đôi mắt sáng lấp lánh hữu ý vô ý ngừng ở trên mặt Nghiêm Phượng Lâu. Nghiêm Phượng Lâu biết hần đang suy nghĩ gì, chắc chắn không ngoài những lời cay nghiệt như: “Nhìn mà xem, Đỗ Viễn Sơn kia cũng chẳng có tiền đồ gì lớn cả.” Một tay ở dưới bàn liền duỗi ra, hung hăng nhéo lên mu bàn tay hần một cái.

Tiền nhiệm thị lang bị ăn đau liền cắn răng hít một luồng khí lạnh: “Ai ui!”

Mọi người trên bàn ăn đều quay sang quan tâm han hỏi: “Sao vậy?”

Nghiêm Phượng Lâu liếc nhìn hần: “Cẩn phải đầu lưỡi rồi?”

Cổ thị lang lạnh mồm lạnh miệng liền ngưng bắt, cụp đuôi ngoan ngoãn phẫn về mặt của tiểu tức phụ: “Ừm. Lần sau sẽ chú ý hơn.”

Nhân lúc mọi người không chú ý, hần lén mượn việc nâng chén rượu để ghé lên tai Nghiêm Phượng Lâu nói thầm: “Người bắt công.”

Nét mặt Nghiêm Phượng Lâu chẳng buồn đổi, cúi đầu ăn cơm, âm thầm lắc đầu ở trong lòng. Người này... tâm nhãn so với lỗ kim còn nhỏ hơn.

Lần cuối gặp Đỗ Viễn Sơn là ở bên ngoài kinh thành, khi tân khoa tiến sĩ bằng vàng đề tên phụng chỉ xuất kinh ra làm quan. Y đánh liều tới đưa tiền. Thư sinh trẻ tuổi khi xưa luôn mang một vẻ mặt vô cùng chân thành, lúc ấy thần sắc lại chỉ lãnh mạc, chấp tay qua loa nói với y một câu cho có lệ: “Hạ quan bái kiến Nghiêm đại nhân.” Sau đó liền quay đầu đi chỗ khác, không cùng y nói thêm nửa câu.

Từ ánh mắt hẩn nhìn mình, Nghiêm Phụng Lâu liền có thể hiểu rõ. Người hậu bối trời sinh tính nét cương trực này nhất định không thể hiểu được đủ loại thăng tiến lúc sau của y, bởi vậy cho dù chỉ là một cái xoay người thăng thấn, trong ánh mắt của hẩn nhìn về phía Nghiêm Phụng Lâu cũng tràn đầy chán ghét và phần hận. Hẩn quá cương trực, không chấp nhận được nửa hạt sạn, không nhìn được nửa điểm bất bình. Đoan đoan chính chính, hơn xa bản thân mình năm đó. Cho dù có bị đâm tới đầu rơi máu chảy, tính tình cũng vẫn cương nghị, dựa theo nguyên tắc của bản thân để hành xử. Một đường hướng thẳng về phía trước, vĩnh viễn không thỏa hiệp.

Đặt ở vị trí người đứng đầu trẻ tuổi, kẻ như vậy chính là một tên gốc rễ nhất thiên hạ. Đây là lời Cố Minh Cử từng nói.

Người con rể không biết được mấy chữ của nhà Trần tẩu kia lại bất chợt nói: “Gặp được một vị đại nhân như vậy, mặc dù những việc hẩn làm rõ ràng có chút gốc gác, nhưng lại khiến cho người ta cảm thấy, cuộc sống này có lẽ vẫn còn vài phần hi vọng.”

Cố Minh Cử duỗi tay ra, cách một chiếc bàn tròn nho nhỏ cụng ly với hẩn: “Cũng đúng nhỉ, có lẽ con cháu của vị Đỗ huyện thừa này tương lai thực sự có thể xóa bỏ tệ lậu, phụ tá xã tắc giang sơn.”

Hai người nữ nhân ngồi bên bàn đều vì lời nói của hẩn mà lộ ra mấy phần sắc thái kỳ vọng. Cố Minh Cử ngồi xuống bên cạnh Nghiêm Phụng Lâu, một tay âm thầm lên xuống dưới bàn, nhẹ nhàng vỗ vỗ lên mu bàn tay y. Nghiêm Phụng Lâu quay sang, Cố Minh Cử làm ra vẻ mặt ủy khuất mà bĩu bĩu môi, sau đó, chính là nhìn nhau mỉm cười.

Ngoài Đỗ Viễn Sơn, những cố nhân của năm đó hoặc ít hoặc nhiều đều có truyền tới chút tin tức. Phiêu Tuyết ở lại Nam An, gả cho một tiểu thư thương* cũng thích đọc sách như Nghiêm Phụng Lâu, nàng nói hài nhi trong bụng tới mùa thu năm nay sẽ chào đời.

(*tiểu thư thương: ở đây có nghĩa là người bán sách hoặc viết sách)

Cố Minh Cử sau khi nghe xong rất đổi ngạc nhiên: “Ta cứ nghĩ nàng sẽ toàn tâm toàn ý đi theo người.”

Nghiêm Phụng Lâu đạm nhiên đọc lá thư nàng gửi tới: “Nàng muốn một gia đình yên ấm an vui, cái này ta không cấp được.”

Ôn Nhã Thần không có chuyện gì xảy ra thì chỉ biết chơi bởi hoang phí, lúc này lại chủ động xin được tới biên cương đánh giặc. Hiện giờ ở đó đang có một trận huyết chiến.

Năm trước triều đình từng đưa đại công tử của Lâm Giang vương tới ngoại tộc làm con tin, vốn tưởng rằng có thể bảo vệ an bình một phương, nào ngờ...

Bọn họ nói, lúc Ôn thiếu gia rời đi hệt như biến thành một con người khác, chỉ trong một buổi chiều mà như đã kinh qua muôn ngàn bể dâu.

Hắn nhờ người đưa tới cho Cố Minh Cử một phong thư ngắn. Vẫn là nét chữ tháu láu khó coi, bên trên viết rằng, hắn muốn đi tìm “Phượng khanh” của hắn.

Khóe môi Cố Minh Cử thoáng cong lên, cười mắng: “Tên tiểu tử này...”

Từ khi đó cho tới bây giờ, vẫn chưa nhận thêm được nửa điểm tin tức.

Cuộc sống bình đạm như thủy, mỗi người đều có duyên phận của riêng mình.

Nhớ lại lúc trước, khi Ôn Nhã Thần truy theo manh mối của bọn họ tìm được tới Cửu An, Nghiêm Phượng Lôu đang đứng trước bếp xào rau, Cố Minh Cử thì ngồi bên bàn nghịch nghịch một đôi đũa cũ bằng gỗ.

Chẳng có gì là hối hận hay không hối hận, đáng giá hay không đáng giá. So với những kinh hồn táng đảm trên ngự yển của hoàng gia, thì cuộc sống thanh bình tốt đẹp như lúc này đã đủ để hắn cảm thấy hài lòng thỏa dạ.

Trên đường về nhà, Nghiêm Phượng Lôu chủ động nắm tay Cố Minh Cử. Bất quá chỉ là khoảng cách từ cánh cửa bên này tới cánh cửa bên kia, y vẫn chưa yên tâm...

Cố Minh Cử lặng lẽ cười ngậy ngốc trong lòng, Phượng khanh của hắn vẫn hay ngượng ngùng như lúc trước, tất cả nhu tình mật ý đều phải dưới màn đêm không người nhìn thấy mới có thể âm thầm hiển lộ.

“Đi chậm một chút, ánh trăng đêm nay rất đẹp.”

Nghiêm huyên thừa ngôn từ áp ứng của ngày đó hiện tại đã học được cách làm thế nào để viện cớ.

Cố Minh Cử hiểu rõ tâm ý của y, để mặc cho y dắt mình đi chầm chậm từng bước vào tiểu viện nơi hai người đang cư ngụ.

Một chân của Cố Minh Cử bị khập khiễng. Đây là do vết thương cũ hạ xuống từ khi còn ở trong thiên lao. Thời gian chữa trị bị chậm trễ, cuối cùng không khỏe lại được nữa.

Mọi người sau khi nghe nói về thương thế của hắn đều không giấu được vẻ mặt ngạc nhiên: “Ngài bất quá là bước đi có chút chậm mà thôi, thực sự nhìn không ra là... là ngài đi đứng bất tiện.”

Chỉ có Cố Minh Cử biết rõ, khi mới bắt đầu, mỗi bước đi là một bước lê kéo, ngay cả việc nhấc chân qua ngưỡng cửa đối với mình cũng chật vật xiết bao.

Mà Nghiêm Phượng Lôu lại cần dùng khí lớn bao nhiêu mới có thể tiếp nhận ánh mắt dị thường của thế nhân, dắt tay mình đi trên đường phố, bất chấp người ngoài chỉ trở bàn tán ra sao cũng chưa từng đổi sắc.

Những ngày đầu vô cùng cực khổ, từ một thành nhỏ tới một thành nhỏ khác. Hai thư sinh trời gà không chặt mở một sạp bán quạt giấy, trong những ngày mưa lớn tầm tã, mạo hiểm mưa gió đứng dưới mái hiên khó khăn lắm mới bán được một cây dù.

Còn chưa kịp vui sướng đã bị xe ngựa chạy ngang qua hất đầy nước bùn lên mặt. Đồng tiền trong tay còn chưa đủ để mua một bộ quần áo mới. Nếu là trước kia, sớm đã bảo đám thủ hạ ngăn kẻ lái xe lại, lôi ra đánh cho một trận, rồi ném vào thiên lao chịu khổ hơn ba năm.

Ngoài chân ra, tay phải của Cố Minh Cử cũng không thể dùng được nữa.

Nhất bút hảo tự rồng bay phượng múa của ngày đó đã trở thành tác phẩm cuối cùng. Như một đứa trẻ việc gì cũng không làm được, từng chút từng chút học lại từ đầu, dùng tay trái cầm đũa, dùng tay trái mặc y phục, dùng tay trái để viết chữ.

Vẫn là Nghiêm Phụng Lâu, cầm bàn tay run rẩy của hắn, nhất bút nhất họa nắn nét viết lên mặt giấy trắng noãn như tuyết một chữ “Cố”.

Nam nhân mỗi khi cúi đầu chăm chú làm việc đều mang một vẻ mặt nhẩn nại khiến người ta không cách nào khắc chế. Nhịn không được liền buông bút ra, kéo lấy tay y, ấn lên đó một nụ hôn.

Y bất động như sơn hiem khi thấy một lần đỏ mặt, khẽ nâng cằm lên, cần cổ thon dài xoay ra một đường cong rất đẹp, kéo thẳng vào trong cổ áo: “Còn nháo nữa ta mặc kệ ngươi luôn.”

Khẩu khí lại là ôn nhu, thoáng thắm ra đôi phần ngưng ngập, mấy phần ngọt ngào. Cố Minh Cử vội vàng cúi đầu xuống, không muốn để y nhìn thấy vành mắt bất chợt hoe đỏ của mình.

Mỗi ngày trước khi đi ngủ, Nghiêm Phụng Lâu đều sẽ giúp hắn bôi thuốc. Kỳ thực cho dù có được chăm sóc tốt hơn nữa, tay chân hắn cũng không cách nào trở lại linh hoạt như xưa. Thế nhưng ngày nào cũng vậy, y vẫn kiên trì làm theo lời dặn dò của đại phu, như một học trò vâng lời chăm chỉ, bôi thuốc, thoa đều, ấn niết, xoa nắn, thẳng tới khi nơi bị thương phồng hồng và hơi phát nhiệt.

Đây là một bài học mà mỗi ngày Nghiêm Phụng Lâu đều nhất định sẽ làm, một ngày cũng chưa từng trì hoãn, cho dù là thời gian hai người không có nơi nào để đi, chỉ có thể tá túc trong một ngôi miếu đổ nát.

Khi nhất mực chuyên tâm làm một việc gì đó là lúc Phụng khanh đẹp nhất, đặc biệt là thời điểm y giúp hắn thoa được dưới ngọn đèn cây.

Cố Minh Cử duỗi tay ra nâng cằm y dậy, Nghiêm Phụng Lâu phối hợp mà ngẩng mặt lên, trong con ngươi đen lấy phản chiếu ra hình ảnh một Cố Minh Cử rất chân thực rõ ràng. Cổ tay được thoa được nổi lên nhiệt ý cay nóng, lan tới cánh tay, một đường đốt tới tận trái tim Cố Minh Cử.

“Phụng khanh...” Mở miệng khe khẽ gọi tên y, cúi đầu ôn nhu cắn lên vành tai y.

“Đêm qua đã...” Thấy đôi mắt hần dần trở nên thâm thúy, Nghiêm Phụng Lâu liền biết Cố Minh Cử đang suy nghĩ những gì. Hơi hơi dùng sức đẩy lên lồng ngực hần, “Hôm qua ngươi nói, hôm nay sẽ không.”

Nụ hôn tỉ mỉ của Cố Minh Cử đã rơi tới bên khoe môi y: “Vậy sao? Ta quên mất rồi.”

“Đừng hồ nháo.” Đối với đám hài tử không nghe lời trong học quán, y cũng dùng một bộ khẩu khí tưởng chừng như nghiêm lệ kỳ thực lại chẳng có mấy sức uy hiếp như vậy.

Trải qua mấy lần liếm thử vô về, dần dần đôi tay đặt trước ngực đã không còn dụng lực. Cố Minh Cử kéo Nghiêm Phụng Lâu để y ngồi lên đùi mình.

“Ngươi lúc nào... hum... ưm...” Lời mới nói được một nửa, miệng đã bị chặn lại.

Hôn tới khi đầu óc mơ màng thở hồng hộc mới lại có cơ hội mở miệng: “Ta... lúc... lúc nào lại muốn? Ừm...”

“Ban ngày ở trong học đường.”

Phụng khanh của hần rất đáng yêu, khi hôn thật sâu tới không thể hô hấp, nhất định y sẽ đưa hai tay lên ôm chặt lấy hần, mặc dù ngoài miệng vẫn đang liêu mạng chống đỡ nói không muốn.

“Khi ấy, nơi này của ngươi đều ướt cả.”

Bàn tay trái đã có thể bắt chước theo nét bút rất đẹp của Nghiêm Phụng Lâu để viết ra thư tình liền chuẩn xác ấn lên hạ thân y, thân thể còn đang bị Cố Minh Cử ôm trong lòng lập tức run bắn.

“A...”

Một tiếng rên rỉ vượt thoát ra khỏi miệng. Cố Minh Cử lại càng thêm hứng thú trêu chọc y: “Nghiêm tiên sinh, học trò mạo muội rồi.”

Vừa nói dứt lời, bàn tay ấn trên hạ thân của Nghiêm Phụng Lâu liền theo đó mà ngừng lại. Nghiêm Phụng Lâu đã bị khiêu khích tới đường nhìn trở nên mê mờ, đưa mắt nhìn hần khó hiểu.

Cố Minh Cử cười toe, rất vô tội, rất chân thành, rất thiện lương: “Ngươi vừa nói không muốn, vậy thì thôi đi.”

Nghiêm tiên sinh xấu hổ giận dữ muốn chết, mâu quang sắc nhọn như có thể đâm ra hai cái lỗ trên người hần, kéo vạt áo bị buông lơ lửng định rời đi.

Người còn chưa đứng lên, thắt lưng đã bị Cố Minh Cử ôm lại. Nam nhân vẻ mặt gian xảo cười hì hì ghé lên tai y: “Thì ra là ngươi muốn.”

Không để cho Nghiêm Phượng Lâu có cơ hội cự tuyệt, hắn chế trụ thắt lưng y, liền giữ tư thế ngồi đối diện với nhau như trước mà hôn tới, “Còn nhớ lần trước chúng ta ở trong học quán không?”

Nghiêm Phượng Lâu cào lên bả vai hắn, muốn ngăn cái miệng không để cho hắn nói toạc ra.

Cố thị lang thực tủy biết vị liếm liếm khóe môi, vừa thoát hạ y sam vừa dùng đầu lưỡi quần lấy điểm hồng châu trước ngực y: “Đêm hôm ấy ngươi sợ tới cực điểm, hút lấy ta rất chặt.”

“Ngươi... ngươi im miệng... A...” Nghiêm Phượng Lâu giận dữ và xấu hổ tới cùng cực.

Đó là việc ngu xuẩn nhất mà y từng làm, nhẹ dạ tin theo lời nói xằng bậy của tên hôn trưởng này, buổi tối ở lại học quán tìm cái gì mà ma nữ áo trắng, cái gì tiếng hát lúc nửa đêm, bóng ảnh màu trắng lơ mơ, đều chỉ là những lời xằng bậy!

Sắc trời vừa mới chuyển tối, y liền bị Cố Minh Cử ôm lấy thật chặt, sau đó ấn lên tường... Tâm tư lo sợ bị người đi tuần đêm phát hiện ra, cộng thêm cảm giác xấu hổ khi ở bên trong học quán làm chuyện thân mật trở thành một loại dằn vặt, khiến y mỗi lần nhớ lại những chuyện hoang đường mà mình đã làm cùng Cố Minh Cử đêm đó liền nhin không được đỡ bừa cả mặt, hận không thể tìm một cái lỗ để chui xuống.

“Lúc mới đầu ngươi cũng nói không muốn, bắt quá tới khi ngươi nằm lên giáo tịch thì...” Ngón tay vô thanh vô tức tham tiến vào u huyết khép chặt, “Phượng khanh, chính là giáo tịch mà ngươi vẫn dùng hàng ngày kia...”

“Ngươi...” Không để cho hắn có cơ hội nói bậy nói bạ, Nghiêm Phượng Lâu nâng mặt Cố Minh Cử lên, mở miệng cắn lên đôi môi đang lải nhải không ngừng của hắn, “Cố Minh Cử, ta không thêm quan tâm tới ngươi nữa.”

“Vậy hãy để ta quan tâm tới ngươi, quan tâm tới từng bữa ăn của ngươi, từng giấc ngủ của ngươi, từng bộ y phục ngươi mặc, từng hỉ nộ ái ố của ngươi... quan tâm tới ngươi cho thật tốt... quan tâm tới ngươi cả một đời, và còn... đời đời kiếp kiếp...”

Đêm nay có trăng, một vầng trăng sáng tròn vành vạnh treo cao bên ngoài khung cửa sổ, từng trận gió nhẹ xuy thổi, lướt qua chồi non nho nhỏ trên cành, lướt qua tuyết đọng còn chưa kịp tan bên dưới chân tường, lướt qua hai thân ảnh đang ôm nhau trước song cửa sổ.

Nghiêm Phượng Lâu và Cố Minh Cử, cả đời này đã từng không có gì, cũng từng nắm giữ tất cả trong tay.

Phú quý, quyền thế, hay bất kỳ điều gì khác, đều không quan trọng. Thứ quan trọng nhất chính là một vầng trăng sáng này, một cơn gió mát ấy, và còn... có ngươi ở cạnh bên ta.

Tận cùng nhân sinh, đầu cầu Nại Hà, chỉ cần để ta được ngoảnh đầu lại nhìn thấy người một lần nữa, vậy thì... Cố Minh Cử ta đây cả đời này có chết cũng thực sự không còn gì luyến tiếc.

____Hết đặc diễn – Toàn văn hoàn____

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cuu-nhan>